

QUYỀN NĂNG CỦA ỖN ĐIỀN GIÚP BẠN KHÔNG BỎ CUỘC

KHÔNG NAO SỜN

JOHN BEVERE

Tác giả sách bán chạy *MỖI CỦA SA TAN*



SÁCH NÀY CỎ KỀM THEO DVD

Thưa độc giả,

Cách bạn hoàn tất hành trình của bạn trong Chúa quan trọng hơn là cách bạn bắt đầu. Như một vận động viên chạy đua, bạn phải đặt mình ở vị trí chạy đua. Tuy nhiên, tại sao nhiều anh chị em của chúng ta đã dao động và bỏ cuộc vì những khó khăn và thử thách? Tin mừng là ân điển Chúa đã cung ứng những gì cần thiết để chúng ta cai trị trên hoàn cảnh khi đối diện với những khó khăn gian khổ. Quyền năng để kết thúc tốt đẹp chính là thông điệp mà cuốn sách ***Không Nao Sồn muốn gọi gắm***.

Tôi tin sứ điệp này là một sứ điệp mang tính tiên tri được Chúa xúc đầu để nói lên nhu cầu cấp bách trong hội thánh Chúa ngày nay. Kể từ khi sứ điệp này được giảng dạy, nhiều người làm chứng rằng đời sống họ được phóng thích, được thêm đức tin và được thêm lòng kiên nhẫn. Tôi kinh nghiệm sự phấn hưng trong tâm linh tôi khi Chúa phán những lẽ thật này cho tôi.

Chúa đã đặt trong lòng tôi muốn chia sẻ sứ điệp này cho bạn và cho các mục sư khắp nơi trên thế giới. Xin hãy đón nhận nó cùng với tấm lòng yêu thương và nâng đỡ của tôi dành cho bạn. Cũng hãy nhớ nghe sứ điệp này trong đĩa kèm theo và bạn có thể tải sứ điệp sách này từ các trang mạng và chia sẻ cho những ai bạn biết. Tôi tin sách này sẽ khích lệ bạn và những người mà bạn chăm sóc để chúng ta biết được mục đích, uy quyền và định mệnh Chúa dành cho chúng ta.

Hỡi độc giả, sứ điệp này đã thay đổi đời sống tôi vĩnh viễn. Tôi cầu nguyện bạn cũng được biến đổi lạ lùng khi bạn tìm kiếm những gì Chúa muốn nói với bạn qua cuốn sách này.

Tôi cũng muốn nghe lời làm chứng của bạn về việc sứ điệp này đã tác động trên bạn và những người dưới chức vụ của bạn như thế nào.

Người anh em trong Chúa,



John Bevere
JohnBereve@gmail.com



Follow John Bevere on
Facebook and Twitter.

teach reach rescue
**Messenger
International.**
MessengerInternational.org

Nguyên tác : RELENTLESS
Tác giả : *JOHN BEVERE*
Dịch giả : *NGÔ MINH HOÀ (ANH-RÊ)*

QUYỀN NĂNG CỦA ÂN ĐIỂN GIÚP BẠN KHÔNG BỎ CUỘC

KHÔNG NAO SỜN

**JOHN
BEVERE**

Tác giả sách bán chạy *MỒI CỦA SATAN*



NHÀ XUẤT BẢN TÔN GIÁO

Ngoài những phần Kinh Thánh được trích có chú thích, tất cả phần Kinh Thánh đã trích trong sách này lấy từ BẢN DỊCH MỚI (BDM).

Sách này được dịch và phổ biến tại Việt Nam bởi sự cho phép của tác giả. Ngoài ra, sách này không nhất thiết phản ánh quan điểm thần học của dịch giả.

Relentless (Không Nao Sờn) của John Bevere © 2012 Messenger International

www.MessengerInternational.org

Sách này xuất bản đầu tiên trong tiếng Anh

Các sách vở khác trong tiếng Việt đều được cung cấp miễn phí tại:

www.CloudLibrary.org

Liên hệ tác giả : JohnBevere@ymail.com

Tôi muốn tặng cuốn sách này cho con trai tôi . . .

Alec Bevere

Con đã chiến thắng những trở ngại và đã vượt lên nghịch cảnh. Đời sống con đã là một lời chứng về ân huệ và ân điển của Chúa. Ba rất hãnh diện về con và thương con mãi mãi.

MỤC LỤC

Lời Giới Thiệu	– 1
1 Không Nao Sồn	– 5
2 Cai Trị Trong Cuộc Sống	– 19
3 Nguồn Quyền Năng	– 35
4 Chúa Giê-Su Sống Như Thế Nào	– 47
5 Hãy Khác Biệt	– 61
6 Nhìn Thấy Hay Bước Vào	– 85
7 Ai Đứng Đằng Sau Mọi Rắc Rối?	– 107
8 Hãy Trang Bị Chính Mình	– 131
9 Mạnh Mẽ Trong Ân Điển	– 151
10 Khí Giới Khiêm Nhường	– 159
11 Vứt Bỏ Gánh Nặng	– 177
12 Tiết Độ Và Tỉnh Thức	– 197
13 Chống Cự Ma Quỷ	– 213
14 Hình Thức Chống Đối Mạnh Mẽ Nhất	– 231
15 Lời Cầu Nguyện Kiên Trì	– 249

16 Chạy Để Giật Giải – 267

17 Gần Bên Vua – 285

18 Đừng Bao Giờ Bỏ Cuộc! – 295

Phụ Lục A

Lời Cầu Nguyện Làm Con Cái Chúa – 307

Phụ Lục B

Tại Sao Tôi Dùng Nhiều Bản Dịch
Kinh Thánh – 311

LỜI GIỚI THIỆU

Một thời gian ngắn khi tôi bắt đầu viết cuốn sách này, tôi có xem một cuốn phim minh họa rõ nét tầm quan trọng của một đời sống không nao sồn. Cuốn phim có tựa là *The Ghost and the Darkness* do Michael Douglas và Val Kilmer đóng vai chính và phim dựa trên một biến cố có thật xảy ra vào cuối thập niên 1800.

Người ta thuê một viên kỹ sư quân đội rất giỏi tên là Patterson (Val Kilmer đóng) để giám sát quá trình xây cất một cây cầu bắc ngang sông Tsavo nước Uganda và việc này nhằm mở rộng tầm ảnh hưởng của công ty đường sắt East African Railway của Anh. Dự án này đã bị trễ kế hoạch khi Patterson đến làm.

Anh phát hiện ra ngay lý do. Các công nhân lần lượt biến mất. Họ biến mất khi màn đêm buông xuống, không hề thấy họ nữa. Patterson nhận ra ngay rằng hai con sư tử ăn thịt người đã lẻn vào trại xây dựng của họ. Để ngăn không cho chúng tiếp tục hành động giết chóc tàn bạo, anh cài nhiều bẫy và thử dùng nhiều phương pháp khác nhau, nhưng hai con sư tử nguy hiểm này dường như đoán trước động tĩnh của anh và thoát khỏi những cái bẫy của anh.

Khi con số thương vong lên tới ba mươi người, công ty đường sắt nhờ đến sự giúp đỡ của tay thợ săn người Mỹ tên Charles Remington (Michael Douglas đóng). Tài truy đuổi và săn bắn của anh này rất nổi tiếng, tuy nhiên hai con sư tử này vẫn giết chóc tùy ý. Hàng đêm chúng gây ra thương vong nhiều đến độ các công nhân tin rằng mấy con sư tử này là tà linh mà người ta không thể chặn đứng được. Khi con số thương vong vượt quá 130 người, nỗi sợ hãi và kinh khiếp hăm áp các công nhân tại công trường và Patterson và Remington đứng nhìn bất lực khi toàn bộ công nhân nhảy lên tàu lửa bỏ trốn khỏi vùng Tsavo.

Một cảnh tượng sống động làm khuấy động tôi. Lằn ranh được vẽ ra hai bên. Một bên bạn thấy viên quản đốc làm cho các công nhân của ông thêm sợ hãi trong khi đó khuyến khích họ bỏ việc mà họ đồng ý phải hoàn tất. Bên kia bạn thấy ba người – Remington, Patterson và phụ tá của Patterson – là những người không chịu né tránh bốn phận hay cho phép sợ hãi khiến họ thất bại.

Ba người bị bỏ lại một mình đối mặt với mấy con quái vật tinh ranh. Họ cố gắng rất nhiều lần nhưng không giết được chúng. Nhiệm vụ trước mắt họ dễ gây nản lòng và rất nguy hiểm. Họ có thể bị mất mạng, nhưng họ quyết tâm ngăn chặn sự chống đối này và xây xong cây cầu. Họ được vũ trang bằng những vũ khí hạng nặng. Remington và Patterson tin rằng cuối cùng họ sẽ thắng nếu họ khôn ngoan, tỉnh táo, quyết tâm ... và *không chịu bỏ cuộc*.

Thời gian không cho phép tôi kể chi tiết thêm, nhưng bạn phải biết: cuối cùng các con sư tử ăn thịt người này đã được chặn đứng. Nhưng sự chiến thắng đã trả một cái giá rất đắt.

Các công nhân trở lại làm việc, và bây giờ họ thấy người kỹ sư dự án của họ là Patterson hoàn toàn khác. Anh là người đối diện với cái chết mà không khuất phục. Người ta rất tôn trọng anh đến độ họ ủng hộ công việc của anh và họ đã hoàn thành một công trình tưởng chừng không thể làm được. Cây cầu được hoàn tất đúng thời hạn!

Là đại sứ của Chúa, chúng ta cũng bắt “nhịp cầu.” Nhịp cầu của chúng ta không bắt qua những con sông mà nối liền khoảng cách giữa trời và đất. Tương tự, chúng ta đối diện với sự chống đối và Kinh Thánh mô tả kẻ thù của chúng ta như sư tử rống tìm kẻ nào nó có thể nuốt. Nhưng giống như các con sư tử vùng Tsavo, kẻ thù của chúng ta không có vũ khí ... nhưng chúng ta lại có. Nó đã bị tước đoạt vũ khí và chúng ta đã được vũ trang bằng những vũ khí thuộc linh quyền năng nhất mà Chúa sẵn ban cho mọi người.

Có những cuộc chiến phải được giành lại và những đồn lũy phải được chinh phục. Những đồn lũy này thường là những lối suy nghĩ, những cách hoạt động và những khuôn mẫu mà kẻ thù tiêm nhiễm vào đầu óc của người thế gian. Sự chống đối chúng ta gặp thật dữ dội nhưng “trong Chúa Giê-su” chúng ta thật đầy quyền năng.

Nên khi đối diện với một câu hỏi quan trọng : *Liệu chúng ta giống như những công nhân nhát sợ chạy trốn nghịch cảnh để lo cứu mạng, hay là chúng ta can đảm và không nao sờn khi đeo đuổi sứ mạng của thiên đàng?* Tôi tin trong sứ điệp này là những lẽ thật có tiềm năng rèn luyện con người bạn có thái độ kiên trì. Những lẽ thật này không chỉ làm cho bạn mạnh mẽ để đứng vững mà nó còn trang bị cho bạn bằng quyền năng để chiến thắng và mang lại thay đổi tích cực.

Điều quan trọng là bạn phải được lập nền trong sự hiểu biết này. Dân sự Chúa đã bị bắt làm nô lệ và bị tiêu diệt vì thiếu hiểu biết quá lâu rồi (xem Ê-sai 5:13; Ô-sê 4:6). Sự hiểu biết đúng sẽ kết dính thành một nền tảng đức tin, và bởi đức tin chúng ta tạo ra sự thay đổi trong thế giới chết mất và tối tăm này.

Bạn được tạo dựng để mang lại sự thay đổi trong phạm vi ảnh hưởng của bạn. Nguyên rằng chúng ta hãy cùng nhau chấp nhận thách thức khi chúng ta khám phá ân điển quyền năng không nao sờn để không bao giờ bỏ cuộc!

1

KHÔNG NAO SỜN

Kết thúc một việc tốt hơn khởi đầu một việc.

TRUYỀN ĐẠO 7:8

Tôi nghĩ bạn sẽ đồng ý với tôi về điều này : “*kết thúc*”
quan trọng hơn “bắt đầu.”

Trong đời sống cơ đốc nhân, vào ngày phán xét Chúa chúng ta sẽ phán với những ai hoàn tất xong , “Được lắm, hỡi đầy tớ ngay lành và trung tín!”

Bạn và tôi cần làm gì để nghe được những lời khen như thế từ Đấng rất mực yêu thương chúng ta?

Để chấm dứt cuộc đời cách thành công đòi hỏi chúng ta phải sống cuộc đời cách thành công. Điều này rõ ràng là cần phải biết cách để “không bao giờ bỏ cuộc,” nghĩa là phải có một tinh thần *không nao sờn*.

Làm sao chúng ta có được tinh thần này? Và tại sao nó lại quan trọng?



Thành thật mà nói, tôi hơi lo là nhiều tín đồ sẽ không hoàn tất cách thành công. Lần nọ Chúa ban cho tôi một khả tượng rất cảm động liên hệ đến đề tài của sách này.¹

¹ Tôi chia sẻ văn tắt khả tượng này trong cuốn sách của tôi trước đây, *A Heart Ablaze*. Bây giờ tôi cảm thấy sự thúc bách để kể lại câu chuyện này và thêm vài chi tiết.

Có một người đang chèo thuyền chống chọi với dòng nước đang chảy xiết. Anh ta đang chèo chống khổ sở để đi ngược dòng sông, dẫu vậy anh vẫn cứ chèo.

Có những thuyền khác lớn hơn, sang trọng hơn và chở nhiều hơn, thường chạy xuôi dòng ngay trước mắt anh ta. Những người trên các thuyền đó cười giỡn, say sưa và thoải mái. Đôi khi họ nhìn sang anh đang chống chọi với dòng nước thì chế nhạo anh. Anh phải chống chọi từng chút một mới làm cho thuyền nhích về phía trước trong khi những thuyền khác thì cứ vô tư chạy xuôi dòng.

Sau một hồi người này mệt lả khi cố chèo ngược dòng. Mệt mỏi và nản lòng, anh buông mái chèo. Một hồi sau anh cứ để cho thuyền chạy trốn từ từ và rồi dừng lại hẳn. Sau đó một cảnh tượng đáng buồn và kinh hãi xảy ra : dù vẫn trôi ngược dòng, nhưng thuyền anh bắt đầu trôi dần dần theo dòng nước.

Ngay sau đó anh ta thấy một thuyền khác. Thuyền này khác với tất cả các thuyền kia – giống như thuyền của anh – thuyền này cũng chạy ngược dòng. Thuyền này cũng chở nhiều người đang vui đùa, chơi giỡn và thoải mái. Bởi vì thuyền này chạy ngược dòng – theo hướng mà anh ta muốn đi – nên anh quyết định nhập bọn. Bây giờ họ trở thành đồng bạn. Không giống như các thuyền khác chạy xuôi dòng, thuyền này chạy ngược dòng. Nhưng buồn thay, nó dần dần cũng trôi theo dòng.

Lời giải nghĩa của khả tượng này là gì? Dòng sông tượng trưng cho thế gian và chiếc thuyền chính là thân thể con người giúp chúng ta sống và hoạt động ở thế gian này. Những đàn ông trong thuyền chính là tín đồ; mái chèo hình bóng về ân điển miễn phí của Chúa. Các thuyền bạn mô tả về những ai cùng nhau hợp tác cho cùng một mục đích, và dòng chảy của con sông tượng trưng cho dòng đời đang ở dưới sự điều khiển của kẻ ác.

Bởi mái chèo ân điển, con người có khả năng chống cự dòng chảy và bơi ngược dòng để đến đích mệnh của mình : mở mang Nước Chúa. Sức mạnh thể lý tượng trưng cho đức tin của anh. Buồn thay, sức mạnh của anh ta yếu dần và đâm ra mệt mỏi, không còn muốn chống chọi nữa. Anh nghĩ là anh không có gì để chống chọi trong khi thực tế thì anh có. Kết quả là anh trôi dạt và bỏ cuộc.

Một khi anh ta không còn chèo nữa, thuyền vẫn cứ chạy ngược dòng theo quán tính một hồi. Và đây là chỗ sự lừa dối xen vào. Anh ta vẫn thấy một ít kết quả trong đời sống mình, cho dù kết quả đó không còn thúc đẩy anh nữa. Anh ta lầm tưởng rằng anh ta có thể sống thoải mái – không còn tỉnh thức và canh chừng – mà vẫn sống đời sống cơ đốc nhân thành công.

Cuối cùng, con thuyền đứng yên, và rồi bắt đầu chạy lùi (xuôi dòng) – lúc đầu trôi từ từ, nhưng cuối cùng thì chạy cùng tốc độ như dòng nước chảy.

Đây là phần đáng nói của khái tượng : trong khi thuyền anh ta vẫn chạy ngược dòng, anh ta chạy lùi. Anh ta bây giờ bên ngoài là cơ đốc nhân, biết cầu nguyện, biết hát thánh ca và theo kiểu cách của Chúa – nhưng thực tế thì anh ta hòa đồng theo kiểu đời (xem 1Giăng 2:15-17).

Cuối cùng, một thuyền khác xuất hiện, tức các tín hữu khác giống như anh ta. Họ đều xem họ là một phần tử của hội thánh bởi vì họ cũng nhắm đích chạy ngược dòng. Những người này cũng biết cầu nguyện, biết hát thánh ca và “sống đạo.” Tuy nhiên, họ cảm thấy thoải mái bởi vì họ quyết định sống đời sống cơ đốc nhân không kết quả và đang ở dưới sự kiểm soát của kẻ ác tức là kẻ kiểm soát dòng chảy.

Những người này ở trong “chiếc thuyền cơ đốc,” không còn bị người đời bắt bớ hay chế nhạo. Thật ra, họ được những người có ảnh hưởng đón nhận và hưởng ứng. Họ không còn bươn tới phía trước như sứ đồ Phaolô khích lệ mọi cơ đốc nhân làm : “[Tôi] nhắm mục đích đoạt được giải thưởng,

là sự kêu gọi thiên thượng của Đức Chúa Trời trong Chúa Cứu Thế Giê-su.”(Phi 3:14). Thật ra, những tín đồ trôi dạt này ít kháng cự hay không còn kháng cự thói đời nữa.

Hãy xem những lời sứ đồ Giăng viết :

Vì mọi sự trong thế gian như dục vọng của xác thịt, dục vọng của mắt và kiêu ngạo về cuộc sống vật chất đều không đến từ Đức Chúa Cha, nhưng phát xuất từ thế gian. Và thế gian cùng với dục vọng của nó đều qua đi, nhưng ai làm theo ý định của Đức Chúa Trời tồn tại đến đời đời. (1Giăng 2:16-17)

Khải tượng mà tôi đã mô tả cho bạn đã nói lên ba loại người : *người tin, người không tin và người bị lừa dối.*

- *Người không tin* trôi theo dòng, quên mất thực tại là họ đang thiếu thốn mọi thứ.
- *Người tin* phải tiến tới, bươn tới, tấn tới trong cuộc chiến đức tin để mở mang vương quốc Chúa.
- *Người bị lừa dối* che giấu động cơ thiếu thốn của họ khi làm ra vẻ “cơ đốc nhân” và lạm dụng Kinh Thánh.

Tôi biết khải tượng này trình bày một quan điểm méo mó về đức tin ngày nay, nhưng nó khiến chúng ta phải hỏi câu hỏi quan trọng : “Tôi thuộc hạng người nào?” Suy cho cùng, Lời Chúa truyền bảo chúng ta hãy. . .

Hãy tự xét mình xem có ở trong đức tin không. Hãy tự thử mình, anh chị em không biết rằng Chúa Cứu Thế Giê-su đang ở trong anh chị em sao? Trừ khi anh chị em không đạt tiêu chuẩn. (2Cô 13:5)

Sau khi thấy khải tượng này và ý thức về sự giải nghĩa của nó, tôi lại càng được thuyết phục bởi những lời viết cho cơ đốc nhân là người Do Thái :

Vậy nên, hãy làm cho các bàn tay mệt mỏi và đầu gối yếu đuối của anh chị em trở nên mạnh mẽ. Hãy làm đường cho bằng phẳng để anh chị em đi, để người què

khỏi bị vấp ngã mà còn được chữa lành nữa...Hãy thận trọng để trong anh chị em đừng có ai hụt mất ân sủng của Đức Chúa Trời. (Hê 12:12-13,15)

Là con cái Chúa, chúng ta nên khao khát muốn kết thúc cuộc đời tốt đẹp vì vinh hiển Chúa. Bạn và tôi không nên quay lưng khỏi ân điển của Chúa khi trở nên mệt mỏi, không “chèo chống” nữa, và cứ thả trôi theo dòng đời.

Chúng ta cũng không cần tìm thêm bằng cứ của Kinh Thánh để phát hiện ra những ví dụ về chuyện gì xảy ra khi người ta kết thúc tốt đẹp hay kết thúc không tốt đẹp. Hãy xem Salômôn, con vua Đavít, một người khôn ngoan nhất, giàu có nhất và quyền lực nhất vào thời đó. Ông đạt đến đỉnh cao mà không một con người nào thuộc thế hệ trước đó hay sau đó sánh bằng. Tuy nhiên, ông đã nao sờn – gác chèo – vào cuối giai đoạn trị vì của ông, quay lưng khỏi Chúa mà liên kết với hệ thống thế gian.

Bởi vì Salômôn có nhiều vợ ngoại bang nên ông trải qua nhiều xung đột trong gia đình và những thứ đó đã chi phối không cho ông tập trung gắn bó và vâng lời Chúa. Để giữ cho êm thấm đôi bên, ông không còn trung thành với Chúa, nhưng đã xây nhiều bàn thờ cho các bà vợ ngoại bang của ông và thậm chí thờ cúng các thần ngoại bang của họ.

Salômôn đau khổ rất nhiều từ sự ngu dại của ông, nhưng con cháu ông cũng chịu ảnh hưởng rất nhiều. Vương quốc đã giao cho người con của ông, một vương quốc hùng mạnh do sự trung tín của ông cha họ để lại là Đavít và thậm chí hùng mạnh hơn khi Salômôn bắt đầu trị vì, lại bị chia cắt, và cuối cùng tàn rụi do không kết thúc tốt đẹp. Lịch sử dân Y-sơ-ra-ên chắc đã khác rồi nếu Salômôn cứ duy trì tinh thần không nao sờn.

Bây giờ hãy so sánh Salômôn với Giăng Báp-tít. Giăng rất kiên quyết và bám lấy lẽ thật, sống mạnh mẽ và công bố lẽ thật. Ông, giống Salômôn, đối diện với nghịch cảnh, nhưng hiểm họa mà Giăng đối diện còn tồi tệ hơn vì đó không

phải là từ người vợ mà là từ vua xứ Giude không chấp nhận lễ thật mà Giăng công bố. Salômôn gặp xung đột trong gia đình, còn Giăng đối diện tù đầy, tra tấn và ngay cả cái chết. Tuy nhiên, khi đối diện với hậu quả tàn khốc như thế, Giăng vẫn không chùn bước. Ông ủng hộ lễ thật, cả trong cách ông sống lẫn sứ điệp ông giảng. Kết quả là di sản của Giăng trội vượt hơn di sản của Salômôn.

Giăng và Salômôn không chỉ đối diện với nghịch cảnh – dòng nước chảy xiết – mà bạn và tôi cũng vậy. Chúng ta đang ở trong cuộc chiến khốc liệt chống lại những giá trị trống rỗng và nông cạn của đời. Ảnh hưởng của nó rất mạnh. Sự lừa dối. Sự dụ dỗ. Rất dễ để mệt mỏi, nghĩ rằng bỏ đi sự kiên trì, bỏ cuộc và trôi theo dòng đời cũng không sao. Nhưng cách duy nhất để bạn và tôi kết thúc mạnh mẽ là phải có đức tin không nao sờn. Làm thế chúng ta sẽ trở thành một điều gì đó vững vàng, là một mối đe dọa cho nước tối tăm.

TINH THẦN KHÔNG NAO SỜN

Không nao sờn nghĩa là gì? Từ ngữ này mô tả một thái độ hay một tư thế quyết tâm, kiên trì, và không khuất phục. Nói đơn giản là không nao núng. Còn *nao sờn* là mềm yếu, là chùn bước hay nhượng bộ. Một số từ đồng nghĩa giúp định nghĩa sự *không nao sờn* là “cứng rắn, cương quyết, nghiêm khắc, không thoả hiệp, không chùn bước, ngoan cường” và “dai dẳng.” Một số nghĩa khác của từ này là “chú tâm liên tục, vững vàng, bền vững, kiên định” và “nghiêm khắc.”

Tinh thần không nao sờn cũng áp dụng cho thế lực gian ác, nhưng ở đây chúng ta bàn đến tinh thần không nao sờn theo nghĩa tích cực, nghĩa thánh thiện. Vì vậy, chúng ta áp dụng từ ngữ này cho một người can trường, can đảm và quyết tâm hoàn tất công việc trước mắt. Dù đó là mục tiêu ngắn hạn hay dài hạn, một tấm lòng không nao sờn sẽ hoàn

tất theo mục tiêu đã định. Không gì ngăn trở người đó đạt được mục tiêu.

Khi chúng ta nghĩ đến một tín hữu không nao sờn, chúng ta đang nói đến một người không khuất phục trong đức tin, hy vọng và việc vâng lời Chúa – bất kể nghịch cảnh là gì. Một tín hữu không nao sờn, phó thác mọi sự để kết thúc tốt đẹp, là người làm nên lịch sử đúng nghĩa và sẽ được thiên đàng nhớ đến mãi mãi như là một người được đảm bảo nhận lời khen của Chúa, “Được lắm.”

—

Một tín hữu
không nao sờn...là
người làm nên lịch sử
đúng nghĩa

—

Những từ ngữ nói về tinh thần không nao sờn không phải lúc nào cũng mô tả con người mà tôi biết rõ – đó là tôi! Thật ra, thay vì có tinh thần không nao sờn, tôi có tinh thần “bỏ cuộc”. Nói thẳng ra, tôi là một người hay bỏ cuộc.

Tôi tin Chúa vào năm 1979 khi học đại học Purdue. Vào lúc học xong học kỳ đầu tôi về nhà lòng đầy nhiệt huyết nên tôi chia sẻ đức tin của tôi cho ba mẹ tôi lúc đó theo đạo Công giáo. Mẹ tôi trả lời gì bạn biết không? “John à, đây là trào lưu mới của con. Con sẽ bỏ cuộc như con đã bỏ nhiều thứ khác.”

Lời nhận xét của mẹ tôi không phải là những lời nói tiêu cực hay những lời lên án. Không, ngược lại mới đúng, vì mẹ tôi nói đúng sự thật mặc dù nghe hơi đau lòng : tôi có một quá khứ hay bỏ cuộc hầu như trong mọi chuyện.

Tôi nhớ tôi tranh chiến với nỗi sợ, lúc còn độc thân, rằng tôi không thể có một hôn nhân lâu dài. Tôi thường không còn hẹn hò với các cô gái sau hai ba ngày. Những cô gái này thật hấp dẫn, có tài và cũng có cá tính nữa, nhưng tôi thường chán họ rất nhanh. Nên cách của tôi là hẹn hết cô này đến cô khác.

Nhưng tôi không chỉ là người hay bỏ cuộc trong việc hẹn hò. Tôi học chơi đàn piano nhưng bỏ cuộc sau sáu tháng. Cha mẹ tôi không cho tôi nghỉ. Cuối cùng tôi quá lơ là nên cô giáo nài nỉ ba mẹ tôi cho tôi nghỉ học đàn. Trong suốt bao nhiêu năm dạy đàn của cô giáo, tôi là học trò duy nhất mà cô khuyên tôi nên nghỉ học.

Sau này, tôi thuyết phục cha mẹ cho tôi học đàn ghi-ta. Chúng tôi mua một cái đàn ghi-ta đắt tiền và tôi bắt đầu rất say mê, nhưng cũng được vài tháng.

Về thể thao cũng vậy. Tôi chơi bóng chày và bỏ cuộc vài năm sau đó. Rồi chơi bóng rổ kéo dài được một mùa. Rồi tới chơi gôn cũng được một mùa. Rồi chơi điền kinh cũng tương tự.

Danh sách còn tiếp. Tôi bắt đầu đọc sách vở nhưng không bao giờ đọc xong cuốn nào. Lúc học trung học, tôi chỉ đọc hết được một cuốn – cuốn truyện *The Old Man and Sea* của *Ernest Hemingway*. Cuốn này bắt buộc phải học và vì nó mỏng nên tôi thích đọc và đọc xong.

Tôi tham gia các câu lạc bộ rồi bỏ cuộc ngay sau đó. Mới đầu, tôi rất khoái nên mua dụng cụ đắt tiền rồi sau đó bỏ xó để bị gỉ sắt hay mục hư vì không dùng tới sau vài lần hăng hái sử dụng lúc đầu.

Tóm lại, mẹ tôi nhận xét rất đúng. Liệu tôi có “chứng nào tật nấy” không? Liệu tôi có bỏ đức tin nơi Chúa, niềm đam mê của tôi mà tôi mới tìm được không? Liệu Kinh Thánh và các sách vở khác sẽ bị cho xếp xó do tôi không còn ham thích nữa không?

Tin mừng là con người bỏ cuộc trước đây đã đam mê Chúa Giê-su đến giờ là hơn ba mươi năm rồi. Hôm nay tôi dâng mình nhiều hơn – thậm chí còn hơn thế nữa – hơn lúc tôi về nhà làm chứng cho ba mẹ tôi về đức tin của tôi. Đức Chúa Trời Toàn Năng, Cha Thiên Thượng của tôi đã thay đổi tôi và tôi không còn là người nhanh bỏ cuộc hay mệt mỏi nữa. Qua Thánh Linh, Ngài xây dựng trong tôi một đức tin của tinh thần không nao sờn.

Chúa biến tôi thành một tín hữu không bỏ cuộc.

Nếu bạn đã tiếp nhận Chúa Giê-su làm Chúa, cùng một mỹ đức này được ban cho bạn. Nhưng nó phải được phát triển. Đó là mục đích của cuốn sách này – chỉ cho bạn thấy rằng bạn có thể gia tăng và mở rộng khả năng mà Chúa đã ban miễn phí cho bạn để bạn sống tốt đẹp và kết thúc tốt đẹp.

CHÚA VIẾT MỘT CUỐN SÁCH VỀ BẠN

Bạn có nhận biết rằng bạn là ai và Chúa cần bạn để hoàn tất định mệnh mở mang chính nghĩa của Ngài trên đất này biết chừng nào không?

Chúa đặc biệt thiết kế một khoá học trọn đời cho bạn! Cả đời bạn đều được phác thảo trước khi bạn ra đời. Tác giả thi thiên công bố :

Mắt Chúa thấy thể chất vô hình của tôi; tất cả các ngày định cho tôi đã được ghi vào sổ của Chúa trước khi chưa có một ngày nào trong số các ngày ấy. (Thi 139:16)

Chúa viết một cuốn sách về bạn trước khi cha mẹ bạn nghĩ về việc có bạn – trước khi có một ngày nào trên đất. Các nhân vật nổi tiếng và các bậc vua chúa không phải là những người duy nhất được sách vở viết về câu chuyện đời họ. Không hẳn thế, câu chuyện đời bạn cũng được ghi lại, nhưng một thực tế kinh ngạc là thế này : câu chuyện của bạn đã được chính Chúa phác họa và viết ra trước khi bạn sinh ra.

Bạn có thể phản đối, “Mục sư John ơi, ông không biết điều ông đang nói! Cuộc đời tôi gặp đủ thứ “bầm dập” do tôi đã chọn lựa sai lầm. Có phải Chúa là tác giả của những điều đó không?”

Không, hàng ngàn lần không! Chúa đã phác thảo cuộc đời chúng ta, và phần chúng ta là phải có những chọn lựa đúng để bước đi trong con đường phước hạnh mà Ngài vạch sẵn cho chúng ta. Sự chọn lựa sai lầm có thể khiến chúng ta đi lòng vòng, nhưng sự ăn năn thật giúp chúng ta đi đúng đường.

Bạn có thể thắc mắc nữa, “Nhưng tôi đã kinh nghiệm nhiều điều khủng khiếp xảy ra mà không phải do tôi chọn sai lầm. Đời đã bạc đãi tôi nhiều quá. Có phải Chúa là tác giả của những thất vọng và hoạn nạn này không?”

Một lần nữa, câu trả lời là không! Chúng ta sống trong một thế giới sa ngã. Hậu quả là Chúa Giê-su phán chúng ta sẽ gặp hoạn nạn và nghịch cảnh. Tin mừng là vì Chúa biết tai họa nào sẽ ập đến bạn trước khi bạn sinh ra, bởi khôn ngoan của Ngài, Ngài đã tạo ra những lối thoát để chúng ta thoát ra khỏi cách đắc thắng. Đó là lý do trong Kinh Thánh Ngài gọi những tín đồ không nao sờn là những “người chiến thắng.”

Hêbơr 12:1 khích lệ mỗi chúng ta, “Nào ta hãy kiên nhẫn chạy cuộc đua đã vạch sẵn cho chúng ta.” Chúa đã vạch sẵn cuộc đua cho bạn, cho tôi và cho mỗi con cái Ngài. Để bạn chạy xong cuộc đua cách xuất sắc, bạn phải lấy lòng kiên nhẫn hay tinh thần không nao sờn mà chạy. Không thể chạy bằng cách nào khác. Điều lý thú cần để ý rằng đây là mỹ đức được nhấn mạnh trong đoạn Kinh Thánh này. Tác giả không nói, “Nào ta hãy vui vẻ mà chạy” hay “Nào ta hãy nhắm mục đích mà chạy” hay “Nào ta hãy chạy cách nghiêm túc.” Đừng hiểu lầm tôi – vui vẻ, nhắm mục đích và nghiêm túc cũng như các mỹ đức khác đều quan trọng cho đời sống cơ đốc nhân. Nhưng mỹ đức quan trọng nhất là không nao sờn.

Cần tinh thần không nao sờn để kết thúc tốt đẹp. Kết thúc tốt đẹp đòi hỏi sự bền bỉ và chịu đựng. Tôi thích bản dịch Kinh Thánh *The Message* của Hêbơr 12:1: “Hãy giữ bỏ, bắt đầu chạy – không bao giờ bỏ cuộc!” Chạy xong cuộc đua là điều tối quan trọng không chỉ cho chúng ta mà còn

cho những người mà chúng ta ảnh hưởng đến. Nên điều quan trọng là không quay lưng hay trệt hướng khỏi con đường Chúa đã vạch cho chúng ta. Nếu bạn là con cái Chúa, bạn có những thứ cần thiết để hoàn tất! Chúa đã đặt quyền năng nâng đỡ của Ngài, tức Thánh Linh ở trong bạn. Nếu bạn cứ bền đỗ, bạn sẽ công bố cùng với sứ đồ Phaolô, “Tôi đã chạy xong cuộc đua, tôi đã giữ được đức tin” (2Ti 4:7)

Bạn có thể đang đối diện với nghịch cảnh trong hôn nhân, gia đình, công việc, kinh doanh làm ăn, tài chánh, sức khoẻ hay điều gì khác. Tình cảnh của bạn có lẽ hoàn toàn vô vọng và không có lối thoát – những áp lực gây kinh sợ, mệt mỏi tìm cách xui khiến bạn bỏ cuộc và trôi theo dòng đời. Tin mừng là “Với con người thì bất năng, nhưng với Chúa thì không phải vậy; vì mọi sự đều khả năng với Chúa.” (Mác 10:27) Dù hoàn cảnh của bạn khó khăn thế nào, nó vẫn không bất năng đối với Chúa. Nhưng Chúa Giê-su đặt sự nhấn mạnh trong lời hứa này, “Nếu người tin.” Ngài phán, “Mọi sự đều có thể cho người nào tin” (Mác 9:23). Cần một tín hữu không nao sờn mới nhìn thấy điều bất năng thành khả năng. Đó là ý nghĩa của sứ điệp này : đối diện với những gì vượt quá khả năng của bạn và bởi sức mạnh cùng ân điển của Chúa, hãy nhìn thấy điều bất năng thành khả năng.

Xin hãy nghe tôi! Chúa muốn gọi bạn là “lớn trước mặt Ngài” (Lu 1:15). Ngài ở về phía bạn, và không ai muốn bạn thành công trong đời hơn chính Đức Chúa Trời. Ngài chuẩn bị cho bạn một đời sống huy hoàng và nhìn thấy trước rằng khi kết thúc vẻ vang bạn

—
Không ai muốn bạn
thành công trong đời
hơn chính
Đức Chúa Trời.
—

sẽ để lại một di sản đức tin có ý nghĩa và lớn lao nhằm ích lợi cho người khác. Nhưng tất cả đều tùy thuộc vào bạn có là một tín hữu không nao sờn hay không.

Có lẽ bạn suy nghĩ, *Nhưng mục sư John à, tôi không phải là hạng người có quyết tâm cao. Tôi không có cái quá khứ vững tin trong những lúc khó khăn.*

Nếu điều đó mô tả đúng con người bạn, vẫn có tin mừng cho bạn. Tiểu sử của bạn không quan trọng. Nhờ ân điển của Chúa Giê-su, bạn không cần phải lặp lại quá khứ. Bạn có thể trở thành một tín hữu không nao sờn và kết thúc thành công. Bạn là ứng cử viên để hưởng được niềm vui bất tận khi nhìn thấy mục tiêu đạt được. Dù đó là một giai đoạn ngắn trong cuộc đời bạn hay là cả một quãng đời của bạn, bạn được định trở nên vĩ đại trước mặt Chúa. Đây là lời hứa của Ngài!

Không thể nào tránh né những thử thách đang chờ chúng ta nếu chúng ta bước theo con đường của Chúa. Phần thưởng tạm thời thì rất nhiều và phần thưởng đời đời thì vô giá. Bạn có một kẻ thù hiểm độc là kẻ muốn tiêu diệt ảnh hưởng của bạn và phá hỏng sứ mạng Chúa giao cho bạn. Xét về nỗi lo của satan, bạn là mối đe dọa và cần phải chấm dứt – thật ra nó rất vui khi bạn “chết.” Nhưng nhờ những gì xảy ra tại thập tự giá, satan là kẻ thù đã bị đánh bại! Mỗi cuộc chiến mà chúng ta đối diện đã được chiến thắng rồi! Nhưng chúng ta vẫn phải chống lại nó, bè lũ của nó cùng ảnh hưởng của nó cách không nao núng. Chúng ta sẽ cùng nhau học cách nào để chống trả.

Bạn được tạo dựng để tạo ra sự khác biệt trong thế giới này. Bạn là con cái của Vua, được định để cai trị thay thế Ngài. Chìa khoá của Nước Chúa nằm trong “túi” của bạn! Khi bạn bước đi gần gũi với Chúa và cam kết có đức tin không nao sờn, Ngài sẽ ban cho bạn sức mạnh và sự dẫn dắt cần thiết để chiến thắng những dòng chảy xiết đang chống lại bạn.

Trước khi chúng ta đi tiếp, nào chúng ta hãy cùng nhau dâng hành trình này cho Chúa :

Lạy Chúa yêu dấu, khi con đọc sách này nguyện xin Thánh Linh dạy dỗ và soi sáng con. Con cần không chỉ là thông tin hay sự cảm động; con cần biết sự giàu có của ơn gọi Ngài đặt trong đời sống con. Con muốn biết quyền năng Ngài đặt trong con để hoàn tất định mệnh của con.

Qua sứ điệp này, xin hãy ban sức mạnh cho con để đứng vững trong lẽ thật và không nao núng trong cuộc chiến chống lại bất kỳ nghịch cảnh nào phát sinh nhằm ngăn trở những gì Ngài muốn hoàn tất qua con. Ngài giúp con vượt qua những hoàn cảnh như thế này; con cầu nguyện sứ điệp của cuốn sách Không Nao Sờn sẽ trang bị con và giúp con hoàn thành kế hoạch của Chúa nhằm mang lại vinh hiển cho Danh Ngài và niềm vui cho lòng Ngài. Con cầu nguyện những lời này trong danh Chúa Giê-su. Amen.

2

CAI TRỊ TRONG CUỘC SỐNG

Vì lời Đức Chúa Trời là sống động và quyền năng.

HÊBƠƠ 4:12

Nếu chúng ta đọc Lời Chúa một cách chính xác như vậy, phần lớn chúng ta sẽ thay đổi khác hẳn rồi.

Đôi khi thách thức lớn là chỉ tin Lời Ngài hơn là tin tình trạng hiện tại của chúng ta. Nếu tình trạng hiện tại của bạn không thuận lợi ngay lúc này, bạn biết tình trạng này sẽ thay đổi – hoàn cảnh của bạn không phải là cuối cùng. Điều duy nhất không bao giờ thay đổi là Lời Chúa. Chúa Giê-su phán cách đây nhiều năm, “Trời đất sẽ qua đi, nhưng lời Ta chẳng bao giờ qua đi”(Lu 21:33). Hãy nhìn mặt trời vẫn chiếu sáng và suối ấm hành tinh chúng ta bao lâu con người còn trên đất này. Nhưng nó sẽ qua đi trước khi Lời Chúa chứng tỏ là không thật. Lời Chúa còn đứng vững đến đời đời!

Cha Toàn Năng của chúng ta công bố, “Ta sẵn sàng thực hiện Lời Ta” (Giê 1:12). Để ý rằng Ngài sẵn sàng. Khi nào Ngài sẽ thực hiện? Câu trả lời đơn giản là, khi ai đó tin Ngài. Chúa Giê-su khẳng định rằng “mọi sự đều có thể được cho người nào tin” (Mác 9:23). Nào ta hãy có đức tin không nao sần!

CHÚNG TA PHẢI CAI TRỊ TRONG ĐỜI SỐNG NÀY

Trong bốn chương tới chúng ta sẽ khám phá và phát triển một lẽ thật hết sức quan trọng – một lẽ thật quan trọng cho mục tiêu nhằm giúp chúng ta là tín hữu không nao sờn để kết thúc tốt đẹp. Tôi báo động cho bạn biết là có thể lắm chúng ta sẽ đổi đề tài một chút, nhưng hãy bám theo tôi. Tôi đảm bảo với bạn là tất cả những lẽ thật này nhằm giúp chúng ta hoàn tất hành trình của chúng ta.

Biết vậy rồi, chúng ta hãy xem xét một trong những câu Kinh Thánh quan trọng trong Tân ước :

Những ai nhận ân điển và quà tặng công chính cách dồi dào, sẽ càng cai trị trong sự sống thể ấy.
(Rô 5:17- HDTT)

Hãy xem kỹ cụm từ *cai trị trong sự sống*. Bản dịch Weymouth diễn ý câu này “cai trị như vua trong sự sống.” Bạn và tôi là con cái Chúa, sẽ cai trị như những vua hay hoàng hậu! Những lời này không phải là lời con người, vì chúng ta biết, “Cả Kinh Thánh đều được Chúa hà hơi” (2Ti 3:16). Vì thế, Chúa muốn nói rằng chúng ta sẽ *cai trị trong cuộc sống* qua quyền năng của Con Ngài. Để ý Ngài không nói, “Con sẽ cai trị một ngày nào đó ở thiên đàng” hay “Con sẽ cai trị ở đời sau.” Không, Ngài đã định rằng chúng ta sẽ cai trị ở đời này như là vua hay hoàng hậu qua Chúa Giê-su.

Một trong những định nghĩa của tôi về vua hay hoàng hậu là “người có quyền tối cao trong một địa phận nào đó”. Từ *cai trị* được định nghĩa “một ảnh hưởng thống trị hay lan rộng.” Cai trị như vua hay hoàng hậu là có ảnh hưởng thống trị hay lan rộng trên một vùng nào đó. Chúng ta phải trở lại vượt hay lan rộng trong phạm vi nào? Phạm vi cuộc sống.

Nói cách khác, cuộc sống trên đất này không vượt qua chúng ta; chúng ta phải cai trị nó. Đây là Lời Chúa, lời hứa của Ngài dành cho chúng ta! Tôi khích lệ bạn hãy xác định chắc chắn lời này trong lòng bạn.

CÂU NÓI IN TRÍ

Hãy xem một câu nói mà chúng ta đều nghe người ta nói rất nhiều năm. Khi một tình huống nào đó trở nên khó khăn, không thuận lợi, gây tổn thất và thậm chí đe dọa mạng sống, nhiều người thật lòng thường tự động trấn an rằng “Chúa đang kiểm soát.” Câu nói này ám chỉ không có lý do gì để chống lại sự đối kháng bởi vì Chúa, xuất phát từ tình yêu thương và bản chất tốt lành của Ngài, sẽ biến mọi nghịch cảnh xung quanh cuối cùng thành ích lợi, vì Ngài đang kiểm soát mọi sự.

Sự thật thì *Chúa đặt chúng ta kiểm soát*. Trước khi bạn ném cuốn sách này xuống đất, xin hãy nghe tôi nói tiếp.

Trong Thi Thiên chúng ta đọc, “Các tầng trời cao nhất thuộc về CHÚA, nhưng Ngài ban đất cho loài người” (Thi 115:16). Bản dịch The Message dịch cách này : “Các tầng trời cao nhất thuộc về CHÚA, nhưng *Ngài đặt chúng ta kiểm soát quả đất.*”

Ai cai trị quả đất? Chúng ta!

Chúa Toàn Năng là Đấng Tạo Hoá tể trị, và Ngài có quyền tể trị chọn ban cho con người quyền cai trị trên đất và quản lý mọi công việc trong đó. Nếu Chúa vẫn còn kiểm soát trên đất như mọi người tin thì Adam lúc bắt đầu đưa trái cấm vào miệng, Chúa chắc đã can thiệp và kéo tay ông lại. Chúa chắc có lẽ thốt lên, “Adam, con làm gì vậy? Con há không nhận biết hậu quả của việc con sắp làm sao? Con há không nhận biết bao nhiêu đau đớn, khổ hạnh, bệnh tật, đói kém, nghèo thiếu, chết chóc, trộm cướp và nhiều điều khác nữa đến trên con và con cháu con sao? Chưa nói tới nào là động đất, bão tố, dịch lệ, hạn hán và hiểm nguy từ thú dữ sao? Con không hiểu là tất cả thiên nhiên sẽ rơi vào tình trạng hư hoại sao? Và quan trọng hơn hết là Ta sẽ phải sai Con Ta gánh chịu một cái chết kinh khiếp để chuộc con người trở lại cùng Ta sao?”

Nhưng Chúa không kéo tay Adam lại, vì Ngài đã để lại quả đất cho con người. Chúa

—
 Khi Chúa ban
 điều gì đó,
 nó là món quà
 vĩnh viễn.

Tạo Hoá không giống như
 nhiều người trao uy quyền rồi
 lấy lại nếu họ không thích
 cách người khác điều hành.
 Khi Chúa ban điều gì đó, nó
 là món quà vĩnh viễn. Chúng
 ta có Lời Chúa nói về việc
 này : “Vì tặng phẩm Chúa ban

và tiếng Chúa gọi không bao giờ huỷ bỏ được.” (Rô 11:29).

Có người phản đối, “Nhưng Kinh Thánh nói ‘quả đất cùng sự đầy đầy của nó thuộc về Chúa’” (Thi 24:1). Để trả lời, hãy để tôi liên hệ một chuyện đã xảy ra trong gia đình tôi cách đây vài năm.

Mẹ vợ tôi là Shirley hiện bảy mươi tuổi, lúc đó sống một mình tại căn hộ ở Floria không có bà con gì. Nhà tôi và tôi muốn bà ở gần gia đình chúng tôi, và một ngày kia nhà tôi để ý thấy treo bán những căn hộ cách nhà chúng tôi vài phút. Những căn hộ này thật lý tưởng. Chúng tôi đề nghị mẹ vợ chúng tôi sẽ mua một trong những căn hộ này để bà dọn về ở, mời bà làm việc với nhóm chúng tôi tại chức vụ Messenger International. Mẹ tôi chấp nhận cách vui mừng. Căn hộ đã mua và để mẹ tôi cảm thấy độc lập, chúng tôi quyết định cho bà thuê mỗi tháng. Bà đã dời về ở được vài năm, và cuộc sống bà thấy khá hơn nhiều.

Dù tôi vẫn là chủ nhà, nhưng tôi chưa một lần nào bảo mẹ tôi phải trang trí nhà thế nào hay sắp xếp đồ đạc ra sao. Tôi chưa hề bảo bà phải bài trí nhà cửa như thế nào, nên nấu món ăn sáng, trưa hay tối là món gì; hay nên mua đồ đạc nào. Mẹ vợ tôi là người kiểm soát mọi việc này mỗi ngày. Tôi là chủ nhà – tôi giữ giấy tờ nhà – nhưng tôi cho mẹ tôi thuê và bà phải cai quản mọi công việc trong ngôi nhà này theo ý bà muốn. Bà có thể nhờ tôi giúp bất cứ lúc nào, nhưng tôi sẽ không can thiệp vào trừ khi bà cần.

Tương tự, quả đất này thuộc về Chúa. Ngài là Chủ Sở Hữu, nhưng Ngài cho con người “thuê.” Hãy nghe lời Ngài phán khi Ngài tạo dựng chúng ta và ban cho chúng ta “căn hộ” quả đất này :

Đức Chúa Trời tạo loài người theo hình ảnh Ngài. Ngài sáng tạo loài người như hình ảnh Đức Chúa Trời. Ngài tạo nên người nam và người nữ. Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán: “Hãy sinh sản gia tăng đầy dẫy mặt đất và thống trị đất. *Hãy quản trị* loài cá biển, chim trời và tất cả các loài vật bò trên đất.” (Sáng 1:27-28)

Chúa giao cho chúng ta cai quản ngôi nhà to lớn của Ngài. Bạn và tôi, chứ không phải Chúa, quản lý cách cuộc sống vận hành trên hành tinh này.

ÔNG CHỦ MỚI

Nạn đề trầm trọng phát sinh tại vườn Ê-đen khi ma quỷ nhập vào xác con rắn và thuyết phục A-đam và Ê-va không vâng theo Lời Chúa và chấp nhận lời dối trá của nó. Một khi con người làm vậy tức là họ đã nộp mình cho ông chủ mới có tên là satan. Chúng ta không chỉ nộp mình mà còn giao nộp mọi thứ nằm trong phạm vi của chúng ta. Tất cả dòng dõi con người cũng như thiên nhiên bây giờ ở dưới sự kiểm soát của kẻ ác.

Chính sự chuyển giao cho ông chủ mới này giải thích cho cuộc đối đầu xuất hiện sau này giữa satan và Chúa Giê-su. Ma quỷ đem Chúa Giê-su lên núi và chỉ cho Ngài mọi nước thế gian. Satan đề nghị, “Ta sẽ cho ông tất cả quyền uy và vinh quang của các vương quốc ấy, *vì tất cả đã giao cho ta và ta muốn cho ai tùy ý*” (Luca 4:6).

Khi nào thì mọi nước thế gian bị “giao nộp” cho ma quỷ? Việc này xảy ra ở vườn Ê-đen hàng ngàn năm trước đó khi

Adam giao nộp quyền cai trị quả đất mà Chúa giao cho ông. Điều mà Chúa đã ban cho con người bây giờ nằm trong tay kẻ thù của Ngài. Đó là lý do Kinh Thánh cho biết, “Chúng ta biết chúng ta là con dân của Đức Chúa Trời và cả thế gian đều nằm trong sự kiểm soát của ma quỷ” (1Gi 5:19).

KẾ HOẠCH LẤY LẠI

Chúa muốn trao lại vào tay con người điều mà Adam đã đánh mất. Tuy nhiên, Ngài không thể xen vào với hình thể của Đức Chúa Trời và tước đoạt lại vì Chúa không rút lại uy quyền Ngài ban cho và Adam đã chính thức từ bỏ nó. Con người đã đánh mất uy quyền nên Con Loài Người phải phục hồi nó lại. Đây là lý do Chúa Giê-su phải đến với tư cách là “Con Loài Người”. Ngài được sanh bởi người nữ, khiến Ngài 100 phần trăm là con người. Ngài được đầu thai bởi Thánh Linh, khiến Ngài 100 phần trăm là Đức Chúa Trời (do đó Ngài được tự do khỏi sự rửa sả của tội lỗi. Tuy nhiên, chúng ta được dạy là “Chính Ngài tự bỏ mình, mang lấy bản thể của một tôi tớ, trở nên giống như loài người, có hình dạng như một người” (Phi 2:7). Dù Ngài là Đức Chúa Trời, Ngài gác qua thần tính và sống trên đất như con người.

Chúa Giê-su sống vâng lời trọn vẹn Chúa Cha. Nhờ sự vô tội và vui lòng chấp nhận thập tự giá, Ngài có thể dùng chính huyết Ngài mua lại những gì Adam đã đánh mất. Kinh Thánh nói Ngài “tước quyền các bậc lãnh đạo và giới thẩm quyền, qua thập tự giá Ngài bêu xấu họ và điệu họ đi trong cuộc diễn binh thắng trận của Ngài”(Cô 2:15). Bây giờ chỉ có Ngài mới sở hữu uy quyền Adam đã đánh mất. Đó là lý do Ngài nói rõ, “Tất cả uy quyền trên trời và dưới đất đã giao cho Ta” (Mat 28:18).

Một ngày nào đó Ngài sẽ trở lại và phục hồi tất cả thiên nhiên như lúc trước khi Adam sa ngã ở vườn Ê-đen. Như sứ đồ Phaolô viết,

Vì tạo vật qui phục sự hư ảo, không phải do tự nguyện, nhưng do Đấng bắt chúng qui phục trong hy vọng, bởi vì chính tạo vật sẽ được giải phóng khỏi làm nô lệ cho sự hư nát để được tự do vinh quang của con cái Đức Chúa Trời. (Rô 8:20-21)

Thiên nhiên phục dưới sự hư hoại : thân thể chúng ta vẫn sẽ trở nên già cỗi và chết đi, thế giới vật lý vẫn còn hư hoại và mục nát, thú hoang vẫn còn săn đuổi và ăn những con thú yếu hơn, rắn vẫn còn nọc độc, bệnh tật vẫn hoành hành, và đông bão vẫn còn tiêu diệt. Tuy nhiên, có một Đấng có uy quyền trên mọi vật và có thể xoay chuyển tình thế, và Đấng đó là Chúa Cứu Thế.

CHÚA CỨU THẾ LÀ AI?

Câu hỏi bây giờ là Ai là *Chúa Cứu Thế*? Đây là chỗ một tâm trí không được đổi mới đã cướp đi mặc khải của con cái Chúa. Khi nhiều tín đồ nghĩ về Chúa Cứu Thế, họ chỉ nghĩ về Chúa Cứu Thế Giê-su như thể là Chúa Cứu Thế là *họ* của Ngài. Những tín đồ này không nghĩ đến ai khác hơn là Vua vĩ đại của chúng ta đã chết trên thập tự giá và sống lại. Vâng, tên Chúa Cứu Thế nói đến Chúa và Cứu Chúa của chúng ta, nhưng chúng ta hãy xem Lời Chúa nói gì.

Phaolô cho biết, “Vậy anh chị em là thân thể của Chúa Cứu Thế và mỗi người là một phần của thân thể ấy” (1 Cô 12:27). Chúng ta, những tín hữu với nhau là thân thể của Chúa Cứu Thế. Mỗi chúng ta là “một phần thân thể” quan trọng. Chúa Giê-su là đầu, chúng ta là thân thể; điều này thật đơn giản.

Về cá nhân, bạn có cái đầu trên đôi vai, nhưng bạn cũng có hai tay, hai chân, hai đầu gối, hai cánh tay, một cái ngực, một cái bụng, một lá phổi, hai quả thận và vân vân. Khi bạn nghĩ về mình, bạn có nghĩ đầu bạn tách biệt khỏi thân bạn

không? Bạn có gọi đầu bạn tên gọi này và thân bạn tên gọi khác không? Dĩ nhiên là không. Bạn là một con người. Khi bạn thấy đầu tôi, bạn sẽ nói đó là John Bevere. Nếu đầu tôi tạm thời trốn đầu đó, và bạn chỉ thấy thân tôi, bạn vẫn gọi đó là John Bevere. Đầu và thân tôi là một.

Tương tự, đầu của Chúa và thân của Ngài là một. Chúa Giê-su là đầu và chúng ta là những phần khác nhau của thân Ngài, chúng ta cũng là một trong Chúa Cứu Thế. Vậy khi bạn đọc thấy Chúa Cứu Thế trong Tân ước, bạn cần nhìn thấy không chỉ Đấng đã chết trên thập tự giá mà cũng thấy chính bạn nữa. Đây là lý do Kinh Thánh nói, “Cả Đấng thánh hoá và những người được thánh hoá đều là con một Cha” (Êp 2:11). Chính Chúa Giê-su cầu nguyện, “Không những Con cầu thay cho họ thôi đâu, mà còn cho những người nào tiếp nhận lời họ và tin theo Con nữa. Thưa Cha, Con cầu xin cho họ tất cả đều hiệp nhất cũng như Cha trong Con và Con trong Cha, để họ cũng ở trong Cha và Con” (Gi 17:20-21).

Bạn là một với Chúa Giê-su. *Một* thật sự!

Bạn có thể an tâm rằng tôi không lấy một hai câu Kinh Thánh ra khỏi mạch văn, hãy để tôi chia sẻ nhanh một số câu khác củng cố đức tin và hiểu biết của bạn về nguyên tắc này. Tôi yêu cầu bạn đọc kỹ và suy gẫm các câu Kinh Thánh này như bạn chưa hề đọc hay nghe những câu này trước đây:

- Phierơ viết rằng chúng ta đã được tái sinh bởi Lời Chúa để chúng ta ‘dự phần bản tính của Đức Chúa Trời’ (1Phi 1:23; 2Phi 1:4). Từ *bản chất* được định nghĩa là “phẩm chất cốt lõi hay thiết yếu hay bản tính của một người.” Bạn và tôi có cùng phẩm chất thiết yếu như Chúa Giê-su, như tay tôi có cùng bản tính như đầu tôi vì tôi là *một* con người, chứ không phải *hai* con người.
- Sứ đồ Giăng viết, “Nhờ *sự phong phú [sự đầy đầy]* của Ngài, chúng ta được” (Gi 1:16). Bạn có thấy cụm từ *sự đầy đầy* đó không? Khi chúng ta gộp những

lời của Phierơ và của Giăng, chúng ta thấy rằng chúng ta đã nhận *sự đầy đầy* phẩm chất thiết yếu hay bản tính thuộc linh của Chúa Cứu Thế.

- Sau này trong thư tín thứ nhất, Giăng viết, “Ngài [Chúa Giê-su] như thể nào chúng ta cũng thể ấy trong thể gian” (1Gi 4:17). Ông không nói đến đời sau trong đoạn này. Không, ông viết trong thì hiện tại : Như Chúa Giê-su hiện thể nào, chúng ta như thể ấy. Chúa Giê-su chính xác hiện như thể nào thì chúng ta cũng như thể ấy – ngay bây giờ, ngay hôm nay!
- Phaolô viết, “Anh em há không biết thân thể anh em là chi thể của Chúa Cứu Thế sao?” (1Cô 6:15). Câu nói của Phaolô ám chỉ rằng sự hiểu biết này thật căn bản. Bạn có quên đi thực tại căn bản này không? Chúng ta là hội thánh có thật sự tin những lời này không?

UY QUYỀN CỦA CHÚA

Giả định là chúng ta đã biết rằng khi chúng ta đọc thấy cụm từ Chúa Cứu Thế là có chúng ta trong đó, chúng ta hãy xem khảo thị này có ý nghĩa gì liên hệ quyền năng và uy quyền chúng ta có trong Ngài. Trong thư tín gửi cho người Êphêsô, Phaolô cầu nguyện tha thiết để mọi tín hữu hiểu thấu “quyền năng vĩ đại vô hạn lớn lao của Ngài là thể nào” (Êph 1:19)

Thật là những lời đầy ấn tượng! Thật là một câu nói bao quát! Bạn có đồng ý là Chúa vinh hiển có quyền năng vô hạn, lớn lao không? Bạn có xác nhận là quyền năng Ngài trời vượt hơn bất kỳ quyền lực, uy quyền và sức mạnh nào trong vũ trụ không? Tôi chắc là bạn ủng hộ lời khẳng định này không chút do dự.

Tuy nhiên, bạn có nói tương tự về bản thân mình không? Quan trọng hơn hết là bạn có thật sự tin điều này không? Nếu không, bạn đã tự tách mình khỏi Chúa Cứu Thế. Có phải bạn là một phần của thân thể khác không? Có phải

bạn là một phần của Chúa Cứu Thế, một chi thể của thân Ngài không? *Bạn có thể nghĩ, John Bevere ơi, ông đã đi quá xa rồi! Tôi có đi quá xa không? Hãy hiểu cho là tôi không đi quá xa đâu, hãy đọc cụm từ kế tiếp của câu Kinh Thánh trên : “Quyền năng vĩ đại vô hạn lớn lao của Ngài dành cho chúng ta là kẻ tin là thể nào” (Êph 1:19).*

Phaolô đang nói đến chúng ta. Tại sao? Là một tín hữu, bạn là một phần của Chúa Cứu Thế. Vì thế, quyền năng Chúa Cứu Thế có, bạn cũng có! “Ngài như thể nào, chúng ta như thể ấy ở thế gian.” Bạn có để lời này chìm sâu vào lòng bạn không?

Nào chúng ta hãy đọc tiếp để khám phá lời cầu nguyện của Phaolô cho chúng ta trong thư Êphêsô :

. . . theo như năng lực mạnh mẽ của Ngài hành động. Đây là năng lực Ngài tác động trong Chúa Cứu Thế, khiến Con Ngài sống lại từ trong kẻ chết, ngự trị bên phải Đức Chúa Trời trên các tầng trời. (Êph 1:19-20)

Bạn có tin là Chúa Cứu Thế Giê-su chịu đóng đinh, chịu chết, chịu chôn và sống lại từ kẻ chết, và hiện nay ngồi ở nơi uy quyền cao nhất không? Nếu bạn là cơ đốc nhân đích thực, bạn chắc chắn có được địa vị này. Nhưng bạn có tin tất cả những điều này nói về bạn không? Đáng tiếc thay, nhiều tín hữu không nhìn thấy mình theo ánh sáng này. Tuy nhiên Phaolô viết,

Anh chị em không biết rằng tất cả chúng ta đã được báp-tem [nhận chìm] vào trong Chúa Cứu Thế Giê-su là chúng ta được báp-tem [nhận chìm] vào trong sự chết của Ngài sao? Vậy, qua Báp-tem chúng ta được chôn với Ngài vào trong sự chết, cho nên cũng như Chúa Cứu Thế nhờ vinh quang của Cha được từ chết sống lại thì chúng ta cũng có thể sống trong đời sống mới thể ấy. (Rô 6:3-4)

Đề ý là đoạn Kinh Thánh này không nói đến việc báp tem nước, nhưng nói đến việc chúng ta được “nhận chìm” vào thân thể Chúa bởi Thánh Linh khi chúng ta được tái sanh (xem 1 Cô 12:13). Chúng ta là thân thể Chúa; vì thế, ngay lúc chúng ta được nhận chìm trong Ngài, quá khứ chúng ta thay đổi. Chúng ta đã chết với Ngài, đã chôn với Ngài, đã sống lại với Ngài và là một tạo vật mới hoàn toàn. Chúng ta sống như Ngài sống! Một lần nữa, “Ngài như thể nào, chúng ta như thể ấy ở thế gian!” Chúng ta ở trong Chúa Cứu Thế! Chúng ta là “chúa cứu thế nhỏ”! Chúng ta là thân Ngài! Chúng ta là một với Ngài!

Theo Êphêso 1:20, vì chúng ta là một phần của Chúa Cứu Thế nên bây giờ chúng ta ngồi ở nơi cai trị. Thật ra, đó là nơi uy quyền cao nhất trong vũ trụ, ngoài vị trí của Chúa Cha. Chúa Giê-su phán, “Tất cả uy quyền [tất cả quyền cai trị] trên trời và dưới đất đã giao cho Ta” (Mat 28:18). Phaolô nói tiếp,

Trỗi hơn mọi giới lãnh đạo, thẩm quyền, năng lực và thống trị; vượt trên mọi danh hiệu sẽ đến nữa. (Êph 1:21)

Bạn có tin là chỗ Chúa Giê-su hiện ngồi trỗi hơn mọi quyền cai trị, mọi chủ quyền và quyền lực ở thế gian này và trong cả cõi vũ trụ không?

Là cơ đốc nhân, dĩ nhiên bạn tin rồi. Nhưng tôi hỏi lần nữa: Bạn có tin điều này áp dụng cho bạn không? Bạn có thể chưa thấy mình theo ánh sáng này. Nếu bạn không tin thực tế này thì cơ may không thể nào tốt hơn được. Nếu vậy thì

bạn một lần nữa tự tách mình khỏi Chúa Cứu Thế trong suy nghĩ hay niềm tin của bạn. Có phải bạn là một phần của một thân thể khác không? Không, bạn là một phần

Chúng ta là một phần
của Chúa Cứu Thế
nên bây giờ chúng ta
ngồi ở nơi cai trị.

của Chúa Cứu Thế! Chúng ta đều ở trong Chúa Cứu Thế. Chúng ta là “chúa cứu thế nhỏ.” Chúng ta là thân Ngài! Hãy nghe kỹ khi Phaolô xác nhận điều này :

Đức Chúa Trời đã bắt vạ vật phục dưới chân Chúa Cứu Thế, lập Ngài đứng đầu trên mọi sự, làm đầu Hội Thánh. Hội Thánh chính là thân thể Ngài, là sự đầy đủ trọn vẹn của Đấng làm viên mãn mọi sự trong mọi loài. (Êph 1:22-23)

Chúng ta là thân thể Ngài, là sự đầy trọn của Chúa Cứu Thế, hoàn toàn hiệp một với Ngài. Phaolô nói mọi sự đều ở dưới chân Ngài. Nếu bạn là cái ngón chân của thân Chúa Cứu Thế, bạn vẫn trỗi hơn – không chỉ một tí – mọi quyền cai trị, chủ quyền và thẩm quyền ở đất này và bên dưới đất. Trong Chúa Cứu Thế, uy quyền của bạn đã được phục hồi và được nâng lên lớn hơn uy quyền Adam đã đánh mất.

Có khả năng là Chúa thấy trước chúng ta gặp khó khăn để nắm bắt thực tại quá vĩ đại này nên Ngài cảm động Phaolô nói rất rõ trong chương hai của thư Êphêsô. Ông làm cho chúng ta không còn chút nghi ngờ gì nữa. Hãy nhớ chương và câu được thêm vào trong Kinh Thánh sau này – chứ đây chỉ là một lá thư, một ý tưởng xuyên suốt mà thôi.

Đức Chúa Trời làm cho chúng ta đồng sống lại và đồng ngự trị trên trời trong Chúa Cứu Thế Giê-su. (Êph 2:6)

Đầu không tách khỏi thân. Chúng ta đều cùng nhau đồng ngồi ở nơi cai trị, uy quyền và quyền năng ở lĩnh vực trên trời. Nói cách khác, chúng ta ở trong lĩnh vực trỗi vượt hơn bất kỳ thế lực nào ở đất – thật ra, trỗi vượt hơn tất cả!

Không có một tà linh, thiên sứ sa ngã hay ngay cả satan cũng không có quyền hay uy quyền nào trên chúng ta. Chúng

ta cai trị tối cao nhờ vị trí và uy quyền của chúng ta trong Chúa Cứu Thế!

Halêlugia!

CAI TRỊ TRONG CUỘC SỐNG

Theo ánh sáng mà chúng ta đã nhận mạnh, nào chúng ta hãy quay lại câu Kinh Thánh đã lưu ý trước đó ở chương sách này.

Bởi một Người, Chúa Cứu Thế Giê-su mà những người nhận được ân sủng và tặng phẩm công chính cách dư dật, sẽ *thống trị trong đời sống* bội phần hơn là dương nào? (Rô 5:17)

Tập trung một lát cụm từ “thống trị trong đời sống nhờ Chúa Cứu Thế.” Là chi thể của thân Ngài, chúng ta cai trị trên mọi sự kháng cự lại sự sống và sự tin kính. Vì chúng ta là người cai trị trên đất, nếu có chuyện gì sai lầm và cứ sai lầm như thế là vì chúng ta đánh mất hay không thực thi uy quyền của chúng ta!

Cách đây nhiều năm mục sư của tôi loan báo cho hội chúng rằng tôi sẽ bước vào chức vụ giảng dạy. Vài ngày sau đó, một tôi tớ Chúa lớn tuổi đến nói với vợ tôi rằng, “Lisa, tôi có lời Chúa cho chồng cô.”

Lúc đó chúng tôi còn rất trẻ nên rất khao khát tăng trưởng và học hỏi (bây giờ vẫn vậy). Vợ tôi trả lời, “Hãy nói cho cháu nghe rồi cháu sẽ nói lại cho chồng cháu.”

Vì tôi tớ Chúa lớn tuổi này nói, “Hãy nói với John là nếu anh ta không bước đi trong uy quyền Chúa cho thì người khác sẽ lấy nó khỏi anh ta và dùng nó chống lại anh ta.”

Khi vợ tôi nói lại cho tôi nghe những lời này, nó đâm thấu lòng tôi như “dao đâm vào ruột.” Và tôi đã chứng kiến trong nhiều năm những lời này thật đúng biết bao – không chỉ cho tôi, mà còn cho mọi người ở trong Chúa Cứu Thế. Tôi rất buồn khi chứng kiến nhiều người yêu Chúa

thật nhưng lại bị thế lực ma quỷ và hoàn cảnh trói buộc và kiểm soát. Chúa Giê-su đã trả giá rất đắt để giải thoát họ, nhưng họ vẫn bị trói buộc. Thời tiết xấu, tai hoạ thiên nhiên, bệnh tật, đau yếu, ảnh hưởng của tà linh, nghịch cảnh – danh sách thì vô tận. Những thế lực này kiểm soát và điều khiển những con dân Chúa là những người thật sự là vua và hoàng hậu trong cuộc sống này, nhưng lại không biết họ là ai trong Chúa Cứu Thế.

Nếu bạn là một trong những người “bị trị” thay vì cai trị, tôi có tin mừng cho bạn. Nếu bạn nhận Lời Chúa trong lòng mà chúng ta khám phá trong chương này, đời sống bạn sẽ bắt đầu thay đổi. Bây giờ bạn biết quyền năng và uy quyền bạn có để giúp những người chưa biết hay bất lực; bây giờ bạn có thể mang sự sống tốt lành của Nước Chúa cho những ai đang cần đến.

Sứ đồ Giăng nói rất mạnh với hết thảy chúng ta là một phần của thân Chúa : “Người nào nói mình ở trong Ngài cũng phải sống như chính Ngài đã sống” (1Gi 2:6).

Chúa đã khẳng định điều này khi Ngài phán, “Như Cha đã sai Ta thể nào, Ta cũng sai các con thể ấy” (Gi 20:21). Chúa cai trị thể nào chúng ta cũng cai trị thể ấy. Khi bão tố ập đến để tiêu diệt Chúa Giê-su và các môn đồ, Ngài nói với gió và biển, và chúng liền vâng lời Ngài. Khi Ngài cần thức ăn cho đoàn dân trong sa mạc, Ngài nhân cấp từ một chút thức ăn họ có và nuôi năm ngàn người, số còn lại nhiều hơn số thức ăn có lúc đầu. Khi Ngài không có thuyền và cần vượt qua biển, Ngài đi trên mặt nước. Khi rượu cạn tại tiệc cưới, Ngài biến nước thành rượu. Ngài khiến cây vả héo và chết bởi lời phán của miệng Ngài. Ngài rịt lạnh lỗ tai bị đút bởi gươm chém của người đầy tớ. Ngài làm sạch những người phung, khiến kẻ mù được thấy, kẻ điếc nghe, và người què đi. Không một thách thức nào trên đất này đứng nổi trước Đấng *cai trị trong cuộc sống*.

Những người bị tà linh áp chế không làm Ngài nhát sợ; Ngài có câu trả lời để chấm dứt mọi lời chống đối trong mọi cuộc đối đầu. Các thế lực gian ác không thể bắt được Ngài. Đám đông giận dữ không thể đẩy Ngài té xuống đồi; Ngài bước qua mặt họ. Những người bị quỷ ám không làm Ngài hoảng sợ; Ngài giải cứu họ. Danh sách thì vô tận, vì như Giăng tóm tắt lúc kết thúc câu chuyện về cuộc đời Chúa Giê-su, “Đức Giê-su còn làm nhiều điều khác nữa, nếu ghi chép lại từng điều một, thiết tưởng cả thế giới cũng không chứa nổi các sách phải viết ra” (Gi 20:30; 21:25).

Chúa Giê-su đã cai trị trong cuộc sống. Ngài cai trị trên sự chống đối và nghịch cảnh. Ngài đem thiên đàng đến trên đất. Ngài nêu gương để chúng ta theo Ngài. Và Ngài mong chúng ta làm hơn thế nữa : “Thật vậy, Ta bảo các con: Người nào tin Ta, thì cũng sẽ làm những việc Ta làm, và còn làm những việc vĩ đại hơn nữa” (Gi 14:12).

Đây là lẽ thật đem chúng ta đến câu hỏi hợp lý kế tiếp. *Làm sao* chúng ta cai trị trong cuộc sống? Quyền năng đến từ đâu?

3

NGUỒN QUYỀN NĂNG

Bởi một Người, Chúa Cứu Thế Giê-su, mà những người nhận được ân sủng và tặng phẩm công chính cách dư dật, sẽ thống trị trong đời sống bội phần hơn là đường nào?

RÔMA 5:17

Như chúng ta đã khám phá, chúng ta biết là chúng ta cai trị trong cuộc sống như là vua chúa và hoàng hậu. Cuộc sống trên đất không cai trị chúng ta; chúng ta phải cai trị nó.

Câu hỏi hợp lý tiếp theo là, *Tôi có quyền năng hay khả năng để làm việc này không?*

Vâng, hãy xem con chó bẹc-giê và con gấu Bắc cực.

Con chó bẹc-giê là một loại chó nhỏ nhưng sữa rất dai. Nó rất chai lì và dai dẳng. Bạn có bao giờ gặp con chó có thái độ như thế chưa? Nó cứ sữa dai cho đến khi bạn đi khuất mắt nó. Nó thậm chí cắn bạn ngay đầu gối. Nếu bạn nhẹ nhàng đẩy nó ra, nó sẽ cứ bám theo bạn cách dai dẳng. Tuy nhiên, nếu bạn không thích cách nó làm, điều bạn cần làm là đá cho nó một cú và quát thật to thì con chó này sẽ chạy cong đuôi, hoảng sợ và biến mất. Tại sao? Con chó nhỏ này không có quyền lực như những người lớn.

Ngược lại, nếu một con gấu lớn quyết liệt kéo bạn đang xa và bạn lại không có súng săn, bạn sẽ gặp rắc rối to. Con gấu dễ dàng tấn công bạn và xé xác bạn.

Như chúng ta đã biết rồi, có những thế lực không muốn chúng ta kết thúc tốt đẹp. Khi chúng ta chống lại chúng, làm sao chúng ta biết chúng ta có quyền năng trên những thế lực này? Khi chống chọi với những thế lực siêu nhiên này, chúng ta như con chó bẹc-giê hay con gấu Bắc cực? Quyền năng cai trị đến từ đâu?

Câu trả lời được tìm thấy trong Rôma 5:17 : Chúng ta có thể cai trị nhờ “*ân điển dư dật của Chúa*” (Cuốn sách của tôi *Extraordinary* đưa ra lời giải thích chi tiết về ý nghĩa đầy đủ chữ ân điển, nên ở đây tôi chỉ nói đến điểm chính yếu mà thôi).

MỘT LỖ HỔNG LỚN

Chính đề tài “ân điển dư dật” mà có một lỗ hổng lớn tồn đọng giữa vòng cơ đốc nhân ở Mỹ.

Vào năm 2009 chức vụ chúng tôi tổ chức một cuộc khảo cứu khắp nước Mỹ, đặt câu hỏi cho hàng ngàn tín đồ được tái sanh, tin Kinh Thánh, nhóm từ nhiều giáo phái và hội thánh độc lập. Cuộc khảo cứu này yêu cầu các tín hữu “đưa ra ba bốn định nghĩa về ân điển Chúa.” Phần lớn những người trả lời định nghĩa ân điển Chúa là (1) sự cứu rỗi; (2) món quà không đáng để nhận; và (3) sự tha tội.

Tôi rất vui là tín đồ Mỹ hiểu được chúng ta được cứu bởi ân điển và chỉ bởi ân điển. Sự cứu rỗi không đến bởi việc được rửa nước, đi dự nhóm, giữ luật lệ tôn giáo hay làm việc lành nhiều hơn làm điều ác. Êphêso 2:8-9 nói rõ, “Thật vậy, nhờ ân sủng, bởi đức tin mà anh chị em được cứu rỗi, đây không phải tự sức anh chị em, nhưng là một tặng phẩm Đức Chúa Trời ban, cũng không phải do công đức anh chị em làm, để không ai có thể khoe mình.” Thật an tâm khi biết các cơ đốc nhân đã hiểu biết vững vàng rằng ân điển Chúa không thể “mua” hay đoạt lấy mà được

nhận lãnh chỉ bởi đức tin nơi công tác cứu chuộc của Chúa Cứu Thế tại Gôgôtha.

Thật là tai hoạ khi chứng kiến những tín đồ có lòng cố gắng “mua” ân huệ của Chúa. Tôi đã chứng kiến rất nhiều tình huống đau lòng trong đó nhiều người lệ thuộc công đức hay cách ăn ở của họ để cố gắng sống ngay thẳng với Chúa. Dù bạn tốt đẹp thế nào, Êphê-sô 2:8-9 dạy rằng bạn không bao giờ cứu bạn khỏi sự phán xét xảy đến cho con người bởi những nỗ lực của bản thân. Sự cứu rỗi chỉ được đón nhận bởi đức tin, vì đó là món quà của Chúa dành cho chúng ta bởi sự chết và sự sống lại của Con Ngài.

Thật đau buồn khi quan sát những ai nhận lãnh món quà cứu rỗi đời đời của Chúa bởi đức tin nhưng sau đó lại tiếp tục sống như thể họ “mua” ân điển của Chúa bởi việc làm của họ. Những tín hữu này cảm thấy họ phải cầu nguyện lâu hơn, kiêng ăn thường hơn, và làm nhiều việc thiện hơn hay làm công tác tôn giáo nhiều hơn. Sứ đồ Phaolô phải quả hội thánh Galati về chính lỗi lầm này : “Anh chị em nào muốn được tuyên xưng công chính bởi Kinh Luật thì bị đoạn tuyệt với Chúa Cứu Thế, mất ân sủng.” Thật buồn khi nhìn thấy quá nhiều tín hữu tin kính lại rơi vào cái bẫy này ngày nay.

Cuộc khảo cứu cũng cho thấy rằng nói chung cơ đốc nhân Mỹ biết ấy là bởi ân điển Chúa mà tội lỗi chúng ta được tẩy xoá. Êphê-sô 1:7 xác nhận lẽ thật kỳ diệu này : “Trong Chúa Cứu Thế, chúng ta nhờ huyết Ngài được cứu chuộc, được tha thứ các tội phạm theo lượng ân sủng phong phú.” Chính món quà miễn phí của Chúa đã tha thứ tội lỗi chúng ta đời đời. Cảm tạ Chúa!

Phần lớn những cơ đốc nhân Mỹ dường như vững vàng trong lẽ thật nền tảng rằng ân điển Chúa bao gồm sự cứu rỗi, món quà miễn phí, và đó là sự tha tội. Các mục sư tin lành đã làm công việc rất tốt là nhấn mạnh những lĩnh vực quan trọng này và tôi tin Chúa hài lòng với sự kiện này.

Nhưng đây là điều đáng buồn mà cuộc khảo cứu này bày tỏ. Chỉ 2 phần trăm trong số hàng ngàn người được

khảo cứu tin rằng “ân điển là quyền năng của Chúa.” Tuy nhiên đây chính là cách Chúa mô tả ân điển của Ngài:

Ân sủng Ta đủ cho con rồi, vì *quyền năng của Ta* trở nên trọn vẹn trong sự yếu đuối. (2Cô 12:9)

Nếu bạn tra cứu câu này trong bản dịch Kinh Thánh in chữ đỏ thì những lời do Chúa phán đều in đỏ và những lời của người khác thì in đen, bạn sẽ thấy những lời trên không được in đen mà in đỏ. Dù đây là những lời sứ đồ Phaolô thuật lại, nhưng đây không phải là lời của ông mà là lời trực tiếp từ chính Chúa. Đức Chúa Trời định nghĩa ân điển Ngài là quyền năng của Ngài. Tuy nhiên, theo cuộc khảo cứu, chỉ 2 phần trăm cơ đốc nhân Mỹ biết và hiểu nghĩa này. (Con số thật sự là 1,9 phần trăm. Chưa tới hai trong số 100 tín đồ! Đức Chúa Trời Toàn Năng định nghĩa ân điển Ngài là quyền năng của Ngài, tuy nhiên không tới hai trong số 100 cơ đốc nhân biết nghĩa này. Thật đáng báo động!)

Từ *yếu đuối*, như được dùng trong 2Côrinhtô 12:9 nghĩa là “không có khả năng”. Chúa phán, “Ân điển (quyền năng) Ta là điều kiện thuận lợi khi con đối diện những hoàn cảnh vượt quá sức con xử lý.” Ý này cũng được tìm thấy trong lời khen của Phaolô về các tín hữu người Maxêdoan : “Chúng tôi muốn anh chị em biết về ân sủng Đức Chúa Trời đã ban cho các Hội Thánh tại Ma-xê-đoan. . . . Tôi xin làm chứng, không những họ đã tự nguyện quyên góp *theo khả năng*, nhưng còn *vượt quá khả năng nữa*.” (2Cô 8:1,3). Ân điển Chúa giúp cơ đốc nhân người Ma-xê-đoan có thể dâng vượt quá khả năng của họ. Đó là ân điển – đó là quyền năng của Chúa.

Trước đó, Phaolô viết cho cùng các tín hữu này, “Chúng tôi cư xử trong thế gian, nhất là đối với anh chị em với tấm lòng thánh khiết và chân thật của Đức Chúa Trời, không phải bằng sự khôn ngoan xác thịt nhưng bằng ân sủng của Đức Chúa Trời” (2Cô 1:12). Một lần nữa, ân điển tiêu biểu cho quyền năng Chúa.

Phierơ định nghĩa ân điển Chúa tương tự, “Nguyện xin ân sủng và bình an tràn ngập trong anh chị em nhờ sự nhận biết Đức Chúa Trời và Đức Giê-su, Chúa chúng ta. Bởi thần năng, Ngài ban cho chúng ta mọi điều cần để sống và sống tin kính . . .” (2Phi 1:2-3). Một lần nữa, ân điển được nói đến là “thần năng.” Phierơ đang nói đến mọi sự chúng ta cần để sống như Chúa muốn đã được cung ứng sẵn nhờ quyền năng của ân điển Ngài mà chúng ta nhận bởi đức tin.

Chúng ta hãy nghiên cứu thêm trong tiếng Hylạp. Từ Hylạp thường dùng nói về ân điển trong Tân ước là từ *charis*, được *Jame Strong* định nghĩa trong cuốn từ điển rất được ưa chuộng của ông *Exhaustive Concordance of the Bible* là “món quà,” “đặc ân,” “ân huệ,” “ơn ban” và “sự rộng lượng.” Nếu bạn gộp định nghĩa này với những câu Kinh Thánh được chọn ra từ các sách Rôma, Galati và Êphêsô, bạn sẽ thấy rõ khía cạnh của ân điển mà phần lớn cơ đốc nhân Mỹ quen thuộc. Tuy nhiên, *Strong* không dừng tại đó. Ông định nghĩa tiếp *ân điển* là “ảnh hưởng thiên thượng trên tấm lòng và được phản chiếu trong cuộc sống.”

Từ định nghĩa này chúng ta thấy được có một sự phản ánh bên ngoài của những gì xảy ra trong lòng, mà đó chính là điểm mấu chốt của quyền năng của ân điển. Kinh Thánh cho biết khi Banaba đến hội thánh Antiốt “và thấy bằng cơ về ân điển Chúa, ông vui mừng” (Công vụ 11:23 – NIV). Ông không nghe về ân điển, ông thấy bằng cơ của ân điển. Ông thấy quyền năng biến đổi tấm lòng được phản chiếu qua cách tín đồ sống đời sống của họ.

Đây là lý do Giacơ viết, “Anh hãy chỉ cho tôi đức tin [ân điển] không có hành động của anh, rồi tôi sẽ cho anh thấy đức tin [ân điển] bằng hành động của tôi. (Giacơ 2:18). Tôi chèn từ *ân điển* thay cho từ *đức tin* vì ấy là bởi đức tin mà chúng ta tiếp cận với ân điển Chúa (xem Rô 5:2). Giacơ nói, “Hãy để tôi thấy bằng cơ của quyền năng, là dấu chỉ thật sự cho biết rằng anh em đã nhận ân điển qua việc tin.”

Từ điển bách khoa *The Encyclopedia of Bible Words* nói về từ *charis* : “Ân điển này là sức mạnh năng động không chỉ tác động đến vị trí của chúng ta với Chúa bằng cách kể chúng ta là công chính. Ân điển còn tác động kinh nghiệm của chúng ta nữa. Ân điển luôn được đánh dấu bởi quyền năng tác động của Chúa trong chúng ta để vượt qua sự bất lực của chúng ta.”

Sau khi đọc cẩn thận mỗi câu trong Tân ước về ân điển, sau nhiều giờ nghiên cứu các từ điển Hy Lạp mà tôi có trong tay, sau khi nói chuyện với những người nói tiếng Hy Lạp, định nghĩa tóm tắt của tôi về *ân điển* như thế này :

Ân điển là quyền năng miễn phí của Chúa ban cho chúng ta khả năng để làm vượt quá khả năng tự nhiên của chúng ta.

TẠI SAO LẠI ĐÁNG BUỒN NHƯ THẾ?

Tại sao lại có sự thật đáng buồn là chỉ 2 phần trăm cơ đốc nhân Mỹ hiểu được ân điển là quyền năng? Hãy để tôi minh họa bằng một ví dụ giả thử :

Lấy ví dụ là chúng tôi đã tìm hiểu và phát hiện ra rằng có một bộ lạc ít người sống gần khu rừng rậm ở vùng xích đạo tại Châu Phi. Chúng tôi nhận biết rằng bộ lạc này mỗi ngày phải đi bộ hai dặm đường để lấy nước sạch từ nguồn suối. Rồi họ phải gánh nước về lều của họ để cung cấp nước cho dân làng của họ.

Khi dân làng cần thức ăn, các thú rừng không đi dạo qua lều của họ và nói, “Tôi là món ăn tối của quý vị; hãy làm thịt tôi ăn đi.” Không, những người nam của bộ lạc phải vào rừng săn tìm thú rừng. Đôi khi sau khi giết được con linh dương hay con hươu, họ phải vác xác con thú đó đi bộ từ tám đến mười dặm để về lại lều của họ.

Mỗi khi họ cần thức ăn mà họ không thể tìm thấy trong rừng, họ phải đi bộ hơn ba mươi dặm đến ngôi

làng gần nhất, mua bán hay trao đổi đồ để lấy thức ăn rồi mang về lều của họ.

Sau khi biết được sự thật này chúng tôi quyết định tặng cho dân làng một món quà. Chúng tôi sẽ ban cho họ một hồng ân khi làm ơn giúp họ (đây là định nghĩa của ân điển được Strong đưa ra). Chúng tôi quyết định mua cho dân làng một chiếc xe tải mới Land Rover.

Chúng tôi mua chiếc xe này, đóng thùng gửi sang lục địa Châu phi, và đích thân chúng tôi lái tới chỗ ở của họ. Sau khi đậu gần đó, chúng tôi vào rừng rậm, mời vị tộc trưởng và dân làng ra xem chiếc xe tải này. Với nụ cười to, chúng tôi tuyên bố, “Đây là món quà của chúng tôi dành cho quý vị!”

Chúng tôi mời vị tộc trưởng ngồi ghế phía trước trong xe. Một người trong chúng tôi ngồi ghế tài xế và cho nổ máy. Chúng tôi vui vẻ giải thích, “Thưa tộc trưởng, chiếc xe này thật kỳ diệu! Nó có máy lạnh! Nếu nhiệt độ bên ngoài 108 độ F thì ông chỉ cần bật công tắc và điều chỉnh đến số 75 thì ông sẽ có được 75 độ F nóng thoải mái dù nhiệt độ bên ngoài rất nóng.”

Rồi chúng tôi cho ông biết, “Ngoài ra, chiếc xe này cũng có máy sưởi nữa. Nếu nhiệt độ bên ngoài lạnh, hãy chỉnh công tắc sang 75, thì ông sẽ có được 75 độ F lạnh bên trong xe dù nhiệt độ bên ngoài là 40 độ F.

“Chúng tôi cũng cài hệ thống đài phát thanh vệ tinh XM trong xe này. Ông biết công dụng của nó không? Ông có thể nghe những chương trình phát thanh từ khắp nơi trên thế giới trong lúc ông ngồi trong xe.” Ông có thể nghe phát thanh trực tiếp từ đài BBC ở Anh – vị tộc trưởng vô cùng ngạc nhiên.

“Thưa tộc trưởng, chưa hết. Chúng tôi cũng cài đầu chạy đĩa DVD trong xe.” Chúng tôi lấy một số đĩa DVD, cho vào máy, nhấn nút chạy và vị tộc trưởng ngạc nhiên khi ông nhìn thấy màn hình chiếu phim màu.

“Nhưng còn nữa! Chiếc xe này cũng có đầu đĩa chạy CD.” Chúng tôi cho đĩa CD thờ phượng vào và vị tộc trưởng kinh ngạc khi chiếc xe đầy bầu không khí nhạc thờ phượng Chúa.

Rồi chúng tôi ra khỏi xe và vị tộc trưởng hỏi, “Chúng tôi phải đưa bao nhiêu tiền để nhận món quà đắt giá này?”

Chúng tôi trấn an ông, “Không đưa gì cả. Ông không thể mua chiếc xe này từ chúng tôi. Đây là món quà chúng tôi tặng cho ông và dân làng của ông. Chúng tôi yêu thương hết thầy quý vị!”

Vị tộc trưởng và dân làng rất biết ơn. Chúng tôi chào tạm biệt. Nhưng nhiều tháng sau, chúng tôi phát hiện ra rằng bộ lạc này vẫn còn đi bộ bốn dặm mỗi ngày để lấy nước. Họ vẫn còn đi nhiều dặm để đi săn và vác thịt rừng về lều của họ, và họ vẫn còn đi bộ ba mươi dặm để kiếm thức ăn ở làng lân cận. Tại sao? Bởi vì chúng tôi quên nói cho họ biết là chức năng chủ yếu của chiếc xe tải này là vận chuyển. Chúng tôi chỉ cho vị tộc trưởng mọi thứ ngoại trừ một tính năng quan trọng nhất : chiếc xe tải này sẽ chở quý vị đến bất cứ nơi nào quý vị cần đi và sẽ chở hàng hoá cho quý vị.

Tương tự, nhiều cơ đốc nhân ở vị trí lãnh đạo đã không giảng cho cơ đốc nhân Tây phương biết rằng chức năng chủ yếu của ân điển Chúa là quyền năng của Ngài.

ĐỊNH NGHĨA VỀ CHỨC NĂNG CHỦ YẾU

Bạn có thể thách thức tôi : “Định nghĩa về chức năng chủ yếu của ân điển là quyền năng của Chúa sao? Sao mà ông có thể tuyên bố câu như thế?”

Mới đây khi tôi đang cầu nguyện, tôi cảm nhận Chúa hỏi tôi một câu hỏi làm tôi phải suy nghĩ : *Hỡi con, Ta đã giới thiệu ân điển trong Kinh Thánh Tân ước như thế nào? Vì tôi là tác giả của hơn chục cuốn sách, nên câu hỏi này có*

ý nghĩa đối với tôi. Mỗi khi tôi giới thiệu một thuật ngữ mới trong một cuốn sách, một thuật ngữ mà phần lớn độc giả chưa quen thuộc, tôi thường đưa ra định nghĩa chính. Sau này trong cuốn sách tôi đưa ra định nghĩa thứ hai, nhưng thật quan trọng phải đưa ra định nghĩa chính.

Chẳng hạn, nếu tôi viết một lá thư cho vị tộc trưởng đó thông báo về chiếc xe tải Land Rover, tôi sẽ nói rõ ngay trong những dòng đầu tiên,

Thưa tộc trưởng, chúng tôi có tặng cho quý vị một chiếc xe tải mới hiệu Land Rover. Chúc năng chính của nó là vận chuyển. Bây giờ dân làng của quý vị không còn phải vác nước xa xôi nhiều dặm mỗi ngày như thế; có ai đó lái được chiếc xe có thể chạy tới nơi có nước và chở nước về. Bây giờ dân làng quý vị không còn phải vác thú rừng xa xôi nhiều dặm nữa; có ai đó chạy chiếc xe tới hiện trường và chở thú rừng về. Ngoài ra, dân làng của quý vị không còn phải đi bộ ba mươi dặm để tìm thức ăn từ những ngôi làng gần đó; chỉ cần lái chiếc xe tới đó và chở lương thực về lều nhanh hơn nhiều.

Điều quan trọng là phải nói rõ mục đích chính của chiếc xe tải Land Rover trước bởi vì vị tộc trưởng và dân làng của ông chưa hề thấy chiếc xe này trước đây.

Sau đó, trong phần hai của lá thư, tôi sẽ nói cho tộc trưởng biết về máy lạnh và máy sưởi. Tôi để phần tiếp theo để viết về chúc năng của đầu đĩa DVD và CD. Rồi phần kết luận của lá thư tôi sẽ cho ông biết chiếc xe này là món quà. Nhưng tôi sẽ nói cho ông biết chúc năng chủ yếu của chiếc xe tải là vận chuyển ngay ở dòng đầu tiên.

Biết vậy rồi, chúng ta hãy trở lại câu hỏi Chúa hỏi tôi : *Ta giới thiệu ân điển trong Kinh Thánh Tân ước như thế nào?*

Tôi trả lời, “Con không biết.” Tôi mở máy tính, tìm đến từ điển tra từ Kinh Thánh, và phát hiện cách Chúa giới

thiệu ân điển trong Tân ước. Ngài giới thiệu nó trong Giăng 1:16 : “Nhờ sự phong phú [sự đầy đầy] của Ngài chúng ta thấy đều nhận hết ân sủng này đến ân sủng khác.”

Để ý rằng Giăng viết “hết ân điển này đến ân điển khác.” Tôi có một người bạn gốc Hylạp đang sống tại A-thên. Anh là một mục sư không chỉ nói tiếng Hylạp là ngôn ngữ chính của anh mà anh còn nghiên cứu tiếng Hylạp cổ. Anh là người tôi hay “cầu cứu” khi cần biết tiếng Hylạp. Anh chia sẻ với tôi rằng trong câu này, Giăng thật sự muốn nói là Chúa đã ban cho chúng ta “sự dư dật giàu có của ân điển.” Nói cách khác, sứ đồ cho biết rằng điều mà sự đầy tràn hay dư dật – của ân điển mang lại là ban cho chúng ta sự đầy đầy Chúa Cứu Thế Giê-su! Bạn có hiểu điều này không? Sự đầy đầy chính Chúa Giê-su! Ý này nói về quyền năng và khả năng.

Tôi muốn biết chắc là bạn hiểu được những gì đang nói ở đây. Giả thử tôi đến gặp anh vận động viên chơi quần vợt. Anh ta là vận động viên chơi ở hạng trung trong câu lạc bộ địa phương. Tôi nói với anh, “Bây giờ chúng tôi có một thiết bị khoa học có thể cung cấp cho anh sự đầy đầy khả năng của tay vợt Roger Federer.” (Nếu bạn không phải là tay chơi vợt chuyên nghiệp, Federer là trong số những tay chơi vợt hay nhất lịch sử thể thao.) Bạn nghĩ phản ứng của tay chơi vợt hạng trung này là gì? Anh ta sẽ nói, “Đã quá! Xin hãy gắn cho tôi ngay! Chúng tôi cần làm gì?” Một khi chúng tôi ban cho anh sự đầy đầy của Roger Federer, chuyện gì xảy ra? Bạn đoán xem : Anh này sẽ giật giải vô địch ở câu lạc bộ của anh, đủ tiêu chuẩn để thi giải mở rộng U.S open và thắng cuộc, rồi sau đó thắng giải quần vợt Wimbledon.

Giả thử tôi đến gặp một anh kiến trúc sư mới ra trường của đại học tiểu bang. Tôi nói, “Bây giờ chúng tôi có một thiết bị khoa học có thể mặc vào anh sự đầy đầy – khả năng xuất chúng – của Frank Lloyd Wright.” Bạn nghĩ người thanh niên này sẽ trả lời sao? Anh sẽ thốt lên, “Chà, xin

hãy gắn vào tôi ngay!” Và một khi chúng tôi gắn cho anh xong, anh sinh viên này sẽ làm gì? Anh sẽ thôi học và bắt đầu một nghề giặt được giải.

Một ví dụ nữa để làm sáng tỏ điểm này. Giả thử tôi đến gặp một thương gia đang gặp khó khăn và nói, “Chúng tôi có một thiết bị có thể cung cấp cho anh sự đầy dẫy – khả năng xuất chúng – của Bill Gates. Bạn sẽ nghĩ người thương gia này sẽ phản ứng gì? Anh ta sẽ la lên, “Tôi muốn điều này! Chúng ta hãy làm ngay!” Anh ta sẽ làm gì sau khi nhận được khả năng xuất chúng của Bill Gates. Anh ta bắt đầu nghĩ ra cách thiết kế mẫu mã mới và đầu tư làm ăn vào những việc mà anh chưa hề nghĩ trước đây.

Ân điển không ban cho chúng ta sự đầy dẫy của Roger Federer, Frank Lloyd Wright hay Bill Gates. Nghĩ thế thì ân điển quá nhỏ bé. Không, ân điển của Chúa đã ban cho chúng ta sự đầy dẫy của chính Chúa Giê-su! Bạn có hiểu điều này không? Đó là khả năng! Đó là quyền năng!

—
Ân điển của Chúa đã
ban cho chúng ta
sự đầy dẫy của
chính Chúa Giê-su!

Chúa không giới thiệu ân điển trong Tân ước là món quà miễn phí, dù là tôi rất biết ơn Chúa rằng ân điển là món quà miễn phí của Ngài. Ngài cũng không giới thiệu ân điển là sự xoá tội, dù tôi cũng mãi mãi rất biết ơn Chúa về ân điển Ngài cất đi tội lỗi chúng ta. Không, Ngài giới thiệu ân điển là quyền năng ban cho chúng ta sự đầy dẫy của Chúa Giê-su.

Như đã nói ở chương trước, Phierơ viết rằng ân điển Chúa khiến chúng ta “dự phần bản chất của Chúa” (2Phi 1:2-4). Từ *bản chất* mô tả *tính chất thiết yếu* hay *bản tính* của một người. Vì thế, ân điển Chúa ban miễn phí cho chúng ta sự đầy dẫy phẩm chất thiết yếu và bản tính của chính Chúa Giê-su! Và đây là lý do Giăng viết, “Ngài thể

nào chúng ta cũng thể ấy ở thế gian” (1Gi 4:17). Bạn có hiểu những lời tuyệt vời này không?

Ý này nhấn mạnh quyền năng và tiềm năng của chúng ta để cai trị trong cuộc sống! Ân điển Chúa tái tạo chúng ta như Chúa Giê-su; ân điển mặc lấy quyền năng cho chúng ta để sống như Ngài sống. Chúng ta thật sự ở trong Chúa Cứu Thế. Chúng ta là thân thể Ngài. Chúng ta là “chúa cứu thế nhỏ” ở trên đất này. Chúng ta là cơ đốc nhân. Và đây là lý do Giăng viết dạn dĩ, “Người nào nói mình ở trong Ngài cũng phải sống như chính Ngài đã sống” (1Gi 2:6).

Hãy để những lời này chìm sâu trong lòng bạn : chúng ta phải sống như Chúa Giê-su sống trên đất này. Đây không phải là lời đề nghị của Kinh Thánh mà là mệnh lệnh của Kinh Thánh!

4

CHÚA GIÊ-SU SỐNG NHƯ THẾ NÀO

Người nào nói mình ở trong Ngài cũng phải sống như chính Ngài đã sống.

1GIĂNG 2:6

Nếu chúng ta muốn sống như Chúa Giê-su sống, chúng ta phải hỏi, “Ngài sống như thế nào?” Trước hết, Ngài sống tin kính và thánh khiết cách lạ lùng. Tham dực của thế gian không cai trị Ngài; Ngài cai trị trên những ham muốn không tự nhiên và tội lỗi. Tương tự, sứ đồ Phaolô cho chúng ta biết cách hầu việc được Chúa chấp nhận :

Hãy thanh tẩy chính mình cho sạch những [mọi] điều ô uế về phần thân thể lẫn tâm linh, hãy hoàn thành sự thánh hoá trong niềm kính sợ Đức Chúa Trời. (2Cô 7:1)

Bạn có nghe những lời “thanh tẩy chính mình”? Thật lý thú là Phaolô không nói “Chúa sẽ thanh tẩy anh em.” Để tôi làm sáng tỏ điểm này. Huyết Chúa Giê-su tẩy sạch mọi tội lỗi chúng ta – đó là ích lợi của sự cứu chuộc. Tuy nhiên, sứ đồ nói đến sự nên thánh ở đây; nói cách khác, chúng ta sống để bày tỏ ra những gì Chúa đã làm cho chúng ta rồi. Nói cách đơn giản, vấn đề là Chúa mong muốn mỗi tín hữu phải sống và cư xử như thế nào đó. Phaolô nói đến sự biến đổi bên ngoài sẽ xảy ra do kết quả của sự cứu chuộc.

Bạn có để ý cụm từ “mọi điều ô ւế” trong câu này không? Chúng ta không thanh tẩy mình khỏi *một số điều* làm ô ւế thân thể hay linh hồn, mà là khỏi *mọi điều*. Chúng ta được dạy phải thanh tẩy chính mình để chúng ta được thánh khiết hoàn toàn. Phierơ xác nhận điều này khi ông viết, “Như Đấng kêu gọi anh chị em là thánh, anh chị em phải nên thánh trong mọi cách sống mình”(1Phi 1:15). Nếu chúng ta nghiêm túc nhận những lời này và không cho qua (như một số người đã làm và dạy dỗ) thì cách hầu việc được Chúa chấp nhận là sống tin kính như Chúa Giê-su đã sống. Chúng ta được bảo phải làm điều đó như thế nào? Bởi ân điển Chúa.

Để tôi minh hoạ điểm này. Khi tôi còn học trung học tôi là một tội nhân có tiếng. Điều này có nghĩa là gì? Bản chất của tôi là phạm tội, và tôi đã phạm tội rất nhiều.

Lúc tôi còn nhỏ cha tôi hỏi chị tôi và tôi là chúng tôi có muốn đi rạp xem phim *Mười Điều Răn* do Charlton Heston đóng. Tại khu phố tôi ở có ba ngàn người, rạp chiếu phim không chiếu mười lăm bộ phim cùng lúc; lúc đó họ chỉ chiếu một bộ phim một lần. Chúng tôi không có rạp Xbox hay game phim hay màn hình ti vi màn ảnh rộng hay những phương tiện truyền thông như chúng ta thấy ngày nay – lúc đó chỉ có màn hình ti vi màu nhỏ. Nếu có ai đó đề nghị mua vé cho tôi xem phim màn ảnh rộng, tôi không từ chối. Tôi đồng ý đi ngay.

Chúng tôi đang ngồi trong rạp xem phim, và thỉnh linh chiếu cảnh đất mở ra và nuốt sống Đathan cùng tất cả những người gian ác theo ông chống lại Môise. Họ bị nuốt sống và xuống thẳng địa ngục. Là một tội nhân đầy dẫy tội lỗi khi xem cảnh ấy, tôi bắt đầu ăn năn như điên. Tôi bắt đầu ăn năn tất cả lối sống tội lỗi và tham dục của tôi, xin Chúa tha tội và hứa với Chúa rằng tôi sẽ không phạm bất kỳ tội lỗi nào nữa. Tôi rời khỏi rạp hát trở thành một thanh niên được thay đổi hoàn toàn! Nhưng chuyện này chỉ kéo dài được một tuần, và rồi tôi quay lại lối sống tội lỗi. Tại sao? Tôi đã ăn năn nhưng không có ân điển.

Nhiều năm sau khi học đại học, một trong những người anh em cùng học tặng cho tôi chứng đạo đơn Bốn Định Luật Thuộc Linh của Campus Crusade. Sau khi đọc chứng đạo đơn này, tôi tiếp nhận Chúa Cứu Thế Giê-su là Chúa của tôi, và Ngài trở thành Cứu Chúa của tôi. Ngay lúc đó tôi trở thành con cái Chúa. Nhưng sự thật là tôi vẫn còn sống đời sống tội lỗi như trước khi tôi tin nhận Chúa. Ấy là vì thiếu đi sự dạy dỗ và hiểu biết Kinh Thánh, vì tôi không biết quyền năng Chúa đã sẵn ban cho tôi rồi.

Một vài năm trôi qua. Rồi một câu Kinh Thánh, mà tôi đã đọc vài lần trước đây, bỗng hiện ra rõ : “Hãy theo đuổi sự thánh khiết, vì không có sự thánh khiết thì không ai thấy Chúa” (Hê 12:14). Những lời này đụng chạm tôi cách sâu xa. Tôi suy nghĩ, *Tôi muốn thấy Chúa, và Kinh Thánh nói để thấy Chúa tôi phải sống thánh khiết!* Không may thay, tôi không hiểu thấu đáo câu này : tôi trở thành người sống theo kinh luật. Tôi bắt đầu dùng những lý luận theo kiểu kinh luật để “búa” những tín đồ tôi gặp. Tôi khuyên can họ phải “sống thánh khiết” nhưng không giúp họ nhận quyền năng để sống. Tôi vẫn dựa đời sống thánh khiết trên khả năng và ý chí con người, chứ không nhờ quyền năng biến đổi của Chúa. Tôi làm cho vợ tôi, bạn bè tôi và mọi người khác cảm thấy khó chịu khi gần tôi.

Một thời gian sau, Chúa phán với tôi khi đang cầu nguyện : *Hỡi con, sự thánh khiết không phải là công việc của xác thịt; nó là kết quả của ân điển Ta.* Vậy ra là thế! Đó là chỗ tôi thiếu. Tôi đi đến chỗ hiểu được rằng ân điển là sự hiện diện năng quyền của Chúa trong đời sống tôi và ân điển ban cho tôi khả năng làm điều mà tôi không thể làm bởi khả năng riêng của tôi : thanh tẩy chính mình khỏi mọi điều làm ô uế thân thể hay linh hồn và sống hoàn toàn thánh khiết. Đây là cách hầu việc được Chúa chấp nhận. Đây là lý do tác giả thư Hêbơơ nói tiếp :

Chúng ta hãy biết (có) ơn, và lấy lòng kính sợ mà phục vụ Đức Chúa Trời cách vui lòng Ngài. (Hê 12:28)

Ân điển ban cho chúng ta quyền năng để hầu việc được Chúa chấp nhận; nó ban cho chúng ta khả năng để tẩy sạch chính mình khỏi những điều mà tự khả năng riêng chúng ta không thể làm được.

Theo như cuộc khảo cứu toàn quốc mà chúng tôi khảo sát, chúng tôi suy ra rằng trên 98 phần trăm cơ đốc nhân tại Mỹ cố gắng sống đời sống tin kính bởi khả năng riêng của họ! Chỉ 2 phần trăm biết rõ ân điển là quyền năng của Chúa, nghĩa là 98 phần trăm số còn lại không thể khai thác quyền năng này bởi vì họ không ý thức nó đã được ban cho họ. Chúng ta nhận lãnh từ Chúa bởi đức tin, và bạn không thể có đức tin nơi điều bạn không biết. Như Phaolô nói, “Làm sao họ tin nếu họ không nghe? (Rô 10:14). Chúng ta chỉ có thể được ích lợi từ những gì chúng ta biết chúng ta có.

Quay lại ví dụ bộ lạc ở Châu Phi, nếu bộ lạc đó không biết rằng chức năng chính của chiếc xe tải Land Rover là vận chuyển, họ sẽ không chạy thử chiếc xe. Họ cứ nhảy lên xe và dùng máy sưởi, xem phim, nghe radio nhưng họ không hề chạy chiếc xe.

Lần nọ, tôi mua một cái máy chụp hình rất tốt. Tôi mở thùng, lấy máy ra và lập tức chụp như tôi đã từng làm với các máy chụp hình khác : tôi bấm máy và chụp một tấm hình. Nói thẳng ra, tôi nghĩ đây là điều mà phần lớn người ta làm khi mua máy chụp hình.

Sau vài năm dùng máy chụp hình, ngày nọ tôi đâm ra tò mò tại sao bạn tôi có thể chụp những bức hình ban đêm cảnh tuyệt đẹp như thế. Tôi hỏi và biết được lý do; tôi khám phá ra máy chụp của tôi có tất cả chức năng mà máy chụp của bạn tôi có. Tôi đem cuốn hướng dẫn ra và bắt đầu học cách dùng tất cả chức năng của nó. Chẳng mấy chốc tôi đã chụp được nhiều bức hình đẹp! Vậy trước đây tôi không biết cái mà tôi có và vì thế tôi không hưởng những ích lợi của nó.

Điều này cũng đúng cho 98 phần trăm tín đồ không may kia. Họ không đọc kỹ cuốn Cẩm Nang Của Cuộc Sống (Kinh Thánh) để khám phá ân điển đã cung ứng cho họ điều gì. Họ chỉ bắt chước những gì họ thấy phần lớn người ta sống đạo và giảng dạy. Họ không biết tiềm năng họ có nên họ bị giới hạn.

Chuyện gì xảy ra nếu chúng ta cố sống thánh khiết bởi khả năng riêng? Một trong hai điều : hoặc là chúng ta trở thành những người sống theo kinh luật kiểu giả hình (nói thì có vẻ thiêng liêng nhưng trong lòng thì sống khác hẳn) hoặc là chúng ta sống lối sống buông thả trong khi đó vẫn khẳng khẳng bám víu niềm tin cho rằng “ân điển che đậy mọi tội lỗi nên tôi vẫn chọn sống vậy.” Chúng ta cho việc “sống giống Chúa Giê-su” là mục tiêu lý tưởng nhưng lại là mục tiêu hoang tưởng.

Do lối suy nghĩ như thế, một số tín đồ và mục sư đã đưa ra một giáo lý lạ đời : “Sự cứu chuộc của Chúa Giê-su khiến chúng ta thành con cái Chúa; tuy nhiên, chúng ta thấy đều vẫn còn là tội nhân, bị trói buộc trong cái xác phàm tục.” Chúng ta suy nghĩ sai lầm rằng chúng ta buộc phải sống như người thế gian, và rồi chúng ta bào chữa và bao che cho lối sống đầy tội lỗi và tham dục của chúng ta. Lối suy nghĩ đó dẫn tới cái cảm giác bình an giả tạo.”

Nhưng đây không phải là tất cả những gì tin lành công bố trong Tân ước. Tin lành là Chúa Giê-su không chỉ trả giá để giải cứu chúng ta khỏi *hình phạt* tội lỗi, mà Ngài còn trả giá để giải cứu chúng ta khỏi *quyền lực* tội lỗi! Điều này được Phaolô nói rõ : “Vì tội lỗi sẽ không còn thống trị anh chị em, bởi anh chị em không ở dưới kinh luật nhưng ở dưới ân sủng. (Rô 6:14). Kinh luật chỉ kiềm chế người ta. Ngược lại, ân điển là quyền năng giải cứu chúng ta khỏi những gì – tội lỗi - mà tự khả năng chúng ta không thể làm được. Đây là lý do Phaolô khích lệ cơ đốc nhân tại Côrinthô, “Chúng tôi khuyên nài anh chị em chớ nhận lãnh ân sủng Đức Chúa Trời một cách vô ích” (2Cô 6:1).

Phaolô không nói về việc phí phạm loại ân điển mà đã được giảng dạy trong các hội thánh Tây phương. Loại ân điển đó nói đại ý như vậy : “Tôi biết tôi không sống như đáng phải sống, nhưng không sao bởi vì tôi được cứu và được ân điển Chúa che phủ.” Trong nhiều trường hợp một số tín hữu đi quá xa khi cho rằng, “Tôi có thể làm những gì tôi muốn bởi vì sự cứu rỗi của tôi không dựa trên cách ăn ở của tôi mà trên những gì Chúa Giê-su đã làm cho tôi. Tôi được che phủ bởi ân điển.” Nên hầu như những tín hữu này không được thuyết phục để sống thánh khiết. Có thể nào chúng ta làm hoang phí ân điển này không? Thực tế thì chúng ta không thể hoang phí được. Lối suy nghĩ như thế là một sự hiểu lầm mục đích và quyền năng của ân điển.

Tuy nhiên, khi chúng ta hiểu rằng ân điển là sự hiện diện biến đổi của Chúa nhằm ban cho chúng ta khả năng làm những điều mà tự khả năng riêng của chúng ta không thể làm được – thanh tẩy mình khỏi mọi sự làm cho thân thể hay linh hồn ô uế và hoàn toàn thánh khiết – thì chúng ta mới hiểu chúng ta có thể hoang phí ân điển như thế nào.

Giả thử nhiều năm sau chúng tôi quyết định đi kiểm tra bộ lạc tại Châu phi. Chúng tôi đến đúng chỗ mà chúng tôi trao tặng chiếc xe tải, và lạ thay, chiếc xe vẫn còn đậu ngay chỗ đó. Bụi bặm bám đầy chiếc xe, cỏ mọc đầy xung quanh xe. Chúng tôi phải đập cửa, và phát hiện đồng hồ báo cây số vẫn đứng nguyên như cái ngày chúng tôi giao xe mười năm trước đây. Chúng tôi sẽ nói với nhau, “Dân làng này đã phí món quà chúng ta tặng họ mười năm trước đây!”

Bộ lạc này đã viết nhiều bài hát về “món quà miễn phí,” tức chiếc xe tải hay thậm chí công bố sứ điệp cho mọi người về món quà này. Họ trốn vào trong xe khi trời mưa và viết những bài hát và giảng dạy những sứ điệp về việc họ được chiếc xe che phủ họ như thế nào. Nhưng sự thật vẫn còn đó, họ không chạy chiếc xe gì cả. Họ đã hoang phí món quà đó!

Cũng vậy, Phaolô không muốn bạn hay tôi đánh mất phước hạnh và ích lợi chủ yếu của ân điển lạ lùng của Chúa :

Chúng tôi khuyên nài anh chị em chớ nhận lãnh ân sủng Đức Chúa Trời một cách vô ích. . . Anh chị em yêu dấu, vì chúng ta có những lời hứa như thế, hãy thanh tẩy chính mình cho sạch những điều ô uế về phần thân thể lẫn tâm linh, hãy hoàn thành sự thánh hoá trong niềm kính sợ Đức Chúa Trời. (2Cô 6:1;7:1)

Điều này quá rõ ràng phải không nào? Câu hỏi của tôi là, *Tại sao lẽ thật này không được giảng dạy và nhấn mạnh rõ ràng trong các hội thánh của chúng ta ngày nay?*

CHÚA GIÊSU ĐÁP ỨNG NHU CẦU CON NGƯỜI

Đọc lại vài trang, chúng ta thấy mạng lệnh của Kinh Thánh là “Người nào nói mình ở trong Ngài cũng phải sống như chính Ngài đã sống,” như Giăng viết trong thư tín thứ nhất của ông (2:6). Để ý từ *phải*. Như đã quan sát trước đây, câu này không phải là lời đề nghị mà là mạng lệnh. Chúa mong muốn chúng ta sống như Chúa Giê-su sống. Nào hãy hỏi thêm một câu, *Chúa Giê-su sống như thế nào nữa?*

Chúng ta thấy rõ từ các sách Phúc Âm rằng Chúa Giê-su đáp ứng nhu cầu con người. Ngài chữa lành người bệnh, làm sạch người phong, giải cứu người bị trói buộc, mở mắt kẻ mù và mở tai kẻ điếc, khiến kẻ câm nói và kẻ què đi được, hoá bánh nuôi người đói và khiến kẻ chết sống lại. Rồi Ngài truyền bảo chúng ta, “Như Cha đã sai Ta thế nào, Ta cũng sai các con thế ấy” (Gi 20:21).

Làm sao chúng ta làm được những việc này? Nhờ món quà miễn phí của ân điển Chúa! Kinh Thánh ghi lại hội thánh đầu tiên, “Các sứ đồ cày *quyền năng lớn lao* cứ làm

chúng về sự sống lại của Chúa Giê-su và tất cả đều được *ân sủng dồi dào*” (Công vụ 4:33).

Tại sao Chúa liên kết quyền năng lớn lao với ân điển dồi dào? Bởi vì ân điển là quyền năng của Chúa!

Bạn có thể suy nghĩ, *Mục sư John ơi, câu này nói cho các sứ đồ chứ tôi không phải là sứ đồ hay mục sư*. Vậy thì hãy để tôi nói cho bạn về một người “bình thường”. Hội thánh tại Giêrusalem có mở một nhà hàng, một trong số người hầu bàn là một anh chàng có tên là Ê-tiên. Anh này không phải là sứ đồ, tiên tri, nhà truyền giảng, mục sư hay giáo sư. Không, anh ta chỉ phục vụ các bà cụ. Tuy nhiên Kinh Thánh công bố, “Ê-tiên đầy ân điển Chúa . . . làm những phép lạ và dấu lạ giữa vòng dân chúng” (Công vụ 6:8).

Làm sao anh làm những phép lạ kỳ diệu nếu anh không phải là một sứ đồ hay mục sư? Bởi quyền năng của ân điển Chúa! Anh làm những việc Chúa Giê-su đã làm, đáp ứng nhu cầu của con người bởi quyền năng của món quà miễn phí của ân điển.

Cùng một món quà miễn phí này có sẵn cho mọi tín hữu. Nó thuộc về bạn và tôi. Vì lý do này, Chúa Giê-su truyền bảo chúng ta hãy “Đi khắp thế gian giảng Phúc Âm cho mọi người . . . Những dấu lạ theo sau kẻ tin . . . họ sẽ đặt tay trên kẻ đau thì kẻ đau sẽ lành” (Mác 16:15,17-18). Chúa Giê-su không nói “Chỉ có sứ đồ mới được ban cho quyền năng làm phép lạ,” Ngài cũng không nói, “Chỉ sứ đồ mới được ban cho ân điển để trở thành con cái Chúa.” Không, Lời Chúa nói rõ, “Những ai tiếp nhận Ngài, nghĩa là tin danh Ngài, thì Ngài ban cho quyền trở nên con Đức Chúa Trời” (Gi 1:12). Chúng ta không gặp vấn đề nào khi tin điều này, phải không nào? Nhưng Kinh Thánh cũng cho biết, “Những dấu lạ theo sau kẻ tin (không phải các sứ đồ . . .)” nên chúng ta có thể sống như Chúa Giê-su sống! Bởi quyền năng Chúa, chúng ta cai trị trên bệnh tật, đau yếu và bất kỳ nghịch cảnh nào cuộc đời mang đến cho những người thân yêu của chúng ta.

KHÔN NGOAN, HIỂU BIẾT, THÔNG SÁNG, KHÉO LÉO, SÁNG TẠO

Chúa Giê-su còn sống như thế nào nữa? Ngài sống trong sự khôn ngoan, hiểu biết, thông sáng, khéo léo và sáng tạo. Khôn ngoan của Ngài làm những người có học kinh ngạc. Khôn ngoan của Ngài đến từ đâu?

“Con trẻ lớn lên, mạnh khỏe, đầy đầy sự khôn ngoan.
Ân phúc của Đức Chúa Trời ở trên Ngài.” (Lu 2:40)

Ân điển là lý do Chúa Giê-su có khôn ngoan phi thường. Điều này dẫn tới một câu hỏi hay. Nếu (như nhiều cơ đốc nhân đã được dạy dỗ) ân điển Chúa chỉ là sự tha tội và được lên thiên đàng thì tại sao Chúa Giê-su cần ân điển? Ngài không hề phạm tội nên Ngài không hề cần sự tha tội. Chúng ta biết rằng dù Chúa Giê-su là Con Đức Chúa Trời, Ngài vẫn phải giáng sinh và sống trên đất như con người. Ngài từ bỏ mọi đặc quyền làm Đức Chúa Trời (xem Phi 2:7). Vì thế Ngài cần quyền năng của ân điển để sống trong khôn ngoan, hiểu biết, thông sáng, khéo léo và sáng tạo, là những điều được hiện thân trong chính bản tính của Ngài.

Tôi thích tính sáng tạo của khôn ngoan, khéo léo và phân biệt của Ngài. Điều này quả đã cứu mạng sống của một phụ nữ. Giảng chương 8 cho biết những nhà lãnh đạo tôn giáo sốt sắng đã bắt quả tang một phụ nữ phạm tội ngoại tình. Họ kéo cô ta vào khuôn viên đền thờ và ném cô xuống trước mặt Chúa Giê-su. (Tôi muốn biết tại sao họ không làm thế với người đàn ông phạm tội ngoại tình.) Họ nêu vấn đề, “Môise truyền phải ném đá hạng phụ nữ như thế. Còn Thầy nói gì?”

Khi đối đầu như thế rất cần sự khôn ngoan sáng tạo. Chúa Giê-su cúi xuống và rồi viết dưới đất. (Cá nhân tôi tin Ngài liệt kê tên các người tình bí mật của mấy nhà lãnh đạo tôn giáo này. Có lẽ Ngài viết, An-ne, Ra-chên, I-sa-bên.) Khi các lãnh đạo này cứ vặn hỏi. Chúa Giê-su

nhìn lên và phán, “Thôi được, ai trong vòng các người không phạm tội, hãy là người đầu tiên ném đá cô ta.” Rồi Ngài viết tiếp.

Tôi tưởng tượng ra là các vị lãnh đạo làm ra vẻ mộ đạo này giờ đây nhìn thấy tên những phụ nữ mà họ có dang dúi. Nhưng dầu cho vì lý do này hay vì Chúa Giê-su đã đưa ra những lời đầy thuyết phục, hết thảy họ bỏ đá xuống và biến nhanh. Kinh Thánh cho biết, “Nghe vậy, họ lần lượt bỏ đi từng người một, người cao tuổi đi trước”(Gi 8:9). Chúa Giê-su ở lại một mình với người phụ nữ.

Rồi Ngài đứng lên hỏi người phụ nữ này, “Những người kia đi đâu rồi? Không còn ai lên án người sao? Cô ta nhìn nhận rằng tất cả kẻ kiện cáo cô ta đã bỏ đi. Sau đó Chúa Giê-su phán, “Ta đây cũng không kết tội chị đâu; về đi, từ nay đừng phạm tội nữa!” (câu 10-11).

Khôn ngoan và sáng tạo của Chúa đã cứu cuộc đời cô ta. Để ý rằng Chúa Giê-su không lên án cô ta. Ngài là Đấng duy nhất không phạm tội, nên lúc đó lòng thương xót phải lên tiếng. Ngài không tuyên bố sự phán xét mà cô ta đáng phải chịu theo kinh luật. Tuy nhiên, Ngài phán, “Về đi, từ nay đừng phạm tội nữa.” Bây giờ ân điển nói, vì ân điển ban cho chúng ta điều chúng ta không đáng nhận, trong khi đó thương xót không ban cho chúng ta điều chúng ta đáng chịu. Thương xót không lên án cô ta, nhưng ân điển ban cho cô ta quyền năng để không quay lại cái bẫy chết người của tội ngoại tình.

Ân điển Đức Chúa Trời trên Chúa Giê-su ban cho Ngài khôn ngoan để giải cứu người phụ nữ này khỏi sự kết án của các lãnh đạo tôn giáo. Nó ban cho cô ta quyền năng để sống tự do khỏi tội ngoại tình. Ân điển nắm giữ quyền năng thật lớn lao!

Trong một tình huống khác, Chúa Giê-su đến gần bờ biển Galilê nơi một công ty đánh cá chuyên nghiệp có một ngày thất bại thảm thương. Những người này không đánh

bắt được con nào suốt cả ngày. Chuyện gì xảy ra nếu bạn có một cửa hàng bán lẻ mà không bán được món hàng nào suốt cả ngày? Có lẽ đó là ngày buồn nhất trong đời. Nhưng một lời khôn ngoan sáng tạo từ Chúa Giê-su đã biến nó thành một ngày làm ăn phát đạt nhất trong nghề nghiệp của họ! Chúa Giê-su không phải người đánh cá; Ngài là người thợ mộc – nhưng Ngài có ân điển! Thật là đầy khôn ngoan và quyền năng!

—
 Ân điển
 nắm giữ
 quyền năng
 thật lớn lao!
 —

Trong một tình huống khác, Chúa Giê-su biết chỗ nào để tìm con lừa nhờ khôn ngoan của ân điển. Ngài không cần phải kiểm tra trên mạng quảng cáo Craigslist hay eBay. Ngài biết cách để nộp thuế mà không cần phải đến công ty khai thuế H&R Block – Ngài bảo Phierơ đi câu cá và khi ông mở miệng con cá ông sẽ thấy một đồng tiền. Chuyện xảy ra như ân điển bày tỏ.

Sự thông sáng Chúa có thật lạ lùng. Ngài biết ma quỷ đang tác động trong một nhân sự của Ngài trước khi satan phơi bày sự gian ác của nó qua Giuđa. Ngài biết Nathanaên là người không dối trá trước khi gặp Ngài.

THAY ĐỔI XÃ HỘI

Thật ra, ân điển của Đức Chúa Trời trên đời sống Chúa Giê-su ban cho Ngài khả năng thay đổi xã hội Ngài sống lúc đó. Ngài đến dự tiệc cưới tại Ca-na. Tiệc cưới thời đó không phải là chuyện nhỏ; cả làng đều dự. Tiệc cưới này sắp chấm dứt vì chủ tiệc hết rượu sớm. Bạn có tưởng tượng là gia đình hai họ phải chịu hổ nhục nhiều năm sau đó không? Nhưng một sự gặp gỡ với ân điển Đức Chúa

Trời nơi Chúa Giê-su, tiệc cưới này được nâng lên một bình diện tối đa.

Trong một cộng đồng khác ở thành Na-in, nhà chức trách phải lo cho một người phụ nữ goá mới vừa mất người con trai một. Nhà chức trách phải lấy tiền thuế để lo cho người phụ nữ này suốt quãng đời còn lại như thức ăn, quần áo và nhà ở. Tuy nhiên, một sự gặp gỡ với ân điển Chúa trên Chúa Giê-su, chính quyền không phải mất tiền lo cho bà. Phẩm giá bà được phục hồi và hậu tự bà vẫn tiếp tục sống (xem Lu 7:11-15).

Tại một thành phố nọ, Chúa Giê-su gặp một tay cầm đầu tổ chức tội phạm. Ngày nay chúng ta nói về người này là “trùm băng đảng.” Một cuộc gặp gỡ với ân điển Đức Chúa Trời nơi Chúa Giê-su thế là Xa-chê thề rằng ông sẽ biến xã hội thành một nơi an toàn hơn, phồn thịnh hơn để sống. Dân chúng không còn bị tay thu thuế này lừa gạt nữa. Không chỉ thế, Xa-chê còn kêu lên, “Tôi sẽ dâng một nửa tài sản tôi cho người nghèo.” Những nạn nhân phải ăn bám quỹ an sinh phúc lợi của thành đó được hưởng lợi! Chưa hết! Xa-chê còn hứa trả lại 400 phần trăm cho những ai ông đã ăn gian, thế là kích cầu nền kinh tế của vùng đó (xem Lu 19:1-8). Một sự gặp gỡ với ân điển Chúa đã giải quyết tất cả những vấn nạn này!

Một trường hợp khác, một thanh niên bị điên – hoàn toàn mất trí – bị bỏ rơi một mình trong đau khổ. Thời đó họ không có bệnh viện tâm thần, nhưng nhà chức trách vẫn phải có gánh nặng chăm sóc cho anh ta. Họ phải dùng tiền thuế để đảm bảo là anh ta được ăn mặc và bảo vệ. Phải mất nhiều áo quần cho anh ta vì anh này cứ có tật xé hết quần áo. Tuy nhiên, một sự gặp gỡ với ân điển Đức Chúa Trời nơi Chúa Giê-su, người thanh niên khùng điên này được chữa lành. Người ta không còn phải tốn tiền giam giữ anh ở bệnh viện. Anh không cần chăm sóc và bảo vệ nữa, nên số tiền đó dùng giúp cải thiện cộng đồng. Và

thế là mười thành ở vùng Ê-ca-bô-lơ nghe về tin lành qua một người đã gặp gỡ ân điển Chúa (xem Mác 5).

Hãy nghĩ xem tất cả những người điếc, người mù, người què, người bệnh và những người tàn tật khác nhà chức trách không còn phải lo cho họ nữa nhờ ân điển Đức Chúa Trời nơi Chúa Giê-su. Không chỉ thế, những người này còn trở thành công dân đóng góp tích cực cho xã hội. Chúng ta có thể kể ra đây nhiều nữa – nhiều điều được chép trong các sách Phúc Âm, vì như chúng ta đã nói trước đây, Giảng viết rằng ngay cả các sách ở thế gian cũng không ghi hết tất cả phép lạ của ân điển mà Chúa Giê-su đã làm trong ba năm thi hành chức vụ công khai.

Hãy nhớ Chúa hứa rằng “Những kẻ tin Ta sẽ làm những việc Ta làm và làm những việc vĩ đại hơn nữa” (Gi 14:12). Bằng cách nào? Nhờ món quà miễn phí của ân điển Chúa. Chúng ta thay đổi xã hội của chúng ta cùng một cách mà Chúa đã làm – ấy là bởi món quà miễn phí của ân điển Chúa!

CÔNG CUỘC TÌM KIẾM

Tôi tin chắc là các chủ quyền và thế lực của thế giới tối tăm lên mục tiêu hàng đầu của nó là giữ không cho chúng ta biết lẽ thật này. Chúng thở phào nhẹ nhõm khi biết rằng 98 phần cơ đốc nhân tại Mỹ chỉ nhìn ân điển là món quà miễn phí mà chúng ta không có công trạng gì và ân điển chỉ là sự tha tội trong khi đó họ không biết gì về quyền năng lạ lùng của ân điển. Điều này nghĩa là chỉ có 2 phần trăm là một mối đe dọa cho thành lũy của nó.

Kẻ thù không sợ chúng ta có những nhà thờ nguy nga, in ấn sách vở, buổi nhóm đông người, chương trình phát thanh hay phát hình vệ tinh bao lâu chúng ta không biết quyền năng lạ lùng đã có sẵn cho chúng ta. Điều mà thế

lực tối tăm sợ là các tín hữu khám phá ra quyền năng miễn phí đã đặt trong chúng ta và kết quả là chúng ta có khả năng để can đảm và sáng tạo thay đổi xã hội như Chúa đã làm. Chúng sợ chúng ta nắm lấy vị trí chúng ta như là những người *cai trị trong cuộc sống này*.

Martin Luther đang lúc tìm kiếm chân lý thì ông đóng đinh 95 Luận Đề vào cửa nhà thờ All Saints Church ở Wittenberg, nước Đức vào ngày 31, tháng Mười, 1517. Hành động đó khai mào cho phong trào Cải Chánh. Kể từ đó hội thánh không còn như trước nữa. Đó là công việc của Thánh Linh Chúa qua một con người. Tóm tắt luận đề của ông là người công chính sống bởi đức tin. Ông phơi bày tặc xá tội của giáo hội đã trói buộc tín đồ.

Tôi cũng đang ở trong cuộc tìm kiếm. Tôi biết có những người đi với tôi. Chúng tôi muốn ghi danh bạn vào. Chúng ta không đóng đinh 95 luận đề vào cánh cửa gỗ mà vào tấm lòng của các tín hữu. Sứ điệp của chúng ta là : *Ân điển không chỉ là hành động Chúa che đậy tội lỗi chúng ta. Mà ân điển ban cho chúng ta quyền năng sống như Chúa Giê-su, cai trị trong cuộc sống này bởi uy quyền tỏ bày của thiên đàng và quyền năng để thay đổi thế giới mà chúng ta ảnh hưởng*.

Nào ta hãy quyết định nâng mức 2 phần trăm con số tín hữu lên 100 phần trăm. Khi các tín hữu nghe từ *ân điển*, chúng ta nghĩ ngay là “quyền năng vượt quá khả năng của con người.”

5

HÃY KHÁC BIỆT

Cũng bởi một Người, Chúa Cứu Thế Giê-su, mà những người nhận được ân sủng và tặng phẩm công chính cách dư dật, sẽ *thống trị trong đời sống* bội phần hơn là đường nào?

RÔMA 5:17

Tính chất quan trọng của Rôma 5:17 hầu như quá lớn không thể nhận thức hết được. Sứ điệp của câu này thật gây kinh ngạc. Có lẽ đây là lý do nhiều người đã bỏ qua câu Kinh Thánh này.

Mỗi chúng ta đã nhận Chúa Giê-su là Chúa của đời sống mình sẽ cai trị trong lĩnh vực sự sống. Tất cả những ai đã nhận ân điển miễn phí đều được ban cho quyền năng để cai trị trên bất kỳ nghịch cảnh nào mà thế gian dằn trợn nghịch cùng họ. Cuộc sống trên đất này không cai trị chúng ta; chúng ta phải cai trị trong cuộc sống. Bởi quyền năng của ân điển Chúa, chúng ta thay đổi xã hội như Chúa Giê-su đã thay đổi xã hội thời đó. Đây là sứ mạng của chúng ta.

LỐI NÓI THỰC TẾ

Nào chúng ta hãy khai thác thêm như thế nào là cai trị trong cuộc sống bởi ân điển Chúa. Chúng ta sẽ phá thông lệ ở đây. Điều này có nghĩa là chúng ta không còn nhìn

cuộc đời như một công việc nặng gánh qua đó chúng ta kiếm được đồng lương mỗi tuần, rồi về hưu và cuối cùng chết về thiên đàng. Nhìn đời như thế thì thật ảm đạm! Chắc hẳn đó không phải là cách Chúa định cho chúng ta sống. Chúng ta được tạo dựng còn hơn thế nữa.

Chúng ta trở thành người có ảnh hưởng vì biết rằng Chúa kêu gọi chúng ta làm đầu, chứ không phải làm đuôi; ở trên cao chứ không ở dưới thấp (xem Phục 28:13). Chúng ta không chỉ vượt lên trên nghịch cảnh trong cuộc sống, mà chúng ta còn chiếu sáng hơn những người không có giao ước với Chúa. Chúng ta là những nhà lãnh đạo giữa một thế giới không được khai sáng này. Cái đầu luôn đưa ra hướng đi, lèo lái và tạo xu hướng. Cái đuôi thì theo sau. Chúng ta phải đi hàng đầu trong mọi khía cạnh của xã hội chúng ta, chứ không phải là người đi sau.

Nếu bạn là một giáo viên, bởi món quà ân điển bạn sẽ liên tục nghĩ ra những phương pháp mới, sáng tạo để truyền đạt kiến thức và khôn ngoan cho học sinh đến độ không một giáo viên nào trong trường nghĩ tới. Bạn sẽ tạo hứng khởi cao độ cho học sinh học đến độ người khác phải kinh ngạc. Các giáo viên khác không biết làm gì ngoại trừ bàn tán xôn xao, “Anh ta (chị ta) nhận những ý tưởng lạ lùng này ở đâu vậy?”

Nếu bạn làm việc trong lĩnh vực y học, bởi món quà ân điển bạn phát minh ra những phương pháp điều trị mới và công hiệu để trị bệnh. Các cộng sự của bạn phải gãi đầu và thán phục, “Anh ta (chị ta) nhận những ý tưởng lạ lùng này ở đâu vậy?”

Nếu bạn là một nhà thiết kế, bởi món quà ân điển bạn phác thảo ra những mẫu thiết kế sáng tạo mà những người khác phải cạnh tranh. Bạn đưa ra những kiểu dáng và xu thế mà xã hội phải theo. Người ta phải săn đuổi mẫu thiết kế của bạn và bạn nổi tiếng về sự định hình xu thế của bạn. Bạn dẫn đầu trong xu thế hiện thời đến độ những

người khác trong lĩnh vực của bạn phải gãi đầu và nói với nhau, “Anh ta (chị ta) nhận những ý tưởng mới lạ này ở đâu vậy?”

Nếu bạn là những chính khách, bởi món quà ân điển Chúa bạn bày tỏ khôn ngoan để giải quyết những vấn đề xã hội mà người khác không thể tu chính gì nữa. Bạn dẫn đầu trong việc làm luật và được bầu chọn hay đề bạt nhanh hơn những cộng sự. Sự khôn ngoan và khéo léo của bạn khiến những người khác trong lĩnh vực của bạn phải gãi đầu và nói, “Anh ta (chị ta) nhận được khôn ngoan và ý tưởng lạ lùng này ở đâu vậy?”

Nếu bạn là người thi hành luật, bởi món quà ân điển trên đời sống bạn, bạn sẽ mang lại an lành cho những tình huống mà người khác phải tranh chiến. Như Chúa Giê-su biết chỗ nào để tìm con lừa, bạn biết chỗ nào để tìm ra tội phạm. Bạn thu thập những chứng cứ cần thiết để giải quyết vụ kiện nhanh hơn các thám tử khác trong cộng đồng của bạn. Tâm nhìn, khả năng và khôn ngoan của bạn quá bén nhạy đến độ những người khác trong lĩnh vực của bạn phải gãi đầu và nói với nhau, “Anh ta (chị ta) nhận được sự thông biết như thế này ở đâu vậy?”

Là một thương gia, bởi món quà ân điển của Chúa bạn phát triển những sản phẩm sáng tạo và kỹ thuật bán hàng cũng như chiến thuật tiếp thị đi trước thời đại. Bạn nhận thức ra sản phẩm nào có lời và sản phẩm nào không có lời. Bạn biết khi nào mua và khi nào bán. Các thương gia khác gãi đầu, cố đoán già đoán non tại sao bạn lại thành công.

Đây không phải là những ví dụ xa vời, phi thực tế đâu. Nó là khuôn mẫu cho sứ mạng của chúng ta. Mỗi chúng ta được kêu gọi thành một bộ phận trong xã hội, nhưng dù chúng ta ở địa vị nào trong cuộc sống, chúng ta nên bày tỏ sự dẫn đầu, quyền lãnh đạo và thế thượng phong. Công việc làm ăn của chúng ta phát đạt trong khi những người khác phải chật vật. Cộng đồng của chúng ta sẽ an toàn,

thanh bình và phồn thịnh. Nơi làm việc của chúng ta sẽ mở rộng ra. Âm nhạc của chúng ta sẽ mới lạ và không sao chép – đến độ các nhạc sĩ ngoài đời sao chép lại, chứ không phải nhạc cơ đốc sao chép nhạc đời.

Điều này cũng đúng với thiết kế đồ họa, làm video và thiết kế kiến trúc. Tính sáng tạo của gia đình Chúa phải tạo nguồn cảm hứng và được săn đuổi ở mọi bình diện. Sự thi đấu của chúng ta – dù đó là trong điền kinh, giải trí, nghệ thuật, truyền thông hay bất kỳ lĩnh vực nào khác – phải xuất sắc. Thành phố, tiểu bang và quốc gia của chúng ta phải phồn thịnh khi người công chính cai trị.

Bất cứ chỗ nào hay khi nào cơ đốc nhân tham gia, phải có đầy đủ sự sáng tạo, sự hiệu quả, sự thanh bình, và khéo léo. Chúng ta phải là ánh sáng trong tối tăm. Bởi ân điển lạ lùng của Chúa trong đời sống chúng ta, chúng ta phải khác biệt giữa một thế giới tối tăm biến biệt.

HÃY KHÁC BIỆT

Chúng ta là người được mặc lấy quyền năng bởi ân điển Chúa phải vượt hơn hẳn và dẫn đầu trong mọi phạm vi của cuộc sống. Hãy đọc kỹ lời làm chứng của Đaniên :

Nhưng Đa-ni-ên vượt hẳn [khác biệt] các thượng thư và tổng trấn kia, nhờ có tâm trí siêu phàm, nên vua dự định giao cho ông trông coi toàn vương quốc. (Đa 6:3)

Lời này thật lạ lùng. Đaniên *khác biệt với người ta*. Để ý rằng Kinh Thánh không nói, “Chúa làm cho Đaniên khác biệt.” Hầu hết các bản dịch đều cho thấy người thanh niên xuất chúng này *khác biệt với người ta*. Bản Dịch Mới dịch ý này là “Đaniên *vượt hẳn* các thượng thư.”

Làm sao ông khác biệt? Ông có một phẩm chất ngoại hạng vì ông kết nối với Chúa. Đaniên kỷ luật để gần gũi và tiếp xúc với Đấng Tạo Hoá. Những ai ở trong giao ước với Chúa ngày nay cũng nên làm vậy.

Bản dịch *The New American Standard version* dịch, “Đaniên khác biệt . . . vì ông có một tinh thần khác thường.” Từ *khác thường* nghĩa là “phá vỡ thông lệ, lẽ thói bình thường.” Đôi khi để hiểu rõ một từ chúng ta nên tra từ trái nghĩa – từ trái nghĩa của *khác thường* là bình thường, thông thường hay thói thường. Sống cuộc đời bình thường tỏ cho thấy một lối sống trái ngược với lối sống có tinh thần khác thường.

Kinh Thánh cho biết tâm linh Đaniên là khác thường, không phải tâm trí hay thân thể ông khác thường. Nếu tâm linh khác thường thì tâm trí, thân thể, sự sáng tạo, sự khéo léo, khôn ngoan, tri thức và tất cả khía cạnh trong đời sống chúng ta cũng khác thường luôn. Chính tâm linh chúng ta nhào nặn đời sống chúng ta. Nếu chúng ta thật sự biết ân điển đã ban cho chúng ta, chúng ta biết không có giới hạn nào, vì “mọi sự đều có thể cho người nào tin” (Mác 9:23). Đaniên khai thác những gì sẵn sẵn cho ông trong mối quan hệ của ông với Chúa. Nhờ giao ước của ông với Đấng Toàn Năng, Đaniên biết ông phải cai trị hoàn cảnh thay vì để hoàn cảnh cai trị; ông phải là đầu chứ không phải là đuôi.

Hãy suy nghĩ thấu đáo ý tưởng này. Đaniên và ba bạn của ông bị bắt từ một đất nước nhỏ bé là Y-sơ-ra-ên và mang đến một đất nước hùng mạnh nhất thế giới. Nếu bạn là người Mỹ và bạn nghĩ đất nước chúng ta thật vĩ đại suốt năm mươi năm qua, để tôi nói cho bạn biết, nước Mỹ không là gì khi so với quyền lực và vinh quang của nước Babylon. Babylon đã cai trị cả thế giới thời bấy giờ! Họ dẫn đầu về kinh tế, chính trị, quân đội, xã hội và khoa học, tri thức và mọi lĩnh vực khác. Tuy nhiên, chúng ta thấy rằng “Khi vua tham khảo họ [Đaniên, Hanania, Misaên và Axaria] về bất

cứ vấn đề gì đòi hỏi sự khôn ngoan thông sáng, vua nhận thấy họ giỏi hơn bội phần tất cả các pháp sư và thuật sĩ trong toàn đế quốc” (Đa 1:20). Các bản dịch khác nói bốn người này giỏi hơn gấp mười, khôn hơn gấp mười và biết hơn gấp mười lần. Điều này gợi ý rằng những bậc hiền triết của nước Babylôn chưa hề nghĩ tới – và những ý kiến này mang lại kết quả thật sự.

LỚN HƠN ĐANIÊN, LỚN HƠN GIĂNG

Biết được điều này rồi, bây giờ chúng ta hãy đọc những lời phán của Chúa Giê-su : “Giữa vòng loài người không ai lớn hơn Giăng Báp-tít” (Lu 7:28). Điều này nghĩa là Giăng Báp-tít lớn hơn Đaniên. Đừng cố so sánh hai người này qua những việc họ làm, vì Giăng làm việc trong lĩnh vực chức vụ còn Đaniên làm việc trong chính quyền dân sự. Tuy nhiên, Chúa Giê-su giới thiệu Giăng là người “lớn hơn”. Nhưng Ngài nói tiếp : “Nhưng người nhỏ nhất trong Nước Đức Chúa Trời còn lớn hơn ông ta” (Lu 7:28).

Tại sao một người nhỏ nhất trong Nước Chúa lại lớn hơn Đaniên hay Giăng? Chúa Giê-su lúc đó chưa lên thập tự giá để giải thoát nhân loại nên Giăng chưa nhận tâm linh được tái sanh. Ông không phải là một phần của thân thể Chúa Cứu Thế. Kinh Thánh không nói về Giăng như vậy, “Chúa thể nào thì Giăng cũng thể ấy ở thế gian này.” Giăng cũng không được sống lại cùng với Chúa Cứu Thế và đồng ngồi với Chúa Cứu Thế ở các nơi trên trời. Tuy nhiên, tất cả những lời hứa trên đều áp dụng cho chúng ta ngày nay. Đây là lý do kẻ nhỏ nhất trong Nước Chúa còn lớn hơn Giăng.

Ước tính rằng có ít nhất hai tỉ cơ đốc nhân trên đất kể từ khi Chúa Giê-su sống lại. Cơ may này rất hiếm, nhưng nếu tình cờ bạn là “kẻ nhỏ nhất” trong số hai tỉ cơ đốc nhân (nếu con số của bạn nằm gần con số hai tỉ) thì bạn vẫn lớn

hơn Giăng Báp-tít! Cũng có nghĩa là bạn đã lớn hơn Đaniên! Câu hỏi nảy ra : Bạn có khác biệt với người ta không?

Bạn có thông minh, tốt đẹp và khôn ngoan, nhạy bén, sáng tạo và phát minh gấp mười lần hơn những người cùng làm việc với bạn mà không có mối quan hệ giao ước với Đức Chúa Trời qua Chúa Giê-su không? (Chưa nói tới việc bạn kiên nhẫn, yêu thương, kỷ luật, nhân hậu, hiếu khách, trầm ẩn và rộng lượng hơn những người cùng làm việc với bạn không?) Nếu vậy thì tại sao lại không? Tại sao phần lớn cơ đốc nhân được tái sinh không hiệu quả gấp mười lần người thế gian? Có thể nào có chuyện là chỉ 2 phần trăm trong số tín hữu hiểu rằng ân điển là quyền năng Chúa Giê-su, ban cho chúng ta khả năng đi xa hơn khả năng tự nhiên của chúng ta để chúng ta có thể cai trị trong cuộc sống và khác biệt với người ta như Đaniên đã từng sống? (Lưu ý : Chúng ta được dạy phải mang gánh nặng những người yếu kém trong hội thánh. Tuy nhiên, Kinh Thánh không nói là họ cứ mãi yếu kém suốt đời còn lại của họ. Họ cũng được Chúa ban cho khả năng để khác biệt với người ta trong vòng ảnh hưởng của họ).

Chúa Giê-su tuyên bố rằng chúng ta là “ánh sáng thế gian” (xem Mat 5:14). Trong Tân ước, Kinh Thánh không chỉ nói đến một lần về việc con cái Chúa phải là ánh sáng giữa nơi tối tăm, vì các câu Kinh Thánh sau hỗ trợ lời nói ẩn dụ của Chúa Giê-su : Mat 5:14-6; Lu 12:3; Gi 8:12; Công vụ 13:47; Rô 13:12; Êph 5:8,14; Cô 1:12; Phi 2:15; 1Tê 5:5; 1Gi 1:7; 2:9-10. Tôi nghĩ bạn thấy được việc trở thành ánh sáng trong thế giới tối tăm này là đề tài chủ yếu của đời sống chúng ta trong Chúa.

Bạn có bao giờ ngừng lại suy nghĩ làm ánh sáng cho thế giới có nghĩa là gì? Không may thay, nhiều người xem việc làm “ánh sáng” là cư xử tốt đẹp, luôn đem Kinh Thánh theo mình, hay trích Giăng 3:16. Nhưng chuyện gì xảy ra nếu Đaniên xem chuyện trở thành ánh sáng theo cách đó? Chuyện gì xảy

ra nếu mục tiêu của ông là làm việc tại văn phòng để quốc Babilôn, đối xử tốt với người ta, và chào hỏi các cộng sự, *Xin chào, các quan chức của Babilôn, Thi Thiên 23 nói, Đức Giê-hô-va là Đấng chăn giữ tôi, tôi sẽ chẳng thiếu thốn gì. . .?*”

Các quan tổng trấn và quan trấn thủ sẽ nói gì với nhau mỗi khi Đaniên rời văn phòng để cầu nguyện vào giờ trưa? Bạn tưởng tượng ra không? Tôi đoán chắc rằng họ sẽ nói như vậy, “Chúng mình rất mừng là tên cuồng tín đó ra khỏi văn phòng. Mong cho hắn cầu nguyện suốt buổi chiều. Hắn ta quả là một tên lạ đời “thứ thiệt”.

Tại sao họ ra luật cấm không cho Đaniên cầu nguyện (xem Đa 6:6-8)? Lý do hợp lý là Đaniên khôn ngoan hơn, thông minh hơn, am hiểu hơn, phát kiến hơn, và sáng tạo hơn gấp mười lần người nào trong số họ. Những người này thấy lúng túng. Tôi tưởng tượng họ than phiền nhau, “Tức quá chúng ta không có được những tài năng này. Chúng ta được đào tạo bởi những giáo sư, nhà khoa học và nhà lãnh đạo tài ba nhất, học thức nhất và khôn ngoan nhất thế giới. Còn hắn ta đến từ một nước nhỏ bé không ai biết đến. Hắn ta nhận được những ý tưởng này ở đâu? Làm sao mà hắn ta lại giỏi hơn chúng ta được? Chắc hẳn phải là do cầu nguyện. Hắn cầu nguyện với Chúa ba lần một ngày! Nào chúng ta hãy đưa ra đạo luật cấm để hắn không cứ toả sáng hơn chúng ta nữa!”

Đaniên là ánh sáng toả sáng giữa một nền văn hoá tối tăm thời đó vì ông là một con người “ngoại hạng”. Trong trường hợp này, những người đồng thời của ông không thích chuyện này. Họ ganh tị. Tuy nhiên, tôi tưởng tượng là nhiều người khác, kể cả vua, nhìn thấy bằng cứ về Đức Chúa Trời hằng sống nơi khả năng của Đaniên. Sự xuất chúng của Đaniên hấp dẫn và khiến những nhà lãnh đạo tôn vinh Đức Chúa Trời của Đaniên. Ấy không phải là kiến thức Kinh Thánh của Đaniên hay do ông tử tế hoặc ông cầu nguyện ba lần một ngày mà khiến họ để ý – mà là Đaniên giỏi hơn trong lĩnh vực mà ông làm việc.

Theo ánh sáng này, bây giờ hãy nghe lời của Chúa Giê-su nói về ánh sáng : “Vậy, hãy chiếu ánh sáng của các con trước mặt thiên hạ như thế, để họ thấy các công việc tốt đẹp của các con mà tôn vinh Cha các con ở trên trời” (Mat 5:16). Chúa Giê-su đặc biệt nói về công việc của chúng ta trội vượt hơn đối với những người không tin. Sao chúng ta lại giảm việc trở thành “ánh sáng” xuống tới mức đối nhân xử thế hay chỉ biết trích dẫn Kinh Thánh mà thôi?

VÍ DỤ THỜI HIỆN ĐẠI

Tôi có một người bạn tên là Ben. Anh là chủ tịch của một trong những công ty xe hơi lớn nhất thế giới. Vào một tối nọ tại buổi ăn, anh kể cho tôi nghe rằng trước khi trở thành phó chủ tịch, anh đã làm việc trong nhóm kỹ sư hàng đầu cho một công ty đối thủ lớn. Bạn tôi kể cho tôi nghe, “John à, tôi đang đọc sách Đaniên nói rằng ông và ba bạn ông giỏi hơn mười lần các cộng sự của họ. Tôi cầu nguyện, ‘Chúa ơi, nếu Đaniên và các bạn ông giỏi hơn mười lần các cộng sự của họ, và họ sống trong thời Cựu ước. Vậy thì con ít ra sẽ giỏi hơn gấp mười lần các cộng sự của con vì con sống trong thời giao ước mới của ân điển.’”

Bạn tôi kể tiếp, “John à, công ty này đã tính chi phí tiết kiệm hàng năm và phân tích tính hiệu quả của từng công nhân làm việc trong nhóm thiết kế cao cấp.” Nói cách khác, cuộc khảo sát này chỉ thấy tính hiệu quả của mỗi ý tưởng, sáng kiến và tính hiệu quả của từng nhân viên trong nhóm. “Một nhân viên cao cấp hạng nhì trong cả nhóm tiết kiệm và thu lợi được ba mươi lăm triệu đô la năm đó. Anh có biết tôi đã làm gì không?”

Tôi mỉm cười, mong nghe tiếp chuyện gì đây. “Anh đã làm gì?”

Anh bạn tôi trả lời, “Tôi tiết kiệm và thu lợi được ba trăm năm mươi triệu đô la. Tôi giỏi hơn gấp mười lần nhân viên cao cấp hạng nhì kia.” Điều này giải thích tại sao Ben vươn lên vị trí giám đốc điều hành hàng đầu tại một trong những công ty xe hơi lớn nhất nước Mỹ.

Tôi nhớ đến một cặp vợ chồng làm nhân viên trong chức vụ Messenger International của chúng tôi. Một mùa hè họ đem hai con trai họ đến nhóm buổi nhóm của chúng tôi, nơi tôi dạy những nguyên tắc này. Sau buổi nhóm, người con út của họ tên là Tyler mới lên mười một tuổi, nói với cha mình, “Vì con có ân điển Chúa nên con giỏi hơn bất kỳ vận động viên bóng đá nào trong đội tuyển.”

Thay vì tôi kể câu chuyện của Tyler về mùa bóng sau đây, cho phép tôi chia sẻ lá thư nhận được từ cha mẹ cháu :

Thưa mục sư John,

Đây là thống kê của Tyler cho mùa thu (chín giải trong đó có trận đấu quyết định và trận tranh vô địch). Đây là đội Colorado Springs toàn thành cho lứa tuổi 11-12.

Con trai chúng tôi cao khoảng một 1,6 mét, nặng trên 47 ký, và 11 tuổi. Tôi xin thưa cháu là vận động viên tiêu biểu khi chụp hình chung với đồng đội.

Vào đầu mùa giải, một lãnh đạo của đội tuyển bóng đá xem cháu tập ở trại huấn luyện bóng đá hàng năm. Ông nói, “Chà, Tyler trông vẻ nhanh nhẹn gấp 10 lần so với năm trước!”

Tyler chạy được 893 yards, giữ banh được 78 lần. Lần đầu tiếp theo chạy được 518 yards, giữ banh 70 lần. Cháu phải ngồi ngoài sân nửa trận đấu vì huấn luyện viên cho rằng không nên khai

thác cháu tối đa. Tyler có được 17 bàn thắng trong 78 lần giữ banh. Vận động viên xếp hạng tiếp theo thắng 7 bàn, giữ banh 70 lần.

Khoảng nửa mùa đấu, huấn luyện viên của đội đối thủ bắt đầu rút về tự vệ khi họ thấy Tyler chạy. Suốt trận đấu, chúng tôi nghe huấn luyện viên la hét, “Hãy canh chừng số 68!” “Có ai đó chặn đứng số 68 không?” Máy cháu đang làm gì vậy? Cầu thủ đó sẽ đánh bại chúng ta!” Số 68 là Tyler.

Nhiều người mà Tyler không biết bước xuống khán đài sau trận đấu chào hỏi và nói chuyện với con trai tôi. Cháu bị sốc và cảm thấy ngại, nhưng chúng tôi bảo cháu rằng chính ân điển Chúa ban cho cháu ảnh hưởng và cháu cần tiếp tục tin cậy ân điển Chúa. Chúng tôi cũng bảo cháu hãy học dùng ảnh hưởng của mình cách đúng đắn.

Kính thư, Jim & Kelly T.

Tôi ngạc nhiên là nhiều bạn trẻ rất dễ tin Lời Chúa và hành động theo. Thanh niên Tyler đã nêu một gương sáng cho hết thấy chúng ta!

ÂN ĐIỂN TRONG CHÚNG TA

Tại sao chúng ta không tin những gì Chúa nói trong Lời Ngài? Giao ước của chúng ta với Ngài ghi, “Xin tôn vinh Đức Chúa Trời là Đấng dùng quyền năng tác động trong chúng ta, có thể thực hiện muôn phần hơn mọi điều chúng ta cầu xin hoặc suy tưởng” (Êph 3:20). Không phải theo quyền năng đến định kỳ từ thiên đàng cũng không phải theo quyền năng đến từ việc gặp được người nam hay

người nữ có ân tứ chức vụ đặc biệt. Không, ấy là theo quyền năng tác động trong chúng ta.

Hãy để ý đặc biệt đến phần trước của câu trên : Đức Chúa Trời *có thể*. Hãy tưởng tượng có một trận đói trầm trọng xảy ra tại một vùng nào đó trên thế giới. Tuy nhiên, một nước khác rất rộng lượng và nhân đạo gửi quân đội đến vùng bị đói cùng với máy bay vận tải cứu trợ gồm rau sạch, hoa quả, lúa mì, thịt và nước ngọt. Vị tướng quân đội loan báo cho công dân nước đó : “Chúng tôi sẽ cho quý vị lương thực tùy khả năng quý vị mang về được.” Người đầu tiên đến với cái giỏ đi dã ngoại và mang về một ít thức ăn đủ ăn vài ngày cho hai người. Người tiếp theo đến với một bao tạ và mang về đủ thức ăn để nuôi gia đình anh năm ngày. Tuy nhiên, người thứ ba đến với chiếc xe tải lớn và mang thức ăn về đủ nuôi gia đình anh và hàng xóm tới cả tháng.

Người mà đem cái giỏ đi dã ngoại thấy anh chàng lái xe tải đến chạy ngang qua nhà anh chở hơn một tấn lương thực về nhà. Anh ta tỏ ra bức bối. Anh than phiền với hàng xóm và mọi người nghe anh, và cuối cùng lời than phiền của anh đến tai vị tướng kia. Vị tướng đó mời anh lại và phản đối, “Này, chúng tôi đã thông báo là chúng tôi có thể ban cho quý vị tùy theo khả năng quý vị mang về. Sao anh mang túi xách nhỏ đến? Sao anh không đem đồ lớn hơn? Sao anh không chạy xe tải đến ngay đồn của chúng tôi?”

Khi liên hệ đến ân điển của Chúa, bình chứa của cơ đốc nhân là gì? Theo Êphê-sô 3:20, đó là điều chúng ta có thể *cầu xin* hoặc *suy nghĩ*. Chúa có ý nói, “Ân điển [quyền năng] Ta ở trong con có thể trỗi vượt hơn bất kỳ cái bình nào con mang tới.” Nói cách khác, cái bình của chúng ta quyết định chúng ta sẽ dự phần bao nhiêu nguồn

—
Cái bình
của chúng ta
là cái duy nhất
giới hạn Chúa.
—

cung cấp vô hạn sẵn có. Nói thẳng ra, cái bình của chúng ta là cái duy nhất giới hạn Chúa. Tôi tin Chúa đang hỏi tôi và bạn, “Sao con chỉ nghĩ đến chuyện có đủ thôi? Sao con chỉ nghĩ đến con và gia đình con? Sao con không khai thác hết tiềm năng Ta đặt trong con và tạo ra sự khác biệt với những người xung quanh con như Đaniên đã làm?”

Đó là lý do Phaolô cầu nguyện tha thiết để chúng ta biết và hiểu được “quyền năng vô hạn quá dồi dào của Ngài *trong* chúng ta và *dành* cho chúng ta là kẻ tin” (Êph 1:19).

Hãy xem Phaolô dùng từ rất kỹ : *vô hạn, quá dồi dào, lớn lao*. Khi nói đến quyền năng của Chúa dành cho đời sống bạn, mỗi một từ ngữ trên có ý nghĩa gì đối với bạn? Để ý Phaolô nói về “quyền năng trong chúng ta,” chứ không phải quyền năng mà chúng ta nhận định kỳ từ một tội tở Chúa đầy ơn nếu Chúa tình cờ cảm thấy khoẻ ngày hôm đó. Nó cũng là “quyền năng cho chúng ta,” ban cho chúng ta khả năng cai trị trong cuộc sống này. Nó cũng là “quyền năng cho chúng ta” để vượt hơn hẳn và khác biệt với người ta để người khác nhìn thấy được bằng cơ về quyền năng phục sinh Chúa Giê-su! Ấy là “quyền năng cho chúng ta” để chiếu sáng như đuốc sáng giữa thế giới mê lương này.

Giờ thì chúng ta đặt câu hỏi : Có phải chúng ta đang sống dưới mức mà Chúa trả giá rất đắt cho chúng ta không? Nếu chúng ta thành thật, câu trả lời sẽ là phải. Hậu quả của việc sống ở mức trung bình (sống tà tà) là sống tầm thường, không khai thác hết tiềm năng để ảnh hưởng thế gian cho Nước Chúa.

Tại sao chúng ta thường đầu hàng trước những kiểu thói vô tín của đời? Chẳng hạn, khi sự suy thoái ập đến, tại sao cơ đốc nhân có khuynh hướng sợ hãi và chao đảo như bao người khác? Đôi khi tôi nghĩ chúng ta phải viết lại Philip 4:19 như vậy, “Đức Chúa Trời tôi sẽ chu cấp mọi nhu cầu của anh em theo như cách mà Phố Wall Street, hệ

thống ngân hàng, và nền kinh tế hoạt động.” Có phải đó là cách nhiều cơ đốc nhân trong chúng ta phản ứng trong lúc kinh tế toàn cầu suy thoái không? Nhưng theo lẽ thật mà chúng ta khám phá trong Lời Chúa, những lúc khó khăn là lúc chúng ta nên chiếu sáng hơn như chưa từng có trước đây! Nguồn cung cấp của Chúa không rút khỏi hành tinh này trong lúc suy thoái. Những sáng kiến không bị cấm đoán, tính sáng tạo không cạn kiệt, và tính phát kiến và làm việc chăm chỉ không chậm lại. Những giây phút đen tối như thế phải là lúc dân sự Chúa dấy lên, khi mà quyền năng Ngài trong chúng ta phát kiến ra những ý tưởng đáng giá hàng triệu hay hàng tỉ đô la nhằm giúp đỡ nhân loại. Sự suy thoái chỉ có nghĩa là các kênh của dòng chảy tài chánh bị gián đoạn và cần thiết phải có những kênh mới và sáng tạo cùng với những sáng kiến mới. Bạn và tôi phải là những người phát kiến ra những kênh chảy và sáng kiến này bởi vì nguồn quyền năng sáng tạo của chúng ta không bao giờ cạn!

Trở lại thập niên 1920, có người đã khuyên Aimee Semple McPherson rằng phụ nữ vào thời đó không thể nào xây một khán thánh đường chứa năm ngàn người ngay giữa thành phố Los Angeles. Họ cũng khuyên bà là không thể nào duy trì cái thánh đường lớn như thế trong lúc kinh tế suy thoái trầm trọng. Tuy nhiên, bà đã xây. Tôi đã giảng ở thánh đường đó, và vẫn có một hội thánh lớn nhóm ở đó ngày nay. Người ta báo cáo rằng những nhà làm phim của Hollywood đã lên vào buổi nhóm tối Chủ Nhật để lấy ý tưởng từ những công cụ trên sân khấu mà bà dùng để minh hoạ. Sau đó họ dùng những ý tưởng này để làm sân khấu cho Hollywood. Aimee thời đó đã ảnh hưởng thế giới, chiếu sáng như đuốc.

Tôi so sánh chức vụ của Aimee với một chương trình truyền hình tôi xem qua trước đây không lâu. Có một người hát bài “Amazing Grace” (Ân Điển Lạ Lùng) trước một đám thánh giả rất đông. Phía trước thánh giả có ba người ngồi ở

ghế ban giám khảo. Khi người kia hát xong, ban giám khảo bắt đầu nhận xét về tài biểu diễn của anh ta. Tôi bị sốc khi vị giám khảo nói đại ý như vậy, “Anh hát thì được; anh chuyển điệu hơi cao; giọng hát hơi cao . . .”

Tôi run lên và kêu cầu Chúa, “Chúa ơi. Ngài đã tạo dựng vũ trụ này. Ngài tạo dựng muôn vàn tinh tú, núi non hùng vĩ và chim trời cá biển. Ngài sống trong chúng con. Mà chúng con lại lấy nguồn cảm hứng từ chương trình *American Idol*!” Hãy suy nghĩ về điều này : Bà Aimee đã ảnh hưởng Hollywood bằng tài sáng tạo của bà, nhưng chúng ta lại thiếu đi tính sáng tạo do không để ân điển cai trị nên chúng ta bị giới hạn và lấy nguồn cảm hứng từ Hollywood.

Tôi rất buồn. Tôi suy nghĩ rất nhiều về chuyện này. Tôi đi đến kết luận, *Dĩ nhiên, nếu tất cả chúng ta giảng dạy rằng ân điển tha tội chúng ta và ban cho chúng ta “tấm vé” về thiên đàng, chúng ta sẽ không chiếu sáng như đước ở thế gian này.* Hầu như là Chúa cho phép chúng ta trở thành trò đùa dưới con mắt người đời. Do chúng ta muốn đưa ra một thông điệp dễ dãi và thoải mái, không cần phải có đức tin không nao sồn hay cuộc chiến đức tin, Chúa chắc hẳn phải buồn mà thốt lên, *Ta cho phép các con chịu tử nhục vì chính sự khôn ngoan của các con.*

Sao chúng ta lại không tin các lời hứa và điều kiện của Ngài? Sao chúng ta lại cố làm cho sự khôn ngoan của Ngài phù hợp với lối sống của chúng ta thay vì tìm kiếm sự biến đổi ngoan mục của Ngài sẽ xảy ra khi chúng ta phơi bày đời sống của chúng ta cho lẽ thật của Ngài?

KINH NGHIỆM CỦA TÔI VỚI ÂN ĐIỂN

Một trong những môn học dở nhất của tôi là môn tiếng Anh – đặc biệt môn viết sáng tạo. Tôi rất run khi được cho bài tập về nhà môn viết. Thường thì mất ba bốn giờ mới

viết xong một bài tập dài một hai trang giấy. Tôi ngồi xuống với tờ giấy trắng, mất một thời gian lâu để cố nghĩ ra cách viết. (Lúc đó chưa có máy tính cá nhân và iPads!) Cuối cùng tôi cũng “rặn” ra được một câu, đọc lướt qua, nghĩ thấy nó lủng củng quá nên quăng tờ giấy vào sọt rác. Cố gắng lần nữa, tôi viết được hai câu, cũng thấy ý tứ sao lủng củng quá và quăng luôn. Tôi cứ làm như thế cho đến khi tôi tốn mất cả một chồng giấy và hàng khối thời gian. Hơn một giờ sau, tôi mới viết được một hai đoạn văn nghe được. Cuối cùng, dù bài văn của tôi tạm được theo đánh giá của tôi, nhưng tôi bị cho điểm kém phần bài tập về nhà.

Đôi khi tôi tự hỏi không biết các thầy cô giáo dạy Anh văn của tôi cho tôi đậu để lên lớp chỉ vì họ không chịu nổi tôi thêm một năm nữa. Bạn nghĩ tôi nói phóng đại hả? Sự thật là tôi đạt 370 điểm so với thang điểm là 800 về phần thi vấn đáp của chương trình thi SAT. Chỉ đạt 46 phần trăm, không đủ để lên lớp. May thay, tôi lại giỏi về toán học và khoa học nên tôi được nhận vào học môn kỹ sư tại đại học Purdue.

Vào năm 1991, khi Chúa phán với tôi trong sự cầu nguyện, *Con trai à, Ta muốn con viết sách*. Tôi nghĩ Chúa đã lầm to. Tôi tự nhủ, *Có thể là Chúa có quá nhiều con cái Ngài trên hành tinh này nên Ngài lộn tôi với ai đó?*

Tôi xấu hổ khi thừa nhận điều này, nhưng điều Ngài yêu cầu dường như buồn cười nên tôi không làm gì cả. Lúc đó tôi thiếu hiểu biết về những gì tôi đang chia sẻ cho bạn về tính chất lạ lùng, năng quyền của ân điển Chúa.

Mười tháng sau, chỉ trong vòng hai tuần liền, hai phụ nữ từ hai tiểu bang khác nhau đến gặp tôi. Một người từ bang Texas, người khác từ bang Florida. Mỗi người nói với tôi giống nhau : “John Bevere à, nếu anh không viết ra sứ điệp Chúa ban cho anh, Ngài sẽ ban nó cho người khác và anh sẽ bị phán xét vì không vâng lời.”

Khi tôi nghe người phụ nữ thứ hai khuyên cùng một lời tôi vừa mới nghe hai tuần trước đó, nỗi sợ hãi ập đến tôi.

Tốt hơn là tôi nên lắng nghe và tốt hơn hết là tôi nên viết sách! Nhưng tôi nghĩ Chúa lắm to rồi. Tôi không thể làm bài văn mười trang giấy, nói chi là viết cả một cuốn sách! Đang lúc tranh chiến như thế, tôi viết ra một hợp đồng với Chúa trên một tờ giấy. Tôi viết, *Con cần ân điển Chúa. Con không thể làm việc này nếu không có khả năng của Ngài*. Tôi ký vào hợp đồng đó và ghi ngày tháng năm.

Sau này, tôi ngồi xuống viết. Tôi không bắt đầu viết phác thảo, vì tôi không biết cách nào để tổng hợp ý, hay nên bắt đầu viết từ đâu. Tôi chỉ có ý tưởng chung chung về đề tài. Bất chợt, những ý tưởng hiện ra trong trí mà tôi chưa hề nghĩ ra, chưa hề được dạy dỗ hay nghe ai giảng dạy trước đây. Tôi viết và cứ viết ra. Cuối cùng, tôi có được một bản thảo dài bằng một cuốn sách. Sau đó, tôi viết cuốn thứ hai, rồi cuốn thứ ba. Đến ngày nay, tôi là tác giả của mười lăm cuốn sách bán tổng cộng gần hàng triệu cuốn và được phát hành trên sáu mươi thứ tiếng khắp thế giới. Có một cuốn sách, *Drawing Near*, đã giạt được giải bình chọn hàng năm của Retailer's Choice vào năm 2004, và một số cuốn thành sách bán chạy ở quốc nội lẫn quốc tế.

Bạn thấy là nếu dựa vào khả năng “tự nhiên” của tôi thì tôi không có công trạng nào trong đó phải không? Tất cả đều bởi ân điển Chúa mà thôi!

Tôi đứng giảng tại một hội trường ở châu Âu hơn tám ngàn người dự nhóm, phần lớn là các mục sư lãnh đạo cơ đốc, và hỏi có bao nhiêu người đã đọc sách vở của tôi. Ngạc nhiên là tôi quan sát hầu như mọi người đều giơ tay. Tại một hội đồng quốc tế tại Đông Âu, người chủ trì hỏi sáu ngàn lãnh đạo hội thánh từ sáu mươi nước là họ có đọc sách nào của tôi được dịch sang tiếng của họ. Tôi thật choáng ngợp khi nhìn thấy khoảng 90 phần trăm đưa tay. Tôi nghe nhà xuất bản tại một nước ở Iran (lúc tôi viết sách này thì có bảy đầu sách của tôi được dịch sang tiếng Farsi, thứ tiếng của Iran), “Mục sư là tác giả cơ đốc được nhiều người đọc nhất ở Iran.”

Những báo cáo như thế tiếp tục đến với tôi. Nhưng vấn đề là, *Ân điển lạ lùng của Chúa!*

Để tôi chia sẻ với bạn ước mơ của tôi: Tôi muốn tìm các thầy cô giáo dạy Anh văn của tôi thời trung học và chỉ cho họ mười lăm cuốn sách của tôi viết bởi ân điển Chúa, nhìn xem họ tái tê, rồi làm cho họ tỉnh lại và dắt đưa họ tin Chúa. Kết quả đó khiến tôi khác biệt trước mắt họ và chúng tỏ hùng hồn ân điển lạ lùng của Chúa Cứu Thế Giê-su!

Vì lý do này mà Phaolô dạn dĩ tuyên bố, “Tôi nay là người thế nào ấy là nhờ ân điển Chúa” (1Cô 15:10). Xin hãy nghe tôi, hơi độc giả : Bạn là ai không phải nhờ bạn sinh ra là ai, không phải bạn lớn lên nhờ ở về bên nào, không phải bạn liên hệ với nhóm sắc tộc nào, không phải bạn thuộc giới tính nào, cũng không phải bạn được giáo dục ở đâu. Bạn là ai ấy là nhờ ân điển Chúa!

Lúc trẻ tôi ăn nói thật khủng khiếp. Sau khi Lisa và tôi lấy nhau, lần đầu vợ tôi nghe tôi giảng tin lành, cô ấy ngủ ngon đến mười phút. Bạn thân của cô là Amy, ngồi cạnh vợ tôi cũng ngủ ngon đến độ tôi nhìn thấy cô hả hốc miệng ra! Cả hai đều ngủ ngon suốt bài giảng của tôi.

Cách đây vài năm, vợ tôi tìm được băng video bài giảng của tôi vào năm 1984. Vợ tôi cho chạy và chỉ mới vài giây tôi kêu lên, “Em ơi, hãy ném cuốn băng đó đi!” Vợ tôi lấy cuốn băng, ôm vào lòng và cười lớn. Vợ tôi nói, “Không, đây là bằng chứng để ‘tống tiền’”

Ngày nay, bởi ân điển quyền năng của Chúa, tôi đã giảng trước đám đông năm ngàn người, mười ngàn người và thậm chí hai mươi ngàn người khắp thế giới. Người ta hỏi tôi, “Mục sư có căng thẳng trước khi giảng không?”

Tôi trả lời, “Không căng thẳng gì cả.”

Họ thường thấy lúng túng bởi câu trả lời của tôi. “Làm sao mục sư đối diện với nhiều người như thế mà không căng thẳng gì?”

Tôi cười và nói, “Tôi biết trước đây tôi rất dở, và nếu ân điển Chúa không giúp đỡ, hết thấy chúng ta gặp rắc rối

lớn.” Bây giờ tôi biết về ân điển Chúa, ân điển Ngài không bao giờ cạn. Ân điển Chúa luôn luôn có sẵn!

Đó là lý do Phaolô nói, “Anh chị em hãy xem xét lúc Chúa kêu gọi anh chị em. Giữa vòng anh chị em không có mấy người khôn ngoan theo trần tục, không mấy người có quyền thế, cũng không có nhiều người quý phái (1Cô 1:26). Tại sao? Vì những người khôn ngoan, những người quyền thế và những người quý phái nhờ vào khả năng riêng của họ thay vì nhờ vào ân điển Chúa.

Lúc còn trẻ, Phaolô đã từng là một con người khôn ngoan và quý phái. Ông thừa nhận trong Philíp 3:4, “Mặc dù tôi cũng có lý do để kiêu hãnh về phần xác.” Nhưng Phaolô chọn lệ thuộc ân điển : “Nhưng bất cứ những gì xưa kia [khôn ngoan, quyền thế, quý phái] tôi coi là lợi thì nay vì Chúa Cứu Thế tôi coi là lỗ.” (Phi 3:7). Tại sao những đức tính kia lại vô dụng? Vì Phaolô muốn bước đi trong ân điển phục sinh miễn phí của Chúa hơn là chính khả năng riêng của ông, “Để tôi biết Ngài và quyền năng phục sinh của Ngài” (c.10). Điều này không có nghĩa là Phaolô không làm gì cả. Ông học chăm để chứng tỏ mình được chấp nhận, và ông cầu nguyện tha thiết để được đầy đủ sự hiểu biết về ý muốn Chúa trong mọi khôn ngoan và hiểu biết thuộc linh. Phaolô phải buộc mình làm việc như hết thảy chúng ta, nhưng ông tin ân điển Chúa để vượt qua nỗ lực con người mà bước vào lĩnh vực của quyền năng siêu nhiên.

Nếu bạn là một sinh viên, bạn nên học chăm, nhưng cùng lúc bạn nên tin Chúa về ân điển Ngài để đem bạn vượt đến cấp độ suy tư và thành đạt mà chính hiểu biết riêng của bạn không thể làm được. Nếu bạn là một bác sĩ, bạn nên cập nhật những khám phá mới về y học, nhưng bạn không tin cậy vào khả năng hay nền học vấn của bạn. Bạn phải tin cậy vào khôn ngoan và tính sáng tạo của ân điển Chúa giúp bạn tiến xa hơn những gì người ta đã biết. Nếu bạn là một vận động viên chuyên nghiệp, bạn nên

luyện tập siêng năng, nhưng bạn phải tin vào ân điển Chúa để vượt hơn hẳn những người không tin trong lĩnh vực của họ.

Hãy nhớ ở chương đầu, chúng ta đã khám phá ra rằng Đấng Tạo Hoá là Đức Chúa Trời viết tiểu sử của mỗi chúng ta trước khi chúng ta ra đời? Chúng ta thấy Đavít ngợi khen Chúa : “Mắt Chúa thấy thể chất vô hình của tôi; tất cả các ngày định cho tôi đã được ghi vào sổ của Chúa trước khi chưa có một ngày nào trong số các ngày ấy” (Thi 139:16).

Hãy để tôi nói với bạn về tiểu sử của bạn. Bạn không thể nào hoàn thành tiểu sử mà Chúa viết cho bạn bởi khả năng riêng của bạn. Bạn không thể làm việc này được. Nếu Chúa muốn cho tiểu sử của bạn hoàn thành bởi khả năng riêng của bạn thì Ngài phải chia sẻ vinh quang với bạn. Mà Chúa không làm việc này! Ngài nói rõ, “Ta không nhường vinh quang Ta cho ai khác” (Êsai 42:8). Chúa chủ ý viết tiểu sử của bạn vượt quá khả năng của bạn để bạn phải lệ thuộc ân điển Ngài mới hoàn thành được. Đây là cách Ngài được vinh hiển!

Đây là điều tôi nói với tín hữu về những sách tôi đã viết. Không ai ý thức hơn tôi là tác giả của những cuốn sách này. Nó không phải do tài khéo của khả năng tôi. Tôi biết tôi là ai bởi khả năng của Ngài, ân điển của Ngài, chứ không bởi tôi. Ấy là món quà miễn phí của Chúa.

Tuy nhiên, một thực tế đáng báo động là chỉ có 2 phần trăm tín đồ Mỹ biết về quyền năng của ân điển Chúa giúp họ hoàn thành tiểu sử Chúa đã định trước cho họ. Làm sao 98 phần trăm còn lại hoàn thành sự kêu gọi của họ bằng khả năng riêng của họ? Sự thật là họ không thể hoàn thành được. Sao mà chúng ta chưa thấy những ảnh hưởng to lớn trong cộng đồng của chúng ta?

CÁNH CỬA

Món quà miễn phí!

Quyền năng, ân điển Chúa, mà tôi viết ở đây, bạn không thể có được hay xứng đáng hưởng bởi nỗ lực riêng của bạn. Như Phaolô khẳng định, ân điển được nhận chỉ bởi đức tin : “Nhờ ân sủng, bởi đức tin mà anh chị em được cứu rỗi, đây không phải tự sức anh chị em, nhưng là *một tặng phẩm Đức Chúa Trời ban*, cũng không phải do công đức anh chị em làm, để không ai có thể khoe mình”(Êph 2:8-9). Ông viết cho tín hữu tại Lamã, “Nhờ Ngài, chúng ta có thể *cậy đức tin vào* trong ân sủng này.” (Rô 5:2). Điều gì giúp chúng ta bước vào ân điển Chúa? Không phải do làm việc cực khổ, sống đời tốt đẹp, cầu nguyện hai giờ một ngày, kiêng ăn hai lần một tháng – không phải nỗ lực nào của chúng ta. Chúng ta bước vào ân điển này chỉ bởi đức tin!

Vậy sao chúng ta lại không tin? Hầy nhìn theo cách này. Nếu cái giếng nước của bạn bị cạn, bạn gặp vấn đề. Không có nước sạch, bạn và gia đình bạn sẽ chết khát trong vài ngày. Nhưng cuối con đường ở khu phố có một tháp bơm nước chứa hàng triệu tấn nước sạch, và có đường ống dẫn nước tới nhà bạn. Bạn sẽ làm gì? Bạn sẽ đến công ty cấp nước xin giấy phép. Rồi đến cửa hàng mua ống nước, quay về nhà và nối từ ống dẫn nước vào nhà bạn. Bây giờ bạn lấy được nước từ nguồn nước chứa hàng tấn nước sạch – nhiều hơn lượng nước mà bạn và gia đình bạn cần. Nói cách đơn giản, đức tin là ống dẫn của ân điển. Vì thế, chúng ta đọc Rôma 5:2 theo ánh sáng này : “Chúng ta đến được mọi nguồn nước ân điển mà chúng ta cần bởi ống dẫn đức tin.” Điều đó thật đơn giản : Cách duy nhất để dự phần ân điển quyền năng ấy là qua đức tin. Đó là lý do tác giả thư Hêbơrơ nói, “Vì chúng ta cũng được nghe truyền giảng Phúc Âm như họ được nghe ngày trước, nhưng sứ điệp họ nghe chẳng có lợi ích gì vì họ đã *không kết hợp với đức tin khi nghe.*” (4:2).

Những người mà tác giả nói đến là con cháu Áp-ra-ham – người thừa kế lời hứa của Chúa. Nói theo nghĩa bóng, tất cả sự cung ứng và quyền năng của thiên đàng chạy ngay vào nhà hay trại họ. Tuy nhiên, họ không nhận được ích lợi từ những gì Chúa cung cấp miễn phí vì họ không “lắp ống dẫn đức tin” vào để nhận những gì Lời Chúa hứa.

Cùng ánh sáng này, nếu chỉ 2 phần trăm tín đồ Mỹ ý thức rằng ân điển là quyền năng miễn phí của Chúa – quyền năng ban cho chúng ta khả năng đi vượt quá khả năng tự nhiên và giúp chúng ta chiếu sáng trong thế giới tối tăm bằng cách làm nhiều công việc lạ lùng – thì làm sao hội thánh tin được? Làm sao chúng ta dự phần vào ân điển? Phaolô diễn tả cách này : “Nhưng làm sao họ có thể kêu cầu cùng Đấng họ chưa tin? Làm sao họ có thể tin Đấng họ chưa nghe? Làm sao họ có thể nghe khi không có người truyền giảng” (Rô 10:14).

Nếu cơ đốc nhân cứ không biết những gì lời Chúa nói về ân điển quyền năng của Chúa thì làm sao chúng ta tin? Chúng ta không thể tin điều chúng ta không biết. Nếu

Chúng ta
không thể tin điều
chúng ta
không biết.

chúng ta không có ống dẫn để tiếp cận nguồn ân điển này, lời hứa của Lời Ngài sẽ không ích lợi cho chúng ta.

Việc này sẽ làm đau lòng Chúa. Chúa Giê-su đã trả giá rất đắt để chúng ta đi xa hơn những gì Đaniên và Giảng Báp-tít có thể làm – trở thành những tấm gương sống

về sự sống sung mãn của Ngài. Tuy nhiên, chúng ta giảm thiểu sứ điệp của Chúa tới chỗ chỉ được tha tội và đảm bảo không xuống địa ngục. Dầu những món quà này tuyệt vời và quan trọng thế nào, nhưng nhiều tín hữu lại không chiêm hữu và công bố quyền năng của ân điển Chúa cho

cuộc sống hiện tại. Vì thế, chúng ta không thể làm công việc của Chúa ở thế gian tối tăm này, không thể sống không bỏ cuộc vì vinh hiển Chúa.

Rốt cuộc thì các môn đồ của Chúa cũng kêu cầu, “Chúng con sẽ làm gì để làm những gì Chúa muốn chúng con làm?” (Gi 6:28). Họ bối rối. Họ cũng muốn giúp đỡ những con người đau thương bằng khả năng của Chúa. Chúa Giê-su truyền bảo họ hãy theo gương Ngài. Bế tắc quá, họ kêu lên, “Làm sao chúng con làm điều Chúa làm?” Câu trả lời đơn giản của Chúa là gì? Hãy có đức tin (Gi 6:29).

Thế là thế. Đức tin ! Chỉ tin “Lời ân điển của Ngài” là điều cần thiết để dự phần vào ân điển. Đây là cách Phaolô khuyên các tín hữu của Êphêsô khi nói rằng, “Bây giờ, tôi giao thác anh em cho Chúa và cho *Đạo ân sủng của Ngài*, là Đạo có khả năng gây dựng và đem lại cho anh em *cơ nghiệp* giữa tất cả các thánh đồ” (Công vụ 20:32).

Phaolô sắp tạm biệt những người ông yêu quý; ông biết ông sẽ nói chuyện lại với họ ở thiên đàng. Khi bạn biết bạn sắp nói lời cuối cùng, bạn có khuynh hướng chọn kỹ từng lời bạn nhấn gởi lại cho người thân của mình. Phaolô giao phó họ không chỉ cho Chúa mà còn cho “Lời ân điển của Ngài.”

Ngày nay tôi nghe rất nhiều cơ đốc nhân yêu mến Chúa nói những lời tốt đẹp như “Anh chị phải tin cậy Chúa” hay “Điều anh chị cần là có Chúa trong đời sống” hay “hãy gần gũi Chúa.” Đáng rằng những lời khuyên này khuyên người ta đi đúng hướng, nhưng nó chưa đầy đủ. Phaolô giao phó các tín hữu của ông không chỉ cho Chúa mà còn cho “Lời ân điển của Ngài.” Ân điển Chúa gây dựng chúng ta và ban cho chúng ta cơ nghiệp. Cơ nghiệp của bạn là gì? Ấy là tiểu sử Chúa viết về bạn trước khi bạn ra đời!

Do giảng dạy không đầy đủ về ân điển, nên rất nhiều cơ đốc nhân (98 phần trăm) nghĩ rằng quyền năng lạ lùng của Chúa chỉ có sẵn nếu chúng ta cầu nguyện và kiêng ăn

đủ, hay làm việc cực nhọc đủ để phục vụ Chúa, hay sống lối sống thánh khiết đủ. Nan đề liên quan đến quan điểm thiếu sót này là ở chỗ chúng ta không biết bao nhiêu là đủ. Vì lý do này Phaolô phải quả các tín hữu người Galati:

Vậy, Đấng đã ban Thánh Linh cho anh chị em và làm các phép lạ giữa anh chị em là vì các việc tuân giữ Kinh Luật hay vì nghe và tin? (Ga 3:5)

“Cố gắng sống đạo đức” không đem chúng ta tới đâu khi theo Chúa vì nó toàn là cậy sức riêng và nỗ lực của chúng ta. Bài học của chương này là yếu tố quyết định để bạn đến được ân điển quyền năng miễn phí của Chúa là bạn tin cậy và chiêm hữu ân điển Ngài bởi đức tin.

Việc này không khác với lúc đầu bạn tin Chúa. Hãy xem cách Phaolô trình bày : “Tôi chỉ muốn anh chị em cho biết một điều này: Anh chị em đã nhận lãnh Đức Thánh Linh bởi các việc tuân giữ Kinh Luật hay do nghe và tin?” (Ga 3:2).

Như lúc đầu chúng ta được cứu chỉ bởi tin và đáp ứng lại với Chúa thì bây giờ chúng ta cũng tiếp tục bởi ân điển để làm những công việc lạ lùng trong lĩnh vực mà chúng ta có ảnh hưởng.

CHÓ BỆC-GIÊ HAY GẤU BẮC CỰC

Điều này đem chúng ta trở lại câu hỏi chúng ta hỏi ở chương 3. Có phải chúng ta có quyền năng và khả năng để *không nao sờn* trong đức tin và sự đeo đuổi của chúng ta không? Có phải chúng ta là con chó bệc-giê hay là con gấu Bắc cực?

Sau khi suy gẫm các câu Kinh Thánh chúng ta đã học qua, tôi hy vọng bạn cùng tôi xác nhận với sự vui mừng và xác quyết – bạn và tôi sẽ như con gấu Bắc cực. Với niềm tin quyết này trong lòng và trong trí, chúng ta hãy tiếp tục khám phá ý nghĩa của một đời sống không nao sờn!

6

NHÌN THẤY HAY BƯỚC VÀO

Cũng bởi một Người, Chúa Cứu Thế Giê-su,
mà những người nhận được ân sủng
và tặng phẩm công chính cách dư dật,
sẽ *thống trị trong đời sống* bội phần hơn là
đường nào?

RÔMA 5:17

Tôi hy vọng rằng nếu tôi trích thường xuyên Rôma 5:17 cho bạn đọc thì câu Kinh Thánh này trở thành một phần con người của bạn như Giăng 3:16 vậy. Có lẽ bạn sẽ trích nằm lòng câu này lúc bạn đi ngủ, nhận biết sâu xa rằng Chúa muốn bạn cai trị trong lĩnh vực sự sống. Niềm tin vững vàng này là điều kiện tiên quyết để kết thúc tốt đẹp, để được công nhận là “người đắc thắng” và là một tín hữu không nao sòn.

Trước khi đọc tiếp, xin cho phép tôi nói lại lẽ thật nền tảng mà chúng ta đã bàn : *Tất cả những ai nhận lãnh ân điển miễn phí của Chúa đều được mặc lấy năng quyền để trở nên vượt trội trong cuộc sống này.* Chúng ta phải là đầu, chứ không phải là đuôi, vượt lên trên hoàn cảnh của cuộc sống, chứ không bị áp lực của nó đè bẹp. Chúng ta phải là những người mang ảnh hưởng của Nước Chúa, đem lối sống của Chúa đến trên đất này.

TẠI SAO PHẦN LỚN TÍN HỮU KHÔNG CAI TRỊ TRONG CUỘC SỐNG

Tại sao hết thấy cơ đốc nhân không sống theo cách này? Tại sao phần lớn tín hữu bị *cuộc sống cai trị* thay vì *cai trị trong cuộc sống*?

Chúng ta đã nói đến câu trả lời thứ nhất rồi. Cuộc khảo sát trong nước được thực hiện vào năm 2009 cho thấy 98 phần trăm tín hữu tại Mỹ không ý thức về ân điển Chúa như là quyền năng của Ngài. Tôi tin con số thống kê này, không may thay, phản ánh hội thánh nói chung khắp cả thế giới Tây phương. Do thiếu hiểu biết về sự cung ứng của Chúa về quyền năng siêu nhiên của ân điển, nên phần lớn tín hữu không sống như Chúa dự định. Họ chẳng khác gì bộ lạc ở châu Phi đã sở hữu một chiếc xe tải rất tốt song không biết rõ chiếc xe này là để vận chuyển. Họ vẫn còn bị giới hạn khi đi bộ và vác những đồ vật nặng từ xa về trại của họ.

Lý do thứ hai phần lớn những tín hữu không cai trị trong cuộc sống này sẽ là sự tập trung mà phần còn lại của sách này nói đến. Chúng ta sẽ bắt đầu xem xét những lời phán của Chúa với Nicôđem, một nhà lãnh đạo người Do Thái bí mật đến hỏi Chúa. Lời đầu tiên Chúa nói với ông là, “Thật vậy, Ta bảo ông, nếu một người chẳng sinh từ thiên thượng thì không thể *thấy* Nước Đức Chúa Trời!” (Gi 3:3).

Chúa Giê-su nói về việc *thấy* Nước Chúa. Câu phán kết tiếp của Ngài với Nicôđem bày tỏ một điều khác đầy ý nghĩa : “Thật, Ta bảo ông, nếu không nhờ nước và Thánh Linh mà sinh ra, không một người nào được *vào* Nước Đức Chúa Trời” (Gi 3:5) Tại sao Chúa Giê-su chuyển sự nhấn mạnh từ chỗ *thấy* Nước Chúa (c.3) đến chỗ *bước vào* Nước Chúa (c.5)? Khi chúng ta áp dụng kiến thức ngôn ngữ vào việc giải nghĩa Kinh Thánh, thường rất dễ đánh mất ý nghĩa thật của bản văn. Nghiên cứu tiếng gốc sẽ giúp chúng ta hiểu rõ hơn điều Chúa muốn chúng ta hiểu.

Khi Chúa Giê-su nói về Nước Chúa, Ngài đang nói đến “sự cai trị của Chúa.” Từ Hy Lạp thường dùng nói về Nước Chúa trong các sách Phúc Âm là từ *basileia tou Theos*. *Theos* nói đến Đức Chúa Trời, trong khi đó *basileia* được định nghĩa là “cai trị, trị vì, vua trị.” *Basileia* có gốc từ tiếng Hy Lạp là “cơ sở” hay “nền tảng.” Một số học giả tin cách dịch hay nhất cụm từ *basileia tou Theos* là “sự cai trị toàn quyền của Chúa” hay “lĩnh vực của Chúa.” Tôi thích từ toàn quyền. Một trong những định nghĩa của nó là “quyền năng tối thượng.”

Chẳng hạn, Chúa Giê-su dạy chúng ta cầu nguyện, “Lạy Chúa chúng con ở trên trời, Danh Cha được tôn thánh. Nước Cha được đến. Ý Cha được nên ở đất như ở trời” (Lu 11:2). Ngài có ý nói, “Cha chúng ta trên trời. Ngài là Đức Chúa Trời Toàn Năng. Quyền cai trị tối thượng, năng quyền của Cha được đến. Ý Cha được nên ở đất như ở trời.” Nhưng vấn đề nổi lên bởi vì phần lớn tín đồ nghe những lời này đều nghĩ về tương lai, trong khi sự thật thì Nước Chúa đã đến rồi! Nó không đến cách hữu hình như Êsai nói tiên tri, vì đó là lúc Chúa Giê-su cai trị đời đời và ảnh hưởng của satan lúc đó mãi mãi sẽ không còn nữa. Trái lại, Nước Chúa đã đến về phương diện thuộc linh. Nó ở trong chúng ta là dân sự giao ước của Chúa, vì Chúa Giê-su phán, “Nước Đức Chúa Trời không đến để người ta có thể quan sát được. Không ai có thể nói: Kia, Nước Đức Chúa Trời ở đây hoặc ở đó, vì kia, Nước Đức Chúa Trời ở giữa vòng các người!” (Lu 17:20-21).

Nhờ công tác của Chúa Giê-su tại thập tự giá, Nước Chúa bây giờ ở trong mỗi môn đồ Chúa. Chúng ta phải mở rộng lãnh thổ, quyền cai trị của nó ra tại nơi chúng ta ở và nơi chúng ta đến. Chúng ta phải cai trị trong cuộc sống bởi món quà quyền năng miễn phí của ân điển Ngài đã ban cho chúng ta qua Chúa Giê-su.

Chúng ta hãy xem xét những câu Kinh Thánh khác mà Chúa Giê-su dùng cụm từ “Nước Chúa” và thay thế vào đó cụm từ “quyền cai trị quyền năng và tối thượng của Chúa.”

Thật ngạc nhiên khi sự thay đổi như thế trong các câu Kinh Thánh này sẽ có ý nghĩa rõ nét hơn đối với các tín hữu ngày nay.

Chẳng hạn, sự giảng dạy của Chúa Giê-su trong Mathio 12:28 sẽ đọc là, “Nếu Ta đuổi quỷ bởi Thánh Linh của Chúa, chắc chắn quyền cai trị quyền năng và tối thượng của Chúa đã đến trên các người.” Thánh Linh của Chúa mà Chúa Giê-su nói đến là Đức Thánh Linh, thành viên trong Ba Ngôi Đấng thực thi ân điển của Chúa mà chúng ta sở hữu. Ngài được gọi là “Thánh Linh ân điển” trong Tân ước (xem Hê 10:29).

Một lần nữa xem lời Chúa Giê-su phán : “Lạc đà chui qua lỗ kim còn dễ hơn người giàu vào quyền cai trị quyền năng và tối thượng của Đức Chúa Trời” (Mat 19:24).

Một người giàu là người nói, “Tôi có đầy phẩm chất và khả năng trong bản thân tôi để thành công.” Nhờ tài trí, tài chánh, sức mạnh, khôn ngoan, kết nối và nguồn vốn, người này tin rằng bản thân anh ta hoàn toàn đầy đủ. Nhưng Chúa Giê-su nhìn thấy những thứ này sẽ chóng qua. Ngài phán, “Phước cho các người là kẻ nghèo, vì quyền cai trị quyền năng và tối thượng là của người” (Lu 6:20).

Ngài không có ý nói đến người nghèo tiền bạc; Ngài nói phước cho người lệ thuộc vào ân điển của Chúa. Chúa Giê-su tuyên bố rằng Thánh Linh của Chúa đến trên Ngài để giảng tin lành cho người nghèo, tuy nhiên Ngài chủ ý gặp gỡ và giúp đỡ một số người rất giàu về tài chánh trong cộng đồng mà Ngài đến thăm. Khi Ngài nói về việc con lạc đà chui qua lỗ kim, Ngài nói ngay sau khi Ngài gặp người thanh niên trẻ giàu có, là người chọn tin cậy của cải hơn là tin Chúa.

Hãy xem một câu nói khác Chúa Giê-su phán về Nước Chúa : “Sự huyền nhiệm *quyền cai trị quyền năng và tối thượng của Chúa* đã được ban cho các con. Nhưng đối với người ngoài thì dùng ngụ ngôn mà dạy mọi sự.” (Mác 4:11). Uy quyền và quyền năng sẵn ban cho chúng ta để biết mầu nhiệm của *quyền cai trị quyền năng và tối thượng của*

Chúa – một lẽ thật giấu kín mà chỉ Thánh Linh mới bày tỏ. “Những điều mắt chưa thấy, tai chưa nghe và lòng người chưa nghĩ đến, thì Đức Chúa Trời đã chuẩn bị sẵn cho những kẻ yêu kính Ngài. Đức Chúa Trời đã *khải thị cho chúng ta qua Thánh Linh*. Vì Đức Thánh Linh thông suốt mọi sự, ngay cả những điều sâu nhiệm của Đức Chúa Trời” (1Cô 2:9-10). Sự thật là bạn và tôi cai trị trong cuộc sống qua ân điển Chúa được giấu kín cho đến khi Thánh Linh bày tỏ nó cho chúng ta qua các sứ đồ viết Tân ước. Điều chúng ta cần làm bây giờ là tin.

Đây là một lời khẳng định khác từ Chúa Giê-su về Nước Chúa : “Ta quả quyết với các con, một số trong những người đang đứng đây sẽ không chết cho đến khi thấy quyền cai trị quyền năng và tối thượng của Chúa thể hiện trong quyền năng.” (Mác 9:1). Câu nói này từ chính Chúa Cứu Thế đảm bảo đức tin của chúng ta về việc Nước Chúa đến ngay ở đây cũng như ở tương lai. Quyền cai trị quyền năng và tối thượng của Chúa ở trong những người theo Chúa một khi Thánh Linh ân điển giáng trên họ vào Ngày Lễ Ngũ Tuần. Theo ánh sáng này, Chúa Giê-su phán với một thầy thông giáo đã trả lời với Ngài cách khôn ngoan, “Người không xa quyền cai trị quyền năng và tối thượng của Chúa” (Mác 12:34).

Như bạn thấy từ vài trường hợp tôi đã chia sẻ, Nước Chúa mang một ý nghĩa quyền năng hơn và thích hợp hơn khi chúng ta đọc nó như đã nói trong tiếng Hylạp. Bạn sẽ thấy thật phong phú và khích lệ khi thay thế cụm từ *quyền cai trị quyền năng và tối thượng của Chúa* mỗi khi bạn đọc đến cụm từ *Nước Chúa* trong Tân ước.

Nhưng chúng ta phải nhớ một khía cạnh quan trọng về quyền cai trị quyền năng và tối thượng của Chúa. Ngài uỷ thác quyền cai trị của Ngài cho chúng ta! “Các tầng trời cao nhất thuộc về CHÚA nhưng Ngài ban đất cho loài người” (Thi 115:16). Chúa Giê-su, Con Loài Người, lấy lại những gì Adam đã đánh mất. Sau đó Chúa Giê-su công bố, “Hết thấy

uy quyền (tất cả quyền cai trị) trên trời và dưới đất đã giao cho Ta” (Mat 28:18). Nhưng Chúa là Vua chúng ta không còn ở trên đất này nữa, nên bạn và tôi – thân thể Chúa – phải thực thi quyền cai trị quyền năng và tối thượng của Chúa. Nếu chúng ta không thực thi quyền cai trị này thì nó vẫn ở yên trong lĩnh vực của các thế lực của thế gian này và cuộc sống cai trị chúng ta. Đó không phải là kế hoạch của Chúa! Chúng ta được ban cho quyền năng bởi ân điển Chúa để cai trị trong cuộc sống qua Chúa Giê-su!

NHÌN THẤY KHÁC BƯỚC VÀO

Nào chúng ta hãy xét thêm lời Chúa Giê-su phán với Nicôđem. Bạn nhớ là Chúa trước hết phán, “Thật vậy, Ta bảo ông, nếu một người chẳng sinh từ thiên thượng thì không thể thấy Nước Đức Chúa Trời” (Gi 3:3). Và một lát sau, Ngài phán thế này : “Thật, Ta bảo ông, nếu không nhờ nước và Thánh Linh mà sinh ra, không một người nào được vào Nước Đức Chúa Trời!” (Gi 3:5)

Với hiểu biết mà chúng ta có được từ tiếng Hylạp về Nước Chúa, bây giờ chúng ta chuẩn bị khám phá tại sao Chúa phân biệt giữa việc *thấy* khác việc *vào* Nước Chúa. Nếu chúng ta xem Nước Chúa là một nơi vật chất như thiên đàng thì câu 3 ám chỉ rằng được tái sinh không đủ để bước vào thiên đàng – chỉ đủ để nhìn thấy nó mà thôi. Dĩ nhiên, điều này không đúng. Khi bạn hiểu rằng Chúa Giê-su đang nói về quyền cai trị quyền năng và tối thượng của Chúa – hay quyền cai trị của Nước Chúa – những câu Kinh Thánh này sẽ mang một ý nghĩa hoàn toàn khác hẳn và rất dễ nắm bắt.

Từ Hy Lạp *thấy* trong câu 3 là *eido*. Định nghĩa chính là “thấy, nhận thức, ý thức, hay làm quen.” Chúa Giê-su phán với chúng ta rằng hết thảy những ai được tái sinh có thể

thấy, nhận thức, ý thức và làm quen với quyền cai trị quyền năng và tối thượng của Chúa – tức Nước Chúa.

Lời phán tiếp theo Ngài không còn dùng từ *thấy* (eido); Ngài dùng từ bước vào liên quan đến quyền cai trị của Chúa. Từ Hy Lạp bước vào là *eiserchomai*. Định nghĩa chính là “chỗi dậy và bước vào” hay “đứng dậy và bước vào.” Vậy trong hai câu này Chúa Giê-su đi từ chỗ *ý thức* đến chỗ *đứng dậy* và *bước vào* quyền cai trị quyền năng và tối thượng của Chúa. Bạn có thấy sự khác nhau không?

Để minh họa, khi tôi lên máy bay để bay đi đâu đó tôi hoàn toàn ý thức về khả năng của máy bay thắng vượt lực hút trái đất, nâng tôi lên cao khỏi đất, và đem tôi đến đích. Là hành khách, tôi có thể thấy và kinh nghiệm ích lợi của việc đi trên chiếc máy bay đó.

Rồi một ngày nọ một người bạn tôi trả tiền cho tôi học lái máy bay. Sau vài lần huấn luyện, tôi leo lên một chiếc máy bay một động cơ và người huấn luyện viên dạy tôi nên làm gì. Chẳng mấy chốc tôi kéo cần gạt và lái máy bay đi. Đây quả là một kinh nghiệm kỳ lạ. Một trong những ý tưởng rõ nét nhất trong lần bay đầu tiên là sự kiện tôi có thể lái chiếc máy bay đó đến nơi nào tôi muốn. Không có đường sá gì cả. Trái lại, tôi tạo ra đường bay và lộ trình. Tôi đã đi từ chỗ *ý thức* chiếc máy bay vận hành như thế nào và kinh nghiệm ích lợi của việc đi máy bay như là một hành khách đến chỗ như một phi công và lái máy bay đến nơi nào tôi muốn. Tôi *bước vào* chỗ của một người tự do bay lại.

Những lời của Chúa Giê-su chỉ cho thấy rằng có hai loại tín đồ. Chúng ta so sánh nhóm đầu với hành khách trên máy bay, là những người nhìn thấy, nhận thức và kinh nghiệm ích lợi của việc bay. Sau đó có những người chỗi dậy và bước vào phòng lái như là phi công thật sự lái máy bay và quyết định bay đi đâu và bay với tốc độ và độ cao bao nhiêu. Hành khách, dù họ có thể hưởng lợi từ máy bay vẫn không bằng người biết cách lái máy bay.

Để minh họa thêm sự khác biệt ý nghĩa giữa thấy và vào Nước Chúa, hãy tưởng tượng một nhóm ít người bị kẹt ở đảo. Đây là một hòn đảo nguy hiểm, đầy dẫy những con thú ăn thịt người, những con rắn độc, con nhện và bò cạp. Không chỉ có những thú nguy hiểm này, mà còn có một bộ lạc ăn thịt người sống ở đảo đó. Nhóm ít người trong chúng tôi thật đang gặp nguy hiểm to. Tuy nhiên, có tin vui : Máy bay nạp đầy nhiên liệu và đang nằm trên đường băng. Nhóm chúng tôi dễ dàng tẩu thoát an toàn. Nhưng có một vấn đề quan trọng : không ai trong nhóm biết lái máy bay. Tất cả chúng tôi là những hành khách thường đi máy bay, nhưng không ai đứng dậy để đứng ở vị trí phi công có khả năng lái máy bay. Dù máy bay tạo điều kiện để chúng tôi có sức để bay an toàn và tự do, chúng tôi không thể bay được bởi vì chúng tôi không biết cách để khởi động động cơ, chưa nói là cho nó cất cánh.

Ví dụ này minh họa sự khác biệt giữa tín hữu chỉ thấy hay kinh nghiệm quyền cai trị quyền năng và tối thượng của Chúa và tín hữu trôi dạt và bước vào quyền cai trị quyền năng và tối thượng của Chúa.

Có sự khác biệt phải không? Bạn muốn làm hạng tín hữu nào?

BƯỚC VÀO QUYỀN CAI TRỊ

Câu hỏi hợp lý phát sinh bây giờ là, *Làm sao một con cái Chúa đi từ chỗ thấy đến chỗ cai trị?* Nói cách khác, làm sao chúng ta đi từ chỗ là hành khách thuộc linh đến làm phi công thuộc linh? Sứ đồ Phaolô trả lời câu hỏi này cho chúng ta.

Dưới sự chỉ dẫn trực tiếp của Thánh Linh, Phaolô và Banaba rời hội thánh nhà của họ và bắt đầu hành trình truyền giáo đầu tiên (Công vụ 13:1-4). Sau khi đi một đoạn

đường khá xa đến các thành phố ở châu Á, họ bắt đầu quay về nhà, thăm lại vài thành nơi mà họ đã mở các hội thánh mới. Dĩ nhiên, vào thời này, việc đi lại gặp nhiều gian nan hơn ngày nay. Bây giờ tôi có thể lên máy bay và đi lại dễ dàng đến bất kỳ thành phố nào trên thế giới trong vòng hai mươi bốn giờ. Tôi cũng không hề nghĩ là khi tôi tạm biệt nơi nào đó, do việc đi lại phức tạp đến độ tôi tự nhủ chắc có lẽ tôi sẽ gặp lại những anh em này ở thiên đàng quá. Nhưng vào thời Phaolô đây là điều người ta nghĩ đến. Khi tạm biệt các hội thánh này, Phaolô biết có cơ may là ông sẽ không gặp lại những anh chị em yêu dấu mà ông đã “sanh” họ trong Nước Chúa cho đến khi ông đoàn tụ với họ ở thiên đàng. Do đó chúng ta tưởng tượng là Phaolô rất cẩn trọng trong lời nói của ông với các tín hữu này. Và điều ông nhấn gởi họ có liên hệ trực tiếp đến cách làm sao chúng ta đi từ chỗ thấy đến chỗ bước vào quyền cai trị.

Họ truyền bá Phúc Âm trong thành ấy, khiến nhiều người tin Chúa. Rồi quay lại Lít tra, Y-cô-ni và An-ti-ốt, các sứ đồ củng cố tinh thần các môn đệ, khích lệ họ bền lòng tin Chúa mà rằng: Chúng ta phải trải qua nhiều hoạn nạn mới vào được Nước Đức Chúa Trời. (Công vụ 14:21-22)

Phaolô không tạm biệt ba thành phố này bằng một cuộc hội thảo về tài chánh hay một hội nghị về hội thánh tăng trưởng hay một khoá huấn luyện lãnh đạo hay ngay cả một sứ điệp hy vọng đầy khích lệ – dù tất cả những chủ đề này đều có vị trí của nó. Không, ông tạm biệt họ bằng những lời làm cho các tín hữu mặc lấy năng quyền để sống không nao sồn và kết thúc tốt đẹp. Mục đích của ông là chuẩn bị họ bước vào quyền cai trị.

Những lời của Phaolô vẫn còn đúng cho chúng ta ngày nay. Nó phải ghi khắc trong tâm khảm chúng ta : Chúng ta

phải trải qua nhiều hoạn nạn mới bước vào quyền cai trị quyền năng và tối thượng của Chúa. Bây giờ hãy nán lại với tôi một tí; đây là sứ điệp hy vọng và đức tin, chứ không phải ảm đạm. Hãy suy nghĩ cách này : Hoạn nạn sẽ xảy ra! Đó là điều chắc chắn. Chúa Giê-su nói rõ hoạn nạn là một sự thật của cuộc sống của những người theo Chúa. Ngài khẳng định với chúng ta, “Các con sẽ có hoạn nạn ở thế gian, nhưng hãy vững lòng, Ta đã thắng thế gian rồi” (Gi 16:33). Ngài đã thắng, cũng có nghĩa là bạn và tôi đã được ban cho uy quyền và quyền năng trên mọi điều gì mà thế gian nhằm chống lại chúng ta. Chúng ta là thân Ngài; chúng ta là “thần nhỏ” trên đất. Chúng ta đã thắng thế gian trong Chúa Cứu Thế.

Từ ngữ *hoạn nạn* được định nghĩa là “khó khăn hay tình trạng gặp thử thách lớn.” Từ Hylạp là từ *thlipsis*. Từ điển bách khoa *The Encyclopedia of Bible Words* định nghĩa *thlipsis* cách này : “Nói về ý niệm tâm trạng căng thẳng cả về tình cảm lẫn thuộc linh. Nguyên do là bị áp lực cả bên ngoài lẫn bên trong.” Gốc từ này được dùng năm mươi lần trong Tân ước, trong đó năm mươi ba lần theo nghĩa bóng.” Áp lực có thể đến từ kẻ thù, nghịch cảnh, quyết định sai hay tình cảm cạn kiệt.

James Strong định nghĩa *thlipsis* là “áp lực (cả nghĩa đen lẫn nghĩa bóng) : hoạn nạn, khốn khổ, gánh nặng, bất bớ, thử thách.” W.E. Vine định nghĩa nó là “bất cứ điều gì làm gánh nặng cho linh hồn hay tâm linh.”

Định nghĩa đơn giản của tôi về *hoạn nạn* hay *thlipsis* là “sa mạc.” *Bản Hiệu Dính Truyền Thống* dịch Công vụ 14:22 như vậy : “Chúng ta phải trải qua nhiều nỗi gian lao mới vào được vương quốc Đức Chúa Trời.” Để minh họa, chúng ta hãy tưởng tượng bạn phục vụ một vị vua đã chinh phục được một đất nước rộng lớn. Ông tiến vào thủ đô và lật đổ vị lãnh chúa rất độc ác cai trị dân chúng. Vị lãnh chúa bị lật đổ này rất ác độc với dân chúng, đầu độc suy

nghe của họ bằng lời tuyên truyền giả dối, xúi họ chống lại những điều tốt đẹp và cao quý, kích động thù hận và xem thường lễ phải mà vị vua công minh và cao quý mà bạn đang phục vụ.

Vị vua nhân hậu này giao cho các đầy tớ tiến vào vùng đó và thực thi sự chiến thắng bằng cách chiếm lấy những lãnh thổ và đồn lũy của kẻ thù vẫn còn nguyên. Khắp cả xứ vẫn còn những lãnh chúa nắm giữ các đồn lũy và lâu đài. Họ tiếp tục tuyên truyền đường lối xấu xa của vị vua gian ác trước đây. Hậu quả là dân chúng vẫn còn ở dưới sự kiểm soát của hệ thống gian ác của vị vua cũ. Dù chiến thắng đã giành được, nhưng vẫn còn có nhiều việc phải làm để thực thi chiến thắng đó.

Bạn phải tiến vào chiếm lấy toà lâu đài trong lãnh thổ kẻ thù. Có nhiều nguy hiểm dọc đường vì bạn phải đối diện, phải phá đổ và phải vượt qua những vùng đất bị kẻ thù chiếm đóng. Kẻ thù của bạn có nhiều bẫy rập để ngăn bạn không chiếm lấy vùng đất đó. Bạn phải chiến đấu từng cuộc chiến một và trải qua nhiều gian nan. Một khi bạn đến được lâu đài, bạn

BẠN PHẢI TIẾN VÀO
CHIẾM LẤY TOÀ LÂU ĐÀI
TRONG LÃNH THỔ
KẺ THÙ.

đối diện một thử thách cam go nhất : phá đổ đồn lũy của kẻ thù. Tin mừng là bạn càng đánh bại những bẫy rập, những trận đánh và những đồn bót dọc đường, bạn càng kinh nghiệm và thành thạo cuộc chiến. Nếu bạn chiếm được toà lâu đài, bạn sẽ cai trị cả lãnh thổ. Không chỉ thế, bạn còn trở nên một chiến sĩ thành thạo và đáng tin, bạn sẽ ở trong tư thế vững vàng để duy trì quyền cai trị trên lãnh thổ bạn đã chiếm lấy cho vua của bạn.

Vị vua nhân hậu trong câu chuyện này là Chúa Giê-su. Ngài đã uỷ thác cho chúng ta, là chiến sĩ trung thành của Ngài, hãy đi và thực thi sự đắc thắng của Ngài trên các

thế lực tối tăm vẫn còn kiểm soát thế gian. Khi chúng ta thực thi chúng ta sẽ gặp những cuộc chiến gian khổ cho đến khi giải cứu những người nam và người nữ vẫn bị cầm tù bởi mưu chước và lời dối trá của kẻ thù.

Bạn và tôi phải trải qua nhiều hoạn nạn để bước vào quyền cai trị. Nhưng như Chúa phán, chúng ta có thể vui mừng vì Ngài đã thắng thế gian. Bởi ân điển Ngài, chúng ta được ban cho quyền năng và uy quyền để chống trả bất kỳ thách thức nào thế gian tấn công chúng ta.

Không chỉ chúng ta có *quyền năng* của ân điển Chúa. Chúng ta là kẻ tin nơi Chúa Giê-su cũng có *vị trí rất đặc biệt* trong ân điển Chúa. Hãy vui mừng đọc lấy những lời của Phaolô nói với cơ đốc nhân tại Lamã :

Chính Đức Thánh Linh hiệp với tâm linh làm chứng cho chúng ta rằng chúng ta là con của Đức Chúa Trời. Nếu là con cái thì cũng là kẻ thừa tự, một mặt là *kẻ thừa tự* của Đức Chúa Trời, mặt khác là kẻ đồng thừa tự với Chúa Cứu Thế, vì chúng ta cùng chịu khổ với Ngài để chúng ta cũng đồng được vinh quang với Ngài. Vì tôi xác nhận rằng những sự đau đớn trong hiện tại không đáng so với sự vinh quang trong tương lai sẽ được bày tỏ cho chúng ta. (Rô 8:16-18)

Là tín hữu, bạn và tôi là người thừa kế của Chúa! Chúng ta là người thừa kế của Đức Chúa Trời và đồng thừa kế với Chúa Giê-su. Từ *thừa kế* là từ Hy Lạp *kleronomos*, được định nghĩa là “người nhận tài sản hay người thừa hưởng. Sự nhấn mạnh nằm ở quyền của người thừa kế để sở hữu.” Tôi định nghĩa người thừa kế là “một người thừa kế và tiếp tục di sản của người quá cố.” Cũng có định nghĩa thứ hai : “một người được uỷ thác hợp pháp để ở vào vị trí của người khác.” Lạ quá, bạn có hiểu hết không? Chúa làm cho chúng ta thành người thừa kế mọi sự Ngài hoàn tất và sở hữu! Chúng ta sở hữu điều Ngài sở hữu. Chúng ta cai trị như Ngài cai trị.

Tất cả thuộc về Chúa, và vì thế nó cũng thuộc về chúng ta. Phaolô viết cho các tín hữu, “Không ai khoe về điều con người làm. Thật ra mọi sự đều thuộc về anh em” (1Cô 3:21). Mọi sự! Bạn và tôi thật sự là người thừa kế của Chúa! Bản Hiện Đại dịch, “Thế gian, hay sự sống, hay sự chết, hay những việc hiện tại, hay những việc tương lai, tất cả đều thuộc về anh chị em.” Hãy dừng lại và suy gẫm ý này một hai ngày. Trong Chúa, bạn và tôi giàu có hơn những người giàu nhất thế gian!

Nhưng có một lời cảnh báo. Một lời cảnh báo quan trọng. Rôma đoạn 8 nói rõ chữ *nếu*. Có một điều kiện liên quan đến cơ nghiệp của chúng ta; nói cách khác, nó không tự động xảy ra cho cơ đốc nhân. Điều kiện đó là gì? Chúng ta phải chịu khổ với Ngài. Hãy đọc đoạn Kinh Thánh này lần nữa. Để bước vào thực tại của quyền cai trị với Chúa Giê-su, chúng ta phải đối diện, đối phó và chiến thắng bất kỳ sự chống đối nào ngăn cản những gì thuộc về Ngài, như Ngài đã làm. Để ý cụm từ *chịu khổ với Ngài*. Chiến thắng chương ngại không phải là đi dạo ở công viên hay “cưỡi ngựa xem hoa”. Nó là cuộc chiến và khổ nạn đi kèm theo cuộc chiến.

Nhưng trong trường hợp chúng ta, không phải là sự khổ nạn thất bại. Trong Rôma 8:18 Phaolô khẳng định đối diện với hoạn nạn có thể là tích cực và đầy hy vọng : “Vì tôi xác nhận rằng những sự đau đớn trong hiện tại không đáng so với sự vinh quang trong tương lai sẽ được bày tỏ cho chúng ta.” Đây là chìa khoá quan trọng tôi muốn bạn thấu hiểu và nắm vững :

Cho dù áp lực của *thlipsis* (hoạn nạn) mà bạn đối diện như thế nào đi nữa, hoạn nạn đó cũng không có gì sánh với mức độ cai trị bạn sẽ bước vào sau khi hoạn nạn đã qua đi.

Nếu bạn sống đời sống cơ đốc nhân ngay thẳng, bạn sẽ chịu khổ. Nhưng mỗi lần chiến thắng cuộc chiến, vinh quang lớn lao của sức mạnh và khôn ngoan sẽ thắng thế trong

chúng ta. Phaolô không chỉ nói đến vinh quang sẽ được ban cho chúng ta vào ngày phán xét ở thiên đàng; mà ông cũng nói về đặc ân chúng ta có được ngay hiện tại. Khi chúng ta vượt qua hoạn nạn, chúng ta sẽ tiến lên (*bước vào*) cấp độ cao hơn của quyền cai trị hiển vinh.

CHỊU KHỔ VỚI NGÀI

Khi chúng ta nhìn cùm từ *chịu khổ với Ngài*, Chúa Giê-su chịu khổ như thế nào? Đây là chỗ nhiều tín đồ lẫn lộn, vì có hai loại chịu khổ. Một là vì cơ công chính và hai là vì cơ thể gian. Hãy để tôi giải thích.

Một loại chịu khổ xảy ra vì cả hệ thống thể gian dưới sự kiểm soát của ma quỷ (xem 1Gi 5:19). Hậu quả là nhiều điều xấu xa và độc ác xảy ra con người mỗi ngày. Những em bé bị phá thai hay lạm dụng, các cô gái bị buộc làm nô lệ tình dục, bệnh tật sớm cướp đi nhiều mạng sống, nghèo thiếu và đói khát lan tràn, xung đột và hỗn loạn, ly tán gia đình, nghiện ngập lôi kéo và huỷ diệt nhiều người – đó mới kể sơ sơ thôi. Không có gì tốt đẹp và ích lợi trong nỗi khổ này. Nó thật buồn bã và bi kịch, nhưng đó là do hậu quả của tội Adam phó uy quyền của ông cho vị lãnh chúa gian ác là satan.

Sự chịu khổ thứ hai, vì cơ công chính, là sự chịu khổ mà chúng ta sẽ tập trung, vì đây là loại chịu khổ Chúa Giê-su và Phaolô nói đến. Tất cả sự chịu khổ vì công chính, khi mặc lấy sức mạnh của Chúa, sẽ ích lợi. Kết quả của nó luôn luôn là hiển vinh. Nó làm chúng ta mạnh mẽ trong ơn gọi để cai trị.

Chúa Giê-su bày tỏ điều này cho chúng ta trong suốt chức vụ của Ngài. Hãy nhớ chúng ta được định để chịu khổ với Ngài nếu chúng ta muốn cai trị với Ngài. Ngài chịu khổ như thế nào? Chúa Giê-su đã chuẩn bị ba mươi năm cho chức vụ và sau đó chịu báp tem ở sông Giô-đanh bởi một tiên tri nổi tiếng tên là Giảng.

Một khi Chúa chịu báp tem, trời mở ra và Thánh Linh lấy hình thể bồ câu ngự trên Ngài. Chúa Cha phán từ trời cho mọi người nghe, “Đây là Con yêu dấu của Ngài, đẹp lòng Ta mọi đàng” (Lu 3:22). Hãy tưởng tượng bạn đang ở giữa đám đông chứng kiến lời xác nhận về Chúa Giê-su lạ lùng từ thiên đàng này. Nhiều nhà lãnh đạo, cả dân sự lẫn tôn giáo, cũng chứng kiến.

Bây giờ nếu chúng ta là Chúa Giê-su, phần lớn chúng ta sẽ nghĩ, *Đây là thời điểm lý tưởng để bắt đầu chức vụ của mình! Mình sẽ giảng bài giảng đầu tiên cho mọi người quanh đây. Nói cho cùng, mình đã chuẩn bị cho thời khắc này ba mươi năm rồi. Có lẽ mình sẽ thuê một nhóm tiếp thị và quảng bá để nắm bắt tình hình thời cuộc. Ai ở đây đều biết mình là người của Đức Chúa Trời cho thời khắc này.*

Những lời này nghe có vẻ có lý và phản ứng khôn ngoan, phải không nào? Nhưng ở đây Chúa Giê-su làm ngược lại : “Đức Giê-su đầy đầy Thánh Linh, từ sông Giô-đanh trở về và được Đức Thánh Linh đưa vào đồng hoang, để chịu quỷ vương cám dỗ trong bốn mươi ngày” (Lu 4:1-2). Tôi phát hiện ra rằng nhiều tín đồ nghĩ Chúa Giê-su chỉ chịu thử thách sau khi kết thúc bốn mươi ngày ở sa mạc. Nhưng điều này không đúng. Đồng ý là các sách Phúc Âm báo cáo ba thử thách cụ thể Chúa Giê-su gánh chịu, nhưng điều này ám chỉ rõ ràng Ngài chịu thử thách (chịu hoạn nạn) suốt bốn mươi ngày.

Để ý ai dẫn Ngài vào sa mạc. Ma quỷ không dẫn Ngài vào đó. Không, Cha Ngài, bởi Thánh Linh, đã làm việc này. Có người nghĩ, *Tại sao Đức Chúa Trời dẫn Con Ngài vào sa mạc nơi mà Ngài biết Chúa Giê-su sẽ đối diện sự chịu khổ và chống đối?* Một sự thật chúng ta biết chắc là Chúa không bao giờ dẫn chúng ta vào bão tố mà Ngài không ban cho chúng ta quyền năng để chiến thắng. (Tôi sẽ hỗ trợ và giải thích nguyên tắc này ở chương tới). Vấn đề chúng ta phải giải quyết ngay ở đây là Đức Chúa Trời

Chúa huấn luyện chúng ta trong những lĩnh vực Ngài biết chúng ta có thể cầm cự được để làm chúng ta mạnh mẽ cho những chiến thắng về vang hơn.

không phải là tác giả của *thlipsis* hay hoạn nạn. Ngài biết chúng ta đang sống trong một thế giới sa ngã và nếu chúng ta muốn chinh phục và cai trị thế gian, chúng ta sẽ gặp chống đối từ các thế lực gian ác. Vì thế, Chúa huấn luyện chúng ta trong những lĩnh vực Ngài biết chúng ta có thể cầm cự được để làm chúng ta mạnh mẽ cho những

chiến thắng về vang hơn.

Chúa Giê-su bước vào sa mạc đầy dẫy Thánh Linh ngay sau khi Ngài chịu báp tem và gặp *thlipsis* trên bốn mươi ngày. Hãy nhớ Chúa đã từ bỏ đặc quyền của Đức Chúa Trời để sống giữa chúng ta như một người đầy dẫy ân điển (xem Phi 2:7 và Lu 2:40). Ngài phải chống chọi và chiến thắng mọi nghịch cảnh, không một lần nào khuất phục trước cám dỗ của ma quỷ. Sau bốn mươi ngày, “Đức Giê-su đầy quyền năng của Đức Thánh Linh, trở về Ga-li-lê. Tiếng đồn về Ngài lan khắp các vùng lân cận” (Lu 4:14).

Ngài bước vào sa mạc đầy dẫy Thánh Linh Chúa, nhưng sau khi chiến thắng nghịch cảnh từ cơn cám dỗ cam go, Ngài trở lại trong quyền năng của Thánh Linh ân điển. Hãy nhớ lời Phaolô nói trong Rôma 8:18 : “Vì tôi xác nhận rằng những sự đau đớn trong hiện tại không đáng so với sự vinh quang trong tương lai sẽ được bày tỏ cho chúng ta.” Đoạn này có thể đọc dễ dàng như vậy, “Vì tôi xác nhận rằng những sự đau đớn trong hiện tại không đáng so với uy quyền và quyền năng trong tương lai sẽ được bày tỏ cho chúng ta.” Chúa Giê-su bước vào cấp độ cai trị sau khi Ngài vượt qua *thlipsis* cách thành công.

Sứ đồ Giacơ nhấn mạnh ý này như vậy : “Phước cho người chịu đựng thử thách, vì sau cơn thử luyện sẽ được lãnh mãi sự sống mà Đức Chúa Trời đã hứa cho Người yêu kính Ngài.” (Gia 1:12)

Để ý rằng khi bạn chiến thắng thử thách như Chúa Giê-su đã làm trong suốt bốn mươi ngày tại sa mạc, bạn sẽ nhận “mãi sự sống.” Tôi biết bạn sẽ nghĩ ngay là mãi này sẽ được ban thưởng ở thiên đàng tại ngai phán xét. Điều này cũng đúng. Nhưng tôi tin Giacơ không chỉ nói đến mãi vật lý được ban thưởng ở thiên đàng, mà còn nói đến việc bước vào cấp độ cai trị cao hơn trong cuộc sống ngay bây giờ. *Mãi* nói về uy quyền. Uy quyền đi kèm với điều gì? Quyền năng. Chúa Giê-su vào sa mạc đầy đầy Thánh Linh, nhưng Ngài trở ra trong quyền năng Thánh Linh. Hãy nhớ, chúng ta bước vào quyền cai trị nếu chúng ta chịu khổ với Ngài. Khi chúng ta chịu khổ *thlipsis* và trải qua thử thách mà không bỏ cuộc – kiên trì vâng theo Lời Chúa khi mà cả địa ngục nổi giận lên – có một ích lợi tức thì : có uy quyền lớn lao hơn trong lĩnh vực của cuộc sống mà chúng ta đứng vững.

LỜI CHỨNG CỦA MẸ VỢ TÔI

Mẹ vợ tôi là một tấm gương tiêu biểu cho lời hứa này. Vào năm 1979 bác sĩ của mẹ tôi tại Indiana chẩn đoán bà bị ung thư vú. Bệnh không lây lan nhanh lắm, nó chỉ lây lan đến hạch cầu. Ngực bà bị cắt 30 phần trăm và bác sĩ cho biết bà bị ung thư giai đoạn cuối.

Mẹ vợ tôi muốn có một xét nghiệm khác, nên bà đến khám ở bệnh viện MD Anderson ở Houston, Texas, được cho là bệnh viện hàng đầu tại Mỹ về điều trị ung thư. Bác sĩ của mẹ tôi ở đó là trưởng khoa ung thư. Báo cáo cũng không mấy lạc quan. Sau khi cũng chẩn đoán tương tự như vị bác sĩ trước, ông nói, “Bà bị cứng động mạch, phải vậy

không? Ông nghĩ rằng nếu mẹ tôi làm chính xác như ông và các bác sĩ cộng sự khuyên, bà có thể sống thêm được hai ba năm. Y học không thấy trước phương chữa trị.

Bà phải xạ trị rồi về nhà ở Indiana hai ba tuần nghỉ ngơi, sau đó quay lại Houston để hoá trị.

Đang lúc ở Houston, mẹ vợ tôi gọi điện cho một chức vụ giảng trên truyền hình quốc gia để nhờ cầu nguyện. Tình cờ người nghe bên kia quen biết một cặp vợ chồng quản lý phòng khám ngoài giờ tại bệnh viện MD Anderson. Ông cứ gọi điện và khích lệ họ khám cho mẹ tôi và cứ cầu nguyện cho bà. Cặp vợ chồng này liên lạc được với mẹ tôi. Họ dắt bà đến nhà thờ, đến phòng giải trí, rồi đi ăn tối, suốt thời gian này họ chia sẻ những lời hứa gây dựng đức tin từ Lời Chúa.

Mẹ vợ tôi lúc đó mới tin Chúa. Trước khi phát hiện ung thư, bà đã được dạy giáo lý qua một người vợ của cặp vợ chồng đã hầu việc Chúa. Lúc trở về Indiana mẹ tôi ăn trưa với người đã dạy giáo lý cho bà, người này khuyên mẹ tôi rằng Chúa không chữa lành ai nữa. Bà nêu ra những gương các cơ đốc nhân không được lành khỏi các căn bệnh trầm trọng. Khi mẹ tôi chia sẻ những câu Kinh Thánh đầy hy vọng mà cặp vợ chồng tại Houston đã chỉ cho bà, người phụ nữ này bực mình là sao mẹ tôi không chịu nghe lời khuyên của cô ta.

Mẹ tôi rối trí. Khi bà trở về Houston để hoá trị, cặp vợ chồng này cứ gặp mẹ tôi mỗi ngày, khích lệ bà từ Lời Chúa. Cuối cùng, mẹ tôi tin sâu xa trong lòng rằng những gì Lời Chúa nói về sự chữa lành là đúng. Không có nghi ngờ gì về Lời Chúa nói trong Kinh Thánh. Mẹ vợ tôi sẽ được chữa lành!

Khi mẹ tôi quyết định không hoá trị nữa, bác sĩ của bà nghĩ bà mất trí. Bà rời bệnh viện, ông đi theo bà tới cầu thang, cảnh báo bà rằng bà mắc phải một lỗi lầm chết người. Nhưng mẹ tôi cương quyết. Bà bỏ đi và không bao giờ quay lại bệnh viện MD Anderson. Bà về nhà, và bà “ăn

nuốt” Lời Chúa mỗi ngày qua sách bồi linh, bằng giảng và học Kinh Thánh.

Ngày nay, ba mươi một năm sau, bà khỏe mạnh và sống rất gần chúng tôi bây giờ. Thật ra, ở độ tuổi bảy mươi lăm bà làm việc trong ban quan hệ hội thánh của chức vụ chúng tôi, một ban gồm bảy người liên kết trên hai mươi ngàn hội thánh khắp nước Mỹ qua sách và giáo trình của chúng tôi. Với vai trò này, bà đã giúp cho vô số mục sư và nhân sự hội thánh tìm được những sách vở họ cần.

Trong tất cả những năm tháng tôi hầu việc Chúa, tôi đã thấy vài người như mẹ vợ tôi dễ dàng cầu nguyện nhận sự chữa lành. Lần nọ ngay sau khi vợ tôi và tôi lấy nhau, tôi đi làm về, và mẹ vợ tôi – đến thăm chúng tôi – bị cảm cúm. Khi tôi bước vào, mẹ tôi bỏ từ cầu thang xuống nằm trên giường. Bà không còn sức để đi. Khi bà thấy tôi, bà nói, “Con ơi, mẹ cần con cầu nguyện cho mẹ để mẹ hết cúm.”

Khi tôi cầu nguyện cho bà, quyền năng Chúa rất mạnh mẽ đến độ mẹ vợ tôi ngã xuống nền nhà. Rồi bà nhảy lên, bắt đầu chạy quanh nhà và nói, “Mẹ muốn nấu cơm tối cho các con.” Bà đi nấu cho chúng tôi một bữa ăn thật ngon. Tôi cười trong lòng và nghĩ, *Điều này cũng xảy ra cho Phierô*. Bà gia của ông cũng bị bệnh, Chúa Giê-su chữa lành bà, và bà đứng dậy và nấu ăn cho họ (xem Mat 8:14-15).

Mẹ vợ tôi không chỉ cầu nguyện dễ dàng mà bà còn là một phụ nữ mạnh mẽ khi cầu nguyện cho người khác được lành. Nếu bà gần ai đang tranh chiến với bệnh tật hay đau đớn, bạn sẽ biết ngay là họ sẽ nhận “một liều thuốc” của Lời Chúa và được cầu nguyện chữa lành ngay.

Mẹ vợ tôi không còn bệnh ung thư nữa và có sức khỏe tốt suốt ba mươi một năm nay và tương lai nữa. Qua việc dùng Lời Chúa chiến đấu với cơn hoạn nạn *thlipsis* cách không nao sồn, bà đã nhận mãi sự sống trong lĩnh vực chữa lành. Bà đã chịu đựng và chiến thắng nghịch cảnh này và bây giờ cai trị trong lĩnh vực sự sống mà bà đã kiên trì chịu.

NGƯỜI CHIẾN THẮNG

Những người khác cũng có cùng lời làm chứng. Hãy nghĩ đến Oral Roberts, bây giờ đã ở thiên đàng nhưng đời sống của ông và di sản vẫn tiếp tục đến ngày nay. Lúc mười bảy tuổi, Oral bị lao phổi sắp chết. Ông kiên trì chống lại căn bệnh bằng Lời Chúa và cầu nguyện, và sau đó được bác sĩ xác nhận là ông đã lành. Như mẹ vợ tôi, Oral đã nhận được mẫu sự sống trong lĩnh vực chữa lành, và hàng triệu người được mạnh mẽ và bước vào chức vụ qua đời sống và chức vụ của ông.

Tôi có một người bạn tên là Jimmy, làm mục sư nhiều năm và ảnh hưởng nhiều người qua chức vụ của anh. Lúc còn trẻ, anh bị bác sĩ bỏ nằm chờ chết nhưng người ta mang anh đến buổi nhóm của Oral Roberts. Sau khi Oral cầu nguyện cho anh, Jimmy được lành cách lạ lùng.

Chuyện gì xảy ra nếu Oral không kiên trì lúc còn trẻ? Người bạn mục sư của tôi ngày nay— cùng với hàng triệu người khác mà đã nhận sự chữa lành qua chức vụ của Oral Roberts - sẽ ở đâu? Còn về tất cả những người mà Jimmy đã ảnh hưởng cho cõi đời đời – ngày nay họ sẽ ở đâu? Oral đã bước vào quyền cai trị. Kết quả đầy trọn của đức tin không nao sờn của ông chỉ được biết đến ở Ngai phán xét mà thôi.

Hãy nghĩ đến Kenneth E. Hagin. Sinh ở McKinney, Texas vào năm 1917 với căn bệnh teo tim, Kenneth sau này được chẩn đoán bị bệnh huyết hoại. Ông nằm liệt lúc mười bảy tuổi và không mong sống qua tuổi niên thiếu. Vào tháng tư năm 1933 ông chết ba lần và nhìn thấy hoả ngục, mỗi lần như vậy Kenneth Hagin được Chúa cho sống lại. Ông dâng mình cho Chúa Giê-su. Ông tin một cách không nao sờn và dùng Lời Chúa chiến đấu với căn bệnh. Một vị mục sư đến thăm ông và an ủi ông rằng, “Ráng đi con, vài ngày nữa rồi sẽ qua thôi.” Một năm sau đó Kenneth được vụt dậy khỏi “giường bệnh sắp chết” và một thời gian ngắn sau đó ông bắt đầu giảng.

Chức vụ của Kenneth Hagin trở thành nổi tiếng thế giới với hơn sáu mươi lăm triệu cuốn sách được in và một trung tâm huấn luyện Kinh Thánh đã tốt nghiệp cho hơn ba mươi ngàn học viên nam nữ, nhiều người trong số đó hầu việc Chúa trọn thời gian. Sau sáu mươi lăm năm trong chức vụ, Kenneth đã về với Chúa, nhưng di sản của ông vẫn tiếp tục. Ông nhận mãi sự sống trong lĩnh vực chữa lành, và kết quả là vô số người không đếm hết được chữa lành và cuộc đời được thay đổi nhờ chức vụ trung tín của ông.

Chuyện gì xảy ra nếu Kenneth Hagin không kiên trì? Hàng triệu người mà ông giúp đỡ đã ảnh hưởng như thế nào đây?

Ba con người mà tôi kể ra đây – mẹ vợ tôi, Oral Roberts và Kenneth Hagin – đều có điểm chung. Họ đều bị tấn công, bị vu khống, và nói xấu. Người chồng của người bạn cùng quê của mẹ vợ tôi không thêm nói chuyện với mẹ tôi khi bà quyết định tin Chúa chữa lành. Trong lúc còn sống, cả Oral Roberts lẫn Kenneth Haign đều bị buộc tội là sai trật, quá khích, tà giáo, thậm chí bị quỷ ám. Nhưng Chúa Giê-su nói gì về những việc như thế? “Khốn cho các người khi được mọi người ca tụng, vì tổ phụ họ cũng đã đối xử với các tiên tri giả như thế” (Lu 6:26).

Lạ thay là có những mục sư và tín hữu được soi sáng và hiểu biết sứ điệp về Nước Trời muốn làm cho mọi người thấy dễ chịu. Vì sợ gây vấp phạm người ta hay sợ bị gán cho cái nhãn “cố chấp” hay “quá khích,” họ thôi không dám đánh trận chiến khốc liệt của đức tin. Đối với họ, việc gì xảy ra cũng là ý Chúa và đầu hàng chấp nhận. Họ bỏ hết những phần nào nói “hơi nặng” trong các sách Phúc Âm, tuy nhiên Chúa Giê-su được nói đến là hòn đá gây vấp phạm”. Kinh Thánh cũng gọi Chúa Giê-su là “hòn đá gây vấp ngã” nhưng người ta đã làm giảm thiểu Ngài thành viên sỏi để không làm ai vấp ngã.

Các vị mục sư hay tín hữu này muốn được mọi người khen tặng; họ không bao giờ bị buộc tội là quá khích, tà giáo hay quỷ ám. Tuy nhiên, Chúa Giê-su bị người ta cho là

những hạng người như vậy. Ngài kiên trì trong lẽ thật. Ngài phơi bày sự lừa dối của những ai muốn được người ta khen. Ngài tuyên bố, “Phước cho các con khi vì Con Người mà bị người ta ghen ghét, loại trừ, lăng mạ, và xoá bỏ tên các con như phường gian ác.” Hoàn toàn trái ngược với việc được người ta khen, bạn có đồng ý không nào? Rồi Ngài đưa ra lý do : “Cũng cùng một lẽ thật mang lại sự dễ chịu lại làm cho người ta thấy khó chịu, việc này có nghĩa là gì?

Thực tế là thế này : Nếu bạn chọn làm tín hữu không nao sờn, người cai trị trong cuộc sống, rất có cơ may là bạn sẽ bị vu khống, buộc tội, hiểu lầm và thậm chí bị những cơ đốc nhân khác sống đời an nhàn “dứt phép thông công.” Họ sẽ tìm cách làm mất uy tín bạn để biện minh cho lối sống nguội lạnh của họ. Người ta đã từng làm việc này với các tiên tri Cựu ước, với Giăng Báp tít, với Chúa và với các sứ đồ Tân ước. Họ cũng làm vậy ngày nay. Sự chống đối mãnh liệt nhất bạn gặp chính là từ những người cho mình đã biết Chúa. Nó đi từ lời nói dối đến vu khống rồi đến khử trừ. Và thậm chí còn đi xa hơn thế nữa như Chúa Giê-su đã nói trước : “Các con sẽ bị trục xuất khỏi hội đường, nhưng sẽ có lúc người ta tưởng rằng giết các con là phục vụ Đức Chúa Trời” (Gi 16:2).

Bạn có muốn cai trị trong cuộc sống vì vinh quang Chúa không? Bạn có muốn ảnh hưởng nhiều cuộc đời cho cõi đời đời vì Nước Chúa không? Bạn có muốn nghe Chúa phán, “Được lắm, hỡi đầy tớ ngay lành và trung tín kia” vào ngày trọng đại đó không? Nếu vậy, hãy xác định ngay bây giờ; Bạn sẽ đối diện với *thlipsis*, đôi khi rất khốc liệt, và bạn cần phải chịu đựng và chiến thắng.

Nếu bạn thành thật muốn bước vào quyền cai trị và bạn sẵn lòng chịu đựng thì hãy đọc tiếp. Điều tốt đẹp nhất chưa đến.

7

AI ĐỨNG ĐẰNG SAU MỌI RẮC RỐI?

Vì nhờ Chúa Cứu Thế anh chị em đã được ban ân sủng không những để tin Ngài mà thôi nhưng cũng chịu khổ vì Ngài nữa.

PHI-LÍP 1:29

Philíp 1:29 lúc đầu nghe hấp dẫn. “Anh chị em đã được ban . . .” Nếu chúng ta chỉ nghe những lời này mà không biết phần còn lại của câu này, chúng ta sẽ hỏi ngay, “Tôi được ban cho điều gì?”

Câu trả lời : “để chịu khổ vì Ngài.”

Điều gì đây? Việc được ban cho vinh dự chịu khổ không hợp lý với lý trí con người. Nhưng Chúa không lừa dối đâu; Ngài không thể nào lừa dối được, vì Ngài không thể nói dối. Đối với một tâm trí đơn sơ, câu này dường như hơi lừa lọc, nhưng đối với người hiểu biết thì đây quả là một lời hứa thú vị. Những ai bước đi và tăng trưởng trong Chúa nên biết sự thật này sâu xa trong lòng : *cuộc chiến càng khốc liệt, chiến thắng càng oanh liệt.*

Hãy xem một người chiến sĩ trung thành được huấn luyện can trường để chiến đấu. Anh ta ý thức rõ tầm quan trọng của cuộc chiến; nó mở ra cơ hội để chiến thắng. Anh là người chiến thắng thực thụ và mong mỗi phục vụ mục đích của vua mình. Khi cuộc chiến sắp tới được loan báo, anh và đồng bạn của anh vui mừng về cơ hội này, vì trong chiến thắng họ sẽ mang lại vinh quang và tôn trọng cho vua

của họ và ích lợi cho dân tộc họ. Anh ta được ban cho, vì có vua và nước của vua, để chịu khổ gian nan trong cuộc chiến để anh ta có thể chiến thắng. Bạn có thấy hình ảnh tương ứng với Philip 1:29 không?

Bạn có thể phản đối, “Nhưng tôi không phải là chiến sĩ. Tôi không có thái độ của một người bách chiến bách thắng.” Nếu bạn ở trong Chúa Giê-su, bạn thật là một chiến sĩ, vì hạt giống của Chúa Giê-su đã chia phần cho tâm linh bạn. Chúa Giê-su là chiến sĩ can trường nhất đã từng sống. Hãy nghe điều Kinh Thánh công bố về Ngài : “Ngài phán xét và chiến đấu cách công minh. Mắt Ngài như ngọn lửa hừng . . . Từ miệng Ngài thò ra một lưỡi gươm sắc bén” (Khải 19:11-12,15). Bạn được tạo dựng lại theo ảnh tượng của Ngài; bạn có bản chất của Ngài. Vì Chúa Giê-su là một chiến sĩ, bạn cũng là một chiến sĩ. Vì thế, chúng ta được nhắc nhở nhiều lần về cuộc chiến trong Tân ước. Như Phaolô viết,

Vì chúng ta chiến đấu, không phải với người phàm, nhưng chống lại những kẻ lãnh đạo, giới thẩm quyền, và những bậc quyền thế của thế giới tối tăm này cùng những thần linh gian ác trên các tầng trời.(Êph 6:12)

Tôi thích cách bản dịch *The Message* nắm bắt được lời truyền bảo của Phaolô. Chúng ta đang ở trong *cuộc chiến sinh tử* phải hoàn tất, một cuộc chiến không thể tránh khỏi. Phaolô viết tương tự cho hội thánh tại Côrinhtô : “Vì dù sống trong xác thịt, chúng tôi không chiến đấu theo xác thịt đâu. Vì vũ khí chiến đấu của chúng tôi không phải là loại vũ khí xác thịt nhưng là quyền năng Đức Chúa Trời” (2Cô 10:3-4). Rõ ràng là chúng ta là những chiến sĩ trong cuộc chiến thuộc linh! Và bạn được định cho cuộc chiến này. Bạn là một chiến sĩ thực thụ. Phaolô khích lệ chúng ta “Hãy cùng ta chịu gian khổ như một người lính giỏi của Chúa Cứu Thế Giê-su. Ai vào quân đội rồi không được vương vấn đời sống dân sự nữa; có vậy mới đẹp lòng người tuyển mộ mình”

(2Ti 2:3-4). Bây giờ hãy xác định trong lòng và trong trí bạn điều này, vì đây là một sự thật : trong Chúa Giê-su, bạn là một người chiến sĩ.

Là một chiến sĩ, bạn có thể chọn con đường nhút nhát bằng cách tránh né hay bỏ trốn cuộc chiến, hay là bạn chọn con đường làm anh hùng bằng cách nhiệt thành tham gia xông trận và giành chiến thắng. Chọn con đường thứ nhất, buồn thay, bạn sẽ được nhớ đến như là một “tên lính đào ngũ.” Chọn con đường can đảm thì bạn sẽ nhận lời khen tặng là anh hùng trước mặt vua của bạn.

Hỡi anh chị em yêu dấu trong Chúa, tôi biết lòng bạn muốn làm đẹp lòng Chúa, muốn tôn vinh Ngài và sống cho Ngài. Chỉ xác thịt của bạn, nếu cho phép nó kiểm soát, sẽ kiềm chế bạn không có được cái vinh dự chia sẻ những sự khốn khổ của Chúa.

Từ sách Rôma chúng ta quan sát thấy rằng chúng ta sẽ cai trị với Chúa Giê-su nếu chúng ta chịu khổ với Ngài. Rõ ràng là chúng ta cần đối diện và chiến thắng sự chống đối và hoạn nạn. Nhưng nhận thức của chúng ta phải là một nhận thức của lòng mong đợi vui mừng, vì chúng ta nên nhìn sự chịu khổ như một đặc ân, chứ không phải một nỗi ám ảnh. Cuộc chiến càng *khốc liệt*, chiến thắng càng *oanh liệt* – và cuối cùng vinh quang càng *lắm liệt*. Và đây thật sự là tin vui : bạn không cần phải thua cuộc! Vì chúng ta được hứa, “Nhưng tạ ơn Đức Chúa Trời, Ngài *luôn luôn* dẫn đầu chúng tôi trong cuộc diễn hành chiến thắng trong Chúa Cứu Thế” (2Cô 2:14).

CHÚA KHÔNG PHẢI LÀ ĐẲNG LẠM DỤNG CON CÁI NGÀI

Ở chương trước chúng ta đã làm sáng tỏ những biến cố ngay sau khi Chúa chịu báp tem. Thánh Linh dẫn Ngài vào

sa mạc nơi Chúa Giê-su chịu cám dỗ bốn mươi ngày đêm. Chính Đức Chúa Trời, chứ không phải ma quỷ dẫn Chúa Giê-su vào sa mạc. Đức Chúa Trời biết Con Ngài sẽ chịu thử thách cam go, nhưng Ngài dẫn Con Ngài đến đó cho một mục đích. Nguyên tắc chúng ta học được là *Đức Chúa Trời không bao giờ dẫn chúng ta vào cơn bão mà Ngài không ban cho chúng ta quyền năng để chiến thắng*. Hãy đóng ấn lễ thật đời đời này trong lòng bạn, vì điều này sẽ làm bạn mạnh mẽ khi bạn đối diện với nghịch cảnh.

Chúa Giê-su nói rõ rằng Ngài không bao giờ làm hay nói điều gì trừ khi Ngài thấy Cha Ngài làm hay nói trước. Ngài được Thánh Linh Chúa dẫn dắt cách hoàn hảo : “Ta không tự mình làm một việc gì cả, nhưng chỉ truyền lại những gì Cha Ta đã dạy bảo Ta.” (Gi 8:28)

Sau này trong chức vụ, sau một ngày dài dạy dỗ cho đoàn dân đông, Chúa Giê-su mệt lả. Tôi có một vài cảm tưởng về cách Ngài đã cảm nhận. Trong một vài trường hợp tôi đã giảng bốn năm lần trong một ngày và bị mệt lả trên đường quay về khách sạn đêm đó nên tôi không thể nói chuyện với người khách chờ tôi đi.

Điều này cũng đúng cho Chúa Giê-su. Tối đến, Ngài chuẩn bị nghỉ ngơi qua đêm cho khoẻ, nhưng Thánh Linh cảm động Ngài bảo các môn đồ hãy lên thuyền và vượt qua biển. Có một người bị quỷ ám ở bên kia bờ cần giải cứu. Họ đều lên thuyền, và Chúa Giê-su ngủ thiếp đi.

Một cơn bão dữ dội nổi lên từ biển. Bốn môn đồ của Ngài là những tay đánh cá chuyên nghiệp đã từng sống trên biển cả suốt đời họ. Họ biết những hiểm nguy của nghề biển và biết cách đối phó nó, nhưng cơn bão này không phải cơn bão bình thường. Hết cơn sóng này đến cơn sóng khác ập đến thuyền họ, các tay đánh cá chuyên nghiệp này rất cuộc phải đánh thức Chúa dậy và la lên, “Thầy không lo chúng ta chết sao?” Họ không thấy cơ may nào còn sống sót qua cơn hoạn nạn *thlipsis* này.

Giữa cơn bão, bạn nghĩ Thánh Linh và Chúa Cha run sợ sao? Bạn có tưởng tượng Hai Ngôi thảo luận nhau, “Chúng ta không thể tin nổi chuyện này! Chúng ta không hay là cơn bão chết người này lại xuất hiện nhanh thế! Chúng ta làm gì đây? Ừa mà sao Chúng ta lại bảo Chúa Giê-su đi qua bờ bên kia? Chúng ta đã phạm một lỗi lầm trầm trọng rồi!”

Thật buồn cười khi nghĩ đến chuyện như thế phải không bạn? Dĩ nhiên, chuyện đó không hề xảy ra. Thánh Linh biết cơn bão nổi lên, vì Ngài biết sự cuối cùng ngay lúc khởi đầu. “Ta tuyên bố sự cuối cùng từ buổi ban đầu” (Êsai 46:10). Ngài hướng dẫn Chúa Giê-su vào thuyền, thừa biết rằng có cơn bão nguy hiểm đang chờ. *Nên Chúa không bao giờ dẫn chúng ta vào cơn bão mà Ngài không ban cho chúng ta quyền năng để chiến thắng.* Khi dậy rồi, Chúa Giê-su lên phía trước thuyền và ra lệnh cho cơn bão lặng đi, rồi quay sang các môn đồ hỏi, “Sao các con sợ? Các con không có đức tin sao?” (Mác 4:40).

Tại sao Chúa Giê-su phán những lời quở trách nặng nề như thế sau khi các tay đánh cá chuyên nghiệp này chống chọi khó nhọc để sống sót? Tại sao Ngài nói thẳng thừng rằng họ không có đức tin? Trước khi rời bến, Ngài phán với họ, “Chúng ta hãy qua bờ bên kia” (c.35) Ngài không phán, “Nào chúng ta hãy đi được nửa chừng rồi bị chìm.” Họ đáng lý nên biết rằng có đủ ân điển (quyền năng) trong lời phán của Chúa Giê-su để giúp họ qua bờ bên kia. Họ đáng lý đứng ngay trên thuyền và la to, “Hỡi cơn bão, người sẽ không tiêu diệt chúng ta được, không ngăn cản chúng ta đâu! Chúng ta sẽ qua được bờ bên kia vì Chúa phán, “Hãy qua bờ bên kia.” Hãy ra khỏi đây ngay!”

Chúa biết cơn bão sẽ nổi lên. Ngài dẫn dắt họ vào cơn bão, nhưng Ngài cũng ban cho các môn đồ Ngài uy quyền và quyền năng để cai trị trên cơn bão. Và lời dối trá nằm ở đây. Điều mà tách biệt những người bị cuộc sống đánh bại với những người cai trị trong cuộc sống chính là sự hiểu biết

rằng cuộc chiến và xung khắc là điều không tránh khỏi và rằng – không như người tự nhiên – chúng ta có quyền năng trên bất cứ thứ gì chống lại chúng ta. Chúng ta có thể và phải chiến trận cách không nao sờn cho đến khi thắng cuộc. Hãy để lễ thật của 2Côrinhtô 2:14 ăn sâu vào tâm khảm chúng ta : “Nhưng tạ ơn Đức Chúa Trời, Ngài *luôn luôn* dẫn dắt chúng tôi trong cuộc diễn hành chiến thắng trong Chúa Cứu Thế.”

Nếu các môn đồ bị bỏ mặc cho hoàn cảnh và cho cái nhìn hữu hạn của họ, tất cả môn đồ chắc có lẽ bị chết chìm hết rồi. Tuy nhiên, sự vâng lời không dao động của Chúa Giê-su đối với cuộc chiến không chỉ cứu thoát mạng sống của các môn đồ mà cũng giải cứu người bị quỷ ám ở bên kia bờ nữa.

Và ích lợi không dừng tại đây, vì người đàn ông được chữa lành đó đã loan báo tin lành Nước Chúa cho mười thành ở Đêcabôlơ. Nói tóm lại, nhiều cuộc đời được ảnh hưởng cho Nước Chúa. Thánh Linh dẫn Chúa Giê-su và môn đồ Ngài vào cơn bão, họ chịu thử thách, nhưng ý muốn của Chúa là không để họ bị cơn bão đánh bại. Trái lại, sự tập trung của Chúa về khía cạnh vinh hiển của cơn bão.

Nếu chúng ta hỏi các sứ đồ ngày nay, “Có đáng phải chịu cơn bão để nhìn thấy một người được giải cứu không?” Họ chắc trả lời dứt khoát, “Chắc chắn rồi!”

Hãy xem một trường hợp khác. Sứ đồ Phaolô đang thực thi sứ mạng được Thánh Linh dẫn dắt lên thành Giê-ru-sa-lem. Nhưng đây là điều đang chờ đợi ông :

Kìa nay được Đức Thánh Linh ràng buộc, tôi đi về Giê-ru-sa-lem, chẳng biết sẽ gặp những gì tại đó. Tôi chỉ biết một điều: trong mỗi thành phố, Thánh Linh đều bảo tôi rằng ngục tù và *hoạn nạn* đang chờ đón tôi. (Công vụ 20:22-23)

Từ Hylạp *hoạn nạn* trong câu trên là từ *thlipsis*. (Chúng ta đã biết từ này trước đây rồi, phải không nào?) Thánh

Linh dẫn dắt Phaolô đến một nơi ông sẽ trải qua một cơn hoạn nạn khốc liệt. Nhưng một lần nữa, Chúa luôn luôn ban cho chúng ta ân điển để chiến thắng bất kỳ trở ngại nào chúng ta gặp phải trên bước đường mà Ngài dẫn dắt.

Kết quả của lập trường và sự chịu thử thách không nao núng của Phaolô là gì? Không chỉ người Do Thái và Dân Ngoại nghe được Phúc Âm mà nhiều công dân thuộc đế quốc La mã – từ lính tráng, quan quyền đến vua chúa và cả chính Hoàng đế Sê-sa! Tất cả đều đến từ một con người được Thánh Linh dẫn vào cơn bão. Chúa không phải là tác giả của cơn bão và đau khổ, nhưng Ngài biết rằng Phaolô sẽ đối diện nó chỉ vì thế gian sa ngã này thù nghịch với đường lối của Chúa. Tuy nhiên, tình yêu của Chúa thúc đẩy ông bước theo sự dẫn dắt của Thánh Linh, và Chúa ban cho ông ân điển để chiến thắng nghịch cảnh. Phaolô tóm tắt hành trình khi ông viết, “Chúa đã giải cứu ta ra khỏi hết (mọi hoạn nạn)” (2Ti 3:11). Những lời của ông tương ứng với lời tuyên bố của tác giả thi thiên : “Ngài giải cứu tôi khỏi mọi gian nguy” (Thi 54:7). Không phải khỏi một số hay phần lớn mà là mọi gian nan. Một trăm phần trăm gian nan hay hoạn nạn!

Và cùng lời hứa này áp dụng cho bạn và tôi !

LỜI KHUYÊN CỦA CHA MẸ

Khi con trai đầu của tôi là Addison học lớp một, cháu gặp một số bạn bè xấu trong lớp. Có vài hôm chiều đi học về cháu khóc vì những đứa bạn kia chơi xấu vào giờ chơi. Tôi cá rằng bạn đoán thử là người cha tôi muốn làm gì. Tôi muốn đến sân trường, lôi đầu những thằng nhóc đó, rồi cảnh cáo chúng, “Đừng bao giờ đụng tới con bác nữa nhé!” Nhưng có ba vấn đề khi làm thế. Trước hết, hành động của tôi không thiêng liêng lắm. Thứ hai, hành động như thế không gây dựng cá tính của con trai tôi. Thứ ba, tôi không được phép

vào sân trường. Sân trường không phải là chỗ của tôi mà chỗ của con trai tôi cai trị – nắm lấy uy quyền.

Khi tôi bình tĩnh lại, vợ tôi và tôi quyết định rằng điều tốt nhất chúng tôi làm cho con trai tôi là dạy cháu cách để xử trí *thlipsis* (thử thách) mà cháu kinh nghiệm. Hàng đêm mẹ cháu và tôi chia sẻ sự khôn ngoan và lời khuyên để giúp cháu vượt qua được thử thách mà cháu gặp phải từ các bạn bè cháu. Chúng tôi gọi cháu đến trường hôm sau, trang bị cho cháu những thủ thuật để xử lý những khó khăn cháu đối diện (Dĩ nhiên nếu chúng tôi cảm thấy cháu đang gặp nguy hiểm, chúng ta chắc phải tiếp xúc với thầy cô giáo và thầy cô hiệu trưởng.)

Kết quả là sau khi xoay sở thành công kinh nghiệm này và nhiều hoạn nạn khác suốt quãng thời gian cháu còn nhỏ, con trai tôi rất giỏi xử trí với người ta. Vào năm 2004 cháu tham gia vào ban nhân sự của chức vụ chúng tôi ở vị trí thử việc. Lúc đó chúng tôi có hơn bốn mươi nhân viên có độ tuổi từ mười mấy đến sáu mấy. Tôi nói với nhóm quản lý rằng con trai tôi không nên được đối xử tây vị vì cháu là con trai tôi. Trong vòng sáu tháng các nhân sự chúng tôi nói với tôi, “Chúng tôi muốn đề bạt cháu làm trưởng ban giao dịch các hội thánh.” Giao dịch với các hội thánh là một chức năng quan trọng nhất của chức vụ nên tôi hỏi tại sao con trai tôi được đề bạt làm trưởng ban. Nhóm của tôi trả lời, “Vì con trai ông là một nhà lãnh đạo.”

Con trai tôi được nhận làm và công việc rất tiến triển. Cháu chinh phục được lòng tin của mọi người cũng như toàn thể ban điều hành chức vụ khi họ chứng kiến kỹ năng và khôn ngoan giải quyết vấn đề và xử lý bất đồng. Ngày nay, ở tuổi hai mươi, cháu là trưởng ban điều hành của chức vụ *Messenger International* và đã làm việc rất thành công. Cháu chiếm được cảm tình của mọi nhân viên, bất kể độ tuổi nào. Họ chịu nghe cháu và tin tưởng tài lãnh đạo của cháu.

Để tôi hỏi câu này : để bảo vệ con trai tôi lúc học lớp một, liệu tôi chuyển trường cho con tôi để khỏi bị đánh nhau

và dạy kèm cháu ở nhà không? Bạn có nghĩ tôi đẻ hèn hay lạm dụng khi để cháu ở lại trường, dù biết rằng cháu sẽ gặp các bạn bè xấu mỗi ngày không? Có lẽ là không nghĩ vậy. Tương tự, Chúa không đẻ tiện hay lạm dụng khi Ngài dẫn chúng ta đến chỗ khó khăn – những chỗ phải được tiến chiếm và chinh phục vì có Nước Chúa. Ngài biết đó là vì ích lợi cho chúng ta và mang lại vinh hiển cho Ngài và cuối cùng sẽ ích lợi cho dân sự Ngài nếu chúng ta xử trí những thử thách trong quyền năng của ân điển Ngài.

CĂN NGUYÊN HOẠN NẠN

Trước khi đi tiếp chúng ta nên biết rõ căn nguyên của *thlipsis* và ý muốn của Chúa cho chúng ta giữa lúc chịu thử thách. Bàn đến vấn đề này thật quan trọng bởi vì nó có thể là hòn đá vấp ngã cho nhiều người, và đặc biệt trong ba lĩnh vực quan trọng của cuộc sống. Do tầm quan trọng của nó nên tôi để phần còn lại của chương này bàn đến đề tài này trước khi chúng ta tiếp tục khám phá việc bước vào quyền cai trị

Các ví dụ chúng ta đã xem qua cho đến giờ đều minh họa rằng Chúa không phải là căn nguyên của *thlipsis*. Trái lại, *thlipsis* hay hoạn nạn, kháng cự và thử thách đều đến từ các thế lực thuộc thế gian sa ngã. Có phải điều này lúc nào cũng đúng không? Chúng ta phải đưa ra câu hỏi này bởi vì nếu bạn vẫn còn có chút ý nghĩ nào rằng Chúa là tác giả, là căn nguyên, là chủ mưu của khó khăn bạn đang đối diện thì bạn có lẽ sẽ không chống cự để chiến thắng như đáng phải làm.

Một người lính ra trận phải biết rõ anh ta đang đánh ai. Và nếu anh ta khôn ngoan, anh ta cũng cần biết mưu kế của kẻ thù. Không hề có thắc mắc nào trong đầu của một người lính rằng ai là kẻ thù của anh. Tuy nhiên, hơn ba mươi năm trong chức vụ hầu việc Chúa, tôi gặp rất nhiều

tín đồ không biết chắc ai đứng đằng sau những khó khăn mà họ đối diện. Buồn thay, họ không ý thức về những mưu kế và hoạt động của kẻ thù trong khi chúng ta được dạy phải khôn ngoan “để chúng ta không bị Sa-tan lợi dụng vì chúng ta không lạ gì mưu chước của nó” (2Cô 2:11).

Làm sao chúng ta biết chiến thuật của satan?” Chúa Giê-su cho chúng ta biết! “Kẻ trộm chỉ đến để cướp, giết và huỷ diệt; còn Ta đã đến để chiến được sống và sống sung mãn.” (Gi 10:10).

Trước đó trong Giảng 10, Chúa Giê-su nói rõ “kẻ trộm” là satan và bè lũ của nó. Sau đó Chúa Giê-su đề cập nó là “kẻ cầm quyền thế gian” (Gi 16:11). Phaolô gọi nó là “thần của đời này” (2Cô 4:4), là “vua chúa chốn không trung” (Êph 2:2). Nó là kẻ điều khiển hoạt động của hệ thống thế gian. Satan thật ra là căn nguyên của mọi xung đột. Như Phaolô nói,

Vì chúng ta chiến đấu, không phải với người phàm, nhưng chống lại *những kẻ lãnh đạo, giới thẩm quyền, và những bậc quyền thế của thế giới tối tăm này cùng những thần linh gian ác trên các tầng trời.* (Êph 6:12)

Lời của Chúa Giê-su trong Giảng 10:10 và lời của Phaolô gọi cho người Êphêsô (ở trên) làm sáng tỏ không chút nghi ngờ rằng bất kỳ hoạn nạn khó khăn nào được liệt vào hạng cướp, giết hay huỷ diệt đều là ảnh hưởng của các thế lực tối tăm được mô tả trong Êphêsô 6:12. Ngược lại, mục đích của Chúa Giê-su là ý muốn của Chúa Cha được bày tỏ. Mục đích của Chúa cho bạn là *đời sống sung mãn*. Mỗi khi bạn đối diện với áp lực, khó khăn hay bất cứ sự chịu khổ nào, hãy dùng “cái lọc” của Giảng 10:10 để xác định đó là Đức Chúa Trời hay kẻ thù đứng đằng sau đó. Để chỉ cho thấy những điều này hoạt động như thế nào, ta hãy xem một số ví dụ thường thấy.

HỔ THEN, MẶC CẢM TỘI LỖI VÀ ĐỊNH TỘI

Nếu bạn cho những cảm giác hổ then, mặc cảm tội lỗi và định tội qua “cái lọc” của Giăng 10:10, nó sẽ ra loại nào : một là kẻ trộm hoặc là Đức Chúa Trời.

Nhưng để chắc ăn hơn, chúng ta hãy thử kỹ hơn. Tác giả thi thiên viết, “Hỡi linh hồn ta, hãy ca tụng CHÚA; chớ quên tất cả các ân huệ Ngài. Ngài tha thứ hết tội lỗi tôi, chữa lành mọi bệnh tật tôi.” (Thi 103:2-3).

Hãy nghĩ đến những người đáng tin cậy nhất mà bạn đã từng quen biết. Có phải là vợ hay chồng của bạn, hay cha mẹ bạn hay ông bà bạn hay bác sĩ của bạn? Người này chưa hề nói dối với bạn cũng không hề lừa gạt bạn. Tôi hy vọng bạn cũng quen ai đó như vậy trong quá khứ hay ngay hiện tại. Hãy tưởng tượng người này hứa những lời mà chúng ta vừa đọc. Không chỉ thế, người này còn có khả năng thực hiện những lời trên nữa.

Hãy hình dung điều này : Chúa còn hơn là người đáng tin cậy mà bạn nghĩ tới. Ngài dạy chúng ta đừng quên một ân huệ nào trong tất cả ân huệ của Ngài. Không quên một ân huệ nào. Ân huệ thứ nhất là Ngài đã tha thứ mỗi một tội của chúng ta. Thật lạ lùng! Thật là lòng nhân từ, thương xót và yêu thương của Ngài! Nếu bạn chưa làm việc này, hãy xác định điều này ngay bây giờ : *Bạn đã được tha tội trong Chúa Giê-su*. Không một tội nào bạn đã phạm mà không được huyết Chúa tẩy xóa. Nếu thấy hổ then, thấy có tội hay bị định tội xuất hiện trong linh hồn bạn về điều gì đó bạn nghĩ, nói hay làm đâu đó ở quá khứ và bạn đã xin Chúa tha tội thì *không phải Đức Chúa Trời đứng đằng sau những cảm giác kinh khiếp này*. Hãy nghe lời tuyên phán của Phaolô về vấn đề này :

Ai sẽ kiện cáo những người được lựa chọn của Đức Chúa Trời? Đức Chúa Trời là Đấng xưng công chính. Ai là người sẽ kết án? Chúa Cứu Thế Giê-

su là Đấng đã chết, nhưng cũng đã sống lại, đang ngự bên phải của Đức Chúa Trời, cầu khẩn thay cho chúng ta. (Rô 8:33-34)

Những câu này đã nói quá rõ ràng. “Ai dám kiện cáo chúng ta? . . .” Có phải Đức Chúa Trời không? Không! “Ai lên án chúng ta? . . .” Có phải Chúa Cứu Thế không? Không! Hãy suy nghĩ về điều này ; Đức Chúa Trời sai Chúa Giê-su chịu chết cho bạn khi bạn vẫn còn là kẻ thù của Ngài. Chúa Giê-su đồng ý làm việc này, và Thánh Linh thực hiện nó. Tại sao Chúa Cha, Chúa Con hay Thánh Linh bây giờ lại lên án hay làm cho chúng ta thấy hổ thẹn hay thấy có tội khi chúng ta không còn là kẻ thù nữa mà là con cái của Ngài? Tại sao Ngài lại định tội bạn khi Ngài đã đặt sự định tội đó lên chiên con của Ngài? Có phải của lễ của Chúa Giê-su không đủ tốt lành không? Có phải của lễ đó là đời đời không?

Tác giả thư Hêbơơ đảm bảo với chúng ta,

Huyết Chúa Cứu Thế là Đấng nhờ Thánh Linh đời đời dâng hiến chính mình Ngài như một sinh tế không tì vết cho Đức Chúa Trời càng có hiệu lực muôn phần hơn, để thanh tẩy lương tâm chúng ta khỏi những công việc chết để phụng vụ Đức Chúa Trời hằng sống. (Hê 9:14)

Của lễ của Chúa Giê-su không chỉ tiêu diệt tội lỗi chúng ta trước mặt Chúa mà nó cũng tẩy sạch lương tâm chúng ta khỏi sự định tội, mặc cảm tội lỗi và sự hổ thẹn của tội lỗi. Nên nếu bạn đang sống cho Ngài và tìm kiếm vâng theo ước muốn của Ngài, tuy nhiên bạn vẫn bị những ý tưởng hay cảm giác này hành hại thì nó bắt nguồn từ kẻ thù đang cố hạ gục bạn. Bạn cần đối diện với căn nguyên này cách cứng rắn. Bằng cách nào? Làm chính xác như Chúa Giê-su chiến đấu cùng một kẻ thù đã thử thách Ngài tại sa mạc : bằng Lời Chúa! (Tôi sẽ nói cụ thể hơn về điều này ở chương sau.)

Nhưng nếu, tôi muốn nói là *nếu*, bạn đang sống không vâng lời Chúa thì chính lòng bạn sẽ lên án bạn. Giảng viết, “Khi lòng chúng ta lên án chúng ta. Vì Đức Chúa Trời vĩ đại hơn lòng chúng ta và Ngài biết mọi sự. Các con yêu dấu! Nếu lòng mình không lên án mình thì chúng ta được vững tâm trước mặt Đức Chúa Trời.” (1Gi 3:20-21). Từ *lên án* trong câu này không có nghĩa là “kết án để chịu phán xét,” mà thường là nghĩa đó. Trái lại, định nghĩa từ Hylạp *kataginosko* là “lưu ý kỹ” hay “tìm thấy lỗi” hay “đổ lỗi”.

Lương tâm chúng ta bảo vệ và gìn giữ chúng ta không trệt ra khỏi mối thông công với Chúa. Nếu chúng ta sống trong tình trạng này và không thấy tiến triển gì thì Thánh Linh sẽ sửa sai chúng ta như một người Cha yêu thương : “Con ơi, đừng xem thường sự sửa trị của Chúa, khi Ngài khiển trách, đừng ngã lòng” (Hê 12:5). Ngài sửa trị chúng ta để phục hồi mối thông công của chúng ta với Ngài và để khiến chúng ta càng giống Ngài – không phải vì mục đích cướp, giết và huỷ diệt chúng ta.

Hãy luôn nhớ rằng sự định tội và sửa trị cả hai đều gây cảm giác khó chịu – nó đau đớn thật! “Tất cả các sự sửa trị hiện nay thật ra không có gì vui, chỉ là chuyện buồn bã” (Hê 12:11). Tuy nhiên, có sự khác biệt rất lớn giữa hai kinh nghiệm. Sự định tội không cho bạn lối thoát; nó chỉ để lại sự xấu hổ và mặc cảm tội lỗi làm cho bạn khốn khổ mãi mãi. Sự sửa trị ban cho bạn lối thoát : nó được gọi là ăn năn.

Nói tóm lại, nếu lương tâm bạn biết bạn đang không vâng lời Chúa, Chúa cũng biết nữa vì Ngài lớn hơn lương tâm của bạn. Hãy luôn rút ngắn khoảng cách với Ngài; hãy ăn năn ngay sự bất tuân của bạn và xưng nó ra với Ngài. Ngài sẽ tha tội cho bạn. Điều này thật đơn giản.

Giảng viết, “Hỡi các con bé nhỏ của ta! Ta viết cho các con những điều này để *các con đừng phạm tội*. Nhưng *nếu* có ai phạm tội, chúng ta có một Đấng biện hộ với Đức Chúa Cha là Chúa Cứu Thế Giê-su, Đấng Công Chính.” (1Gi 2:1).

Để ý Giăng không nói “khi các con phạm tội.” Không, mục tiêu là bạn không phạm tội. Ý thức tội lỗi muốn đem bạn quay trở lại tội lỗi, nhưng ý thức công chính trước mặt Chúa sẽ giữ bạn mạnh mẽ chống lại tội lỗi. Ý thức này giúp bạn nhớ rằng quyền lực tội lỗi đã bị phá vỡ trong đời sống bạn và ân điển đã được cung cấp để bạn bước đi tự do hoàn toàn khỏi tội lỗi, cả trong lẫn ngoài. Phaolô khẳng định, “Vì tội lỗi không cai trị anh em, vì anh em không ở dưới tội lỗi.” (Rô 6:4)

Mục tiêu là không phạm tội. Ân điển của Chúa ban cho chúng ta năng quyền để đạt mục tiêu này. Nhưng nếu (và một lần nữa tôi nhấn mạnh nếu) chúng ta phạm tội, chúng ta có thể xưng nhận ngay và tin những gì Lời Chúa hứa : “Nếu chúng ta xưng tội lỗi mình thì Ngài là Đấng thành tín và công chính sẽ tha thứ tội lỗi chúng ta và thanh tẩy chúng ta sạch mọi điều bất chính.” (1Gi 1:9) *Thành tín* nghĩa là Ngài tha tội mỗi khi hay bất kể bao nhiêu lần bạn vi phạm. *Công chính* nghĩa là Ngài tha tội bất kể bạn là ai hay bạn đã làm gì. Khi Ngài tẩy sạch bạn khỏi mọi gian ác, nghĩa là bất kỳ gian ác nào, bạn sẽ được sạch trước mặt Ngài, và như thể là bạn chưa bao giờ phạm tội. Huyết Chúa Giê-su cất đi tội lỗi như phương Đông xa cách phương Tây!

Một trong những ngăn trở lớn nhất đối với tín hữu muốn cai trị trong cuộc sống là *ý thức tội lỗi*. Khi chúng ta vẫn còn tranh chiến với sự hổ thẹn, mặc cảm tội lỗi hay sự định tội về tội mà chúng ta đã ăn năn và xưng ra trước mặt Chúa, điều đó sẽ làm suy yếu chúng ta. Tôi đã thấy quá nhiều tín đồ thối lui trong đức tin do hậu quả bị mặc cảm tội lỗi hay hổ thẹn từ kẻ thù, chứ không phải từ Chúa, giày vò họ. Họ cảm thấy họ đã phạm tội này quá nhiều hay họ đã phạm tội không thể tha thứ được. Dù Chúa không lên án họ, nhưng satan dùng tâm trí chưa được đổi mới của họ để đẩy họ sâu vào mặc cảm tội lỗi, hổ thẹn và vô vọng. Họ hoặc là xa lánh hoặc là họ chấp nhận một hình ảnh đức tin

không kết quả và đầy tội lỗi. Thay vì cai trị trong cuộc sống, họ bị cuộc sống cai trị.

Bây giờ hãy xác định điều này : Nếu bạn phạm tội nhưng thành thật ăn năn và xưng nó ra với Chúa, bạn sẽ đứng trước mặt Chúa như thể bạn chưa hề phạm tội. Bởi ân điển lạ lùng của Ngài, Chúa làm cho việc này thật đơn giản. Bạn có thể tin được.

Thật quan trọng cần nói thêm một lưu ý nhỏ này. Nếu bạn thật là con cái Chúa, bạn ước ao hơn hết là làm đẹp lòng Chúa, vì hạt giống Ngài ở trong bạn. Nhưng ai mà chủ ý cứ liên tục không vâng lời thì không thật sự sanh bởi Chúa. Nếu bạn kiếm cớ để phạm tội, bạn đang đi trên con đường bị lừa dối rất nguy hiểm. Nói thẳng ra, bạn thật sự không được cứu. Kinh Thánh nói rõ điều này : “Cho nên ai sống trong Chúa Cứu Thế không thể tiếp tục phạm tội. Người nào cứ mãi phạm tội là người chưa hề hiểu biết gì về Chúa Cứu Thế cả. . . Cho nên ai cứ mãi phạm tội đều thuộc về ma quỷ.” (1Gi 3:6-8 -BPT)

BỆNH TẬT, ĐAU YẾU, ỒM YẾU

Quyền năng nào mà ân điển ban cho chúng ta để cai trị trên bệnh tật, đau yếu hay bất kỳ ốm yếu thể xác nào? Chúng ta hãy ôn lại lẽ thật tác giả thi thiên đã viết :

Hỡi linh hồn ta, hãy ca tụng CHÚA; chớ quên tất cả các ân huệ Ngài. Ngài tha thứ hết tội lỗi tôi, chữa lành mọi bệnh tật tôi. (Thi 103:2-3)

Một lần nữa, hãy nghĩ đến người nào mà bạn tin tưởng nhất trong đời, rồi nhận biết rằng Chúa còn đáng tin cậy hơn hết; Ngài không bao giờ thất hứa. Ích lợi đầu tiên chúng ta thấy trong Thi thiên này là Chúa tha thứ mọi tội chúng ta. Và chưa hết, vì cũng một mạch chúng ta được

truyền bảo đừng quên một phước hạnh khác của Ngài : Chúa, Đấng không hề nói dối, phán, “Ta chữa lành mọi bệnh tật người.” Ngài không nói phần lớn các bệnh hay 98 phần trăm bệnh của người. Không, 100 phần trăm bệnh tật của chúng ta. Sự chữa lành của Ngài là một phần trong công tác cứu chuộc của Chúa Giê-su, tương tự như sự tha tội. Êsai nói trước điều Chúa Giê-su sẽ chịu để cho chúng ta được tự do về tâm linh lẫn thể xác :

Thật, chính người đã mang *những bệnh tật* của chúng ta và gánh những đau khổ của chúng ta. Nhưng chúng ta lại tưởng Người bị Đức Chúa Trời đánh, phạt và bị khổ sở. Chính người bị đâm vì sự vi phạm của chúng ta, bị chà đạp vì sự gian ác của chúng ta. hình phạt người chịu để chúng ta được bình an, vết thương người mang để chúng ta được chữa lành. (Êsai 53:4-5)

Từ Hêbơr *bệnh tật* trong đoạn này là từ *choli*. Từ điển *Strong's Concordance* định nghĩa là “bệnh tật, đau yếu, buồn rầu.” Học giả và tác giả nổi tiếng Herry Thayer định nghĩa từ này là “đau đớn, bệnh tật, buồn rầu, đau yếu, ốm yếu.” Từ này được tìm thấy hai mươi bốn lần trong Cựu ước, và hai mươi một lần xuất hiện đề cập đến bệnh tật hay đau yếu. Tôi nghĩ điều rõ ràng trong các câu trên, *choli* được dịch là “bệnh tật” hay “đau yếu”.

Bản Dịch Mới đã hỗ trợ kết luận này : “Thật, chính người đã mang những bệnh tật của chúng ta . . . vết thương người

—
Ngài không
bao giờ thất hứa.
—

mang để chúng ta được chữa lành.” (Êsai 53:4-5). *Bản Hiện Đại* dịch, “Mà kỳ thật chính Người đã mang lấy những ốm đau bệnh tật của chúng ta. . . Nhờ những thương tích Người mang, chúng ta được chữa

lành.” *Bản Công Giáo* dịch, “Sự thật, chính Người đã mang lấy những bệnh tật của chúng ta . . . Người đã phải mang thương tích cho chúng ta được chữa lành.”

Không phải là chuyện tình cờ mà cả tác giả thi thiên lẫn Êsai đặt sự tha tội và sự chữa lành trong cùng một câu. Cả hai là một phần của gói cứu chuộc mà Chúa Giê-su đã cung ứng miễn phí cho chúng ta tại thập tự giá.

Trong các sách Phúc Âm bạn sẽ thấy không một người nào đến với Chúa Giê-su để được lành mà bị từ chối. Chúa Giê-su không bao giờ nói, “Người phải kiên nhẫn với bệnh này vì Cha Ta đang dạy người một bài học.” Tuy nhiên, tôi đã nghe nhiều tín đồ, ngay cả mục sư, nói như vậy. Hãy suy nghĩ hợp lý : Tại sao bây giờ Chúa Giê-su lại thay đổi? Chúng ta được bảo là Ngài hôm qua, hôm nay và ngày mai vẫn không hề thay đổi (xem Hê 13:8). Ngài không bao giờ từ bỏ chúng ta ngày nay, như Ngài đã không bao giờ quay mặt khỏi ai khi Ngài còn sống trên đất. Ngoài ra, nếu bạn tin Chúa đang dạy bạn bài học từ bệnh tật, tại sao bạn lại đi khám bác sĩ? Tại sao bạn chống lại điều mà Chúa đang dạy dỗ bạn? Bạn có thấy lỗi suy nghĩ như thế phi lý không?

Sách Công vụ không cho thấy một người nào tìm kiếm và tin Chúa chữa lành lại bị từ chối. Không một lần nào các sứ đồ nói, “Chúng tôi không biết đây là ý Chúa để chữa lành anh chị hay không, anh chị phải hy vọng Ngài chữa lành thôi.” Trái lại, sự chữa lành luôn là điều chắc chắn, không từ chối bất kỳ người nào tìm kiếm, bởi vì theo Êsai 53 và Thi thiên 103, sự chữa lành là một phần của sự cứu chuộc của Chúa như sự tha tội. Nếu bạn bỏ một phần, bạn phải ném luôn phần kia!

Ngày nay cũng không khác gì. Bệnh tật, đau yếu hay ốm yếu thể xác đủ loại đều liệt vào hạng là cướp, giết và huỷ diệt. Nó là những rắc rối chúng ta có thể xác quyết mà đứng vững chống lại vì biết rằng chúng ta được tự do khỏi những thứ này qua sự hy sinh của Chúa Giê-su tại

thập tự giá. Nó chắc chắn không phải là ý Chúa muốn cho đời sống chúng ta. Gối cứu chuộc của Chúa Giê-su vẫn còn nguyên vẹn và không thay đổi. Đó là lý do Phaolô viết, “Nguyện xin chính Đức Chúa Trời bình an thánh hoá anh chị em hoàn toàn. Nguyện tâm linh, tâm hồn và thân thể anh chị em được gìn giữ trọn vẹn, không có gì đáng trách trong ngày Chúa Cứu Thế Giê-su, Chúa chúng ta quang lâm.” (1Tê 5:23). Ông bao gồm cả thân thể với linh hồn và tâm linh, ám chỉ rằng như Chúa muốn tâm linh và hồn bạn lành lặn thì Ngài cũng muốn thân thể bạn được lành, theo cách mà Ngài tạo dựng thân thể hoạt động.

Tôi nghe có người nói, “Nhưng tôi biết có một người tin cậy Chúa để được chữa lành và rồi người đó chết. Hãy để tôi hỏi điều này : Có phải đức tin của chúng ta nơi Chúa dựa trên kinh nghiệm của người khác hay trên Lời đời đời của Ngài công bố? Bạn phải xác định điều này chắc chắn trong lòng và trí bạn. Như Phaolô viết, “Nhưng nếu một số người không tin nhận thì sao? Sự thất tín của họ có làm vô hiệu sự thành tín của Đức Chúa Trời không? Chắc chắn là không. Đức Chúa Trời vẫn chân thật dù mọi người đều giả dối, như có chép: Hầu cho Chúa được công nhận là công chính khi Ngài phán và đắc thắng khi Ngài phán xét.” (Rô 3:3-4)

Nói thẳng là bạn không biết chắc những gì người đã chết thật sự tin trong lòng. Người đó có thể nói rằng mình tin sự chữa lành của Chúa, nhưng có thể vẫn còn giấu nỗi sợ không được lành. Đức tin thật không nghi ngờ lời hứa của Chúa trong lòng chúng ta. Một người có thể nói một đằng đúng theo suy nghĩ của mình, nhưng trong lòng lại tin một nẻo.

Làm sao chúng ta xử lý những kinh nghiệm của người khác trái ngược với những gì Kinh Thánh công bố – mà không thành người phán xét? Chẳng hạn, nếu một thành viên gia đình hay một người bạn chết sớm vì bệnh? Một cách mà tôi ghi nhận tương đối chính xác trong trường hợp

như thế là như sau : Kinh Thánh dạy chúng ta đang chạy cuộc đua. Trong cuộc đua một người đều có lần ranh để chạy. Nếu kinh nghiệm của ai đó không hợp với lẽ thật nền tảng của Kinh Thánh thì hãy để vào lần ranh của anh ta nhưng đừng để nó lấn sang lần ranh của bạn. Chuyện đó là giữa người đó với Chúa, Đấng đầy thương xót và Đấng phán xét công minh. Làm thế đức tin của bạn sẽ không suy yếu. Tuy nhiên, nếu lời làm chứng của ai đó hợp với Lời đời đời của Chúa, hãy cho nó sang lần ranh của bạn để thêm sức cho cuộc đua của bạn.

Bạn phải hết lòng nắm chặt lấy những gì Lời Chúa nói trước khi bạn nhận lãnh lời hứa. Một khi bạn làm vậy, bạn sẽ không nao núng trong đức tin – như một người tên là Ba-ti-mê đã làm.

Chúa Giê-su rời thành Giêricô cùng với các môn đồ, và một đám đông rất lớn vây quanh Ngài. Một người mù tên là Ba-ti-mê đang ngồi cạnh con đường và khi ông biết rằng Chúa Giê-su đi ngang qua, ông kêu lên với Chúa. Vô số người đứng cạnh mắng nhiếc ông, xúi ông đừng làm rối Chúa. Nhưng ông lại la lớn tiếng hơn! Đây là một con người mà có nền tảng đức tin không chỉ trong đầu óc mà trong tấm lòng. Nếu ông Ba-ti-mê không tin hết lòng rằng Chúa muốn ông được lành, ông chắc đã im lặng và rút lui với ý tưởng sai lầm này : *Vì Chúa Giê-su sẽ không đến và chữa lành mình, điều này có nghĩa là Chúa muốn mình chịu cảnh mù này.* Nhưng Batimê không chấp nhận lời dối trá đó; ông vẫn cứ quyết tâm và kêu lớn. Hãy quan sát chuyện gì xảy ra kế tiếp :

Chúa Giê-su đứng lại (Mác 10:49)

Thật ngạc nhiên biết bao! Chúa Giê-su quyết tâm đi lên thành Giêrusalem để hoàn thành điều Ngài định làm; Ngài tập trung vào sứ mạng của Ngài. Vô số người vây quanh Ngài và nhiều người có nhu cầu về thuộc thể, tuy nhiên nhu cầu của họ không khiến Ngài dừng lại và tạm

thời hoãn lại sứ mạng của Ngài. Tuy nhiên, người mù này kêu cầu Chúa và không chịu nín lặng. Không nghịch cảnh, không lời khuyên nào có thể bắt ông im. Chính âm thanh của tiếng ông, không phải sự im lặng của người khác, khiến Chúa dừng lại. Chúa Giê-su bảo, “Hãy bảo anh ta đến đây.” Các môn đồ gọi người mù. Họ nói, “Hãy vui mừng, đứng lên, Ngài gọi người!” (Mác 10:49).

Rõ ràng là nhiều người vây quanh Batimê không ủng hộ lắm. Thật ra, họ làm ngược lại. Tuy nhiên, điều đó không làm ông bối rối. Ba-ti-mê không dừng lại trong đức tin. Ông ném cái áo ăn mày, nhảy lên và để môn đồ dẫn ông đến Chúa Giê-su.

Rồi Chúa hỏi, “Người muốn Ta làm gì cho người?”

Ngài có nói thiệt không vậy? Câu hỏi gì lạ thế? Người mù, cần được dẫn đi, lại được hỏi là ông cần gì. Rõ ràng là tại sao Chúa hỏi câu hỏi này? Có phải Ngài không biết nhu cầu của người ăn xin này không? Có phải Chúa Giê-su làm nhục ông không? Dĩ nhiên là không! Chúa ước ao nhìn thấy bằng cơ đức tin của Batimê.

Nếu Batimê nói, “Tôi biết xin sáng mắt thì quá nhiều, nhưng xin Ngài chỉ chữa lành bệnh đau đầu mà tôi đã bị hai ba ngày qua?” thì đó chính là điều ông nhận. Chúng ta biết điều này đúng bởi những lời Chúa phán sau khi người mù được mở mắt : “Hãy đi, đức tin con chữa lành con.”

Mác không viết về nhiều người trong đám đông không nhận sự chữa lành; ông tập trung vào những người được chữa lành. Đừng để câu chuyện của người khác không được lành làm đức tin vững vàng của bạn suy yếu. Hãy nghe kỹ điều này một lần nữa : *Đừng chỉ trích hay phán xét những ai không nhận được từ Chúa, nhưng cũng đừng cho phép câu chuyện của họ len lỏi vào lòng bạn như một bằng cứ.* Phaolô công bố, “Nhưng nếu một số người không tin nhận thì sao? Sự thất tín của họ có làm vô hiệu sự thành tín của Đức Chúa Trời không? Chắc chắn là không.” (Rô 3:3-4)

Bằng cố duy nhất bạn cho phép bước vào lòng bạn là những lời làm chứng nào phù hợp với Lời Chúa.

THIẾU THỐN VÀ NGHÈO THIẾU

Có phải ân điển ban cho chúng ta quyền năng cai trị trên nghèo thiếu và thiếu thốn không?

Vì một số lý do nào đó, nhiều người tin rằng tin kính là sống thiếu thốn. Trong những trường hợp quá khích, nhiều người khấn hứa sống nghèo thiếu để phục vụ Chúa. Lối suy nghĩ này không thích hợp khi đối diện với Philíp 4:19, trong đó Phaolô đảm bảo các tín hữu của ông, “Và Đức Chúa Trời của tôi sẽ cung cấp đầy đủ mọi nhu cầu cho anh chị em theo như sự giàu có vinh quang của Ngài trong Chúa Cứu Thế Giê-su.”

Nếu bạn đọc câu này theo mạch văn, bạn sẽ thấy Phaolô đang nói với tín hữu đặc biệt về tài chánh. Những nhu cầu của chúng ta chắc chắn sẽ được đáp ứng – không theo cách nền kinh tế hay thị trường chứng khoán hoạt động mà theo sự giàu có của Chúa nơi vinh hiển. Điều này thật lạ lùng, vì Ngài có rất nhiều của cải – nguồn cung cấp vô hạn! Căn cứ vào lời hứa này, chúng ta tin chắc rằng Chúa muốn bạn không bao giờ thiếu bất kỳ điều tốt lành nào. Tác giả thi thiên viết, “Sự tử tở còn thiếu thốn đói khát, nhưng những người cầu khẩn CHÚA không thiếu một điều tốt lành nào” (Thi 34:10). Thiếu thốn và nghèo thiếu không phải là sự sống sung mãn; vì thế nó không thể là ý muốn Chúa cho đời sống bạn.

Kinh Thánh tuyên bố danh thơm tốt hơn của cải hay dầu quý của Chúa (xem Châm 22:1; Truyền đạo 7:1). Nếu chúng ta không thể trả nợ, chúng ta mang tiếng xấu. Bạn tưởng tượng đang cố làm chứng về Chúa cho người chủ nhà của bạn trong khi bạn không đủ tiền trả tiền thuê nhà đúng hạn? Tại sao người đó lại lắng nghe vì bằng cố đời

sống bạn không hợp với lời làm chứng của bạn? Tuy nhiên, nếu người chủ nhà thấy Chúa chu cấp cho bạn và phải nói lời tạm biệt vì sự chu cấp của Chúa khiến bạn mua được căn nhà thay vì thuê nhà, lời chứng cho người vô tín thật hiệu quả biết bao? Lời Chúa công bố, “Anh chị em sẽ cho nhiều dân tộc vay nhưng sẽ không vay mượn của ai cả” (Phục 28:12). Thật là một lời làm chứng sống động khi chúng ta tự do khỏi nợ nần – không vay mượn ai – mà lại “cho nhiều dân tộc mượn” bằng cách chia sẻ sự dư dật với người khác và dâng hiến cho công việc của tin lành.

Từ những câu Kinh Thánh này, rõ ràng là Chúa muốn đi thêm hơn là chỉ đáp ứng nhu cầu của chúng ta. Dường như là Ngài muốn chúng ta thịnh vượng. Hãy nghe ý muốn của Ngài trong lời cầu nguyện của sứ đồ Giăng : “Anh thân mến! Tôi cầu chúc [*hơn hết*] anh được thịnh vượng trên mọi mặt, được mạnh khoẻ về phần xác cũng như vẫn thịnh vượng về phần hồn” (3Gi 2).

Bạn có để ý những chữ trong ngoặc *hơn hết* (theo Kinh Thánh tiếng Anh) không? Hơn bất cứ điều gì khác, Chúa muốn bạn, con cái Ngài, được thịnh vượng và khoẻ mạnh. Để tôi nói lại : *hơn hết. Hơn bất cứ điều gì khác!* Nếu lời cầu nguyện của sứ đồ Giăng không phải là ý Chúa thì lời này không được chép trong Kinh Thánh. Chúa không bao giờ phóng đại hay nói quá. Ngài không làm việc này, vì làm thế là nói dối và Chúa không thể nói dối. Nên bạn có thể tin lời này, hỡi độc giả : ý muốn Chúa *trên hết mọi sự* dành cho bạn là được thịnh vượng và khoẻ mạnh. Thật lạ lùng!

Sự thịnh vượng là gì? Có nhiều đến độ không chỉ đáp ứng cho nhu cầu của bạn mà còn cho nhu cầu của những người mà bạn ảnh hưởng. Nói cách khác, tiền bạc không bao giờ là yếu tố quyết định trong việc giảng tin lành cho những người mà Chúa kêu gọi bạn giảng trong Danh Ngài. Nếu vậy thì tại sao lời Chúa công bố, “Nhưng phải tưởng nhớ CHÚA, Đức Chúa Trời anh chị em vì chính Ngài đã ban

cho anh chị em khả năng để tạo dựng sự nghiệp với mục đích thực hiện giao ước Ngài đã thề hứa với các tổ tiên.” (Phục 8:18)?

Chúa không chống lại việc chúng ta sở hữu tiền bạc. Điều mà Ngài chống lại là tiền bạc “sở hữu” chúng ta. Tiền bạc không phải là căn nguyên của mọi tội ác; *tham tiền* mới là tội. Ý Chúa cho bạn là được thịnh vượng trong mọi lĩnh vực, kể cả tài chánh.

Nhiều tín hữu non trẻ hay chưa trưởng thành bị tranh chiến trong những lĩnh vực của cuộc sống mà chúng ta vừa mới bàn qua. Tuy nhiên, một khi chúng ta lập nền chắc chắn trong sự kiện rằng Chúa không phải là tác giả của hổ nhục, mặc cảm tội lỗi, định tội, bệnh tật, đau yếu, ốm yếu thể xác, thiếu thốn hay nghèo thiếu thì rất dễ để phân biệt các lĩnh vực khác bị kẻ thù tấn công. Chúng ta được định để chiến đấu thật sự trong cuộc sống – cuộc chiến thuộc linh nhằm lấy lại phần đất cho Nước Chúa.

Hãy biết điều này trong lòng bạn khi bạn bước vào cuộc chiến : Nếu sự chống đối được liệt vào hạng là cướp, giết và huỷ diệt thì nó không liên hệ gì đến Chúa. Nó đến từ thế lực của satan, kẻ muốn làm nản lòng bạn, đánh bại và cắn nuốt bạn. Bạn và tôi phải chống lại chúng cách không nao núng để nhìn thấy Nước Chúa bày tỏ dưới đất như ở trên trời.

HÃY TRANG BỊ CHÍNH MÌNH

Vậy, vì Chúa Cứu Thế chịu khổ trong thân thể,
hãy trang bị chính mình anh chị em bằng thái
 độ như thế, người nào đã chịu khổ trong thân
 thể được dứt khỏi tội lỗi

1PHIÊRÔ 4:1

Tôi tưởng tượng một nước nào đó gọi quân đội tham chiến mà không có súng đạn, xe tăng, thiết giáp, máy bay, hay dao búa. Làm sao nước đó sống sót trong cuộc chiến? Họ có chiến thắng được không? Họ có chiến đấu được không? Họ có sống sót được không? Tôi đoán là phần lớn binh sĩ của họ sẽ bị giết chết và số còn lại bị bắt làm tù binh chiến tranh.

Đây chỉ là phỏng định của tôi chứ thực tế thì không có chuyện đó xảy ra. Nhưng dù nghe chuyện đó thật buồn cười, nhưng chuyện này chẳng khác gì một tín hữu không được “trang bị để chịu khổ.” Buồn thay, phần lớn chúng ta không được trang bị. Khi hoạn nạn (*thlipsis*) ập đến, chúng ta bị hụt hẫng và rơi vào tình trạng bị sốc, bối rối hay ngạc nhiên. Kết quả là chúng ta có khuynh hướng *phản ứng* thay vì *ứng phó*.

Trong thư tín đầu, Phierơ bởi sự cảm động của Thánh Linh, khuyên chúng ta hãy trang bị chính mình để chịu khổ như cách Chúa Giê-su chịu. Ngài chịu khổ như thế nào? Ngài có chịu khổ do tội lỗi không? Không bao giờ, nhưng Ngài phải chống cự nó. Ngài có chịu khổ vì bệnh tật hay đau

yếu không? Không, nhưng Ngài có lẽ phải chống trả nó. Ngài có đủ tiền trả chi phí hay hoàn thành sứ mạng của Ngài không? Không, nhưng tôi chắc rằng Ngài phải tin cậy Đức Chúa Trời để cung cấp. Chúa Giê-su chịu thử thách trong mọi sự, nhưng Ngài không bao giờ ngã quỵ dưới áp lực nào của kẻ thù. Chúng ta được truyền bảo hãy bước đi như Ngài bước đi; vì thế, chúng ta cũng không đầu hàng bất kỳ mưu kế nào của ma quỷ.

Khi chúng ta đọc kỹ thư tín của Phierơ, chúng ta nhận thấy rằng sự chịu khổ đặc biệt mà Chúa Giê-su chịu là sự đối xử bất công từ con người, đặc biệt từ những nhà lãnh đạo tôn giáo và chính quyền thời đó. Cá nhân tôi tin đây là mức độ chịu khổ nặng nề nhất mà một người phải chịu để bước vào sự cai trị.

Thật ra, sự đối xử bất công là sự tranh chiến lớn nhất của sứ đồ Phaolô. Ông bị ném đá, năm lần bị đánh, ba lần bị đánh bằng roi, và hầu như liên tục bị nguy hiểm từ người đồng quốc, từ người ngoại và tín hữu giả dối. Phaolô bị lăng nhục, bị vu khống, bị chế nhạo, bị ngược đãi và bị buộc tội. Ông cảnh báo chúng ta tương tự: “Thật vậy, tất cả những ai muốn sống cuộc đời tin kính trong Chúa Cứu Thế Giê-su đều phải chịu bắt bớ” (2Ti 3:12).

Nếu bạn sống đời sống thế gian, bạn sẽ không bị phiền bởi bắt bớ; bạn gần như là “tù nhân chiến tranh.” Bạn bị giam trong “tù ngục” của kẻ thù. Bạn không còn hiệu quả để chiếm lấy phần đất cho Nước Chúa, không thể mang vinh hiển về cho Chúa. Những chiến sĩ nào chịu gian lao sẽ tự do và chiến đấu để chiếm lấy lãnh thổ của ma quỷ.

Chúng ta sống trong một thế giới hoàn toàn trái ngược và thù nghịch với Nước Chúa. Cách vận hành của hệ thống thế gian này đối kháng với cách vận hành của Thánh Linh Chúa. Vì thế, nếu bạn thật sự sống cho Chúa, bạn sẽ chịu hoạn nạn, thử thách và bắt bớ. Nó là một phần của bản phân công công việc.

Hỡi độc giả, dù đó là những mưu chước đã mô tả ở chương trước hay nghịch cảnh trong tự nhiên; hay là sự thù nghịch từ con người, tổ chức hay cả hệ thống thế gian, *bạn sẽ gặp phải sự kháng cự trong đời sống theo Chúa của bạn.* Nên Phierơ đã cầu nguyện để bạn phải được chuẩn bị. Như ông nói, bạn phải “trang bị chính mình.”

ĐƯỢC TRANG BỊ HAY KHÔNG CHUẨN BỊ

Thật hay để xem xét trước hai ví dụ về một người được trang bị và một người không được trang bị khi nghịch cảnh bất chợt xảy đến. Mỗi lần sáu đến mười hai tháng, một phi công lái máy bay thương mại được gửi đi tập huấn định kỳ. Một phần quan trọng của đợt tập huấn là làm việc với một thiết bị mô phỏng kỹ thuật cao, một thiết bị huấn luyện có hệ thống vi tính phức hợp, một sự mô phỏng buồng lái máy bay gồm tất cả bộ phận điều khiển của một máy bay, một hệ thống hình ảnh mô phỏng thế giới bên ngoài máy bay. Tất cả đều lắp ráp trên màn hình di động mà đáp ứng lại sự điều khiển của phi công hay yếu tố bên ngoài. Nói đơn giản, bạn không thể nói là bạn đang ở trong máy bay hay ở trong phòng mô phỏng.

Các huấn luyện viên cho thiết bị mô phỏng tạo ra đủ thứ rắc rối (*thlipsis*) cho phi công, vì thiết bị này có thể tạo ra tình trạng gây sợ hãi và hoạt động mất thăng bằng. Phi công đối diện nhiều tình huống như bị nhiễu sóng, bị cánh gió, thời tiết xấu, mất một động cơ, gạt cần lái bị hư – danh sách còn nhiều. Ý tưởng ở đây là nếu các phi công chiến thắng nhiều lần các thử thách bất chợt trong lúc huấn luyện, họ sẽ được chuẩn bị để giải quyết những khủng hoảng trong tình huống thực. Nhiều tai hoạ đã được ngăn cản nhờ những buổi tập huấn định kỳ như thế mà phi công phải học nhận dạng và kiểm soát tình trạng khẩn cấp.

Tôi nhớ lại thảm họa máy bay xảy ra trước 9/11/2001. Đó là một chiếc máy bay vận chuyển nhỏ không có cửa ngăn phòng lái phi công với hành khách ngồi như chúng ta thấy ngày nay. Ngay sau khi bị rơi, người ta tìm ra hộp đen và nghe lại. Vì không có cửa ngăn phòng lái của phi công với hành khách trên máy bay, nên các chuyên gia nghe được phản ứng của phi công và hành khách. Hành khách la hét khi máy bay bị rơi từ trên không xuống. Tuy nhiên, các phi công vẫn kiên định và kiểm soát, nhận ra những trục trặc và cố lái để vượt qua. Họ không phản ứng trong sợ hãi nhưng theo sự tập huấn giả định. Viên phi công trưởng đã gọi xin hướng dẫn, và viên phi công lái phụ phản ứng theo mọi chỉ dẫn. Việc này được tuân thủ từ đầu đến cuối. Vì các phi công đã được trang bị cho những thảm họa trong khi những hành khách thì không được trang bị, nên phản ứng của họ hoàn toàn khác biệt. Phi công thì ứng phó có mục đích trong khi các hành khách chỉ phản ứng trong sợ hãi.

Lần nọ tôi là hành khách trên một chiếc máy bay tư nhân. Khi nó bay ở độ cao 39,000 feet, cánh cửa bị vỡ. Không khí tràn vào buồng máy nên âm thanh kêu rống lên. Trong chốc lát khoang máy bay bị giảm áp suất. Tôi hoàn toàn mất thăng bằng và không biết nên làm gì. Thành thật, tôi cố không tập trung vào nỗi sợ. Tôi cầu nguyện tha thiết. Té ra là viên phi công trưởng là một phi công trước đây của Hải quân với kinh nghiệm hàng ngàn giờ bay và được huấn luyện trong nhiều tình huống khẩn cấp. Lúc cửa bị vỡ, anh và phi công lái phụ ra tay hành động. Họ nhận ra ngay vấn đề, đeo mặt nạ ô-xy vào và đưa mặt nạ cho tôi. Không có ô-xy họ không thể làm xong nhiệm vụ còn lại.

Sau đó viên phi công bắt đầu hạ cánh khẩn cấp trong lúc ra lệnh liên tục cho viên phi công phụ. Trong suốt lúc



khủng hoảng, anh ta phản ứng với sự bình thản và tin quyết. Sự huấn luyện đã giúp anh ta nhớ mọi trình tự phải theo. Tôi biết chúng tôi có thể gặp rắc rối lớn, nhưng bạn sẽ không bao giờ biết điều đó khi quan sát phi công kiểm soát tình huống. Tôi thấy không chút sợ hãi trong cách ứng xử của phi công. Hành động của anh ta thật quyết đoán, tự động và nhanh nhẹn. Anh ta hoàn toàn kiểm soát.

Phi công đã cho máy bay hạ xuống tới độ cao 12,000 feet chưa tới năm phút – chúng tôi hạ cánh từ mức sáu ngàn đến tám ngàn feet mỗi phút. Không chỉ thế, chúng tôi còn đáp xuống an toàn. Khi tình huống báo động qua rồi, tôi thấy rõ là phi công của tôi được “trang bị” còn tôi thì không. Sự huấn luyện và kinh nghiệm của anh đã dạy anh nên làm gì, khiến anh cai trị trên những khủng hoảng trầm trọng.

Và đây là sứ điệp của 1Phierơ 4:1. Chúng ta phải trang bị cho những khủng hoảng thuộc linh như viên phi công của Hải quân được trang bị để xử lý những tình huống bất ngờ. Ước ao của tôi là cuốn sách này, *Không Nao Sòn*, trở thành một “công cụ” chuẩn bị bạn cho những khó khăn bạn sẽ gặp phải trên đường tiến đến hoàn tất định mệnh của bạn trong Chúa và cai trị trong cuộc sống.

HOẠN NẠN SẼ XẢY RA

Để được trang bị, điều đầu tiên chúng ta phải biết hoạn nạn là điều bất buộc. Chúa Giê-su nhấn mạnh trong Giăng 16:33, “Các con sẽ có hoạn nạn.” Không phải “có thể có” mà “chắc chắn có.” Phaolô khuyên, “Chúng ta *phải trải qua nhiều hoạn nạn* mới bước vào Nước Chúa” (Công vụ 14:22). Và một lần nữa ông viết, “Hầu cho không ai trong anh chị em bị nao núng trong các cơn hoạn nạn này; vì

chính anh chị em biết rằng đây là số phận dành cho chúng ta” (1Tê 3:3).

Chúng ta được “định gặp khó khăn” như người lính ra trận. Không một chiến sĩ can trường nào tham chiến mà muốn thua. Người chiến sĩ giỏi luôn để mất nơi chiến thắng và quyết tâm chiến đấu trải qua hoạn nạn để chiến thắng. Người này được trang bị và chuẩn bị cho cuộc chiến. Bạn và tôi đang ở trong cuộc chiến thuộc linh. Bạn có nghĩ là đời sống bạn sẽ yên tĩnh hơn trước khi bạn tin Chúa không?

Tôi bực mình khi nghe các cơ đốc nhân mới tin Chúa nói rằng họ bước vào đời sống lý tưởng, không còn phải gặp rắc rối gì nữa – điều không tưởng. Tôi nghĩ các mục sư hay tín hữu nào mà chia sẻ điều vớ vẩn này cho các tân tín hữu thì họ hoặc là chưa thật sự được cứu hoặc là họ thích sự cứu rồi “an nhàn” hơn là lo cho linh hồn của các tân tín hữu. Tôi thắc mắc không biết các vị “giáo sư” này có suy ngẫm những lời của Chúa Giê-su trong dụ ngôn người gieo giống hay không. Đây là chỗ Ngài dạy rằng một khi Lời Chúa được gieo vào lòng con người, “Khi gặp hoạn nạn, bất bớ vì Đạo” (Mác 4:17). *Bản Phổ Thông* dịch cách này: “Khi gặp khốn khổ hoặc gian nan vì lời dạy mà họ đã tiếp nhận, thì họ vội vàng rút lui.” Nói thẳng ra, như Chúa Giê-su cũng thường nói thẳng vậy, khi bạn tin Lời Chúa, bạn ghi danh để chịu nan đề, khó khăn, và bất bớ. Bạn nên mong đợi điều này.

Nếu bạn là một tân tín hữu mà chưa biết điều này từ kinh nghiệm cá nhân, để tôi là người đầu tiên nói cho bạn biết: bạn đang ở trong cuộc chiến như chưa hề thấy trước đây. Tuy nhiên, tin rất vui là bạn không cần phải thua cuộc! Không thua một cuộc chiến nào! Bạn đã thua nhiều thứ trước khi tin Chúa, nhưng bây giờ bởi Thánh Linh ngự trong bạn và ân điển vô địch của Chúa, bạn có uy quyền và quyền năng trên mọi rắc rối xen vào bước đường của bạn.

BẠN KHÔNG ĐỐI DIỆN ĐIỀU GÌ MỚI

Điều thứ hai chúng ta phải biết về việc được “trang bị” cho cuộc chiến là không có gì mới dưới mặt trời này. Bạn sẽ không bao giờ gặp một khó khăn nào mà không ai trải qua, đặc biệt là Chúa Giê-su, vì Ngài chịu thử thách trong mọi sự. Phaolô viết :

Chẳng có cơn cám dỗ nào đã chinh phục anh chị em mà vượt quá sức loài người. Nhưng Đức Chúa Trời là Đấng thành tín, Ngài sẽ không để anh chị em bị cám dỗ quá sức mình, nhưng trong khi bị cám dỗ sẽ mở lối thoát để anh chị em có thể chịu đựng được. (1Cô 10:13)

Bất kỳ nghịch cảnh nào bạn đối diện thì đã có người đối diện rồi và chiến thắng. Bạn có thể chắc chắn về điều này. Câu này cũng hứa rằng chúng ta sẽ không đối diện bất kỳ khó khăn hay bất bố nào quá sức xử lý chúng ta. Chúa sẽ không cho phép chuyện đó xảy ra. Bạn có thể xua tan mọi nỗi sợ rằng bạn có thể đối diện với sự chống đối hay khó khăn nào mà bạn không thể đứng nổi hay chiến thắng nổi. Cha Thiên Thượng sẽ không cho phép xen vào bước đường của bạn; Ngài sẽ chặn đứng nó.

Bản Công Giáo dịch, “Ngài sẽ không để anh em bị thử thách quá sức ; nhưng khi để anh em bị thử thách, Ngài sẽ cho kết thúc tốt đẹp, để anh em có sức chịu đựng.” Lẽ thật kỳ diệu và chắc chắn là ma quỷ không có đường nào đến gần bạn. Những tấn công của nó trước hết phải qua sự cho phép của Đấng Toàn Năng. Cha Thiên Thượng sẽ không bao giờ là tác giả hay người

—
Bất kỳ nghịch cảnh nào
bạn đối diện thì đã có
người đối diện rồi
và chiến thắng.
—

khởi xướng những thử thách này, nhưng Ngài đôi khi cho phép nó để bạn có thể đánh đuổi kẻ thù và mang vinh hiển về cho Ngài khi bạn giành được phần đất về cho Nước Chúa. Một vị lãnh đạo đánh kính thời hội thánh đầu tiên tên là Tertullian, từng sống vào năm 160-230, giải thích về ý này rất hay :

Bằng cách cho phép mưu kế của satan hoạt động, Chúa hành động cách kiên trì nhằm mục đích tốt lành của Ngài. Ngài chặn đứng sự tiêu diệt của ma quỷ vì chính lý do mà Ngài trì hoãn sự báo thù của con người. Vì Ngài có chỗ cho cuộc chiến trong đó con người giày đạp kẻ thù tùy ý họ muốn như trước đây Ngài cho phép con người đầu hàng satan . . . [Và ban cho con người khả năng] lấy lại sự cứu rỗi của mình cách đặc thắng. Theo cách này, ma quỷ sẽ nhận hình phạt cay đắng hơn vì bị đánh bại bởi chính con người mà nó trước đây làm hại. Bởi cách này, Chúa được phát hiện ra là quá tốt lành.

Chúa ban cho chúng ta đặc quyền chọn đánh bại kẻ thù và theo một ý nghĩa nào đó “thắng hơn” những thất bại do tội lỗi mà chúng ta trải qua lúc chưa tin Chúa. Mọi vinh hiển quy cho Ngài. Kẻ thù không còn nghiêng rường cùng con người, là tác phẩm của Chúa. Nó đã làm vậy sau khi Adam sa ngã tại vườn Ê-đen, nhưng sau đó Chúa Giê-su đến tước đoạt vũ khí của nó. Bây giờ Chúa đã ban cho chúng ta đặc quyền chấm dứt những trận đòn của nó.

Phaolô viết, “Tôi vui mừng trong khi chịu đau khổ vì anh chị em. Vì thân thể Ngài tức là Hội Thánh, tôi mang đầy trong thân thể mình hoạn nạn còn sót lại của Chúa Cứu Thế” (Cô 1:24). Nếu những lời này đọc mà không hiểu, chúng ta có thể nghĩ sai rằng Phaolô đang nói sự chịu khổ của Chúa Giê-su không đủ để hoàn tất sự cứu chuộc của chúng ta. Vì lý do này nhiều cơ đốc nhân tránh đọc câu này và không dám suy nghĩ tới. (Thật ra, bạn sẽ ngạc

nhiên là nhiều mục sư và giáo sư tốt nghiệp chủng viện thậm chí không biết câu này có trong Kinh Thánh.)

Nhưng đó không phải là điều Phaolô nói. Trái lại, ông chỉ ra đặc quyền của chúng ta để kết thúc công việc cần thiết để mở mang Nước Chúa đến cùng trời cuối đất. Chúa Giê-su ban cho chúng ta đặc quyền hoàn tất nhiệm vụ đem công tác đã hoàn tất của Ngài đến cùng trời cuối đất. Kẻ thù quyết liệt kháng cự để báo thù, nhằm mang lại sự khổ nạn, nhưng đây là sự khổ nạn đắc thắng. Như Chúa Giê-su phán, “Cửa âm phủ không thắng được hội thánh.” Ngài đang nói đến hội thánh (xem Mathiơ 16:18). Đây là cuộc chiến. Chúng ta đang dàn trận, chúng ta đang xung trận để chiến thắng nhờ quyền năng của ân điển Chúa, và hoả ngục không thể chặn đứng hay đánh bại chúng ta. Chúng ta có lời hứa của Chúa về sự chiến thắng này!

Hãy nhớ : bất kỳ nghịch cảnh nào bạn đối diện trong đời sống cơ đốc nhân cũng là những nghịch cảnh mà các tín hữu khác, ngay cả chính Chúa Giê-su, đã đối diện và chiến thắng. Phierơ khích lệ chúng ta, “Hãy chống cự nó, hãy đứng vững trong đức tin, vì biết rằng các anh chị em khác cũng đang gặp cùng sự khổ nạn trong thế gian.” Sự chịu khổ ông nói đến liên hệ đến việc sống như Chúa chúng ta sống, nhưng khi chúng ta đứng vững mạnh mẽ trong quyền năng của ân điển Ngài, chúng ta sẽ chiến thắng.

BẠN KHÔNG CẦN PHẢI THUA

Bây giờ chúng ta đến điểm thứ ba của việc được “trang bị” : biết rằng bạn không cần phải thua. Đừng chỉ liếc qua những lời này của Chúa Giê-su. Hãy “ăn nuốt” nó và suy gẫm kỹ nó :

Nghe đây! Ta ban cho các con quyền giẫm lên rắn rít và bọ cạp, quyền ấy lớn hơn quyền của kẻ thù nữa. Cho nên không có gì làm hại các con được.
(Lu 10:19 – BPT)

Có nhiều bài học trong câu này! Trước hết, hãy nhận biết tấm lòng của Ngài khi Ngài kêu gọi chúng ta *hãy nghe đây*. Hãy quan sát dấu chấm than! Nếu các dịch giả đặt dấu chấm than vào lời Chúa Giê-su phán, có nghĩa là chúng ta nên để ý kỹ hơn. Đó là một câu nói có “trọng lượng.”

Rồi Ngài phán bạn đã được ban cho uy quyền, không phải một số quyền lực hay phần lớn quyền lực mà là trên mọi quyền lực của kẻ thù. Điều này là 100 phần trăm. Bạn không chỉ có uy quyền trên 100 phần trăm quyền lực của kẻ thù, mà bạn còn có quyền năng lớn lao hơn mọi thế lực gian ác của satan nhắm vào bạn. Bản *King James Version* dịch, “Ta ban cho các con quyền . . . trên mọi quyền lực của kẻ thù.” Điều này tương đương với lời của Phaolô khi ông cầu nguyện để chúng ta biết được “quyền năng vô hạn quá dồi dào dành cho chúng ta là kẻ tin” và quyền năng đó “trỗi vượt hơn mọi chủ quyền, thế quyền, thế lực, uy quyền và mọi danh được đặt ra” (Êph 1:19-21). Không chỉ *trỗi* mà là *trỗi vượt hơn*!

Chúng ta không chỉ có uy quyền và quyền năng vượt trên mọi quyền lực của kẻ thù mà còn có một sự thật kỳ diệu khác nữa. Chúng ta được biết, “Các con thuộc về Đức Chúa Trời và đã chiến thắng chúng nó [linh địch lại Chúa Cứu Thế], vì Đấng ở trong các con vĩ đại hơn kẻ ở trong thế gian.” (1Gi 4:4). Mọi tà linh đều là linh địch lại Chúa, và chúng là căn nguyên của mọi hoạn nạn. Chúng ta đã thắng chúng vì Đấng đánh bại chúng là Đấng hiện sống trong chúng ta và ban quyền năng cho chúng ta.

Luca 10:19 trích lời Chúa hứa rằng “không gì làm hại bạn.” Không thế lực gian ác nào – không một ai làm hại bạn được. Không có cuộc chiến nào bạn đối diện mà bạn

được định phải thua. Nếu bạn chiến đấu cách không nao sồn, với khí giới Chúa đã ban cho bạn, bạn lúc nào cũng kết thúc trên đỉnh cao. Một lần nữa bạn có lời hứa của Ngài về điều này : “Nhưng tạ ơn Đức Chúa Trời, Ngài luôn luôn dẫn đầu chúng tôi trong cuộc diễn hành chiến thắng trong Chúa Cứu Thế.” (2Cô 2:14)

Nếu chúng ta lắng nghe Chúa, Chúa sẽ dẫn chúng ta đến chiến thắng trong mọi tình huống, trong mọi cuộc chiến. Điều Chúa Giê-su hứa, Giăng cũng khẳng định :

Người nào sinh ra từ Đức Chúa Trời chiến thắng được thế gian. Đây là sự chiến thắng đã chiến thắng thế gian, chính là đức tin của chúng ta. (1Gi 5:4)

Chính đức tin của chúng ta mà chiến thắng mọi thứ gì satan nhắm đến chúng ta. Hãy nhớ, satan là “thần của đời này.” Chúng ta chiến thắng bất kỳ điều gì nó tìm cách tấn công chúng ta vì Chúa đã mở đường cho chúng ta chiến thắng rồi.

Theo Giăng, chính đức tin chúng ta làm cho thế gian này phải “bái phục.” Tại sao lại là đức tin? Đức tin là điều giúp chúng ta bước vào ân điển (quyền năng) chúng ta cần để chiến thắng. Chúng ta đã bàn đến việc chúng ta cai trị trong cuộc sống bởi ân điển Chúa. Tuy nhiên, ân điển đó, dù được ban miễn phí cho mọi người, không thể tiếp cận được trừ khi chúng ta tin (có đức tin), vì đức tin là ống dẫn mang ân điển Ngài đến bất kỳ tình huống nào chúng ta đang đối phó và cần chiến thắng. Như Phaolô nói, “Cũng nhờ Ngài chúng ta được vào trong ân sủng này, là ân sủng mà chúng ta hiện đang đứng vững” (Rô 5:2).

Ân điển Chúa là miễn phí, là sẵn có cho mọi con cái Ngài, nhưng nếu chúng ta không tin (có đức tin) nơi “Lời ân điển của Ngài” thì kể như chúng ta không sở hữu ân điển gì cả. Hãy nhớ Phaolô nói với các lãnh đạo và tín hữu mà ông sẽ không còn gặp lại : “Bây giờ, tôi giao thác anh em cho Chúa và cho *Đạo ân sủng của Ngài*, là Đạo có khả

năng gây dựng và đem lại cho anh em cơ nghiệp giữa tất cả các thánh đồ” (Công vụ 20:32). Ông chỉ cho họ ân điển để giúp cho họ có cơ nghiệp cai trị trong cuộc sống vì vinh hiển Chúa : Lời ân điển của Ngài.

ÂN ĐIỂN ĐỦ ĐỂ CHIẾN THẮNG MỌI CUỘC CHIẾN

Điều này đem chúng ta đến lẽ thật thứ tư về việc trang bị chính mình : ân điển Chúa còn hơn là quyền năng để cai trị trên bất kỳ nghịch cảnh nào bạn đối diện.

Chúng ta thấy được điểm này trong sự tranh chiến cá nhân của Phaolô. Cái nhìn và khả thi của ông gây tổn thất nặng cho nước tối tăm. Những lẽ thật này, nhận lãnh từ Thánh Linh, đã khích lệ rất nhiều các tín hữu thuộc thế hệ ông và thế hệ tiếp theo. Kết quả là Phaolô viết :

Và để tôi khỏi kiêu căng vì những mặc khải siêu việt, Chúa đã cho một cái dằm đâm vào thân xác tôi, một sứ giả của quỷ Sa-tan, để đánh tôi và làm cho tôi không kiêu căng. (2Cô 12:7)

Tình huống đặc biệt mà Phaolô đối diện tạo ra sự tranh cãi giữa các giáo sư Kinh Thánh. Nhưng nói thẳng ra là không nên như vậy. Chúng ta hãy giải toả mọi khúc mắc ở đây.

Trước hết, ai cho Phaolô “cái dằm đâm vào thân xác”? Chúng ta biết chắc là không thể nào là Chúa được, vì chúng ta được bảo, “Đừng bị lừa dối: Tất cả các ân huệ tốt lành cũng như tất cả các ân tứ toàn hảo đều đến từ trên cao và do Cha sáng láng ban xuống. Ngài chẳng bao giờ thay đổi, cũng không có bóng biến thiên nào nơi Ngài” (Gia 1:16-17). Chúng ta sẽ bị lừa dối nếu chúng ta nghĩ những điều khác ngoài ân huệ tốt lành hay hoàn hảo đến từ Chúa. Một sứ giả của satan thì không gì là tốt lành, và chắc chắn là không hoàn hảo rồi. Có người sẽ phản đối, “Nhưng nói qua nói lại thì cái dằm này cũng tốt vì nó giữ cho Phaolô khỏi kiêu ngạo.” Sứ đồ Giăng bác bỏ ý tưởng

sai lầm này : “Đức Chúa Trời không cám dỗ ai cũng không bị điều ác nào cám dỗ” (Gia 1:13).

Hãy xem lời nói của Giacô, “Đức Chúa Trời không cám dỗ ai.” Chúa không sai sứ giả của satan còn không thì Ngài đã dùng điều ác thử thách Phaolô rồi, vậy thì Ngài nói dối qua Giacô sao. Nhưng Chúa không nói dối. Nên khỏi phải thắc mắc, chúng ta có thể kết luận rằng “cái dằm” không đến từ Chúa.

Thứ hai, cái dằm trong thân thể Phaolô là gì? Một số giáo sư nói đó là căn bệnh về mắt hay bệnh nào đó trong thân thể ông. Họ suy ra ý này từ những lời ông viết tiếp,

Đã ba lần tôi nài xin Chúa cho nó lìa khỏi tôi. Nhưng Ngài phán với tôi: Ân sủng Ta đủ cho con rồi, vì quyền năng của Ta trở nên trọn vẹn trong sự yếu đuối. Vì vậy tôi rất vui mừng, tự hào trong sự yếu đuối [ốm yếu] của tôi, để quyền năng của Chúa Cứu Thế có thể ở luôn trong tôi. (2Cô 12:8-9)

Tôi nhấn mạnh hai từ ở câu trên : *yếu đuối* và *ốm yếu*. Để tôi tập trung vào từ thứ hai trước. Các giáo sư gây rối trí cho rằng cái dằm của Phaolô là bệnh tật từ câu nói của ông, “Tôi tự hào trong sự ốm yếu của tôi.” Từ Hylạp ốm yếu là *astheneia*. Nó được dùng 12 lần trong Tân ước. Phải nhìn nhận là trong các sách Phúc Âm từ này dùng chủ yếu nói về bệnh thể xác. Tuy nhiên, phần lớn các trường hợp dùng trong các thư tín, nó được dùng để nói về yếu đuối của con người – không có khả năng hoàn thành hay chiến thắng điều gì đó bởi khả năng riêng. Trong những trường hợp như thế từ này không đề cập đến bệnh thể xác.

Ví dụ như Rôma 8:26 : “Tương tự như vậy, Đức Thánh Linh cũng giúp sự yếu đuối của chúng ta; vì chúng ta không biết chúng ta nên cầu xin điều gì cho phải lẽ, nhưng chính Đức Thánh Linh cầu nguyện thay cho chúng ta bằng những lời rên siết không nói được.” Từ Hylạp *yếu đuối* cũng là từ *astheneia*. Tôi nghĩ chúng ta có thể nói chắc rằng không

phải cơ đốc nhân cũng đều có bệnh tật hay đau yếu. Sự yếu đuối mà mọi tín hữu có liên quan đến lời cầu nguyện cầu thay là gì? Câu trả lời : có những trường hợp chúng ta không biết cách cầu nguyện do giới hạn con người của chúng ta.

Chẳng hạn, nếu mẹ tôi sống tại Floria còn tôi sống ở Colorado và có tình trạng khẩn cấp phát sinh mà bà cần cầu nguyện nhưng bà không thể liên lạc với tôi. Tôi do con người hữu hạn nên không biết nhu cầu khẩn cấp của bà. Nhưng Thánh Linh sẽ giúp tôi trong sự bất khả kháng này (sự yếu đuối) bằng cách hướng tôi cầu nguyện cho mẹ tôi. Lần nữa, từ Hylạp, *astheneia* không liên hệ gì đến bệnh thể xác mà liên hệ đến tình trạng bất lực của con người.

Một ví dụ khác sẽ là Hêbơơ 4:15, có nói, “Vì chúng ta không có một vị thượng tế chẳng có thể cảm thông *sự yếu đuối* chúng ta, nhưng vị thượng tế này đã chịu cám dỗ đủ mọi mặt cũng như chúng ta song không hề phạm tội.” Từ sự yếu đuối cũng là từ *astheneia*. Một lần nữa, từ này không nói đến ốm yếu thể xác mà nói sự bất lực của con người so với khả năng của Chúa. Chúa Giê-su tự nguyện mang lấy sự bất lực của con người để Ngài đồng hoá với những tranh chiến của chúng ta và giúp chúng ta cách thiết thực bởi ân điển Ngài. Trình thuật ghi Ngài “chịu cám dỗ trong mọi sự như chúng ta song không hề phạm tội” rõ ràng không liên hệ đến bệnh tật mà đến sự bất lực của con người mà Ngài tự nguyện mang lấy trong lúc còn sống trên đất.

Biết vậy rồi, chúng ta hãy quay lại câu nói của Phaolô mà tôi lặp lại ở đây để dễ tham khảo :

Đã ba lần tôi nài xin Chúa cho nó lìa khỏi tôi. Nhưng Ngài phán với tôi: Ân sủng Ta đủ cho con rồi, vì quyền năng của Ta trở nên trọn vẹn trong *sự yếu đuối*. Vì vậy tôi rất vui mừng, tự hào trong *sự yếu đuối [ốm yếu]* của tôi, để quyền năng của Chúa Cứu Thế có thể ở luôn trong tôi. (2Cô 12:8-9)

Lần nữa tôi nhấn mạnh những từ yếu đuối và ốm yếu. Và đây là lý do : cả hai từ này đều cùng một chữ Hy Lạp, *astheneia*. Nên rất dễ dịch lại những lời của Phaolô theo cách này :

“Ấn sủng Ta đủ cho con rồi, vì quyền năng của Ta trở nên trọn vẹn trong bất lực của con người.” Vì vậy tôi rất vui mừng, tự hào trong sự bất lực của tôi để quyền năng của Chúa Cứu Thế có thể ở luôn trong tôi.

Thật ra, đoạn này được dịch như vậy trong các bản dịch Kinh Thánh khác. Một bản dịch là bản *Contemporary English Version* dịch, “Lòng nhân từ của Ta là tất cả con cần. Quyền năng Ta mạnh mẽ nhất khi con yếu đuối. Nếu Chúa cứ ban cho tôi quyền năng Ngài, tôi rất vui hãnh diện về việc tôi yếu đuối biết chừng nào.”

Chúng ta lừa dối mình nếu chúng ta khẳng định rằng điều duy nhất Thánh Linh nói đến là bệnh tật. Nếu ý đó là đúng, đoạn Kinh Thánh trên sẽ đọc, “Quyền năng Ta mạnh mẽ nhất khi con bị bệnh. Nếu Chúa cứ ban cho tôi quyền năng Ngài, tôi rất hãnh diện là tôi bị bệnh biết chừng nào.” Nghe không ổn lắm phải không? Tôi nghĩ rất lạ khi nghĩ những ý tưởng như thế.

Rõ ràng là Phaolô không nói đến bệnh tật khi chúng ta đọc toàn bộ thư tín của ông theo mạch văn. Phaolô nhận ra cách “sứ giả của satan” tấn công ông :

Năm lần tôi bị người Do Thái đánh đòn, mỗi lần chỉ thiếu một roi dây bốn chục. Ba lần bị đánh đòn, một lần bị ném đá, ba lần chìm tàu, một ngày một đêm lênh đênh trên biển cả. Trong nhiều cuộc hành trình, tôi bị nguy hiểm trên sông ngòi, nguy hiểm vì trộm cướp, nguy hiểm vì chính dân mình, nguy hiểm nơi dân ngoại, nguy hiểm ở thành phố, nơi sa mạc, ngoài biển, nguy hiểm vì các anh chị em giả, lao lực, khó nhọc, nhiều lúc

thức đêm, chịu đói chịu khát, nhiều khi bị đói khát, rét buốt và trần truồng. . . Nếu tôi phải tự hào, tôi sẽ tự hào về những điều yếu đuối của tôi.” (2Cô 11:24-27,30)

Phaolô liệt ra những khó khăn do sứ giả satan gây ra nhằm nổi giận cùng ông nhiều lần. Phaolô không thể ngăn cản hay chặn đứng những khó khăn bất ngờ này bởi khả năng riêng của ông. Vì lý do này ông nói, “Tôi sẽ tự hào về những điều yếu đuối của tôi.” Thật quá rõ ràng : sự yếu đuối hay “cái dằm trong thân xác” trong thư tín này không liên hệ gì đến bệnh mắt, bệnh tật, đau yếu hay bất kỳ tật bệnh nào.

Để nói thêm nhằm tỏ cho thấy “cái dằm trong thân xác” của Phaolô không liên hệ gì đến bệnh tật, chúng ta hãy xem cách từ này được dùng chỗ khác trong Cựu ước. Cụm từ này xuất hiện ba lần, và mỗi lần đều ở Cựu ước. Cả ba lần đều nói đến dân Ca-na-an cứ liên tục tấn công dân Y-sơ-ra-ên. Chúa bảo dân sự Ngài, “Nhưng nếu các người không đuổi dân cư trong xứ, những kẻ các người cho ở lại sẽ như gai đâm trong mắt, *chông xóc vào hông*. Họ sẽ gây rối cho các người trong xứ các người ở” (Dân 33:35). Trong mỗi trường hợp, lối nói ẩn dụ “gai (chông) trong thân xác” tiêu biểu cho thứ dân chống đối và gây rối một đời sống kết quả. Cụm từ này không hề được dùng trong Cựu ước để mô tả bệnh tật hay đau yếu. Phaolô, một học giả Kinh Thánh, dùng cụm từ này cách tương tự để mô tả sự gây rối ông gặp phải nơi nào ông đi.

SỰ THAY ĐỔI NGOẠN MỤC

Tôi tin rằng Phaolô bị bối rối bởi những sự gián đoạn, khó khăn, và gây rối mà ông liên tục gặp nên ông kêu cầu Chúa – không phải một lần mà ba lần – cất kẻ gây rối của satan ở đằng sau tất cả những tai ương này. Tôi tin Chúa

không trả lời Phaolô lúc đầu vì lời cầu xin của ông không đúng; Phaolô đã nhầm lẫn. Sau khi Phaolô xin ba lần, Chúa soi sáng ông và cung cấp giải pháp cho ông sau đó :

Con chưa hiểu sao? Ta đã ban cho con ân điển (quyền năng miễn phí) trên mọi quyền lực kẻ thù. Ân điển (quyền năng) Ta là điều con cần, vì nó bày tỏ sức mạnh trong bất kỳ việc gì con không thể vượt qua bởi khả năng con người. Nói cách khác, sự chống đối càng lớn, con sẽ thấy ân điển (quyền năng) Ta bày tỏ càng nhiều trên đời sống con nếu con chỉ tin (2Cô 12:9 – diễn ý của tác giả).

Một khi Phaolô đã rõ điều này, điều kỳ diệu xảy ra. Ông chấp nhận một sự thay đổi tận gốc rễ – một thay đổi triệt để từ lối suy nghĩ này sang lối suy nghĩ khác. Toàn bộ thái độ của ông thay đổi đối với sự chống đối liên tục của satan mà ông gặp phải. Ông không còn nài xin Chúa cất đi nữa. Trái lại, ông nhiệt thành viết :

Cho nên vì Chúa Cứu Thế, tôi cam chịu [*vui lòng*] yếu đuối, sỉ nhục, gian khổ, bắt bớ, hoạn nạn. Vì khi tôi yếu đuối, ấy chính là lúc tôi mạnh mẽ. (2Cô 12:10)

Bây giờ sự hãnh diện của ông là “Tôi vui lòng trong sự bất lực của tôi đối với hoạn nạn *thlipsis* tôi đối diện từ lúc này trở đi!”

Hãy dừng lại một tí : vui lòng? Sao có được chuyện này? Một bản dịch khác dịch, “Tôi rất hài lòng và vui thích . . .” Còn có bản thì dịch, “Tôi thoả lòng. . .” Có phải Phaolô mất trí không? Có phải ông nói quá không? Nói dối hay nói phóng đại? Không, ai mà viết Kinh Thánh dưới sự thần cảm của Thánh Linh không làm việc như thế, vì Chúa không thể nói dối. Làm sao một người “hài lòng” hay “thoả lòng” trong hoạn nạn, sỉ nhục, rắc rối, nghịch cảnh và những khó khăn khác? Câu trả lời thật đơn giản :

Sự chống đối càng lớn đòi hỏi quyền năng chiến thắng càng mạnh; kết quả là mang lại chiến thắng càng hiển hách hơn.

Nhiều cơ đốc nhân không vui khi đối diện với khó khăn cực khổ. Họ run sợ khi phải chiến đấu với kẻ thù trong những hoàn cảnh khó khăn. Họ thích đời sống an nhàn, dễ chịu, tiện nghi, không va chạm. Lẽ thật mà Phaolô đã khám phá không khắc ghi trong lòng họ. Họ không nhận biết rằng mọi sự chống đối chỉ là cơ hội để quyền năng (ân điển) lớn lao hơn được bày tỏ trong họ, và để tăng trưởng tới mức độ trưởng thành trong Chúa. Phaolô có thái độ tương tự đối với nghịch cảnh trước khi Chúa thách thức lối suy nghĩ của ông, nhưng một lời từ Chúa đã thay đổi toàn bộ nhãn quan của ông. Ông viết 2Côrinhtô vào khoảng năm 56SC. Vài năm sau ông viết thư tín cho người Lamã. Hãy quan sát thái độ khác hẳn đối với hoạn nạn *thlipsis* trong thư tín sau :

Ai sẽ phân rẽ chúng ta khỏi tình yêu thương của Chúa Cứu Thế? Phải chăng là hoạn nạn, cực khổ, bắt bớ, đói khát, trần truồng, nguy hiểm hay gươm giáo? . . . Nhưng trong tất cả những điều này chúng ta hoàn toàn chiến thắng nhờ Đấng đã yêu thương chúng ta. (Rô 8:35,37)

Hãy thẩm thấu những lời này, đặc biệt những lời, “Trong tất cả những điều này chúng ta hoàn toàn chiến thắng nhờ Đấng đã yêu thương chúng ta.” Trước khi được thay đổi ngoạn mục, Phaolô nài xin Chúa cất khỏi ông để không gặp phải khó khăn. Bây giờ sứ điệp của ông khác xa : *Ân điển của Chúa còn hơn thế nữa, không chỉ chịu khó khăn mà còn có được chiến thắng vẻ vang.* Tư thế của Phaolô bây giờ là, “Hãy đem khó khăn đến đây! Hãy đem đến đi để ta có được chiến thắng vẻ vang cho Chúa.” Phaolô được “trang bị để chịu khổ.” Ông được trang bị để chiến đấu đến chiến thắng và ra khỏi đó cách vẻ vang và mạnh mẽ hơn trước khi ông bước vào cuộc chiến.

Để kết luận, chúng ta được “trang bị” nên chúng ta lạc quan trong lòng và trí về hoạn nạn – lạc quan trước, trong

và sau cuộc chiến. Chúng ta có thể có thái độ tích cực vì chúng ta không còn nhìn thử thách và hoạn nạn như là những trở ngại; chúng ta nhìn nó như là những cơ hội!

Sứ đồ Giacô viết, “Thưa anh chị em, khi gặp những thử thách khác nhau, anh chị em hãy xem tất cả là điều vui mừng” (Gia 1:12). Chúng ta biết rằng cuộc chiến đã thắng rồi trong Chúa Giê-su, và chúng ta thấy đều có uy quyền và quyền năng của thiên đàng hỗ trợ chúng ta. Nếu chúng ta không bỏ cuộc, nếu chúng ta đứng vững và chiến đấu không nao sồn, chúng ta sẽ luôn vượt lên đỉnh cao. Đó là ý muốn và định mệnh của Chúa dành cho đời sống chúng ta.

Như Phaolô can đảm khẳng định trong Rôma 8:31, “Nếu Chúa ở về phía chúng ta, ai có thể chống lại chúng ta?”

MẠNH MẼ TRONG ÂN ĐIỂN

Vì chúng ta chiến đấu, không phải với người phàm, nhưng chống lại những kẻ lãnh đạo, giới thẩm quyền, và những bậc quyền thế của thế giới tối tăm này cùng những thần linh gian ác trên các tầng trời.

ÊPHÊSÔ 6:12

Mỗi con cái Chúa đều ở trong cuộc chiến thuộc linh. Nếu chúng ta không ở trong đó thì chúng ta thuộc về thế gian và bị lừa dối khi nghĩ rằng chúng ta thuộc về Chúa.

Tôi nhận biết rằng lời này rất thẳng, nhưng cho phép tôi minh họa thực tế của nó. Hãy tưởng tượng bạn đang sống ở Đức lúc Adolf Hitler cai trị. Vị lãnh đạo độc tài này muốn thiết lập một trật tự mới của quyền bá chủ của Đức quốc xã trong cả lục địa Âu châu. Ông là người đầy định kiến và những người ông thù hận phần lớn là người gốc Do thái. Nếu bạn là người gốc Đức, thông minh, khoẻ mạnh và suy nghĩ của bạn là không can thiệp vào sứ mạng của Adolf Hitler, bạn có thể sống thoải mái – tự do khỏi mối bận tâm bị tấn công ở bất kỳ nơi đâu.

Tuy nhiên, nếu gốc của bạn là Do thái, đời sống bạn hoàn toàn khác. Bạn sống dưới mối đe dọa bị tấn công liên tục. Bạn có thể bị nhục mạ, phỉ báng, phá phách, cướp giật bất cứ lúc nào; bạn phải canh chừng để tránh khỏi bị bắt, bị đem làm nô lệ, bị tra tấn và giết chết. Dù muốn hay

không, bạn đang ở trong cuộc chiến. Những người Do thái khôn ngoan sẽ tự trang bị mình và làm những gì cần thiết để trốn thoát sự tàn bạo của Hitler. Những người này rất cuộc không bị bắt vô tội vạ.

Satan cùng bè lũ của nó còn gian ác hơn Hitler cùng đế chế của Đức quốc xã. Nếu bạn có gốc gác của satan, bạn không phải là mục tiêu. Bạn không cần phải duy trì tư thế trong tình trạng chiến tranh. Chúa Giê-su nói với các lãnh đạo tôn giáo giả hình thời của Ngài, “Các người thuộc về thế gian” (Gi 8:23). Để đảm bảo là họ hiểu ý Ngài, Ngài nói thẳng, “Các người thuộc về cha các người là ma quỷ” (Gi 8:44). Dù các nhà lãnh đạo này tin rằng họ đang phục vụ Đức Chúa Trời, nhưng thực tế họ đang phục vụ lãnh đạo tàn bạo của thế gian này.

Nếu bạn thật sự thuộc về Chúa, bạn phải canh chừng vì thế gian mà bạn sống đang thù nghịch với bất cứ điều gì thuộc về Nước Chúa. Chúa Giê-su đưa ra ý niệm này khi Ngài phán,

Nếu các con ra từ thế gian này thì thế gian sẽ yêu chuộng người của họ. Nhưng vì các con không thuộc thế gian và Ta đã tuyển chọn các con từ trong thế gian, *nên thế gian hẳn sẽ ghét các con.* (Gi 15:19)

Để ý những lời của Ngài, *thế gian hẳn sẽ ghét các con.* Câu nói này không có đùa đâu. Nếu bạn thuộc về thế gian, bạn sẽ được thế gian ngưỡng mộ; nếu bạn thuộc về Chúa, bạn sẽ bị hệ thống thế gian chống cự và ghét bỏ.

VŨ KHÍ ÂN ĐIỂN

Chúng ta đến một khía cạnh quan trọng khác của việc được trang bị đầy đủ, và đó là có được một kiến thức về những vũ khí chúng ta có trong Chúa Giê-su. Nó vừa đầy quyền năng và là những vũ khí thuộc linh, vì Phaolô cho

biết, “Vì vũ khí chiến đấu của chúng tôi không phải là loại vũ khí xác thịt nhưng là *quyền năng Đức Chúa Trời* để phá huỷ các thành lũy, đánh đổ các lý luận” (2Cô 10:4).

“Quyền năng Đức Chúa Trời” để phá huỷ các thành lũy là gì? Đó không gì khác hơn là ân điển lạ lùng của Chúa – món quà miễn phí của Ngài dành cho mọi kẻ tin. Biết được điều này, chúng ta hãy đọc tiếp thư tín thứ nhất của Phierơ để xem lẽ thật quan trọng này được nhấn mạnh và khai triển cho chúng ta. Khi chúng ta đọc, hãy nhớ rằng chúng ta thay thế từ *quyền năng* hay *mặc lấy quyền năng* cho từ *ân điển*. Nó có thể được hoán đổi nhau.

Những người trẻ tuổi, cũng hãy vâng phục những người lớn tuổi. Mọi người hãy lấy sự khiêm nhường mà đối đãi nhau, vì Đức Chúa Trời chống cự kẻ kiêu ngạo nhưng *ban phước [ân điển]* cho người khiêm nhường. Bởi đó, anh chị em hãy hạ mình dưới tay quyền năng của Đức Chúa Trời, hầu cho đến kỳ Ngài sẽ nâng anh chị em lên. Hãy trao mọi điều lo lắng mình cho Ngài vì Ngài chăm sóc anh chị em. Hãy tự chủ và tỉnh thức. Kẻ thù của anh chị em là ma quỷ như sư tử rống, đang rình rập chung quanh để tìm xem người nào nó có thể ăn nuốt được. Hãy chống cự nó, hãy đứng vững trong đức tin, vì biết rằng các anh chị em khác cũng đang gặp cùng sự khổ nạn trong thế gian. Và Đức Chúa Trời của mọi ân sủng, là Đấng đã gọi anh chị em vào vinh quang đời đời của Ngài trong Chúa Cứu Thế, sau khi anh chị em chịu khổ ít lâu, chính Ngài sẽ phục hồi, làm cho vững, thêm sức và thiết lập anh chị em. Quyền năng thuộc về Ngài cho đến đời đời. A-men. . . . Tôi viết đôi dòng ngắn ngủi cho anh chị em, để khuyến khích và để làm chứng cho anh chị em rằng đây là *ân sủng [quyền năng] thật* của Đức Chúa Trời. Hãy đứng vững trong đó. (1Phierơ 5:5-12)

Để tôi tóm tắt nhanh những lời vô cùng phong phú của Phierơ, rồi tôi sẽ khai triển sứ điệp này từng phần một.

Đề tài chính của đoạn này là *ân điển của Chúa*. Phierơ bắt đầu bằng cách khích lệ chúng ta hãy đầu phục nhau. Một cách khác để nói ý này là “hãy phục dưới cùng một sứ mạng.” Ông khẳng định rằng Chúa ban ân điển Ngài cho người hạ mình, và chúng ta được thấy là hạ mình khi chúng ta mong ước ân điển (quyền năng) của Ngài gánh thay mọi lo lắng của chúng ta, chứ không bởi sức riêng của chúng ta.

Nỗi lo nào Phierơ nói đến ở đây? Nó liên hệ đến những vấn đề cuộc sống, như mối bận tâm, trách nhiệm, nhu cầu hay nhiều ước ao khác của chúng ta. Nỗi lo của chúng ta có thể là tạm thời hay quan trọng hơn là đời đời : kinh nghiệm đời sống sung mãn của Nước Chúa, kể đến là đáp ứng nhu cầu của người khác dưới ảnh hưởng của chúng ta. Khi đeo đuổi sứ mạng của ân điển này, chúng ta sẽ gặp sự chống đối từ kẻ thù đầu sỏ là ma quỷ cùng bè lũ của nó. Nó có thể cản nuốt chúng ta, nhưng đó không phải là kế hoạch của Chúa. Vì thế, chúng ta phải duy trì tâm trí tỉnh táo, phải ý thức rõ về những lời hứa giao ước của Chúa, và can đảm trong sự cầu nguyện. Như thế chúng ta sẽ luôn được trang bị kỹ bởi ân điển Chúa để mở mang mục đích của Nước Ngài và chống cự thành công kẻ thù.

Chúng ta không phải làm một mình trong nỗ lực này; các anh chị em đồng công của chúng ta cũng đang cùng một sứ mạng của ân điển ở khắp nơi trên thế giới và cũng kinh nghiệm cùng cuộc chiến trong mục tiêu chung của chúng ta. Điều hay về cuộc chiến này là nó giúp chúng ta trưởng thành và mạnh mẽ. Với mỗi chiến thắng, chúng ta được tôn lên vị trí uy quyền cao hơn trong Chúa Giê-su.

Phierơ kết luận đoạn này bằng ý tưởng mới mẻ : Đây là (mục đích của) *ân điển thật của Chúa*. Há không lý thú là Thánh Linh cảm động Phierơ cách đây 2000 năm viết những lời ân điển thật của Chúa sao? Đây không phải việc tình cờ; Thánh Linh thấy trước rằng trong những ngày sau cùng nhận thức về ân điển Chúa sẽ bị giảm sút (ít ra trong lối suy

nghe của cơ đốc nhân Tây phương) đến chỗ chỉ đủ để che đậy tội lỗi và là “tấm vé” lên thiên đàng. Ân điển thật của Chúa có cả những ơn phước này, nhưng còn hơn thế nữa – ân điển cũng ban cho chúng ta quyền năng để đi xa hơn khả năng riêng của chúng ta để thực thi sứ mạng trước mắt. Một khía cạnh quan trọng của sứ mạng này là chúng ta sẽ khác biệt người ta vì cơ vinh hiển Chúa và mở mang Nước Chúa.

Với kiến thức này chúng ta dễ dàng suy ra tại sao phần lớn tín hữu không toả sáng như đuốc. Sống khác biệt đến qua những cuộc chiến cam go và phần lớn chúng ta lẽ tự nhiên muốn rút lui khỏi cuộc chiến. Kẻ thù sẽ không buông xui và để chúng ta ảnh hưởng thế giới cho Chúa Giê-su. Nó cương quyết chống đối sứ mạng của chúng ta, và chúng ta phải đứng lên chống cự nó để hoàn thành mục tiêu Chúa giao. Bản dịch New International Version dịch, “Đây là ân điển thật của Chúa. Hãy đứng vững trong đó.” Sau khi đọc lời này thì những lời của Phaolô gợi cho Timôthê sẽ trở nên thuyết phục hơn :

Vậy, hỡi con ta, hãy *nhờ ân sung của Chúa Cứu Thế Giê-su làm cho mình mạnh mẽ*. . . Hãy cùng ta chịu gian khổ như một người lính giỏi của Chúa Cứu Thế Giê-su. (2Ti 2:1,3)

Timôthê không được bảo phải mạnh mẽ về thể xác, về xã giao, về tình cảm, hay về lý trí. Ông được bảo hãy mạnh mẽ trong *ân điển*. Đó là vũ khí chúng ta cần để kết thúc thành công. Sau hơn hai mươi lăm năm trong chức vụ, tôi quan sát phần lớn chúng ta không dùng vũ khí ân điển.

Phần lớn chúng ta
không dùng
vũ khí ân điển.

Nói cho cùng, 98 phần trăm cơ đốc nhân Mỹ không hiểu thấu đáo món quà miễn phí, quyền năng này. Chúng ta không biết những gì chúng ta có.

Ngay trước chương hai của Timôthê, Phaolô sửa sai người trai trẻ của Chúa vì đã ngã quy trước sự chống đối và bắt bớ cậu đối diện. Rõ ràng là những kẻ thù của cậu Timôthê trẻ tuổi làm cậu nhát sợ, và cậu không chống cự và chiến đấu vững vàng như Phaolô nghĩ cậu có thể làm. Phaolô nhắc Timôthê rằng Chúa không ban cho cậu linh nhút nhát mà là linh quyền năng, yêu thương và tiết độ. Như tất cả các tín hữu đều làm, Timôthê đã có những gì cần thiết để chiến thắng bất kỳ sự chống đối nào, nên Phaolô khuyên cậu hãy nhen lại và mạnh mẽ trong ân điển ở trong Chúa Giê-su (xem 2Ti 1:6-7; 2:1).

Tiến lên trong ơn gọi cao cả không phải là cuộc dạo bộ trong công viên. Chúng ta không đi “nhè nhẹ” hay sống an nhàn để có đời sống khác biệt. Phaolô nói cách nhấn mạnh, “Tôi bươn tới để giết giải về ơn gọi trên trời trong Chúa Giê-su” (Phi 3:14). Nếu Phaolô “bươn tới”, điều đó có nghĩa là có sự chống đối và kháng cự.

Hãy nhớ lại khái tượng ở chương đầu. Nhân vật chính là người chèo thuyền, phải chống chọi, chống chọi với dòng nước xiết. Sức mạnh anh ta cạn kiệt. Tại sao? Tôi tưởng tượng khi quan sát các thuyền bạn chở đầy những con người thấy thoải mái, cười giỡn, sống có vẻ thành công và kinh nghiệm rất ít sự chống đối – tất cả đều làm cho anh thấy khó chịu một thời gian. Cuối cùng cảnh này dẫn đến một khám phá, dù là ảo tưởng nhưng dường như nó rất thật. Anh ta có thể sống đời sống cơ đốc nhân an nhàn và ít kinh nghiệm sự chống đối. Thật là một sự lừa dối.

Đây là một ví dụ khác. Một người lính giải ngũ từ cuộc chiến và cuối cùng anh ta kinh nghiệm một đời sống yên tĩnh hơn lúc anh còn ở “chốn trận tiền.” Cuộc chiến đã qua. Anh lính này không còn ra trận do anh giải ngũ. Giống như người đàn ông trên thuyền kia, anh lính này vẫn sẵn sàng chiến đấu : anh mặc quân phục, đeo vũ khí và mang súng. Nhưng anh không gặp sự kháng cự nào.

Mục tiêu của chúng ta không phải là *trông* giống Chúa mà thật sự *giống* Chúa trong việc mở mang Nước Chúa và tiêu diệt công việc của ma quỷ (xem 1Gi 3:8). Để làm việc này chúng ta sẽ đối diện sự chống đối và kháng cự.

Chúng ta phải nhớ rằng ân điển (quyền năng) của Chúa là điều chúng ta cần để chiến thắng bất kỳ khó khăn nào. Tuy nhiên, chúng ta phải hợp tác với ân điển bằng cách tin cách vững vàng – và bằng cơ của đức tin là hành động tương ứng. Khi Phierơ đi trên mặt nước, ông làm một kỳ công bất khả thể và phi thường. Chúa Giê-su phán, “Hãy đến” và trong lời đó là tất cả ân điển mà Phierơ cần để đi trên mặt nước. Nhưng khi ông không còn tin nữa, ân điển (quyền năng) giảm sút và ông bắt đầu chìm. Có đủ ân điển trong lời Chúa phán để Phierơ đi trọn đến Chúa Giê-su và vượt qua hết biển Galilê nếu ông muốn. Nhưng ân điển dừng lại vì đức tin của ông dừng lại. Chúng ta có ân điển vô hạn trong Chúa Giê-su, nhưng chúng ta chỉ có thể tiếp cận ân điển bởi đức tin : “Chúng ta bước vào ân điển này bởi đức tin mà chúng ta hiện đứng vững” (Rô 5:2).

Vấn đề không phải là ân điển thất bại mà là đức tin chúng ta giảm sút. Hậu quả là ân điển (quyền năng) bị gián đoạn. Lúc đó chúng ta bị bỏ cho một mình chiến đấu bởi sức riêng của chúng ta. Hãy nghĩ đến cái ống nước dẫn nước vào nhà bạn. Nếu cái ống bị vỡ, nguồn nước sẽ bị gián đoạn. Dù nguồn cung cấp nước vô tận nhưng nước không còn chảy vào nhà bạn vì ống nước bị vỡ. Đức tin là ống dẫn; nước là ân điển.

Để giúp chúng ta không thất bại, chúng ta phải gây dựng chính mình trong đức tin. Bằng cách nào? Chúng ta phải đến với Lời Chúa; chúng ta ngợi khen, thờ phượng, cảm tạ Chúa vì Ngài là ai và về sự cung ứng ân điển của Ngài; chúng ta cầu nguyện trong Thánh Linh. Nếu chúng ta không làm những việc này để gây dựng đức tin chúng ta, chúng ta rốt cuộc sẽ không còn tin nữa và sống bởi sức

riêng của chúng ta thay vì sức mạnh của Chúa. Lúc đó chỉ còn là vấn đề thời gian trước khi chúng ta ngừng cai trị thế gian và bắt đầu để thế gian cai trị chúng ta.

Đây là lý do Phierơ khích lệ chúng ta “hãy tăng trưởng trong ân điển và sự hiểu biết Chúa và Cứu Chúa chúng ta là Chúa Cứu Thế Giê-su” (2Phi 3:18). Chúng ta đã được giao cho trách nhiệm tăng trưởng trong quyền năng của Chúa. Chúng ta làm vậy bằng cách gây dựng đức tin, và chúng ta có thể gia tăng đức tin của chúng ta. Phaolô nói, “Vì trong Phúc Âm ấy sự công chính của Đức Chúa Trời được tỏ ra từ đức tin đến đức tin như Kinh Thánh chép: Nay, người công chính sẽ sống bởi đức tin.” (Rô 1:17). Hãy suy nghĩ theo cách này : đức tin bạn càng gia tăng, “ống dẫn” càng lớn – kết quả là lượng “nước” (ân điển) càng sẵn ban cho bạn. Vì thế, Chúa có thể uỷ thác cho bạn trách nhiệm lớn hơn để đi sâu vào những vùng thiếu thốn và chiến đấu để mang lại sự sống.

Cùng với tác giả thư Hêbơrơ, tôi hết lòng khích lệ bạn hãy

Hãy làm cho các bàn tay mệt mỏi và đầu gối yếu đuối của anh chị em trở nên mạnh mẽ. Hãy làm đường cho bằng phẳng . . . Hãy thận trọng để trong anh chị em đừng có ai hụt mất ân sủng của Đức Chúa Trời. (Hê 12:12-13,15)

Quay lưng khỏi ân điển Chúa là thối lui trước sự chống đối của kẻ thù, bước vào thế trung lập, trở nên an nhàn. Tại sao lại quay khỏi quyền năng siêu nhiên, siêu phàm của Chúa? Tại sao lại không chiếm hữu quyền năng của ân điển lạ lùng của Ngài?

Chúng ta đang ở trong cuộc chiến thuộc linh, và cách duy nhất để kết thúc tốt đẹp là hãy can trường trong đức tin. Việc can trường là một sự thoả lòng đối với Chúa và là mối đe dọa thật sự đối với nước tối tăm. Đây là sự kêu gọi, là định mệnh và đặc quyền của chúng ta khi phục vụ Chúa Cứu Thế Giê-su của chúng ta.

KHÍ GIỚI KHIÊM NHƯỜNG

Mọi người hãy lấy sự khiêm nhường mà đối đãi nhau, vì “Đức Chúa Trời chống cự kẻ kiêu ngạo nhưng ban phước cho người khiêm nhường.” Bởi đó, anh chị em hãy hạ mình dưới tay quyền năng của Đức Chúa Trời, hầu cho đến kỳ Ngài sẽ nâng anh chị em lên. Hãy trao mọi điều lo lắng mình cho Ngài vì Ngài chăm sóc anh chị em.

1PHIÊRÔ 5:5-7

Hãy thuận phục nhau . . . hãy mặc lấy sự khiêm nhường . . . hãy hạ mình.”

Những lời của Phierơ trong các câu trên là điểm mấu chốt để kết thúc tốt đẹp và vẻ vang trong mọi khía cạnh của cuộc sống. Vị sứ đồ mở đầu với mạng lệnh, “Hãy thuận phục nhau.” Theo mạch văn này, từ *thuận phục* nghĩa là “liên kết dưới cùng một sứ mạng.” Làm sao việc này xảy ra khi mà chúng ta quá khác xa về cá tính, sức mạnh và ước muốn? Bằng cách mặc lấy sự khiêm nhường. Chúa chống cự kẻ kiêu ngạo và chúng ta chắc chắn không muốn Chúa chống cự chúng ta! Ngược lại, Ngài ban ân điển (quyền năng) cho người khiêm nhường.

Vậy ai là kẻ kiêu ngạo và ai là người khiêm nhường?

KHIÊM NHƯỜNG NHẬN ÂN ĐIỂN CHÚA

Cơ đốc nhân mà thật sự khiêm nhường sẽ tin cậy và vâng theo Lời Chúa hơn là tin những gì họ suy nghĩ, lý luận, cảm nhận hay ước ao. Kết quả là họ lệ thuộc hoàn toàn vào khả năng của Chúa hơn là khả năng riêng của họ. Họ cùng chung sứ mạng của Ngài. Lời Chúa cho biết, “Xem kìa, kẻ tự cao! Nó không có sự sống thật. Nhưng người công chính sẽ sống bởi đức tin của mình” (Habacúc 2:4).

Habacúc 2:4 mô tả kiêu ngạo và đức tin là hai thái cực đối nghịch nhau. Câu này có thể được viết, “Kìa người *không khiêm nhường*, không có sự ngay thẳng trong linh hồn người đó; nhưng người công chính sẽ sống bởi *đức tin* của mình.” Ở đây sự khiêm nhường và đức tin đi đôi nhau. Nên kiêu ngạo và vô tín cũng vậy. Không tin Chúa tức là tuyên bố rằng chúng ta biết rành hơn Ngài biết và chúng ta tin tưởng tài phán đoán của chúng ta hơn là tin tài năng của Ngài. Vô tín không gì khác hơn là kiêu ngạo trá hình.

Để tôi minh họa ý này. Khoảng một năm sau khi dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi Aicập, Chúa truyền cho Môise, “Con hãy sai một số người đi trình sát đất nước Ca-na-an mà *Ta đang ban cho dân Y-sơ-ra-ên*” (Dân 13:2). Như thông thường, mạng lệnh của Chúa rất rõ ràng – không “úp úp mở mở.”

Môise sai mười hai lãnh đạo, một người từ mỗi chi phái. Tuy nhiên, mười người kia rất “khiêm nhường” còn hai người còn lại rất “kiêu ngạo.” (Nếu bạn biết câu chuyện này, hãy đọc tiếp với tôi; tôi đang nói đùa để nhấn mạnh ở đây)

Sau 40 ngày ở xứ hứa, các thám tử trở về. Mười người “khiêm nhường” báo cáo trước rằng “Chúng tôi đã trình thám xứ và quả là một xứ màu mỡ, đầy tràn sữa và mật. Hãy xem hoa quả chúng tôi mang về. Tuy nhiên, có những đạo quân hùng mạnh phải chống trả – kể cả những tên khổng lồ! Chúng là những tay chiến sĩ tài ba với những vũ khí tối tân hơn của chúng ta; chúng ta chỉ là một đám nô lệ vừa mới

được tự do. Chúng ta phải lo cho vợ con chúng ta! Làm sao chúng ta lại nộp những người thân của chúng ta để bị xử tệ, tra tấn, hãm hiếp và thậm chí cái chết đang chờ họ bên kia sông? Chúng ta phải là những người chồng và người cha tốt và có trách nhiệm, báo cáo tình hình thực tế như vậy. Không thể nào chiếm lấy xứ được.”

Dù dân chúng mong đợi gọi xứ đó là xứ của họ, nhưng an toàn vẫn là trước hết. Nền dân chúng ca ngợi và tán dương sự khôn ngoan và khiêm nhường của những thám tử này. Tôi chắc là phần lớn những người cha và người mẹ nghe lời báo cáo của họ rất biết ơn hành động của mười thám tử này. Dân Y-sơ-ra-ên tự an ủi khi nói với nhau, “Chúng ta rất vui là những thám tử này đi trước chúng ta. Thật là những nhà lãnh đạo vĩ đại – họ không quá đề cao cái tôi của họ khi đặt chúng ta ở chỗ nguy hiểm. Chúng ta sẽ ra sao nếu những lời này không có lý?”

Nhưng sau đó hai lãnh đạo “kiêu ngạo” là Calép và Giôsuê, can ngăn và kêu lên, “Khoan đã! Chúng ta làm gì đây? Chúng ta cần đi lên chiếm xứ bây giờ! Chúng ta có thể làm được! Chúa đã hứa với chúng ta. Chúng ta có Lời Ngài nói về việc này! Chúng ta sẽ hạ bệ các dân này. Nào chúng ta hãy động viên nhau ngay lập tức!”

Mọi người khựng lại bởi những lời họ vừa nghe. Họ nhìn nhau với vẻ không tin. Bạn tưởng tượng mười thám tử sẽ phản ứng như thế nào đối với lời khuyên “hấp tấp” và “thiếu khôn ngoan” của Giôsuê và Calép? Tôi tưởng tượng rằng, sau khi họ bị sốc lúc đầu, tất cả đều phản ứng như vậy : “Mấy anh đang nói gì vậy? Mấy anh có mất trí không? Chúng tôi đều thấy giống nhau – chúng tôi thấy sức mạnh, vũ khí, và thành quách kiên cố của kẻ thù. Chúng là những chiến sĩ cao to, thiện xạ còn chúng ta chỉ là những tay nô lệ. Chúng ta không thể địch cùng chúng. Mấy anh không nghĩ đến vợ con, an sinh phúc lợi của dân tộc. Mấy anh kiêu ngạo, điên rồ và phi thực tế! Hãy cầm mõm ngay, đồ sống ích kỷ!”

Tôi tưởng tượng đám đông thở phào nhẹ nhõm. “Chà, cảm tạ Chúa cũng có những người khôn ngoan hơn xuất hiện. Chúng ta quá may mắn là phần lớn các thám tử đều khiêm nhường và khôn ngoan. Quý vị nghĩ là chúng ta sẽ ra sao nếu tất cả các thám tử này đều kiêu ngạo và ngạo mạn như Giôsuê và Calép?”

Nhưng, như Chúa luôn luôn làm, Chúa có câu trả lời cuối cùng. Ngài nổi giận phừng phừng nói với Môise, “Dân này khinhể Ta cho đến bao giờ? Chúng không chịu tin Ta cho đến bao giờ? (Dân 14:11). Chúa không vui về lối suy nghĩ của đám đông. Điều mà họ nghĩ là khiêm nhường không phải là khiêm nhường gì cả. Thật ra, sự vô tín là kiêu ngạo. Họ dựa sự tính toán trên sự khôn ngoan, khả năng và sức mạnh riêng của họ.

Nhiều năm sau trong Cựu ước Chúa công bố, “CHÚA phán như vậy:

Khốn cho kẻ tin cậy loài người . . . Phước cho người tin cậy CHÚA, có CHÚA làm nguồn tin cậy mình” (Giê 17:5,7). Mười thám tử đã thấy nào là những tên khổng lồ to lớn và cái nhìn nhút nhát của họ dựa trên sức riêng của họ. Nhưng Calép và Giôsuê nhìn Chúa thật vĩ đại so với kẻ thù và sự tính toán của hai người dựa hoàn toàn trên ân điển Chúa. Hai người, Calép và Giôsuê cuối cùng được chúc phước; còn các thám tử khác cùng dân chúng mà không vâng lời đều bị rửa sả.

Thám tử nào thật sự khiêm nhường và thám tử nào thật sự kiêu ngạo? Dưới mắt Chúa, mười người kiêu ngạo và chỉ hai người khiêm nhường.

—
Cần sự
khiêm nhường thật
để có đức tin
—

Cần sự khiêm nhường thật để có đức tin, vì khi bạn khiêm nhường bạn dựa vào và tin tưởng khả năng (quyền năng) của Chúa để giúp bạn

vượt qua – không dựa vào khả năng riêng của bạn. Nếu mười thám tử khiêm nhường nhờ cậy lời hứa của Chúa, họ chắc đã đi vào và chiếm xứ. Họ đáng lý phục dưới Lời Chúa thay vì phục dưới sức riêng và lý trí con người, và vì vậy họ chắc đã đầu phục nhau – *dưới cùng một sứ mạng*.

Trước đây họ cũng ở trong cuộc chiến, người ngoài cuộc có lẽ cho rằng con cháu Áp-ra-ham dùng sức riêng của họ, nhưng thực tế đó chính là ân điển Chúa – quyền năng siêu nhiên – hành động qua họ. Khi chúng ta được ân điển Chúa ban quyền năng, có những lúc những gì chúng ta hoàn tất trông có vẻ bởi sức riêng của chúng ta. Nhưng có lúc thì chúng ta thấy rõ là khả năng của Chúa. Nhưng dù trông như thế nào đối với người ngoài cuộc, chúng ta biết và tin tưởng hoàn toàn nơi quyền năng của Ngài và tiến bước đặt lòng tin của chúng ta nơi Lời Ngài.

Hỡi độc giả, đó là đức tin không nao sồn. Nhưng tất cả đều bắt đầu với tinh thần khiêm nhường trước mặt Chúa và với nhau.

Để mặc lấy sự khiêm nhường là mặc vào khí giới của Chúa thay vì vũ khí của chúng ta. 1Phiêrô 5:5-6 truyền bảo, “Hãy mặc lấy sự khiêm nhường . . . Vậy hãy hạ mình dưới *cánh tay* quyền năng của Đức Chúa Trời.” Trong Kinh Thánh, tay Chúa luôn nói về khả năng, quyền năng, sức mạnh hay sức lực của Ngài; đó là khí giới của Ngài.

Điều này được diễn giải cách thực tế ra sao? Chúng ta phải hạ mình dưới sức mạnh và quyền năng của Chúa. Chúng ta không cho phép ý kiến và kinh nghiệm của con người (của chúng ta hay của người khác) vượt lên trên Lời Đức Chúa Trời. Trái lại, chúng ta tin, bất kể lý trí hay lô-gích tự nhiên, và để cho Lời Ngài điều khiển hành động của chúng ta.

Bốn trăm năm phục dịch tại Aicập đã dạy dân Y-sơ-ra-ên rằng họ không thể tự vệ khỏi một quân đội lớn mạnh có nhiều vũ khí quy mô nhất. Aicập đã kiểm soát họ. Họ không

thể làm gì để giải thoát chính họ; họ cần chính Chúa ra tay. Ngài đã giải cứu họ cách hiển hách bởi *cánh tay quyền năng* của Ngài. Như Môise nhớ lại, “CHÚA đã dùng *cánh tay quyền năng* đem anh chị em ra khỏi Ai-cập (Xuất 13:9). Tuy nhiên, chúng ta cũng biết, “Họ lại sớm quên các công việc của Ngài” (Thi 106:13). Họ bám lấy kinh nghiệm làm nô lệ lâu đời thay vì bám chặt cánh tay của Chúa Đấng giải cứu họ. Cùng cánh tay quyền năng đã đánh bại Aicập sẽ đánh bại quân đội Ca-na-an, mà thực tế nhỏ bé hơn quân đội Aicập.

Nhưng bạn và tôi có lẽ chê dân Y-sơ-ra-ên quá yếu đuối tin. Chúng ta cần xem mình trong gương. Chúng ta có thường làm tương tự như thế không? Trước khi chúng ta gia nhập gia đình Chúa, chúng ta sống dưới sự cai trị độc ác của satan. Chúng ta có bản chất của nó và không hy vọng trốn thoát được. Nhưng Chúa “giải cứu chúng ta khỏi quyền lực tối tăm và đem chúng ta vào Nước của Con yêu dấu Ngài” (Cô 1:13). Nếu Ngài đã làm xong nhiệm vụ bất khả này thì Ngài há không xử lý được những tình huống kém phức tạp và ít khó khăn trong đời sống chúng ta sao? Những tình huống như chữa lành bệnh tật và đau yếu, cung ứng bất kỳ nhu cầu nào, ban sự khôn ngoan và quyền năng để chúng ta trở nên khác biệt và vượt qua những hoàn cảnh bất năng. Chúng ta đừng lặp lại sự ngu dại của dân Y-sơ-ra-ên và “vội quên công việc của Ngài.” Nào bạn và tôi hãy cứ mặc lấy khí giới khiêm nhường như Giôsuê và Calép đã làm.

HIỂU LẦM SỰ KHIÊM NHƯỜNG

Thật buồn để nói, khiêm nhường thường bị hiểu sai là hèn nhát, nhu nhược hay bạc nhược. Thật ra, nó hoàn toàn trái ngược. Và trong Kinh Thánh, những ai thật sự khiêm nhường thường bị cho là kiêu ngạo hay ngạo mạn. Lấy

Đavít làm ví dụ. Theo lời yêu cầu của cha cậu, Đavít đi thăm các anh cậu đang tham chiến chống lại đạo quân người Philitin. Khi cậu đến chiến địa, cậu thấy tất cả người lính kể cả các anh cậu, đang ở trong tư thế chiến đấu lạ đời : trốn sau hốc đá và run rẩy sợ hãi. Họ run sợ bởi tên khổng lồ người Philitin to lớn, mạnh mẽ và tiếng gầm. Đavít nhận ra rằng chuyện này đã diễn biến bốn mươi ngày nay, và cậu hỏi với giọng điệu người lớn, “Tên Phi-litin không cắt bì kia là ai mà dám sỉ nhục đạo quân của Đức Chúa Trời Hằng Sống?” (1Sa 17:26).

Thái độ của Đavít làm cho người anh cả của cậu là Ê-li-áp nổi khùng. Bạn nghĩ Ê-li-áp nghĩ gì không? *Cậu em của tôi không phải là con nhà nòi, nó quá kiêu ngạo.* Người anh cậu đáp trả lại Đavít, “Tao biết tánh kiêu ngạo và sự độc ác của lòng mày” (c.28- BTT). Chà, một lời quả trách thẳng thừng! Bản Dịch Mới dịch, “Tao biết mày xấc láo, ương ngạnh.” Và Bản Diễn Ý dịch, “Tao biết mày là đứa tự phụ, ranh mãnh.” Người anh của Đavít rõ ràng đã nhìn cậu là đứa tự phụ, kiêu ngạo và ngạo mạn.

Nhưng khoan đã! Ai mới thật là người kiêu ngạo? Mới ở chương trước, tiên tri Samuên đến nhà của ông Giê-se xúc dầu cho vị vua sắp tới. Ê-li-áp người anh cả đã không cắt ngang. Cả Giê-se lẫn Samuên đều cho rằng Ê-li-áp sẽ được Chúa chọn vì anh ta là anh cả và là người con cao to nhất và khỏe mạnh nhất của Giê-se. Nhưng Chúa nhất mực phán, “Ta đã từ bỏ nó” (1Sa 16:7).

Tại sao Chúa bỏ Ê-li-áp? Có thể nào chính sự kiêu ngạo mà Ê-li-áp buộc tội Đavít đã ngự trong tấm lòng của anh ta? Sau này Chúa khen sự khiêm nhường của Đavít bằng cách tuyên bố Đavít là người có tấm lòng của Ngài (xem Công vụ 13:22). Sự khiêm nhường là một đặc điểm trong đời sống Đavít, và chúng ta thấy đều biết rằng vị lãnh đạo vĩ đại này không phải là yếu đuối, nhu nhược hay hèn nhát đâu. Ông là người đã viết, “CHÚA ở cùng tôi, tôi sẽ không sợ. Người phàm sẽ làm chi tôi?” (Thi 118:16).

Trở lại với chiến trường, Đavít không thềm đếm xỉa đến sự công kích của Ê-li-áp và thách thức tên khổng lồ với lòng tin chắc, cho Gôliát biết hấn sắp rơi đầu. Sau đó Đavít xông vào trại kẻ thù, tiêu diệt Gôliát bằng một viên đá từ cái ná, và làm như đã hứa : Cật chặt đầu của Gôliát.

Các anh của cậu dựa sự tính toán của họ về cuộc chiến vào sức riêng, cũng như mười thám tử đã làm. Ngược lại, Đavít hình dung cuộc chiến qua sức mạnh hay cánh tay của Chúa. Cậu mặc lấy sự khiêm nhường. Vua Saul đã đưa cho Đavít khí giáp của ông, nhưng cậu từ chối; cậu tin nơi khí giới của Chúa. Nhưng một lần nữa, như đã xảy ra cho Calép và Giôsuê, Đavít bị những người tin vào sức riêng của họ cho cậu là kiêu ngạo và khoe khoang.

Tôi tin kẻ thù đã làm việc cật lực để ngăn cản chúng ta định nghĩa và hiểu biết sự khiêm nhường. Nhiều tín đồ yêu Chúa đã hoà cùng người thế gian vô tín xem khiêm nhường là ăn nói nhỏ nhẹ, là thái độ nhút nhát và không nên đối đầu. Nhưng định nghĩa này rất xa, xa với ý nghĩa thật của từ khiêm nhường. Hãy xem hai ví dụ nữa của Kinh Thánh : Môise và Chúa Giê-su.

Chúng ta đọc trong sách Dân số, “Môi-se là một người rất khiêm tốn, khiêm tốn nhất trần gian” (Dân 12:3).

Thật là một câu nói rất hay! Bạn và tôi có thích mình cũng được Chúa nói vậy không? Dĩ nhiên, chúng ta không bao giờ dám nói về bản thân vì chỉ có những con người ngạo mạn, kiêu ngạo, khoe khoang, khoe cái tôi mới nói cho mọi người rằng người ấy khiêm nhường thế nào, phải vậy không? Nhưng hãy đoán ai viết sách Dân số – Môise! Con người lạ lùng này của Chúa đã mô tả bản thân ông là người khiêm nhường nhất trần gian.

Sao lại có chuyện này? Bạn nghĩ có một mục sư đứng trước hội thánh và tuyên bố, “Thưa quý vị, tôi rất khiêm nhường, nên để tôi nói cho quý vị hay về điều này.” Có lẽ mọi người sẽ cười ông mục sư này.

Bây giờ hãy nghe lời Chúa Giê-su phán : “Hãy đến cùng Ta. Ta sẽ cho các con được yên nghỉ. . . học theo Ta . . . vì Ta có lòng dịu hiền và khiêm tốn (Mat 11:28-29).

Thật ra, Chúa Giê-su có ý nói, “Nào, hãy đến cùng Ta. Ta khiêm nhường và Ta muốn dạy các con về sự khiêm nhường.” Giống lời Môise nói, sự khiêm nhường mà Chúa Giê-su tự tuyên bố không “hợp thời” trong thế giới ngày nay. Nhưng vấn đề không phải là những gì Môise và Chúa Giê-su nói; vấn đề là chúng ta đã hiểu biết lệch lạc về sự khiêm nhường. Chúng ta đánh mất ý nghĩa thật của từ này vì ngày nay chúng ta nghĩ khiêm nhường là sống như “giòì bọ” và nói đến việc bất lực và tình trạng khốn nạn của chúng ta. Trong khi đó, khiêm nhường như Chúa định nghĩa thì có phẩm chất rất tích cực, đầy quyền năng. Khiêm nhường thật là vâng lời tuyệt đối và lệ thuộc nơi Chúa. Nó đặt Chúa trước hết, những thứ khác thứ hai và bản thân thứ ba trong mọi lĩnh vực. Khiêm nhường không liên hệ gì đến việc ăn nói nhỏ nhẹ và cảm thấy thấp bé nhưng nó liên hệ rất nhiều đến việc sống can đảm, không nao sồn trong quyền năng của ân điển miễn phí của Chúa.

KHIÊM NHƯỜNG GIÚP CAN TRƯỜNG

Hãy nhớ những người chịu đựng cách can trường và kết thúc tốt đẹp sẽ nhận phần thưởng như thế nào? Phaolô cảnh báo đừng để khiêm nhường giả tạo – mà có vẻ là khôn ngoan – lừa dối anh em đánh mất phần thưởng. Ông cảnh báo, “Đừng để bị lừa mà mất phần thưởng bởi những kẻ cố làm bộ khiêm nhường” (Cô 2:18). Mười thám tử và dân Y-sơ-ra-ên nhút nhát là một ví dụ cho thấy khiêm nhường giả tạo thật sự khiến chúng ta đánh mất phần thưởng mà Chúa định ban cho.

Mười thám tử cũng khuyên nhau không vào xứ hứa. Lý luận của họ nghe có vẻ hợp lý và khôn ngoan, nhưng họ “hái thông tin” này từ cây biết thiện ác thay vì từ lời hứa và khôn ngoan của Chúa. Họ không chỉ lừa gạt chính họ mà còn gia đình họ nữa cùng hàng triệu người khác : họ không hề bước vào xứ hứa. Đó là chỗ nhiều tín đồ đánh mất định mệnh của họ do khiêm nhường giả tạo. Calép và Giôsuê, hai thám tử mà đã báo cáo trong tinh thần khiêm nhường, là hai người duy nhất thuộc thế hệ đó được Chúa cho phép bước vào xứ hứa. Với Giôsuê là lãnh đạo, thế hệ mới của dân Y-sơ-ra-ên bước vào xứ cách can đảm, khiêm nhường trong năng quyền của cánh tay Chúa. Và họ đã chiến thắng.

Lần nọ có người hỏi tôi, “Anh John ơi, liệu anh chọn giảng cho hàng triệu người với nhiều bối cảnh khác nhau hay là giảng chỉ cho chục lãnh đạo?”

Tôi trả lời, “Giảng cho hàng triệu người.”

Ông nói, “Anh chọn không khôn ngoan, vì mười lãnh đạo đi do thám xứ chịu trách nhiệm vì đã khiến cho hàng triệu người khác đánh mất định mệnh của họ.”

Chúng ta thấy đều được kêu gọi để trở thành nhà lãnh đạo và người gây ảnh hưởng. Bạn lãnh đạo như thế nào? Bạn có trang bị bằng sự khiêm nhường phục dưới cánh tay quyền năng của Chúa hay bạn làm ra vẻ khiêm nhường nhưng vẫn còn làm việc bởi sức riêng?

Phaolô viết thêm rằng “chúng ta là người thắng hơn bội phần” (Rô 8:37), nhưng chính ý tưởng, kế hoạch hay hướng đi của chúng ta mà nằm ngoài Lời Chúa thì “thật có vẻ khôn ngoan vì thờ lạy theo quy tắc con người tự đặt ra, với sự khiêm nhường và khắc khổ thân thể, nhưng không có giá trị gì để kiềm chế đam mê xác thịt” (Cô 2:23).

Mọi người trong thế hệ Calép và Giôsuê đều ở vị trí chiến thắng. Êliáp và các em của anh ta đáng lý chiến thắng dân Philitin trước khi người thanh niên Đavít xuất

hiện. Nhưng sự khiêm nhường giả tạo cướp đi sức mạnh, lời hứa, kết quả, khả năng để cai trị trong cuộc sống, và họ cũng mất đi phần thưởng đời đời luôn. Vì lý do này Phaolô hết lòng khuyên chúng ta,

Hãy sống hoà thuận với nhau; đừng lo nghĩ những chuyện cao xa, nhưng hãy hoà mình vào cuộc sống với những *người khiêm hạ*. Đừng tự cho mình là khôn ngoan hơn người. (Rô 12:16 - BHT)

Người có suy nghĩ khiêm nhường không cho quan điểm của mình là khôn ngoan. Tôi nhớ có dạo một tạp chí quốc tế hàng đầu đang viết một bài báo về một đề tài gây tranh cãi. Người chủ bút liên lạc với văn phòng chúng tôi xin ý kiến và quan điểm của tôi, và người phụ tá nói lại cho tôi. Tôi bảo anh ta, “Để tôi suy nghĩ chuyện này.”

Ngày hôm sau tôi cảm thấy khó chịu trong tâm linh, nhưng tôi không biết lý do gì. Tôi cứ tự nhủ, *Có chuyện gì đây?* Nhưng tôi không thể hiểu chuyện gì làm tôi khó chịu. Cuối cùng tôi cầu nguyện trình dâng cho Chúa, và hai ba ngày sau tôi hiểu ra được chuyện này. Tôi nói chuyện với vợ tôi như vậy, “Anh biết tại sao anh thấy khó chịu về yêu cầu của tờ tạp chí. Việc này đơn giản : Anh là ai mà đưa ra quan điểm? Có đại sứ nào đưa ra quan điểm của mình không?”

Kinh Thánh nói, “Chúng ta là đại sứ cho Chúa Giê-su, như Đức Chúa Trời nài xin qua chúng ta” (2Cô 5:20). Nếu tổng thống nước Mỹ gọi đại sứ để loan báo thông điệp của ông cho nước khác và vị đại sứ đó đưa ra thông điệp hay ý kiến riêng của mình thay vì của tổng thống, ông ta sẽ gặp rắc rối lớn. Khi tôi nói thay mặt Chúa Cha và Chúa Giê-su của tôi, tôi phải nói Lời Ngài. Tôi là ai mà đưa ra quan điểm riêng? Đó là sự ngu dại của mười thám tử. Tạp chí này đến gặp tôi, một người giảng tin lành, xin ý kiến của tôi. Làm thế sẽ làm hỏng cái quyền quản gia ân điển Chúa đã uỷ thác cho tôi.

Biến cố này khiến tôi nhớ lại những gì Chúa đã phán với tôi trong những năm tháng cầu nguyện trước đây. Bốn

năm đầu trong chức vụ của chúng tôi thật đầy cam go – như ở trong “đồng vắng” vậy. Vợ tôi và tôi lái chiếc xe Honda Civic chạy lên xuống hơn một nửa phần phía Tây nước Mỹ, cùng với con nhỏ và đồ đạc nhét chật xe. Chúng tôi cầu nguyện rất nhiều để Chúa mở cửa cho chúng tôi. Phần lớn chúng tôi giảng cho những buổi nhóm có vài trăm tín đồ, dường như những hội thánh đó không tăng trưởng gì và cũng không ảnh hưởng gì nhiều trong cộng đồng của họ.

Sau bốn năm hầu việc Chúa lam lũ, Chúa phán với tôi trong sự cầu nguyện một sáng nọ : *John à, Ta đã sai con đến những hội thánh và hội nghị có ít ảnh hưởng suốt bốn năm qua, và con trung tín vâng lời Ta. Ta tiếp tục chăm sóc những người mà con giúp đỡ, nhưng bây giờ Ta sẽ thay đổi nhiều. Ta sẽ làm lớn hơn điều con ước mơ. Ảnh hưởng của con sẽ nhân cấp lên nhiều lần vì con sẽ được mời giảng cho các hội thánh và hội nghị có ảnh hưởng trên các thành phố và quốc gia. Con sẽ được chúc phước về tài chánh, về phương diện xã hội và về thuộc linh cách phi thường. Con sẽ quản lý tài sản của Ta, và đây là lúc con đem sứ điệp ra cho vô số người.*

(Xin cho phép tôi thêm vài điểm quan trọng liên quan đến con số. Có những hội thánh lớn thiếu đi ảnh hưởng trong cộng đồng của họ và ngược lại có những hội thánh nhỏ lại rất ảnh hưởng. Khía cạnh quan trọng của một hội thánh hiệu quả không phải là số lượng mà là chất lượng của sự lan rộng và ảnh hưởng của họ.)

Tôi sống sờ và phấn khởi về những lời mà tôi nghe Chúa phán rõ ràng với lòng tôi. Sau này tôi kể cho vợ tôi và vợ tôi cũng rất vui. Nhưng chỉ vài phút sau đó, Chúa thì thầm tiếp với tôi : *Đây cũng là một thử thách. Khi con đến những hội thánh nhỏ, ít ảnh hưởng, con phải tin Ta về mọi số tiền và mọi bài giảng. Con kiên trì tìm kiếm sự khuyên bảo của Ta vì con biết nếu con sai trật ý muốn Ta trong công việc của con, con sẽ thiệt thòi nhiều.*

Liệu con sẽ tiêu xài phung phí vì Ta chúc phước con về tài chánh không? Hay là con vẫn tìm kiếm lời khuyên của Ta như con đã từng làm trong những lúc khó khăn? Liệu con bây giờ muốn đi tới nơi nào con muốn thay vì tìm kiếm sự hướng dẫn của Ta? Liệu con đưa ra quan điểm riêng của con từ bực giảng thay vì tin cậy Ta ban cho mọi lời để giảng như giảng Lời Ta? Hỡi con, con cái Ta chịu thử thách trong hai lĩnh vực quan trọng này : trong “đồng vắng” và trong chỗ dư dật. Phần lớn cơ đốc nhân đã thất bại đều không thất bại trong “đồng vắng” mà trong chỗ dư dật.

Tôi run sợ. Sau khi cầu nguyện xong, tôi lập tức chia sẻ với vợ tôi những gì Chúa phán với tôi. Vợ tôi trả lời, “Anh ơi, khi em nghe phần đầu lời Chúa ban cho anh, em muốn nhảy múa khắp nhà bếp. Bây giờ em nghe hết sứ điệp, em run sợ thật sự!”

Tôi trả lời, “Tốt đấy! Vì đó là phản ứng đúng : sự kính sợ Chúa.”

Nhiều người không hiểu rằng sự kính sợ Chúa không có nghĩa là sợ hãi Chúa. Nó có nghĩa là sợ kinh khiếp khi phải xa cách Ngài! Sự kính sợ Chúa

là căn nguyên của một đời sống lành mạnh, khôn ngoan, quyền năng và an ninh. Chẳng hạn, khi liên hệ đến của cải thì nó không có tội tình gì nếu biết cách kiểm soát nó và giữ đúng chỗ của nó. Tuy nhiên, sự lừa dối rất dễ gắn chặt với của cải. Chúa Giê-su cảnh cáo về “sự lừa dối của giàu có”

trong Mathiơ 13:22, nhưng sự lừa dối sẽ không làm hại và lừa gạt chúng ta nếu chúng ta cứ ở trong Lời Chúa và khôn ngoan của Chúa – tức sự kính sợ Chúa.

—

Sự kính sợ Chúa là căn
nguyên của một đời sống
lành mạnh,
khôn ngoan,
quyền năng và an ninh.

—

Đưa ra quan điểm cá nhân của tôi như là một đại sứ của Chúa tức là thiếu đi sự kính sợ Chúa, chẳng khác gì kiêu ngạo. Đây là lý do Phaolô nói, “Hãy hoà mình vào cuộc sống với những người *khiêm hạ*. Đừng tự cho mình là khôn ngoan hơn người” (Rô 12:16). Calép và Giôsuê không bám lấy quan điểm của người đồng thời của họ; Chúa đã bày tỏ rõ ý của Ngài rồi. Họ kính sợ Chúa và kết quả là họ kết thúc tốt đẹp. Như sách Châm ngôn nói, “Đối với người nhạo báng, Ngài chế nhạo chúng; nhưng Ngài ban ơn cho kẻ khiêm nhu” (Châm 3:34).

Không ai trong suy nghĩ của mình muốn Chúa nhạo báng mình. Tuy nhiên, đây là điều xảy ra cho những người tự mãn. Chúa vinh hiển không dung chịu sự kiêu ngạo. Ngài ghét nó. Luciphe trước đây rất gần Chúa, gần hơn hết các thiên sứ, nhưng nó thiếu đi sự kính sợ Chúa và vì vậy nó không kết thúc tốt đẹp. Chúng ta được dạy, “Sự kính sợ là trong sạch, còn đến đời đời” (Thi 19:9). Sự kính sợ Chúa là quyền năng liên tục ban cho chúng ta khả năng kết thúc tốt đẹp. Adam và Êva đã bước đi trong sự hiện diện vinh hiển của Chúa, nhưng họ không kính sợ Chúa đủ để sợ cách xa Ngài. Hậu quả là họ không ở lâu trong vườn Êđên.

Sự kính sợ Chúa, đức tin và khiêm nhường là sợi dây ba tao lấy làm khó đứt (xem Truyền Đạo 4:12). Nếu bạn kính sợ Chúa, bạn sẽ tin cậy Ngài khi đối diện với hoàn cảnh bất năng. Nếu bạn kính sợ Chúa, bạn sẽ hạ mình – không khôn theo quan điểm của mình. Cũng vậy, kiêu ngạo, nổi loạn, và vô tín là sợi dây ba tao của tội tằm cũng thật khó mà cắt đứt. Hãy chỉ cho tôi một người bỏ qua những gì Chúa phán trong lời Ngài khi người đó cứ bám theo quan điểm riêng của mình, rồi tôi sẽ chỉ cho bạn một người sẽ không tồn tại lâu. Hy vọng duy nhất của người đó là ăn năn và hạ mình thật sự.

VŨ KHÍ ĐÁNH SAU LƯNG

Kiêu ngạo rất lừa lọc. Tôi tin nó là vũ khí hữu hiệu nhất của kẻ thù nhằm ngăn cản chúng ta không kết thúc tốt đẹp. Những kiêu ngạo không thấy những mưu chước của kẻ thù vì họ bị đánh từ phía sau. Bị đánh sau lưng. Thường bạn và tôi nghe những người đã mất hết mọi thứ nói, “Tôi không ngờ là chuyện này lại xảy ra!”

Có lý do cho chuyện này. Nếu chúng ta nhìn khí giới của Chúa trong Kinh Thánh, tất cả đều nhằm để bảo vệ chúng ta khi chúng ta *tấn công*. Nịt lễ thật, áo giáp công chính, giày tin lành bình an, thuẫn đức tin, mũ cứu rỗi và gươm của Lời Chúa . . . Khi bạn suy nghĩ về điều này, tất cả khí giới này đều bảo vệ phần tấn công phía trước. Vậy cái gì bảo vệ phần sau lưng? Tiên tri Êsai cung cấp câu trả lời : “Vinh quang của CHÚA sẽ bảo vệ phía sau người.” (58:8).

Bản Diễn Ý nói, “Vinh quang Chúa sẽ bảo vệ sau lưng người.” Vinh quang Chúa bảo vệ sau lưng bạn. Nhưng chúng ta vẫn luôn nhớ rằng sự nhấn mạnh của Chúa rằng Ngài không chia sẻ vinh quang Ngài cho ai khác (xem Êsai 42:8). Khi chúng ta tôn cao quan điểm của chúng ta trên quan điểm của Ngài, chúng ta hành động trong kiêu ngạo và đánh mất sự bảo vệ phía sau bởi vinh hiển Ngài – thế là phía sau lưng chúng ta bị bỏ trống!

Khi tôi suy nghĩ chúng ta từ trước giờ đã hiểu lệch lạc về sự khiêm nhường và kiêu ngạo thật, tôi run sợ. Chúa phán, “Dân Ta bị tiêu diệt vì thiếu hiểu biết” (Ôsê 4:6). Bao nhiêu người trong chúng ta đã và sẽ bị tiêu diệt vì thiếu hiểu biết? Nếu mười tám tử và hết bảy dân Y-sơ-ra-ên hiểu lầm sự khiêm nhường của Calép và Giôsuê là kiêu ngạo và nếu Êliáp hiểu lầm sự khiêm nhường của Đavít là kiêu ngạo thì ngày nay thì sao?

Cũng giống như đi vào rừng mà không biết đích đến thì sẽ gặp thú dữ ăn thịt. Nếu bạn ra khỏi xe và đi lạc đến chỗ thú dữ, bạn kết thúc bị thảm.

Lần vợ tôi và tôi được mời đi săn ở Châu Phi. Đó là một nơi rất đẹp, ở khách sạn năm sao và mỗi cặp đều có lều riêng. Hàng đêm một tay thợ săn có vũ khí hộ tống chúng tôi trên đường từ nhà hàng đến lều của chúng tôi ở. Đó là một khoảng cách xa. Đêm đầu tay thợ săn cảnh báo vợ tôi và tôi, “Dù bất kỳ trường hợp nào, đừng ra ngoài vào ban đêm. Có thú dữ, thú đói đi săn vào ban đêm, và không có hàng rào để giữ chúng lại.”

Chuyện gì xảy ra nếu chúng tôi không biết lời cảnh báo này và tôi quyết định đi đến nhà hàng để ăn khuya? Tôi chắc có lẽ trở thành “món ăn khuya” rồi. Tôi chắc sẽ bị tiêu diệt vì thiếu hiểu biết. Căn cứ vào những gì chúng ta đã khai triển trong chương này, những lời của Ôsê được diễn ý như vậy : “Dân Ta bị tiêu diệt vì thiếu hiểu biết sự khác nhau giữa khiêm nhường và kiêu ngạo thật.”

Tôi rất vui là bạn để thì giờ học biết ý nghĩa của việc trang bị chính mình bằng sự khiêm nhường. Nhưng hãy dừng lại đây. Hãy tra cứu Kinh Thánh và xin Thánh Linh soi sáng cho bạn. Đừng bị che mắt và đánh bại trong cuộc sống vì thiếu hiểu biết. Bạn được định để kết thúc tốt đẹp. Hãy nghe lời hứa của Chúa :

Những người nhu mì cũng sẽ được thêm sự vui vẻ trong Đức Giê-hô-va. (Êsai 29:19 – BTT)

Thật là một lời hứa tuyệt vời! Chúng ta thấy đều thích vui mừng. Nhưng tại sao đây là một lời hứa quan trọng? Vì “sự vui mừng của Chúa là sức mạnh của bạn” (Nê 8:10). Sức mạnh để kết thúc tốt đẹp. Chúng ta không thể chạy can trường cuộc đua và hoàn tất cuộc đua mà không có sự vui mừng. Chúa hứa rằng bạn và tôi sẽ thêm lên vui mừng hay sức mạnh nếu chúng ta cứ mặc lấy sự khiêm nhường. Ngài cũng hứa,

Vì Đấng cao quý, Đấng ngự nơi vĩnh hằng và danh Ngài là thánh, phán như vậy: “Ta ngự nơi cao cả và

thánh khiết nhưng cũng ở cùng *người* có tâm thần ăn năn và khiêm tốn, để phục hồi sức sống cho người có tâm thần khiêm tốn cùng phục hồi sức sống cho kẻ có lòng ăn năn.” (Êsai 57:15)

Khi Chúa ngự trong chúng ta, chúng ta chắc chắn lấy lòng kiên trì mà chạy cuộc đua của chúng ta. Chúng ta không chạy theo sự thăm viếng của Chúa. Trái lại, chúng ta nên khát khao Ngài ngự trong chúng ta. Điều này tạo thêm sức mạnh để chịu đựng.

Hỡi độc giả, “Mọi người hãy lấy sự khiêm nhường mà đối đãi nhau, vì ‘Đức Chúa Trời chống cự kẻ kiêu ngạo nhưng ban phước [*ân điển*] cho người khiêm nhường.’ Bởi đó, anh chị em hãy hạ mình dưới tay quyền năng của Đức Chúa Trời, hầu cho đến kỳ Ngài sẽ nâng anh chị em lên.”

VÚT BỎ GÁNH NẶNG

Mọi người hãy mặc lấy sự khiêm nhường mà đối đãi với nhau; vì Đức Chúa Trời chống cự kẻ kiêu ngạo, nhưng *ban ơn* cho người khiêm nhường. Vậy, hãy hạ mình dưới cánh tay quyền năng của Đức Chúa Trời, để đến thời điểm thích hợp Ngài sẽ nhắc anh em lên.

1PHIÊRÔ 5:5-7 - HĐTT

Một khía cạnh quan trọng của việc mặc lấy sự khiêm nhường là đặt mình dưới sự mạng của Chúa, như Calép và Giôsuê. Khi chúng ta làm vậy, bất kỳ nghịch cảnh nào cản đường giữa vị trí hiện tại với việc hoàn tất sứ mạng thiên thượng của chúng ta đều được san bằng. Trong sự khiêm nhường chúng ta đặt sự tính toán của chúng ta trên sức mạnh hay cánh tay quyền năng của Ngài. Trong sự khiêm nhường chúng ta tin lời báo cáo của Ngài hơn là tin những gì lô-gích hay lý trí con người chỉ bảo. Trong sự khiêm nhường chúng ta bước đi bởi đức tin, chứ không bị cai trị bởi giác quan hay trí thức tự nhiên của chúng ta.

Để sống thực tế theo cách này, chúng ta phải trao mọi lo lắng cho Ngài. Không phải một số lo lắng mà *mọi* lo lắng. Đây là điều Calép và Giôsuê đã làm với vợ con họ. Là cha và chồng, họ cũng rất lo cho gia đình họ. Nhưng đối với họ, Lời Chúa chiếm ưu thế trên lô-gích và nỗi sợ của con người. Họ hiểu rằng khi đặt ý Chúa trước, gia đình của họ sẽ

được bảo vệ và cung cấp. Calép và Giôsuê thật sự hạ mình trước mặt Chúa và kết quả là những nỗi lo của gia đình họ nằm trong cánh tay năng quyền nhất cõi vũ trụ.

Trao mọi lo lắng cho Chúa mang lại cho chúng ta khả năng để cứ không nao sờn trong sứ mạng của chúng ta. Để tiến bước, chúng ta không thể mang quá nhiều đồ đạc. Kinh Thánh dạy, “Hãy *vứt bỏ* mọi gánh nặng và tội lỗi để vấn vương, kiên trì chạy trong cuộc đua đã dành sẵn cho mình” (Hê 12:1).

Gánh nặng làm chúng ta trì trệ và khiến chúng ta không kết thúc tốt đẹp. Bạn có tưởng tượng rằng chạy ma-ra-tông mà mang một gói đồ nặng khoảng 21 ký lô treo lủng lẳng không? Thật là khó để chạy chưa nói là chạy tới đích!

Gánh nặng ngăn cản sự tiến triển của chúng ta là lo lắng và bận tâm. Chính gánh nặng đó đã làm cho mười thám tử không kết thúc tốt đẹp. Gánh nặng của họ về những hiểm nguy tiềm ẩn đối với vợ con họ khiến họ không tiếp tục bước theo lời hứa của Chúa để làm theo ý Chúa.

Điểm quan trọng cần làm sáng tỏ ở đây rằng gia đình không phải là gánh nặng; chính nỗi lo lắng về gia đình đã trở thành gánh nặng. Nếu chúng ta thắc mắc khả năng cung cấp và bảo vệ của Chúa, chúng ta coi thường sự thanh liêm và sức mạnh của Ngài. Thật lý thú khi nhớ rằng Calép và Giôsuê cuối cùng chứng tỏ rằng những người đồng thời của họ đã sai khi bốn mươi năm sau đó, họ đi vào chiến trận với cùng sắc dân Ca-na-an và gia đình họ không bị thiệt hại gì. Thật ra, chiến trận thật sự đã ban phước cho vợ con họ vì qua đó họ ban cho vợ con họ một vùng đất đầy hoa quả làm cơ nghiệp.

Hãy suy nghĩ kỹ những kết quả khác nhau. Mười thám tử, những người tìm cách bảo vệ gia đình thay vì tin cậy nơi sự hướng dẫn của Chúa, khiến cho gia đình họ hưởng sa mạc. Rõ ràng là một kết thúc “không có hậu,” sống suốt bốn mươi năm đầy gian nan và thiếu thốn. Nhưng hai lãnh

đạo đã tin và vâng theo Lời Chúa và đã trao lo lắng về gia đình họ cho sự thành tín của Chúa, giúp cho gia đình họ thừa hưởng xứ hứa, là xứ “tràn đầy sữa và mật.” Đó là định mệnh của họ.

Mỗi chúng ta
phải chọn giữa sự
an ninh
và định mệnh.

Lúc này hay lúc khác trong đời sống, mỗi chúng ta phải chọn giữa sự an ninh và định mệnh. Liệu chúng ta chọn con đường dẫn tới *đời sống có ý nghĩa*, hay chúng ta cố gắng đảm bảo an ninh cho sự thoải mái và an sinh của chúng ta? Nếu bạn chọn tự bảo vệ mình, kết cuộc của nó sẽ không phải là định mệnh của Chúa dành cho bạn. Bạn có thể duy trì được cái cảm nhận sống an ninh, nhưng cuối cùng tại Ngai phán xét của Chúa, bạn sẽ phát hiện một đời sống sung mãn mà bạn từ bỏ do phải duy trì lối sống thoải mái tạm thời của bạn.

Đó là một sự thật, đã được chứng minh nhiều lần trong cả Kinh Thánh : nếu bạn muốn kết thúc hành trình Chúa hoạch định cho bạn, bạn cần phải giao hết gánh nặng lo lắng và lo âu cho Ngài. Con đường của Ngài là con đường mạo hiểm và đức tin, và phần thưởng thì luôn luôn lớn hơn cảm nhận an ninh và thoải mái. Hãy quăng hết gánh nặng nào làm chậm bước tiến của bạn bằng cách trao mọi lo lắng cho Ngài.

THÁCH THỨC CÁ NHÂN

Để tôi chia sẻ với bạn một vài gánh nặng tôi phải vút bỏ trong cuộc đua của cá nhân tôi. Khi tôi lớn lên, tôi nhận biết tầm quan trọng của người cha và người chồng lo liệu cho gia đình mình. Cha tôi là tấm gương tuyệt vời về điều này, dạy chúng tôi tiết kiệm từng đồng. Vai trò của người chồng và người cha tạo ra một gia đình ổn định, an

ninh đã gieo vào tôi lúc còn nhỏ. Tôi muốn trở thành một phi công, nhưng cha tôi không khuyến khích nghề này vì vào thời đó làm phi công không phải là cái nghề ổn định. Cha tôi hướng tôi đến một cái nghề ổn định hơn. Tôi học nghề kỹ sư vào năm 1981 và có được một chỗ làm tại Rockwell International.

Là kỹ sư cao cấp, tôi được trả lương rất hậu. Tôi cảm thấy hài lòng vì lo được cho vợ tôi. Tôi đã theo gương của cha tôi mà tôi học được lúc còn trẻ. Tuy nhiên, tôi tranh chiến trong lòng ; tôi cảm nhận sự kêu gọi cháy bỏng để bước vào chức vụ hầu việc Chúa. Chuyện này xảy ra cho tôi vài năm, nhưng tôi thấy thu nhập của một mục sư không đủ lo cho vợ con tôi. Vợ tôi và tôi nảy ra một ý định.

Tôi biết được từ một đồng nghiệp rằng công ty sẽ trả lương rất cao nếu nhân viên nào chịu ra nước ngoài làm việc, đặc biệt tại Trung đông. Nên tôi muốn đến gặp người quản lý nhân sự và tìm hiểu về việc chuyển sang làm việc tại Saudi Arabia. Vợ tôi và tôi tính toán rằng chúng tôi ráng sống vài năm ở đó, để dành tiền dư, quay về Mỹ sống, có tiền mặt mua căn nhà đẹp, rồi sau đó đi hầu việc Chúa.

Có một vấn đề : kế hoạch của chúng tôi đều dựa trên khả năng của chúng tôi.

Một tối nọ, một mục sư trẻ, người đã quen biết vợ tôi và tôi vài năm, bảo tôi ngồi xuống và quở tôi suốt hai giờ liền. Anh nói, “John à, ơn gọi của Chúa trên đời sống anh, và anh không làm gì cả. Nếu anh cứ bám theo con đường anh đang đi bây giờ, anh sẽ kết thúc thành một tên kỹ sư già, đánh mất định mệnh của Ngài.”

Tôi bị sốc bởi những lời của anh bạn này, nhưng tôi biết anh nói đúng. Tôi về nhà đêm đó và nói chuyện với vợ tôi, “Anh sẽ sẵn sàng làm bất kỳ công việc gì trong hội thánh. Việc nào Chúa cho làm trước, anh sẽ làm. Em có hiệp với anh không?”

Vợ tôi nói, “Em đồng ý với anh.”

Tôi hết lòng cầu nguyện suốt vài tháng xin Chúa mở cửa cho tôi hầu việc Chúa trong chức vụ. Trong lúc chờ đợi, tôi tình nguyện làm tất cả những gì tôi có thể làm được trong hội thánh chúng tôi, và ngay cả dạy cho con mục sư chơi quần vợt. (Tôi trước đây là huấn luyện viên dạy quần vợt ba năm tại câu lạc bộ bơi lội và quần vợt khi còn học đại học.)

Vài tháng sau, vào năm 1983, một cánh cửa mở ra để tôi đứng vào vị trí hầu việc Chúa trọn thời gian. Tôi rời công ty Rockwell và bắt đầu làm việc cho hội thánh địa phương. Tôi phải cắt giảm chi tiêu để chấp nhận vị trí mới, và cha tôi nghĩ rằng tôi mất trí (ông chủ của tôi tại công ty cũng vậy). Những người bạn tôi thắc mắc quyết định của tôi, và tôi cũng tranh chiến với ý tưởng làm sao tôi có thể lo cho gia đình. Về lý thuyết việc này không thấy có tương lai; thu nhập hàng tháng của chúng tôi thấp hơn toàn bộ chi phí của chúng tôi.

Nhưng tôi biết đó là kế hoạch của Chúa dành cho tôi khi chấp nhận hầu việc Chúa tình nguyện. Vợ tôi và tôi trao gánh nặng chu cấp cho Chúa. Chúng tôi không đòi một bữa nào, luôn có đủ để đáp ứng nhu cầu chúng tôi. Nhiều lần, không nói một lời nào cho ai, chúng tôi thấy Chúa chu cấp lạ lùng. Vợ tôi và tôi trình dâng nhu cầu của chúng tôi cho Chúa, dùng Lời Chúa chống trả sự nản lòng từ kẻ thù, và chúng kiến hết sự tiếp trợ này đến sự tiếp trợ khác.

Tôi nhớ lần nọ phải chọn hoặc là dâng một phần mười hoặc là mua thức ăn. Nhưng tôi không phải tranh chiến nhiều vì chúng tôi đã quyết định đặt Chúa làm đầu trong mọi sự. Chúng tôi dâng 10 phần trăm tiền lương, nghĩa là chúng tôi không còn lại đồng nào để mua thức ăn vì 90 phần trăm còn lại chúng tôi phải trả tiền điện nước và các chi phí khác – kể cả chi phí xe cộ.

Lúc đó, chúng tôi chỉ có một chiếc xe và máy móc đã hư. Quá bận với công việc hội thánh, tôi không có thời gian sửa. Ngoài ra, tôi lái chiếc xe của hội thánh nên tôi

có phương tiện đi lại từ nơi làm việc về nhà. Xe của chúng tôi thì nằm xó đó. Vài ngày sau khi máy không còn nổ nữa, bánh xe sau cũng xẹp luôn. Tôi tệ hơn nữa, bánh dự phòng cũng không cứng lắm. Lúc đó chúng tôi sống tại Dallas, Texas, và cái nóng của mùa hè thật khủng khiếp. Tối nọ tôi đi làm về nhìn thấy kính cửa sổ xe hơi tôi bị bể ra thành trăm mảnh. Sự thể là do bên trong xe nóng quá nên không khí nở ra làm bể kính.

Rắc rối càng gia tăng. Tôi lâm vào tình cảnh khó xử. Nếu tôi sửa xe, tôi vẫn không thể lái xe vì không có vô thay. Chúng tôi đã dùng băng keo dán cửa sổ nhưng tôi biết nếu mưa lớn xảy ra, cửa sổ bị chấp vá sẽ rớt ra lại và nước sẽ vào trong xe. Do để lâu nên khí ẩm làm mục phần nội thất trong xe. Tôi không thể không sửa thêm phần nữa. Tôi đến ga ra sửa xe, nhưng giá cả quá đắt chúng tôi không thể trả nổi. Chúng tôi không có tiền sửa xe. Với số tiền lương làm kỹ sư trước đây tôi dư sức trả. Tôi phải tranh chiến với ý tưởng tự thương hại và chứng kiến cảnh chiếc xe ngày càng mục đi khi đậu ở xó.

Cuối cùng, tôi đâm ra chán. Tôi tìm một nơi riêng biệt để thưa chuyện với Chúa và la lên, “Chúa ơi, Ngài phán con trao mọi lo lắng cho Ngài. Lúc này con lo lắng về chiếc xe hơi và con trình dâng hoàn toàn trong tay Ngài. Con không còn lo nữa! Con cứ tập trung vào những gì Ngài bảo con làm. Bây giờ con cảm tạ Ngài vì đã trả lời.”

Tôi nói lớn, nói xác quyết và thật sự tin những lời tôi nói. Và lần đầu tiên kể từ khi xe chết máy, tôi bắt đầu cảm nhận sự bình an trong tâm hồn. Như Lời Chúa hứa :

Đừng lo lắng gì cả, nhưng trong mọi việc hãy cầu nguyện, nài xin và cảm tạ mà trình các nhu cầu của mình cho Đức Chúa Trời. Sự bình an của Đức Chúa Trời, là bình an vượt trên mọi hiểu biết, sẽ bảo vệ tấm lòng và tâm trí anh chị em trong Chúa Cứu Thế Giê-su. (Phi 4:6-7)

Sau đó tôi bắt đầu nói với kẻ thù. Tôi nói cách hung dữ và xác quyết, “Hỡi satan, người hãy nghe ta. Đức Chúa Trời của Ta, là Cha Thiên Thượng của ta, chu cấp mọi nhu cầu của ta theo sự giàu có của Ngài ở nơi vinh hiển. Ta không thiếu thốn gì, vì ta trước hết tìm kiếm Nước Ngài và mọi điều ta cần được thêm cho ta. Ta chống cự người trong Danh Chúa Giê-su và ra lệnh người hãy rút tay bẩn thỉu của người khỏi tài chánh và xe cộ của ta.”

Tôi cảm thấy như thể bị khựng lại. Ngay lập tức tôi thấy mình cười. Tôi tự nhủ, *Ưa mình có mất trí không vậy?* Tuy nhiên niềm vui tuôn ra từ trong tôi. Tôi biết đó là niềm vui của Chúa, là sức mạnh tôi cần. Nhờ sức mạnh đó tôi biết tôi cứ chạy cuộc đua cách không nao sồn. Lo lắng của tôi bây giờ ở trong cánh tay quyền năng của Chúa và kẻ thù bị trói buộc. Tôi đang ở trong tình trạng mong đợi Chúa chu cấp.

Ngay ngày hôm sau, một người bạn của vợ tôi đến thăm và thấy chiếc xe bị hư của chúng tôi đậu ở sân. Nó thật ngứa mắt. Cô ta nói, “Lisa ơi, mình có một người bạn là thợ máy. Sao bạn không để mình liên lạc với anh ta xem thử anh ta có giúp gì được cho bạn và John.” Cuối cùng, anh bạn của cô ta sửa hết mọi thứ với giá rất rẻ so với giá ga ra đã tính cho chúng tôi. Chúng tôi thấy Chúa chu cấp thật lạ lùng và điều đó làm chúng tôi mạnh mẽ.

Nhưng do phải dâng một phần mười, chúng tôi vẫn không đủ tiền mua thức ăn, và tôi sẽ được trả lương sau mười hai ngày nữa. Đêm nọ chúng tôi ngồi trong xe hơi và cùng khóc. Đây không phải là nước mắt vô tín mà là nước mắt hoang mang. Chúng tôi không hiểu tại sao chúng tôi phải vật lộn đủ thứ trong khi đó những người hầu việc Chúa khác thì sống an nhàn. Giống như sứ đồ Phaolô, chúng tôi thiếu hiểu biết về việc phải làm gì giữa lúc bị thử thách. Chúng tôi xem thử thách là điều khó chịu, gánh nặng và phí thời gian. Lúc đó chúng tôi không nhận ra rằng chúng tôi đang được ân điển Chúa làm mạnh mẽ để

sau này chúng tôi đối diện với những thử thách lớn hơn để mang lại vinh hiển lớn lao hơn cho Chúa. Sau khi khóc thắm xong, vợ tôi và tôi tái xác nhận đức tin của chúng tôi nơi Lời Chúa và tiếp tục bước theo sứ mạng của Chúa.

Hai ngày sau đó, một cặp vợ chồng đến thăm từ San Antonia, người mà chúng tôi vừa mới gặp tuần trước, đến gặp tôi. Họ nói, “Anh John, chúng tôi không biết sao, nhưng Chúa cứ phán chúng tôi dâng cho anh số tiền này.” Họ đưa cho tôi phong bì có tám ngàn phiếu 200 đô la. Vợ tôi và tôi thật ngạc nhiên. Không ai ngoại trừ Chúa biết hoàn cảnh chúng tôi, và Ngài một lần nữa chu cấp cho chúng tôi.

TRAO THÊM LO LẮNG

Sau vài năm tăng trưởng và phát triển trong đức tin và trưởng thành thuộc linh, tôi chấp nhận làm mục sư thanh niên cho một hội thánh lớn ở Floria. Lần nữa chúng tôi đối diện với thử thách tài chánh là phải cắt giảm chi tiêu khi nhận chức vụ này. Lần này chúng tôi có đứa con trai mười tám tháng tuổi nên hoàn cảnh càng thêm thử thách. Chúng tôi lại trao lo lắng mình cho Chúa, chống cự ma quỷ và nhìn thấy sự chu cấp lạ lùng. Tôi cứ tập trung nơi sứ mạng, và sự chu cấp lại đến nhiều lần, thường là đến cách siêu nhiên.

Vào tháng năm 1988, Chúa chỉ tôi thấy rằng thời điểm sắp tới tôi bước vào một giai đoạn khác trong chức vụ – đi lại và giảng dạy trọn thời gian. Tôi đầu phục sự lãnh đạo của mục sư tôi, nên tôi quyết định không nói lời nào và chờ đợi Chúa chỉ cho ông thấy điều gì kế tiếp cho tôi. Không ai biết những gì tôi được Chúa tỏ trong sự cầu nguyện ngoại trừ vợ tôi và một người bạn sống ở bang khác.

Vào tháng năm 1989, mục sư tôi bước vào phòng họp nhân sự và nói về khả tượng ông nhận đêm hôm trước. Ông chia sẻ vợ tôi và tôi sẽ rời hội thánh để đi lại và

giảng dạy trọn thời gian. Khi tôi lắng nghe ông nói, tôi bắt đầu khóc. Thánh Linh đã xác chứng ý Ngài, như Ngài đã làm với Banaba và Saulơ trong Công vụ 13:1-5.

Sáu tháng sau, vào tháng năm 1989, trong vòng ba tuần tôi nhận lời mời giảng cho bảy buổi nhóm. Tôi nói với mục sư tôi và ông mỉm cười, và nói, “Đây là điều Chúa tỏ cho chúng tôi. Trông có vẻ anh đang đi đúng đường.” Rồi ông nói, “John à, mùa thu này anh đi đâu cũng được và hội thánh tiếp tục trả lương cho anh đến cuối năm. Vào ngày một tháng Giêng anh sẽ tự lo về tài chánh.”

Hơn vài tháng sau tôi đi lại giảng cho bảy chỗ và các buổi nhóm này thật phước hạnh, nhưng sau đó không ai mời giảng nữa. Tôi tìm kiếm chỗ để giảng nhưng không biết đi nơi nào. Mục sư của tôi để ý thấy và hai tháng trước khi tôi không còn nhận lương, ông trao cho tôi một lá thư giới thiệu và địa chỉ của sáu trăm hội thánh tại Mỹ ông đã từng giảng. (Ông là một mục sư rất nổi tiếng, cả trong nước lẫn ngoài nước.)

Lập tức tôi bắt đầu viết thư gửi đến các địa chỉ mà ông đưa cho tôi. Kế hoạch của tôi là bỏ lá thư của ông và lá thư tôi viết vào một bì thư gửi đến tất cả sáu trăm hội thánh. Tôi đã viết xong bốn mươi lá thư thì tôi nghe Thánh Linh phán với tôi, “*Con à, con đang làm gì vậy?*”

Tôi trả lời, “Con đang viết cho các mục sư này biết là con sẵn sàng để giảng cho hội thánh họ.”

Con sẽ ra khỏi ý muốn của Ta.

Tôi thốt lên, “Nhưng Chúa ơi, không ai biết con là ai.”

Ta biết. Hãy tin cậy Ta.

Lúc đó tôi quyết định. Tôi chọn sự khiêm nhường bằng cách đầu phục sự chỉ dẫn của Chúa phán với lòng tôi, còn không tôi phải đảm bảo sự chu cấp bởi nỗ lực tiếp thị của tôi. Nói cách khác, liệu tôi trao mọi lo lắng và bận tâm của tôi cho Ngài hay tôi giữ lại lo lắng và bận tâm trong cánh tay tôi? Tôi quyết định ngay. Trước khi lý trí hay cảm xúc tôi bàn ra, tôi xé bốn mươi lá thư này. Tôi tự nhủ, “*Hoặc là tôi nghe tiếng Chúa hoặc là tôi khùng điên*”.

Thời gian thấm thoát trôi qua. Giờ thì đến giữa tháng Mười Hai và tôi chỉ có hai chỗ mời giảng. Một chỗ là tuần đầu của tháng Một ở một thành phố nhỏ tại South Carolina, tại một hội thánh nhỏ nhóm lại trong một nhà tang. Chỗ khác mời vào cuối tháng Hai tại một hội thánh nhỏ ở vùng đồi Tennessee.

Lúc này mục sư tôi rất lo cho vợ chồng chúng tôi. Ông sắp bắt đầu chương trình phát hình mỗi ngày và sẽ phát sóng trên toàn thế giới. Vợ tôi có kinh nghiệm sản xuất truyền hình nên mục sư chúng tôi đề nghị vợ tôi làm công việc sản xuất chương trình với 45 đô la một giờ. Tôi nhẹ nhõm và phấn khởi! Vợ tôi cũng vậy. Việc này mang lại số tiền cần thiết trong lúc chức vụ của tôi đi lại càng nhiều.

Nhưng vài ngày sau đó đang khi tôi cầu nguyện, Thánh Linh phán một lần nữa với lòng tôi. *Hỡi con, nếu vợ con chấp nhận công việc sản xuất truyền hình thì vợ con kiếm được bao nhiêu tiền Ta sẽ khấu trừ từ số tiền dâng con nhận được từ chức vụ. Ta không muốn vợ con làm việc cho mục sư con. Ta muốn vợ con ở cạnh con.*

Tôi bị sốc. Tôi chia sẻ lời này cho vợ tôi, thật ngạc nhiên, vợ tôi đồng ý. Vợ tôi cũng nhận lời tương tự trong lúc cầu nguyện. Chúng tôi vui vẻ không nhận lời đề nghị của mục sư chúng tôi, nhưng ông vẫn còn lo cho chúng tôi.

Bây giờ thì chúng tôi đến cuối tháng Mười Hai. Thu nhập của tôi đến từ hội thánh tôi sắp giảng, và tôi vẫn còn hai chỗ mời giảng nữa. Lần nữa mục sư của chúng tôi gặp tôi, “John ơi, sáng Chủ Nhật này trong lúc buổi nhóm phát hình, mục sư sẽ mời em lên bục giảng và loan báo cho hết thảy các mục sư xem chương trình chúng tôi khắp nước rằng em sẽ bước vào chức vụ đi lại và sẵn sàng đến giảng cho hội thánh họ. Thêm nữa, hội thánh chúng ta sẽ hỗ trợ em hàng tháng.”

Lần nữa, tôi rất sung sướng. Vị đây tớ Chúa này có lẽ là mục sư nổi tiếng nhất tại Mỹ với hàng triệu người xem chương trình của ông. Tôi biết chắc đây là cách Chúa đem tôi vào cánh đồng Ngài kêu gọi tôi làm.

Nhưng vài ngày sau đang khi tôi cầu nguyện, Thánh Linh phán nữa : *Hỡi con, mục sư con sẽ không thông báo trong chương trình phát hình và hội thánh sẽ không hỗ trợ con hàng tháng.*

Tôi hơi bối rối. Tôi trả lời, “Sao vậy Chúa? Mục sư chúng con nói ông sẽ làm mà!”

Lập tức tôi nghe trong lòng, “*Bởi vì Ta không cho ông ta làm việc này, và ông ta là người nghe tiếng Ta*”.

“Sao Ngài không để mục sư làm điều ông hứa với con?”

Rồi Chúa phán điều này với tôi mà tôi không bao giờ quên : Vì nếu ông làm, khi con gặp khó khăn, con sẽ chạy đến mục sư thay vì chạy đến Ta.

Đúng vậy, mục sư chúng tôi không mời tôi lên trước thánh giá truyền hình. Thật ra, ông không hề nói tới chức vụ mới của tôi gì cả, và ông không hỗ trợ tôi hàng tháng. Và tôi rất vui là ông không làm cả hai. Điều đó buộc tôi phó thác lo lắng của tôi cho Chúa, cầu nguyện và chiến đấu thay vì để mất nơi những người có tiền hay có ảnh hưởng mà chúng tôi cần.

Tháng Một tới và quả vậy, hội thánh không còn cấp lương nữa. Vợ tôi và tôi có được 300 đô la. Chúng tôi giờ thì có hai đứa con – Addison, lúc đó ba tuổi rưỡi, và Austin, lúc đó chín tháng tuổi. Tiền phải trả mỗi tháng là 1000 đô la tiền nhà và 200 đô la tiền xe. Tôi không biết kiếm đâu ra tiền. Tôi cầu nguyện như thể mạng sống tôi cột chặt vào đây, dĩ nhiên, buộc tôi đến gần Chúa hơn.

Chúng tôi thấy cánh cửa mở cách độc đáo. Lời mời giảng trước tiên là giảng cho hội thánh nhóm tại nhà tang thật là một buổi nhóm phước hạnh. Nó kéo dài sang tuần khác. Lời đồn vang ra và một mục sư khác từ Columbia, South Carolina dự nhóm. Lúc kết thúc buổi nhóm, ông hỏi tôi có đến thăm hội thánh ông được không. Vợ tôi và tôi đã đến và hết hội thánh này rồi đến hội thánh khác. Và cứ thế mà tôi giảng.

Một vài tháng sau và thời biểu của tôi thêm bận hơn. Chúng tôi bị áp lực về tài chánh, nhưng chúng tôi đều trả nợ đúng hạn. Một sáng sớm nợ tôi ra ngoài cầu nguyện. Tôi la to, “Chúa ơi, con đang làm những gì Ngài bảo con làm. Nếu Ngài không chu cấp các buổi nhóm và tài chánh cho gia đình con thì con sẽ tìm việc làm đóng gói thức ăn và con sẽ nói cho người ta rằng Ngài không thể lo cho chúng con. Cha ơi, con sẽ không ‘bán mình.’ Nếu Ngài kêu gọi con, Ngài sẽ mở cửa. Con dưng lo lắng này cho Ngài.”

Rồi tôi quay sang hướng Bắc và ra lệnh cho cánh cửa mở ra. Rồi tôi quay sang hướng Nam, Đông và cuối cùng là hướng Tây, mỗi lần vậy tôi ra lệnh cánh cửa mở ra. Sau đó tôi ra lệnh cho kẻ thù rút khỏi, nói cho ma quỷ biết rằng nó không thể ngăn trở bước đi mà Chúa định cho chúng tôi đi.

Một thời gian ngắn sau giờ cầu nguyện đó, một hội thánh tại Michigan mời tôi đến giảng bốn ngày. Sự vận hành của Chúa bùng nổ. Buổi nhóm bốn ngày biến thành bốn tuần. Người ta lái xe từ cả ngàn cây số để dự nhóm, hội thánh chật kín người mỗi đêm. Tôi gọi điện cho vợ tôi đang đi chơi cùng con trai tôi tại hồ bơi công cộng gần nhà ba mẹ tôi ở Floria. Tôi kể cho vợ tôi nghe về buổi nhóm, rằng chứng kiến nhiều điều phước hạnh và rằng tôi sẽ gửi vé máy bay để vợ và con tôi đến thăm tôi tại Michigan.

Một mục sư đi nghỉ mát ngồi gần vợ tôi và nghe lén cuộc nói chuyện. Ông đến gần vợ tôi và nói, “Xin lỗi, nhưng tôi nghe cô đang nói chuyện với chồng cô. Tôi làm mục sư một hội thánh 150 tín đồ tại vùng New York thượng. Tôi khao khát sự vận hành của Chúa giữa vòng hội thánh tôi. Tôi cảm nhận Chúa bảo tôi mời chồng cô.”

Sau buổi nhóm tại Michigan, chúng tôi đến New York. Những buổi nhóm đó trở thành những buổi nhóm đầy quyền năng. Chúng tôi quay lại hội thánh đó giảng thường xuyên. Những việc như thế diễn ra hết tuần này sang tuần khác. Thật ra, bốn năm đầu trong chức vụ đi lại chúng tôi không bao giờ

viết một lá thư hay gọi điện cho một hội thánh nào. Mỗi buổi nhóm được Chúa mở ra cách lạ lùng như tôi đã mô tả.

CHU CẤP TIẾP TỤC

Tôi sẽ nói lại, tôi được giáo dục với lối tư duy rằng điều vô cùng quan trọng cho người nam là phải cho lo gia đình. 1Timôthê 5:8 xác nhận niềm tin này khi ông nói rằng nếu tôi không lo cho gia đình tôi, tôi còn tệ hơn người không tin. Lo cho gia đình là mối lo thánh thiện và chánh đáng. Tuy nhiên, nếu tôi đặt nỗi lo đó lên hàng đầu, tôi sẽ không bao giờ bước ra vâng lời Chúa. Mối lo đó trở thành gánh nặng mà sẽ ngăn trở rất nhiều cuộc đua của tôi.

Sau khi đi lại hầu việc Chúa vài năm, tôi có cơ hội quan sát nhiều mục sư đã chọn cách khác – không trao lo lắng về sự chu cấp của họ cho Chúa. Như mười thám tử, họ dường như tính toán sự chu cấp bởi khả năng riêng của họ. Tôi thường quan sát họ “bán mình,” thỏa hiệp, chơi trò “mánh khoé chính trị.” Tôi rất buồn cho các vị mục sư này, biết rằng ơn gọi của Chúa trên đời sống họ là thật nhưng họ đã “bán đứng” bản thân họ và “bán đứt” Chúa luôn. Ngay cả ngày nay, nhiều vị đầy tớ Chúa vẫn chưa bước vào quyền cai trị của Nước Chúa. Điều làm lòng tôi đau buồn khi tôi nghe một mục sư đã nói, “Anh biết không đức tin mà không “chấm dứt” thì chết.”

Năm đầu đi lại, vợ tôi và tôi thấy Chúa chu cấp cách lạ lùng. Tháng nọ chúng tôi cần gần 700 đô la trả tiền thuê nhà ngày hôm sau. Tôi đến thùng thư và thấy một lá thư gửi từ một cặp vợ chồng trước đây thuộc giới dân chơi sống tại Alabama. Họ có tám người con và phải ngủ trong cái thùng và nằm trên chiếc chiếu. Lá thư ghi, “*John và Lisa, chúng tôi không biết sao, nhưng Chúa thôi thúc lòng chúng tôi mạnh mẽ muốn gửi tờ ngân phiếu 300 đô la.*”

Tối đó tôi giảng cho một hội thánh có bốn mươi tín đồ. Mục sư đưa cho một cốc tiền dâng. Tôi về nhà và đi ngủ, rồi nhận ra rằng tôi quên đếm tiền dâng. Vì vợ tôi và tôi đã dâng lo lắng cho Chúa, tôi thú thật là không lo về việc trả tiền nhà ngày hôm sau. Tôi vò đầu và đếm tiền dâng. Số tiền là 397,26 đô la. Số tiền này cộng với tiền dâng từ cặp vợ chồng kia đủ để trả tiền nhà. Lần nữa, Chúa chu cấp.

Theo thời gian, tôi hiểu ra tiến trình Chúa dùng để huấn luyện chúng tôi. Vợ tôi và tôi trước hết phải học cách trao lo lắng mình cho Chúa trong những vấn đề nhỏ, như sửa xe. Điều quan trọng là chúng tôi học cách để tin cậy và chiến đấu khi số lương của chúng tôi thấp. Tại sao? Vì khi chúng tôi bước vào chức vụ đi lại trọn thời gian, chúng tôi đi từ mức lương thấp đến không có lương. Chúng tôi tăng trưởng trong đức tin và sẵn sàng cho sứ mạng khó khăn hơn. Những thử thách chúng tôi đối diện trong năm đầu đi lại giúp chúng tôi tăng trưởng nhiều hơn và chuẩn bị cho chúng tôi đến cấp độ đức tin mới mà chúng tôi cần.

Khi tôi viết sách này, ngân sách chi tiêu của chúng tôi tại chức vụ Messenger International hơn 100.000 đô la mỗi tuần. Nếu tôi đã không học cách trao mọi lo lắng của tôi cho Chúa và tin Ngài từng bước một, bây giờ tôi sẽ bị choáng váng. Nhưng tin mừng là, *Tôi không bao giờ mất ngủ một phút nào vì phải lo chu cấp*. Bình an của Chúa, vượt quá trí hiểu, đã gìn giữ lòng và trí chúng tôi trong Chúa Giê-su, như Chúa đã hứa.

TỪ ĐỨC TIN ĐẾN ĐỨC TIN

Tiến trình Chúa dùng xây dựng đức tin chúng ta nhắc tôi nhớ đến việc tập thể hình. Khi tôi ba mươi lăm tuổi, tôi rất bận rộn đi lại và giảng dạy nên tôi xem việc tập thể

dục là phí thời gian. Hậu quả là tôi suýt té trên bục giảng vào một Chủ Nhật nọ tại Atlanta, Georgia.

Anh bạn hàng xóm của chúng tôi là một tay đô vật chuyên nghiệp thuộc Hiệp Hội Đô Vật Thế Giới. Anh, vợ anh và các con anh đều là bạn thân của gia đình chúng tôi. Trước đó anh đề nghị dắt tôi đến phòng tập thể dục, nhưng tôi không chịu đi. Sau biến cố tại Atlanta, thái độ của tôi hoàn toàn thay đổi. Tôi hỏi không biết anh có giúp tôi cải thiện sức khỏe không.

Anh bạn này thật to con, nặng trên 117 ký nhưng người anh rất cân đối. Bắp tay và bắp chân anh to hơn cái đùi của tôi. Chúng tôi bắt đầu đi tập đều. Lúc đầu, tôi gặp một vài người bạn tập thể dục thể hình cao to của anh và quan sát kỹ thuật luyện tập của họ, tôi phát hiện ra rằng cứ nhấc tạ nhẹ lặp đi lặp lại không làm cho cơ bắp nở được. Những tay này nhấc tạ nặng đủ để nhấc lên nhấc xuống ba bốn lần. Tôi quan sát họ nhấc tạ lên ba lần, nhưng lần thứ tư là họ thả xuống. Có một tay nằm trên ghế không có sức để nhấc tạ thứ tư lên, khuôn mặt anh nhăn nhó, các mạch máu nổi phồng lên, cơ thể lắc lư, và các bạn anh ta đều la lên “Đưa lên! Đưa lên!” Và anh dồn hết sức mình để nhấc tạ thứ tư lên. Đó là lúc các cơ bắp trong cơ thể phản ứng và giãn nở.

Lần đầu tôi tập tại phòng tập tôi có thể nhấc tạ nặng khoảng 43 ký, và duy trì như thế suốt tháng đầu. Rồi tôi đạt đến mức nhấc tạ trên 61 ký; sau sáu tháng lên tới 84 ký và cuối cùng cần tới trên 92 ký. Tuy nhiên, tôi khựng lại tới mức 92 ký suốt vài năm.

Sau đó có một tay tập thể dục thể hình đến làm việc cho chức vụ chúng tôi. Khi chúng tôi nói chuyện, anh nhắc tôi nhớ lại những điều cần thiết để tăng sức mạnh và cơ bắp. Tôi đã quên mất rằng để luyện cơ bắp bạn phải tập tạ nặng trước. Chúng tôi bắt đầu quá trình luyện tập trở lại và tiếp tục tập cho đến khi anh đi cùng tôi trong chuyến đi hầu việc Chúa đến Fresno, California. Trong lúc nghỉ ngơi

trong kỳ hội nghị, vài người trong chúng tôi đi đến phòng tập và tại đó họ quyết định bắt tôi tập lại. Một người bạn nói, “Anh John à, anh phải nhắc tạ nặng 102 ký hôm nay.”

Tôi nói, “Không tài nào.”

“Được, anh nhắc được! Hãy nằm lên ghế và chúng tôi sẽ kèm anh.”

Đúng vậy, tôi nhắc được 102 ký. Tôi rất phấn khởi. Tôi cứ luyện tập và đạt tới 111 ký. Nhưng một lần nữa tôi dừng tại đó. Mục tiêu của tôi, mà tôi nghĩ là không đạt tới được, là một ngày nào đó nhắc 143 ký.

Tôi đến thăm một hội thánh tại Detroit, Michigan. Một mục sư cho tôi hay một tín đồ của ông là một huấn luyện viên thể dục thể hình nổi tiếng toàn quốc. Chính vị mục sư đó mới đây đã nhắc được 247 ký. Cái ngày sau buổi nhóm Chủ Nhật, vị mục sư đem tôi cùng với người huấn luyện viên tập nhắc gần 120 ký. Tôi rất phấn khởi! Anh ta bắt tôi tập liên tục nên tôi và một nhân sự của tôi phải bám theo suốt vài tháng.

Lần sau tôi quay lại hội thánh Detroit, tôi giảng về Thánh Linh cả trong buổi nhóm sáng lẫn buổi nhóm tối Chủ Nhật. Và sáng thứ Hai chúng tôi đến phòng tập, cùng một huấn luyện viên đó nói với tôi, “Anh John à, tối qua tôi thấy giấc mơ là anh sẽ nhắc tới gần 140 ký.”

Tôi nói, “Không đời nào,”

Anh nhìn tôi và nói, “Anh à, anh giảng suốt ngày hôm qua về việc Thánh Linh thông công với chúng ta. Ngài nói với tôi tối qua. Nên hãy im lặng đi và tập luyện. Anh sẽ nhắc được 140 ký hôm nay.”

Tôi im lặng và nằm trên ghế. Sau vài lần khởi động, tôi nhắc tạ 140 ký. Anh ta nói : “Hãy đưa lên ngay khi tạ đề xuống. Đừng nghĩ về nó. Hãy nhắc lên liền!”

Anh ta và những người khác gần đó la lên, “Nhắc lên! Nhắc lên! Nhắc lên!” khi cục tạ cứ muốn rơi xuống và tôi dồn hết sức mạnh. Nó lên lại và lên cao hơn! Người ta đẹp

tạ và tôi nhảy lên khỏi ghế, la hét vui mừng. Tôi ngạc nhiên thật.

Anh bạn huấn luyện viên của tôi để tôi vui khoảng năm phút rồi nhìn chăm tôi. Anh cứ nhìn chăm. “Bây giờ anh sẽ nhắc tới 143 ký.”

Tôi nói, “Không tài nào – anh có mơ điều này tối qua không?”

Anh ta mỉm cười và trả lời, “Thôi im đi và tập luyện.”

Quả thật, lúc tuổi bốn mươi bốn, tôi nhắc được tạ 143 ký. Tôi nhảy lên nhảy xuống vui mừng. Tôi không bao giờ quên là đã gọi điện cho vợ tôi từ phi trường Detroit báo cho vợ tôi biết tin.

Sau này, Chúa chỉ cho tôi thấy những huấn luyện này – một nhân sự của tôi, các mục sư tại California và tay huấn luyện viên quốc gia tại Detroit đều giống như Thánh Linh. Nhớ lại lời Phaolô nói :

Chẳng có cơn cám dỗ nào đã chinh phục anh chị em mà vượt quá sức loài người. Nhưng Đức Chúa Trời là Đấng thành tín, Ngài sẽ không để anh chị em bị cám dỗ quá sức mình, nhưng trong khi bị cám dỗ sẽ mở lối thoát để anh chị em có thể chịu đựng được. (1Cô 10:13)

Những người huấn luyện này biết cái tôi làm được và cái tôi không thể làm được. Họ biết họ không thể ép tôi nhắc tạ nặng 150 ký khi tôi chỉ nhắc tạ nặng 143 ký. Họ được huấn luyện và có thể nhận ra tiềm năng. Tôi cảm kích khả năng nhìn thấy vượt qua những gì tôi thấy. Họ thấy sức mạnh và tiềm năng mà tôi không biết tôi có.

Thánh Linh cũng vậy. Ngài biết điều gì bạn có thể và không thể làm. Nếu anh bạn đồ vật chuyên nghiệp của tôi bắt tôi nhắc tạ 143 ký lần đầu tiên chúng tôi tập ở phòng tập, chuyện gì xảy ra? Cục tạ chắc sẽ rơi xuống làm gãy xương tôi và thậm chí đè bẹp tôi chết luôn. Tôi phải bắt đầu với tạ 43 ký và tập lên lần.

Cũng vậy, Thánh Linh biết điều gì tồn chứa cho vợ tôi và tôi. “Chúa phán, “Ta biết kế hoạch Ta dành cho con” (Giê 29:11). Ngài phải gây dựng đức tin chúng ta, và trong tiến trình gây dựng, chúng ta phải học trao mọi lo lắng chúng ta cho Ngài. Việc này không thể thỏa mái chút nào, nhưng lúc nào cũng ích lợi. Nhiều lần tôi tranh chiến với cảm xúc muốn bỏ cuộc hay thối lui, nhưng tôi không thể làm được vì Chúa Giê-su không bao giờ bỏ tôi. Chúng ta cứ vững vàng trong sứ mạng của Chúa và cứ chiến thắng sự chống cự cùng lúc.

Bây giờ nhìn lại, chuyện lương ít, xe hư, không kiếm được nhiều tiền, và các thử thách khác mà chúng tôi trải qua đều xây lên những “viên gạch” để làm chúng tôi mạnh mẽ cho những việc tương lai. Nếu chúng tôi phải bắt đầu tin cậy Chúa mỗi tuần để có 100.000 đô la thì cũng giống như lần đầu đi tập thể dục tôi phải nhấc tạ nặng 143 ký. Không, Thánh Linh phải gây dựng chúng ta từ từ, kiên trì đạt đến chỗ chúng ta có thể tin cậy Chúa về những việc lớn hơn.

—
 Ngài biết
 điều gì bạn có thể
 và
 không thể làm.
 —

ĐỪNG LÀM HỎNG SỰ HUẤN LUYỆN

Sự kháng cự chúng tôi đối diện trong những ngày đầu của tiến trình huấn luyện thường liên hệ đến nhu cầu cá nhân : sửa xe, mua thức ăn, trả tiền điện nước, trả tiền thuê nhà. Nhưng sự kháng cự chúng tôi đối diện bây giờ hiếm khi liên hệ đến nhu cầu cá nhân nhưng thay vào đó liên hệ đến sự phồn thịnh của vô số người mà Chúa giao cho chức vụ của chúng tôi. Nếu chúng tôi làm hỏng tiến

trình huấn luyện của Chúa từ đầu, bây giờ chúng tôi sẽ không đủ sức giúp những người Ngài sai chúng tôi đến. Ngài chắc phải tìm ai khác để làm.

Bao nhiêu người hầu việc Chúa không thể giúp những người mà Chúa kêu gọi họ giúp vì họ không hoàn tất tiến trình huấn luyện? Nếu họ không dùng đức tin của họ để nhắc những thử thách nặng 43 ký lúc đó thì họ không thể nhắc thử thách nặng 150 ký bây giờ. Buồn thay, Chúa phải tìm ai khác để hoàn tất phần việc của họ.

Bao nhiêu thương gia cơ đốc sống dưới mức Chúa kêu gọi họ vì họ không bước vào quyền cai trị qua những thử thách họ đối diện? Thay vì tin cậy Chúa, họ đến tìm những học viện của con người và sử dụng những kỹ thuật thao túng và kiểm soát để vượt qua thử thách. Kết quả là họ sống dưới mức tiềm năng mà Chúa ban cho họ.

Tôi hầu như chắc chắn rằng mười thám tử của dân Y-sơ-ra-ên không trải qua tiến trình huấn luyện như Calép và Giôsuê trải qua. Họ tìm cách tránh né thử thách và khó khăn để không tin cậy Chúa. Họ không gây dựng đức tin của họ. Nên khi những lúc “sinh tử” xảy đến, họ không có sức mạnh đức tin để tin.

Cha Thiên Thượng biết khoá huấn luyện nào tốt nhất cho mỗi chúng ta và dù Ngài không phải là tác giả của những khó khăn này, nhưng Ngài cho phép nó để làm chúng ta mạnh mẽ cho định mệnh Ngài dành cho chúng ta.

Đừng làm hỏng tiến trình huấn luyện của bạn. *Những thử thách bạn đối diện ngày nay đang chuẩn bị bạn cho những thắng lợi mà bạn có được ngày mai. Hỡi độc giả, hãy luôn nhớ rằng Chúa không đem bạn vào nơi thử thách mà trước tiên không sẵn sàng sự huấn luyện bạn cần để vượt qua cách thành công.*

Hãy trao mọi lo lắng cho Ngài trong sự khiêm nhường thật để bạn có thể đi từ vinh hiển đến vinh hiển, từ đức tin đến đức tin và từ sức mạnh đến sức mạnh.

TIẾT ĐỘ VÀ TỈNH THỨC

Những người trẻ tuổi, cũng hãy vâng phục những người lớn tuổi. Mọi người hãy lấy sự khiêm nhường mà đối đãi nhau, vì “Đức Chúa Trời chống cự kẻ kiêu ngạo nhưng ban phước cho người khiêm nhường.” Bởi đó, anh chị em hãy hạ mình dưới tay quyền năng của Đức Chúa Trời, hầu cho đến kỳ Ngài sẽ nâng anh chị em lên. Hãy trao mọi điều lo lắng mình cho Ngài vì Ngài chăm sóc anh chị em. Hãy tự chủ và tỉnh thức. Kẻ thù của anh chị em là ma quỷ như sư tử rống, đang rình rập chung quanh để tìm xem người nào nó có thể ăn nuốt được. Hãy chống cự nó, hãy đứng vững trong đức tin, vì biết rằng các anh chị em khác cũng đang gặp cùng sự khổ nạn trong thế gian.

1PHIÊRÔ 5:5-9

Trước khi tiếp tục đào sâu lời khích lệ phong phú của Phierơ, chúng ta hãy tóm tắt : sứ đồ đang bàn đến ân điển thật của Chúa. Ân điển không chỉ để được cứu, được tha tội, nhưng ân điển còn ban cho chúng ta quyền năng để chiếu sáng trong thế giới tối tăm và chết mất này. Nhưng việc sống khác biệt với người khác không xảy ra nếu không có sự chống đối; cuộc chiến sẽ có. Vì thế, chúng ta cũng phải trang bị những vũ khí của ân điển.

Việc trang bị chính mình bắt đầu bằng sự hạ mình vì ân điển được ban cho người khiêm nhường. Phaolô khích lệ chúng ta hãy “mặc lấy” sự khiêm nhường, và khía cạnh mấu chốt của sự khiêm nhường thật là trao mọi lo lắng của chúng ta cho Ngài thay vì cố xử lý những thử thách của cuộc sống bằng khả năng riêng của chúng ta. Chúng ta không thể chạy cuộc đua, chiến đấu hữu hiệu, và chịu đựng cho tới đích nếu chúng ta bị những lo lắng cá nhân đè nặng. Lo lắng, lo âu và sợ hãi là kẻ thù của định mệnh chúng ta. Việc trao những gánh nặng này cho Chúa giúp chúng ta có sức để chạy nhanh hơn và dùng gương của chúng ta cách công hiệu hơn.

Tóm lại : khiêm nhường thật giúp chúng ta tự do tiến triển ngược dòng đời. Còn ngược lại thì chẳng khác nào phải nhổ neo khỏi vũng bùn lo lắng và cùng lúc phải chống chọi với dòng đời – một công việc mà không thể làm được.

Do đó Phierơ khích lệ chúng ta hãy tiết độ và tỉnh thức.

HÃY TIẾT ĐỘ

Từ *tiết độ* được định nghĩa là “nghiêm túc, tỉnh táo và nghiêm chỉnh.” Từ Hy Lạp là *nepho*, trái nghĩa là nói về một người say rượu. Từ này nghĩa là “có tâm trí tỉnh táo.”

Tôi đã uống rượu vào năm đầu của trung học, và vào năm hai tôi chỉ uống vào cuối tuần. Tuy nhiên, vào năm đầu đại học, tôi uống nhiều hơn vì tôi không còn dưới sự giám sát trực tiếp của cha mẹ nữa. Gia nhập hội sinh viên cũng không giúp ích gì, vì chúng tôi xem cuộc sống đại học là một bữa tiệc lớn kèm theo một chút học hành xen vào. Chẳng bao lâu tôi trở thành một tay uống rượu thường xuyên và hay say rượu. Tôi rất vui là Chúa Giê-su giải cứu tôi vào năm hai – chỉ có Chúa mới biết tôi được thoát khỏi tai họa sau đó.

Nhiều lần tôi say xong thì ngày hôm sau bạn bè cho hay rằng tôi đã nói và làm những điều thật buồn cười và ngu dại. Nói đơn giản, một người say không còn biết xấu hổ; người đó hết tỉnh táo. Hội sinh viên của chúng tôi đầy những tên kể chuyện tiểu lâm, và lũ bạn chúng tôi phát hiện ngay là họ hay gạt những đứa nào say. Người đó làm nhiều thứ mà người đó không bao giờ làm nếu người đó tỉnh táo.

Một trò nghịch là ăn cắp. Tên say đó không biết là mình đã bị lấy món đồ giá trị. Sáng hôm sau chuyện trở nên âm ỉ và anh chàng này lung sục phòng của anh và cả ký túc xá. Anh không biết khi nào anh bị mất. Anh ta hoảng hốt đi tìm món đồ bị mất như máy tính, bóp ví, hình của bạn gái hay món đồ nào đó có giá trị. Mọi sinh viên khác đều cười khi chúng quan sát cảnh này. Khi chúng tôi cảm thấy anh bạn này “đau khổ” đủ rồi thì chúng tôi trả lại món đồ, cười một trận thật sướng.

Dĩ nhiên chúng tôi chỉ giỡn thôi, nhưng nếu ai đó thật sự muốn lấy luôn mấy món đồ giá trị đó thì sao? Nếu không tỉnh táo, anh ta dễ thành mồi ngon và có thể mất luôn món đồ giá trị đó.

Nếu không kiềm chế sẽ sinh ra ẩu đả. Tôi nhớ lại một bữa tiệc nọ tôi quan sát hai người bạn đánh nhau – một đứa thì say, còn đứa kia tỉnh. Vào bữa khác thì đứa say đánh gục đứa tỉnh, nhưng vì anh ta quá say nên anh bị đánh tởm. Sau đó phải có người nhảy vào can để không đổ máu.

Nhớ lại trong phần giới thiệu có kể về câu chuyện thật đáng sau bộ phim *The Ghost and the Darkness*. Tôi có chia sẻ về hai con người can đảm – Patterson, một kỹ sư đường sắt và Remington, một thợ săn nổi tiếng người Mỹ – người đã đánh gục hai con sư tử đã cướp đi trên 130 sinh mạng. Điều mà tôi chưa nói đến trong phần giới thiệu là cuối cùng Remington mất mạng sống vì một trong hai con sư tử này. Sau nhiều ngày săn đuổi, hai người đã bắn và giết

được con đầu tiên. Tối đó, lúc tiệc tùng, Remington uống rượu say và hậu quả là anh bị mất mạng bởi con sư tử thứ hai. Patterson ngay sau đó đã hạ gục con này, là con đã giết chết bạn anh.

Remington nổi tiếng thế giới về tài đi săn, nhưng những tài này không giá trị gì và mạng sống anh bị rơi vào tay kẻ thù khi anh say sưa. Anh có vũ khí trời vượt hơn khả năng của con sư tử, nhưng anh không còn tỉnh táo và vì vậy không nhạy bén với sự tấn công của con thú ăn thịt người này.

SAY THUỘC LINH

Điều tương tự xảy ra cho đời sống thuộc linh. Kẻ thù rất dễ cướp đi hay tiêu diệt những ai không tỉnh táo. Chúng ta nên tỉnh táo mà đánh trả nó bằng vũ khí của ân điển,

—
Kẻ thù rất dễ cướp đi
hay tiêu diệt
những ai
không tỉnh táo.
—

nhưng nếu chúng ta ở trong tình trạng say chúng ta sẽ mất nhạy bén và nó có thể đánh bại chúng ta.

Phierơ cảnh cáo chúng ta rằng satan đi rình mò tìm kiếm người nào nó có thể nuốt được (xem 1Phi 5:8).

Nó nuốt người kiêu ngạo và những người để cho lo lắng đè nặng, nhưng miếng mồi ngon nhất của nó là tín đồ nào “say.” Có phải Phierơ nói đến việc say rượu không? Có lẽ vậy, nhưng hơn thế nữa, ông nói đến những tín đồ say “rượu của thế gian.”

Phần cuối của sách Khải Huyền, Giăng mô tả sự phán xét con đại dân phụ, tức Babylôn. Một thiên sứ nói với ông;

Một trong bảy thiên sứ đã bưng bảy bát ấy đến bảo tôi: “Anh lại đây, tôi sẽ chỉ cho anh xem cuộc phán

xét con đại kỹ nữ ngự trị trên nhiều dòng nước. Các vua trên thế giới đã phạm tội tà dâm với nó và các dân cư trên đất cũng say vì rượu gian dâm của nó. (Khải 17:1-2)

Có những quan điểm khác nhau về việc đại dâm phụ này tượng trưng cho ai. Có người nói đó là giáo hội công giáo. Người khác tin là nói đến thành cổ của Babylôn, và người khác nữa tin nó là thành của Lã mã hay Đế quốc La mã.

Cá nhân tôi, tôi tin “đại dâm phụ” là hệ thống tài chánh thế gian. Lý do tôi tin là cái tên mẫu nhiệm viết trên trán, “*Huyền Nhiệm, Ba-by-lôn vĩ đại, mẹ của các kỹ nữ và những điều ghê tởm trên thế giới*” (Khải 17:5). Các bản dịch khác dùng chữ “gớm ghiếc”, tôi tin Babylôn cổ, La mã, Đế quốc La mã hay giáo hội Công giáo không phải là mẹ của các kỹ nữ. Nhưng Kinh Thánh cho biết rằng “tham tiền là cội rễ của mọi điều ác” (1Ti 6:10). Và chúng ta dễ dàng thay thế điều ác thay cho từ “gớm ghiếc và kinh tởm và nghĩa này hợp với nghĩa của câu. Không nên tranh cãi ở đây, nhưng chúng ta hãy xem xét.

Vấn đề của tôi là cách của thế gian là luôn lôi cuốn các giác quan và sau đó làm cho người ta say. Để ý những lời của Giảng trong Khải Huyền ở đoạn trên : “các dân cư trên đất cũng say vì rượu gian dâm của nó..” Một khi đã bị say bởi rượu lo lắng, giàu có và lạc thú thế gian rồi, người ta rất dễ bị kéo ra khỏi sự thân mật với Thánh Linh. Đây là một tình trạng rất lừa lọc, vì một tín đồ bề ngoài ra vẻ tin kính trong khi đó lại say sưa với những ham muốn của thế gian. Một khi đánh mất sự nhạy bén thuộc linh, người đó rất dễ thành mục tiêu của sự trộm cướp, lừa dối, tiêu diệt hay thậm chí giết chết của kẻ thù.

Tình trạng say sưa này mô tả đích xác những gì xảy ra cho vua Salômôn. Ông khởi đầu thì tìm kiếm để biết sự khôn ngoan của Chúa. Và Chúa ban nó cho ông và chính khôn ngoan đó khiến Salômôn đạt thành công lớn và của

cải nhiều (xem Châm 8:11-21). Tuy nhiên, sau một thời gian, vua Salômôn trở nên say sưa với những lợi lộc của khôn ngoan và mất đi cái nhìn về Đức Chúa Trời, Đấng ban cho ông những thứ này. Ông say trong vui thú, tham dục, và của cải thế gian. Một khi đã say rồi, ông chắc hẳn làm những điều mà ông không bao giờ nghĩ tới khi còn tỉnh táo : ông bắt đầu thờ các thần khác.

Tôi hơi thắc mắc là Salômôn lại làm trò bôi bác như thế, đặc biệt sau khi ông đã thấy Chúa hai lần. Nhưng nếu bạn xem điều ông đã làm theo ánh sáng mà tôi đã mô tả ở trên thì chuyện này dễ hiểu thôi. Khi đám bạn sinh viên của tôi hay tôi bị say bí tỉ rồi, chúng tôi đã làm nhiều điều chúng tôi chắc đã không làm khi tỉnh táo. Salômôn cũng vậy.

Làm sao chúng ta giữ mình khỏi những ngu dại và cứ tỉnh táo? Câu trả lời là liên tục đói khát Chúa, Đấng thật sự làm thỏa mãn chúng ta. Phaolô viết, “Đừng say rượu, vì rượu đưa đến truy lạc, nhưng phải đầy dẫy Thánh Linh” (Êph 5:18). Tôi tin ông không nói đến rượu chè ở đây mà nói đến bất cứ thứ gì làm cho chúng ta say và làm yếu đi sự tập trung của chúng ta nơi đường lối Chúa. Nó có thể là quá say sưa làm ăn, say sưa theo gái hay theo trai, say sưa thể thao, thú vui hay bạn bè nào đó – danh sách thì còn dài.

Những hoạt động này tự thân nó không xấu, vì chúng ta biết Chúa “ban cho chúng ta mọi sự để vui hưởng” (1Ti 6:17). Thật lành mạnh khi tận hưởng sự giải trí thánh sạch, tranh tài thể thao, ăn uống, vẻ đẹp thiên nhiên và thành quả của kỹ thuật. Nhưng nếu chúng ta quá say sưa và tìm thấy sự thỏa mãn từ những hoạt động này thay vì từ chính Chúa, nó sẽ trở thành thứ chúng ta “nghiện.”

Chúa Giê-su phải là tình yêu và niềm đam mê đầu tiên của chúng ta; chúng ta chỉ say Thánh Linh mà thôi.

PHẢI KIỂM TRA ĐỊNH KỲ

Để cứ tỉnh táo – ngăn cản không cho những điều thế gian làm chúng ta suy yếu và say sưa – mỗi con cái Chúa nên kiểm tra định kỳ. Chúng ta phải thành thật tự hỏi mình, “Tôi đói khát điều gì?” Đừng giả đồ về việc này! Hãy hết sức thành thật. Bạn thấy mình cứ nghĩ về điều gì lúc rảnh rỗi? Điều gì cứ liên tục hấp dẫn suy nghĩ và hành động của bạn? Nếu đó là trò chơi bóng đá thì bạn đã say quá nhiều với những câu lạc bộ bóng đá này; bây giờ thì nó không còn là thưởng thức mà là say mê. Có phải bạn mê trai hay mê gái không? Có phải việc kiếm tiền chiếm đầy đầu óc của bạn không? Lúc đó bạn sẽ phát hiện ra điều gì làm bạn say. Vì lý do này chúng ta được dạy phải đọc, để ý và suy gẫm Lời Chúa. Bạn uống thứ gì nhiều nhất bạn sẽ khát thứ đó. Cái gì bạn ăn nhiều nhất chính là cái bạn thèm ăn nhất.

Tôi nhớ hồi còn trung học nhìn thấy vị huấn luyện viên môn quần vợt của tôi nghiện nước ngọt Coca-Cola. Ông bắt đầu uống một hai lon mỗi ngày. Điều này cứ lặp lại cho đến lúc ông thèm Coca nhiều đến độ ông uống cả một két nước ngọt mỗi ngày. Tôi nhớ mở tủ lạnh của ông ra và thấy hai hay ba két nước ngọt Coca, và ngoài trong tủ lạnh ra còn thêm mấy két để ngoài nữa.

Tôi đã nhìn thấy những người khác trở nên béo phì và sức khoẻ họ có vấn đề vì họ uống quá nhiều nước giải khát. Lúc mới tin Chúa, tôi biết thân thể tôi là đền thờ của Chúa và tôi chịu trách nhiệm phải quản lý thân thể tôi cách đúng đắn. Tôi không còn muốn uống vào những chất có chứa trong nước ngọt, nên tôi quyết định không uống nước ngọt nữa. Điều này không dễ! Tôi thấy mình thèm những thức uống này. Tôi phải từ chối một thời gian.

Chúa Giê-su bảo chúng ta, “Nếu ai muốn theo Ta, người đó phải từ bỏ mình” (Mat 16:24). Để phá vỡ thói quen say sưa, chúng ta phải từ bỏ những thứ mình thèm muốn. Tôi

học thay thế nước ngọt bằng thứ nước lành mạnh hơn – uống nước lọc kèm với chanh. Trước đây tôi không thấy khát nước – tôi thèm nước ngọt – nhưng tôi buộc mình để uống hơn nửa lít nước mỗi ngày. Trong vài tháng, tôi không còn thèm nước ngọt nữa. Ngày nay tôi không còn thèm nước ngọt nữa. Ngày nay tôi thèm nước!

Với Lời Chúa cũng vậy. Lời Chúa Giê-su là thần linh và sự sống và lẽ thật. Để đốt nóng niềm đam mê đối với Lời Chúa, đôi khi chúng ta phải từ bỏ mình vì những thèm muốn và khao khát của chúng ta đã bị dẫn sai chỗ trước đây. Chẳng hạn, nếu tôi thấy ti vi lôi cuốn suy nghĩ và thời gian của tôi thì tôi nên “kiêng” ti vi. Tôi nên ngừng xem một thời gian và thay thế vào đó bằng cách để thì giờ nhiều với Chúa và Lời Ngài. Một số sự kiêng ăn ý nghĩa, hiệu quả mà tôi kiêng ăn không phải là kiêng thức ăn mà là “kiêng” xem ti vi.

Khi chúng ta đổ đầy chính mình bằng Lời Ngài và vâng theo, khi chúng ta đầu tư thời gian chất lượng trong sự cầu nguyện và vâng theo sự chỉ dẫn, chúng ta sẽ đầy đầy Thánh Linh. Sự say sưa hay nghiện ngập của Babylôn sẽ không kiểm soát chúng ta. Người ta có thể nghĩ chúng ta lạ đời, nhưng chúng ta đã thay đổi thói quen ăn uống. Bây giờ chúng ta thêm một thứ “rượu thiêng” mà thật sự làm cho chúng ta thỏa mãn, thêm sức và sung sức.

Bây giờ chúng ta sẽ suy nghĩ rõ ràng hơn, đưa ra những quyết định đúng, và dễ nhận ra kẻ thù khi nó tìm cách ăn nuốt. Satan không thể đánh bại một tín hữu có tâm trí tỉnh táo, vì chúng ta biết và công bố những lời hứa giao ước của Chúa. Chúng ta phải tỉnh thức và nghiêm túc. Chúng ta phải trang bị và sẵn sàng cho cuộc chiến thuộc linh.

HÃY TỈNH THỨC

“Hãy tiết độ và tỉnh thức,” Phierơ dạy trong 1Phierơ 5:5-9. Bạn không thể tỉnh thức mà trước hết không tiết độ, nhưng sự tiết độ không nhất thiết là có cả tỉnh thức trong đó. Tỉnh thức là hành động của ý chí của một tín hữu có tâm trí tỉnh táo.

Để bàn thêm, chúng ta sẽ định nghĩa từ *tỉnh thức* nghĩa là “canh chừng hiểm nguy hay khó khăn có thể xảy ra,” và một định nghĩa khác là “luôn tỉnh thức và canh chừng; thức canh không ngủ.” Những định nghĩa này mô tả tình trạng của tất cả môn đồ Chúa. Sự tỉnh thức là một yếu tố quan trọng, bắt buộc trong việc trang bị.

Vài chương trước chúng ta đã nói đến sơ về cuộc sống tại Đức quốc xã thời Hitler. Như một người Do thái khôn ngoan sẽ canh chừng trong những năm tháng khủng khiếp đó thì một tín hữu cũng phải canh chừng mỗi giây phút trong ngày. Nguy hiểm đang vây quanh chúng ta vì ma quỷ luôn rình mò xung quanh tìm người nào nó có thể nuốt. Nhưng có sự khác biệt lớn giữa Đức quốc xã và thế gian hiện tại : người Do thái không có quyền trên Hitler; nhưng chúng ta có quyền trên kẻ thù. Kẻ thù chỉ cai trị thế gian, nhưng nó không cai trị chúng ta. Nhưng nó sẽ khiêu chiến không ngừng và nếu chúng ta cho phép, nó sẽ nuốt. Vì lý do này sứ đồ Phaolô khuyên bạn và tôi hãy “Hãy kiên nhẫn cầu nguyện, *tỉnh thức* trong khi cầu nguyện và tạ ơn” (Cô 4:2).

Cách chủ yếu để luôn tỉnh thức là qua sự cầu nguyện. Cầu nguyện mở mắt chúng ta

Cách chủ yếu
để luôn tỉnh thức
là qua sự
cầu nguyện.

nhìn thấy linh vực thuộc linh, khiến chúng ta nhìn thấy xuyên qua tự nhiên và phát hiện những hiểm nguy và tấn công trước khi những điều này lộ diện trong thế giới tự

nhiên. Lễ thật này được minh họa rõ nét qua cảnh buổi tối trước khi Chúa Giê-su chịu đóng đinh.

Trong lúc lễ Vượt Qua, Chúa Giê-su biết trong tâm linh Ngài rằng Ngài sắp đối diện với sự thử thách cam go. Không có gì khác thường, tất cả đều có vẻ an bình và ổn thỏa, nhưng Ngài ý thức rõ những thứ làm cho say sưa. Sau lễ, Ngài đem các môn đồ đến một nơi Ngài thích để cầu nguyện, vườn Ghết-sê-ma-nê. Tại đó Ngài chia sẻ với Phierơ, Giacơ và Giăng, “Linh hồn Thầy *đau buồn* cho đến chết. Hãy ở đây và *thức tỉnh* với Thầy!” (Mat 26:38). Để ý rằng Chúa nói cụ thể, “*Tỉnh thức* với Thầy.” Một trong những định nghĩa của *tỉnh thức* là “canh chừng cẩn thận hiểm nguy.” Chúa Giê-su đã tỉnh thức và thức canh, nhưng Ngài cũng ý thức rõ rằng các môn đồ Ngài không nhạy bén với những dấu hiệu cảnh báo về hiểm nguy cận kề nên họ bỏ qua.

Chúa Giê-su nói linh hồn Ngài “đau buồn,” và trong lời này ẩn chứa một bí quyết để cứ tỉnh thức : cầu nguyện. Duy trì đời sống cầu nguyện liên tục khiến linh hồn bạn sẽ phát hiện những diễn tiến xảy ra trong lĩnh vực thuộc thế giới thuộc linh. Lúc đó chúng ta có thể nhận ra những cảnh báo, giải nghĩa nó và hành động thích ứng. Đây là điểm quan trọng để đi trước kẻ thù.

DẤU HIỆU CẢNH BÁO

Trong những năm đầu lấy nhau, vợ tôi và tôi gặp nhiều khó khăn. Cả hai chúng tôi đều là tân tín hữu và xuất thân từ gia đình đã gặp nhiều khó khăn suốt nhiều thế hệ. Về phía gia đình vợ tôi thì cả một tiểu sử xung đột, ly dị và hôn nhân phức tạp. Satan không muốn từ bỏ thành lũy mà nó đã xây trong gia đình này trong nhiều năm, nên vợ tôi và tôi trải qua nhiều sự tấn công trong hôn nhân chúng tôi.

Tôi để ít nhất một giờ và đôi khi tới hai giờ cầu nguyện mỗi ngày, và kết quả là tôi rất nhạy với lĩnh vực thuộc linh. Cứ theo định kỳ, có một nỗi buồn áp đảo con người tôi – một hồi chuông cảnh báo trong lòng tôi cho tôi biết có gì đó trục trặc. Không dễ để mô tả, nhưng nó giống như điều gì đó gặm nhấm và gây khó chịu trong lòng. Có thể mô tả là một nỗi buồn nào đó trong lòng.

Khi việc này xuất hiện lần đầu tôi không biết tại sao chuyện này xảy ra. Thường thì mọi chuyện dường như suôn sẻ và không có dấu hiệu bên ngoài nào về nguy hiểm; vợ tôi và tôi cảm thấy hạnh phúc. Không may thay, vài lần đầu khi nỗi buồn đến với tôi, tôi bỏ qua. Nhưng mỗi khi như vậy, chỉ trong vòng vài giờ, dường như cả địa ngục tấn công hôn nhân chúng tôi. Chúng tôi cãi nhau, gây chiến và nói những lời mà mất nhiều ngày, nhiều tuần và thậm chí nhiều tháng mới hàn gắn lại.

Thời gian trôi qua tôi bắt đầu nhận ra kiểu tấn công lặp đi lặp lại này, nên tôi bắt đầu thực hành việc này : bất cứ khi nào cái cảm giác buồn rầu đến với linh hồn tôi – cho dầu bên ngoài có vẻ tốt đẹp – tôi bỏ qua ngay và cầu nguyện tha thiết cho hôn nhân tôi. Đúng vậy, ma quỷ vẫn tấn công, nhưng vì tôi chống cự quyết liệt nó trong sự cầu nguyện trước, sự tấn công của nó giảm xuống nhanh mà không còn là cơn ác mộng nữa.

Ngày nay kẻ thù không tấn công chúng tôi dễ dàng hay chớp nhoáng nữa. Chúng tôi tin nó ngán ngẫm vì bị “gươm của Thánh Linh” đánh “tả tơi” mỗi khi nó dự tính tấn công. Đừng hiểu lầm tôi : Vợ tôi và tôi vẫn phải tỉnh thức. Chúng tôi không thể tự mãn hay không canh chừng. Chúng tôi vẫn phải luôn ý thức và cầu nguyện chống cự kẻ thù, nhưng không thường như lúc chúng tôi mới lấy nhau.

Bài học hay mà chúng tôi học được từ những tranh chiến này là nhận ra những tín hiệu cảnh báo về sự tấn công sắp xảy ra của kẻ thù. Bây giờ chúng tôi ý thức tầm

quan trọng của việc duy trì sự tỉnh thức trong mọi lĩnh vực của cuộc sống, phát hiện nỗi buồn mỗi khi xuất hiện trong lòng trước khi có sự tấn công về tài chánh, sức khoẻ, mối quan hệ và chức vụ của chúng tôi. Tôi đã học cầu xin Thánh Linh giúp tôi, vì tôi thường không biết cách để cầu nguyện cụ thể khi biết trước những cảnh báo. Ngài giúp tôi, và Ngài sẽ làm tương tự cho bạn. Ngài ở về phía bạn! Ngài sẽ giúp bạn, ngay cả cầu nguyện qua bạn nếu bạn đầu phục Ngài. Lời Chúa hứa,

Tương tự như vậy, Đức Thánh Linh cũng giúp sự yếu đuối của chúng ta; vì chúng ta không biết chúng ta nên cầu xin điều gì cho phải lẽ, nhưng chính Đức Thánh Linh cầu nguyện thay cho chúng ta bằng *những lời rên siết* không nói được. Đáng xét thấu lòng dạ con người biết ý tưởng của Đức Thánh Linh, vì Ngài cầu nguyện thay cho các thánh đồ theo như ý của Đức Chúa Trời. (Rô 8:26-27)

Những *lời rên siết* này là những nỗi buồn chúng ta kinh nghiệm sâu xa trong linh hồn chúng ta, như Chúa Giê-su đã kinh nghiệm tại vườn cái đêm trước khi Ngài chịu đóng đinh. Một khi chúng ta nhận ra nỗi buồn, chúng ta phải phản ứng. Chúng ta có thể chọn không tỉnh thức – uể oải – và dập tắt nỗi buồn bằng cách phớt lờ nhiều lần hay đè nén nó. Hoặc là chúng ta tỉnh thức và đầu phục Thánh Linh của Chúa.

Mục tiêu của Thánh Linh là đem chúng ta đi vượt qua những lời rên siết và ban cho chúng ta lời nói đặc biệt để xử lý tình huống sắp xảy ra. Phaolô viết, “Tôi sẽ cầu nguyện bằng tâm linh nhưng cũng bằng tâm trí nữa. Tôi sẽ ca ngợi bằng tâm linh nhưng cũng ca ngợi bằng tâm trí nữa” (1Cô 14:15).

THỨC CANH VÀ CẦU NGUYỆN

Tại vườn Ghết-sê-ma-nê, sau khi Chúa Giê-su báo cho các môn đồ Ngài biết về nỗi buồn bức sâu thẳm hay những lời rên siết trong linh hồn Ngài, Ngài truyền bảo họ, “Hãy ở đây thức canh với Ta” (Mat 26:38). Sau đó Ngài tách ba môn đồ để cùng đi với Ngài vào vườn nơi Ngài cầu nguyện một giờ.

Khi Ngài quay lại, Ngài thấy họ *ngủ*. Ngủ! Tại sao họ lại *ngủ*? Có phải khuya lắm không? Có phải họ mệt đừ sau một ngày dài không? Có phải họ ăn quá nhiều tại lễ Vượt Qua không? Sách Phúc Âm Luca kể chính xác tại sao họ ngủ : “Cầu nguyện xong, Ngài đứng dậy, đến với các môn đệ, thấy họ đang *ngủ vì sầu thẳm*” (22:45). Họ cũng sắp bị tấn công nên họ kinh nghiệm nỗi buồn tương tự như nỗi buồn của Chúa Giê-su. Tại lễ Vượt Qua, Phierơ can đảm tuyên bố rằng ông thà chết chứ không chối Chúa. Phierơ tin bởi sức riêng rằng ông sẽ cứ can trường vững vàng đến cuối cùng. Các môn đồ khác cũng tuyên bố tương tự. Tuy nhiên, Chúa Giê-su biết Ngài không chỉ sắp bị thử thách cam go về lòng trung thành với Cha Ngài nhưng mà các môn đồ Ngài cũng bị thử thách về lòng trung thành của họ với Ngài.

Hãy nghe Chúa Giê-su nói với môn đồ đang ngủ của Ngài như thế nào.

Ngài trở lại với ba môn đệ, thấy họ đang ngủ; Ngài nói cùng Phê-rô: “VẬY, các con không thể thức nổi với Thầy một giờ sao? Hãy tỉnh thức và cầu nguyện để các con khỏi sa vào chước cám dỗ; tâm linh thì mong muốn nhưng thể xác lại yếu đuối.” (Mat 26:40-41)

Một lần nữa, đây là chìa khoá để chúng ta biết là chúng ta vẫn còn kiên định vâng lời Chúa hay chỉ là ước muốn chóng qua. Chúng ta sẽ được mạnh mẽ qua việc tỉnh

thức (thức canh) và cầu nguyện. Giuđe viết, “Nhưng anh chị em yêu dấu, hãy gây dựng lẫn nhau trong đức tin rất thánh. Hãy cầu nguyện trong Đức Thánh Linh” (c.20). Cầu nguyện làm cho xác thịt chúng ta im tiếng và gây dựng con người bề trong của chúng ta.

Xác thịt thì yếu đuối; nó sẽ tìm con đường ít bị chống đối mà thường là con đường sai. Xác thịt không muốn “chèo ngược dòng đời.” Ngược lại, cầu nguyện gây dựng sức mạnh bề trong để vượt thắng ham muốn của xác thịt. Nó giữ chúng ta khỏi nản lòng. Chúa Giê-su tuyên bố, “Con người phải cầu nguyện, chớ hề nản lòng” (Lu 18:1). Nói cách khác, chúng ta sẽ nản lòng nếu chúng ta không cầu nguyện, đặc biệt trong những lúc buồn rầu (rên siết) đến với chúng ta.

Nản lòng là điều xảy ra với các môn đồ đêm hôm đó tại vườn. Những môn đồ đã ngủ khi mà đáng lý ra họ phải cầu nguyện. Họ không tỉnh thức về mối hiểm nguy cận kề. Họ không tỉnh thức, họ trở nên uể oải.

Ngày nay bạn và tôi có những cách khác làm dập tắt hay đè nén những cảnh báo của Thánh Linh : chúng ta mở ti vi, lướt web, nhắn tin bạn bè hay kiểm tra facebook hay đến tủ lạnh để nuôi cho cái xác thịt của chúng ta. Chúng ta trở nên ít bén nhạy với sự dẫn dắt và cảnh báo của Thánh Linh. Hậu quả là chúng ta đánh mất khả năng đứng vững cách mạnh mẽ qua những thử thách. Chúng ta đánh mất sức mạnh can trường mà đã ban cho chúng ta cách miễn phí qua ân điển Chúa.

Chúa Giê-su cảnh báo các môn đồ thân cận Ngài và truyền họ hãy “thức canh và cầu nguyện, e các con sa vào chước cám dỗ” (Mat 26:41). Ngài đi một đoạn và cầu nguyện thêm một giờ nữa, rồi quay lại thấy họ ngủ nữa. Lần này Ngài không đánh thức và cảnh báo họ; họ phải chọn thôi.

Nhiều khi Chúa cảnh báo chúng ta một lần, có lẽ hai lần, nhưng nếu chúng ta bỏ qua lời cảnh báo lần đầu của

Ngài thì Ngài vẫn im lặng cho đến khi chúng ta ăn năn. Khi hoạn nạn ập đến chúng ta, chúng ta sẽ bối rối tự hỏi, “Chúa ơi, Ngài ở đâu đây?” Ngài đã cảnh báo chúng ta, nhưng chúng ta không lắng nghe.

Chúa Giê-su trở lại cùng một nơi không cách xa chỗ các môn đồ đang ngủ và Ngài cầu nguyện thêm một giờ nữa. Khi Ngài cầu nguyện xong, họ vẫn còn ngủ. Và đó là khi Giuđa, kẻ phản bội, và lính canh của toà công hội đến khu vườn và bắt Chúa Giê-su.

KHÁC BIỆT GIỮA THÀNH CÔNG VÀ THẤT BẠI

Chúa Giê-su đã thành công trong sứ mạng phi thường của ân điển bằng cách duy trì sự tiết độ, tỉnh thức trong cầu nguyện, và vững vàng không nao sồn cho đến cuối cùng. Ngược lại, các môn đồ bày tỏ ước ao muốn cứ vững vàng; họ nghĩ họ có thể làm được, nhưng họ không có sức. Như Chúa Giê-su đã tiên tri, mỗi người đều bị tấn công và thất bại : “Tất cả môn đồ đều bỏ Ngài và chạy trốn” (Mat 26:56). Phierơ làm đúng như điều ông nói ông không làm : ông chối Chúa. Nhưng Phierơ có một điều đáng khen. Ít ra là ông theo Chúa Giê-su đến tận phòng xử án. Những người khác, ngoại trừ Giăng, lập tức chạy trốn khỏi vườn để được an thân.

Có phải chúng ta thường nghe tin đồ có ý định tốt nhưng sau đó thấy họ không đủ sức làm những gì họ nói phải không? Tại sao có chuyện này? Vì, như các môn đồ tại vườn, họ không tỉnh thức trong sự cầu nguyện! Tâm linh thì muốn nhưng xác thịt thì yếu. Chính do không được trang bị thích hợp nên khiến họ không đạt đến mục đích ước ao.

Ai viết lời khích lệ hãy “trang bị chính mình” tốt hơn là Phierơ? Vào cái đêm định mệnh đó lời nói ông rất can đảm nhưng hành động của ông thì thất đảm. Chúa Giê-su

đã báo trước cho ông cách rõ ràng, “Simôn, Simôn, satan đòi sàn sảy con như lúa mì” (Lu 22:31). Nhưng Phierơ và các môn đồ khác thiếu đi sức mạnh can trường cần thiết để đứng vững mạnh mẽ suốt đêm đó. Vì thế, sau này trong cuộc đời ông, ông cảnh báo bạn và tôi hãy trang bị chính mình để kết thúc tốt đẹp, dấu đó là một buổi tối, một giai đoạn hay cả một đời.

Việc trang bị chính mình cho cuộc chiến bao gồm việc duy trì sự tiết độ và tỉnh thức. Chúng ta không cho phép những dụ dỗ của đời này làm tắt lịm quyết tâm của chúng ta hay làm mất đi lòng tận hiến để sống giống Chúa trong mọi sự. Và chúng ta phải tỉnh thức, canh chừng luôn luôn, vì nếu chúng ta không kiên trì canh chừng, ma quỷ, kẻ tìm cách ăn nuốt chúng ta, sẽ tàn phá.

CHỐNG CỰ MA QUỶ

Hãy tự chủ và tỉnh thức. Kẻ thù của anh chị em là ma quỷ như sư tử rống, đang rình rập chung quanh để tìm xem người nào nó có thể ăn nuốt được. Hãy chống cự nó, hãy đứng vững trong đức tin.

1PHIÊRÔ 5:8-9

Bây giờ chúng ta đến phần khích lệ của Phierơ liên hệ trực tiếp đến cuộc chiến thuộc linh. Ông tuyên bố rằng ma quỷ (gồm bè lũ của nó) như sư tử, tìm kiếm người nào nó có thể nuốt.

Để làm rõ hơn, *sư tử* không phải là tên của ma quỷ; trong Kinh Thánh nó được gọi con rắn, con rồng, kẻ trộm và một vài tên khác, nhưng không phải là Sư tử. Chúa Giê-su mới là sư tử thật, “Sư tử của chi phái Giuđa” (Khải 5:5). Tuy nhiên, điểm nhấn mạnh của Phierơ là ma quỷ *như* sư tử rình mò kẻ nào nó nuốt được. Và nó sẽ nuốt thật sự, không chút thương xót nếu có cơ hội. Đừng hiểu lầm về ý này. Nó là kẻ thù đã bị đánh bại, nhưng nó là kẻ thù độc ác và không nên xem nhẹ. Nó không có tình cảm hay xót thương chúng ta, và nó có một sứ mạng : cướp, giết và hủy diệt.

Nếu bạn đến thăm đồng bằng ở Tanzania nằm trong lãnh thổ của sư tử ăn thịt người, bạn sẽ không muốn đi dạo quanh đó mà không có vũ khí. Nếu bạn làm vậy, bạn không có cơ may sống sót. Nếu bạn khôn ngoan bạn sẽ mang theo súng săn và biết cách dùng nó. Nếu được trang bị, tỉnh táo

và tỉnh thức, bạn chuẩn bị để chiến đấu và thắng cuộc. Bạn vẫn không bị hề hấn gì. Đây là sự nhấn mạnh của Phierơ.

CHỐNG CỰ MA QUỶ

Trong câu 9 Phierơ khích lệ chúng ta hãy chống cự ma quỷ. Từ *chống cự* là từ Hy Lạp *authistemi*. Thayer định nghĩa từ này như vậy : “đặt mình chống lại, chống đối, chống cự.” Strong thì thêm ý này, “đứng chống lại.” Tôi định nghĩa chống cự là “dùng hành động và lý luận để ngăn cản.” Khỏi phải thắc mắc từ này ám chỉ đến cuộc chiến quyết liệt.

Nhưng khi chúng ta chuẩn bị cho cuộc chiến có vũ trang, hãy nghe lời đảm bảo của Chúa Giê-su : “Này, Ta ban cho các con quyền uy để đạp trên rắn độc, bò cạp, và trên mọi quyền năng của kẻ thù nghịch, không gì làm hại các con được” (Lu 10:19). Có phải Chúa nói là *hãy nghe* không? Lời hứa của Chúa đảm bảo rằng nếu chúng ta bước đi trong ân điển quyền năng của Ngài, không ai hay không gì làm hại bạn – thậm chí chính ma quỷ! Điều này thật ý nghĩa!

Tuy nhiên, bạn phải *dùng* quyền năng bạn đã có. Nếu bạn không dùng, lời hứa này sẽ không công hiệu và bạn sẽ bị hại. Vì lý do này Phierơ truyền chúng ta hãy chống cự ma quỷ. Ông không nói, “Hãy cầu nguyện xin Chúa cất ma quỷ đi.” Chúng ta phải chống cự nó một cách trực tiếp, can đảm và có chủ đích.

Không nơi nào trong Tân ước bạn tìm thấy một câu Kinh Thánh dạy chúng ta xin Chúa trừ khử ma quỷ khỏi đời sống chúng ta. Sự thật thì Chúa không thể làm việc này! Tôi nhận ra là bạn có lẽ nghĩ rằng tôi không có lý do để dùng chữ *không thể* khi nói đến Đức Chúa Trời. Nhưng điều này là thật. Chúa ban cho con người uy quyền trên đất, và Ngài sẽ không vi phạm chính lời của Ngài. Đây là lý do Ngài không can thiệp vào cuộc gặp gỡ giữa con rắn

và Adam trong vườn. Đây là lý do Chúa Giê-su phải đến như Con Loài Người để đánh bại ma quỷ. Và đây là lý do hội thánh Chúa phải trực tiếp chống cự ma quỷ cùng bề lũ của nó.

Về hợp pháp, Đức Chúa Trời ban mọi uy quyền cho Chúa Giê-su, và Chúa Giê-su quay sang ban nó cho chúng ta. Là thân thể Chúa, chúng ta phải chiến trận, nhưng theo Chúa đó là “cuộc chiến tốt lành” (xem 1Ti 6:12).

Về hợp pháp, Đức Chúa Trời ban mọi uy quyền cho Chúa Giê-su, và Chúa Giê-su quay sang ban nó cho chúng ta.

TẤM GƯƠNG TỐT CỦA CHÚNG TA

Nếu chúng ta muốn học cách chống cự ma quỷ, ai để học tốt hơn là Chúa Giê-su? Chúng ta học được nhiều lúc Ngài ở trong sa mạc.

Đức Giê-su đầy đầy Thánh Linh, từ sông Giô-đanh trở về và được Đức Thánh Linh đưa vào đồng hoang, để chịu quỷ vương cám dỗ trong bốn mươi ngày. Trong những ngày đó, Ngài không ăn gì cả, nên đến cuối thời gian này, Ngài đói. (Luca 4:1-2)

Cám dỗ của kẻ thù xảy ra trên bốn mươi ngày. Điều này có nghĩa là Chúa Giê-su phải chống cự khá dài. Cuộc đối đầu đầu tiên được ghi lại là lúc gần kết thúc bốn mươi ngày; đây là một cố gắng để xui Chúa Giê-su dùng quyền năng siêu nhiên để chứng tỏ Ngài là Con Đức Chúa Trời. Lúc đó Chúa Giê-su đói nên kẻ thù đề nghị Ngài biến đá thành bánh. Chúa Giê-su can đảm trả lời, “Kinh Thánh chép: ‘Con người sống không phải chỉ nhờ bánh, nhưng cũng nhờ mọi lời phán của Đức Chúa Trời’” (Mat 4:4).

Có ít nhất ba bài học cho chúng ta học trong tình huống này. Trước hết, Chúa Giê-su nhận ra và xử lý cám dỗ rất nhanh. Ngài không nghĩ ngợi hay chơi giỡn với ý tưởng này vì làm thế sẽ để cho lời đề nghị của satan có cơ hội cưm mang trong lòng Ngài. Chúng ta nên theo gương Ngài.

Thứ hai (và cũng rất quan trọng), Chúa Giê-su nói trực tiếp với ma quỷ. Ngài không cầu nguyện với Cha Ngài xin trừ khử kẻ cám dỗ hay sự cám dỗ. Ngài cũng không nói chuyện gián tiếp với kẻ thù khi nói như thế này, “Đức Chúa Trời không muốn satan chiến thắng Ta nên Ta không ngã quỵ trước thử thách này.” Không, Ngài xử lý trực tiếp và thắng thừng với satan. Bạn và tôi cũng nên làm tương tự vậy. Chúng ta được khuyên, “Chớ nhường chỗ cho ma quỷ” (Êph 4:27).

Cuối cùng, Chúa Giê-su đã nói Lời Chúa. Để ý lời Ngài, “Như có lời chép rằng.” Tại sao điều này lại quan trọng? Vì Lời Chúa là gươm của chúng ta. Phaolô nói, “Và hãy cầm . . . gươm của Thánh Linh là lời Đức Chúa Trời” (Êph 6:17). Lời Chúa không phải là vũ khí thuộc thể, nhưng là vũ khí thuộc linh phi thường. Chúa Giê-su đã dùng gươm thuộc linh của Ngài đâm vào kẻ thù, và chắc chắn là nó bị thương. Tuy nhiên, kẻ thù hết sức ngoan cố và nó không bỏ cuộc. Nó bị một nhát thật đau song vẫn cứ tấn công.

Trong cố gắng tiếp theo, satan đề nghị Chúa Giê-su con đường tắt để lấy lại các nước thế gian mà tội lỗi của Adam đã phó cho ma quỷ. Điều duy nhất Chúa Giê-su làm là sắp mình xuống và thờ phượng nó. Nhưng Chúa Giê-su trả lời, “Hỡi satan, hãy lui ra khỏi Ta. Vì có chép rằng, Ngươi hãy thờ phượng Chúa là Đức Chúa Trời ngươi và chỉ phục vụ một mình Ngài” (Lu 4:8).

Chúa Giê-su nói với kẻ thù hãy lui ra khỏi Ngài. Điều này cũng giống như bạn và tôi nói cách dạn dĩ, “Hãy dang xa!” Sau đó Chúa Giê-su dùng Lời Chúa đâm kẻ thù thêm một nhát nữa.

Những cám dỗ cứ tiếp tục cho đến khi kẻ thù đã nhận mọi nhát đâm nó chịu đựng trong lần chạm trán

đó, “Sau khi cám dỗ đủ cách, quỷ vương lìa khỏi Ngài, chờ cơ hội khác” (4:13).

MỘT MỤC SƯ BỊ NGĂN TRỞ

Vài năm trước đây một mục sư tôi gọi là Ken đến văn phòng tôi. Ken còn trẻ, mạnh mẽ và đẹp trai và có vợ đẹp và con ngoan. Trước khi trở thành tín hữu, anh dính liú vào việc hút xách. Ken rất biết ơn Chúa đã giải cứu và cứu anh, anh thường khóc trong khi thờ phượng Chúa. Lòng tôi được đụng chạm sâu xa khi nhìn thấy người trẻ này yêu mến Chúa. Ken là một người tốt, đáng kính và là người cha nhân hậu. Anh ý thức sâu xa anh đã được Chúa tha tội và vì vậy anh rất yêu mến Chúa.

Nhưng anh đang tranh chiến trong nhiều tháng nay và anh vẫn còn ám ảnh. Cuối cùng anh không chịu nổi sự ám ảnh và quyết định đến hỏi tôi. Khi anh bước vào văn phòng tôi, anh trông vẻ rất tội nghiệp.

Tôi hỏi, “Anh có vấn đề gì không?”

Ken bắt đầu kể cho tôi nghe về tiểu sử gia đình anh. Chuyện xảy ra là có nhiều người bị bệnh tim và hậu quả là nhiều người nam chết sớm trong gia đình anh. Anh nói, “John à, tôi tranh chiến với nỗi sợ chết vì bệnh tim. Tôi đã đăng ký khám bác sĩ và đến giờ tôi trông khoẻ mạnh. Tuy nhiên, tôi không thể xua tan nỗi sợ chết bất đắc kỳ tử. Tôi sống với nỗi sợ này, nhưng đôi khi nó hoàn toàn áp hãm tôi. Tôi toát mồ hôi hột – áo quần ướt đầm mồ hôi. Việc này xảy ra vào ban đêm hay là lúc tôi ở một mình hay lúc tôi tiếp xúc người ta hay trong buổi nhóm hội thánh. Tôi dường như không kiểm soát nỗi sợ hãi – nó đến bất chợt, không lời cảnh báo và hãm áp tôi.

“Tôi cầu nguyện tha thiết. Tôi xin Chúa cất đi nỗi sợ và giúp tôi không đầu hàng cái cảm giác chết người này.”

Đó là lúc tôi nhảy vào.

“Ken à, đó là lý do anh không thấy kết quả gì. Anh cầu nguyện xin Chúa, nhưng anh không nói trực tiếp với kẻ thù như Chúa Giê-su đã làm trong sa mạc. Lời Chúa dạy chúng ta hãy “chống cự ma quỷ thì nó sẽ chạy trốn” (Gia 4:7). Anh phải làm chuyện này! Chúa Giê-su đã đánh bại satan, nhưng sau đó Ngài về thiên đàng và Ngài ngồi bên tay hữu của Đức Chúa Trời. Trước khi về trời, Ngài ban cho chúng ta uy quyền và quyền năng để thực thi ý Ngài trên kẻ thù đã bị đánh bại. Chúa Giê-su nói rất rõ rằng, ‘Các quỷ phải phục các con’ (Lu 10:20). Chúng phải vâng phục anh. Chúng ta được dạy phải dùng Lời Chúa nói với kẻ thù và ra lệnh cho nó vâng theo lời hứa giao ước.”

Bạn tôi lắng nghe kỹ nên tôi nói tiếp, “Ken à, có những lúc kẻ thù hăm áp tôi và tôi chịu không nổi nữa thì tôi ra ngoài tìm nơi vắng vẻ để không ai nghe tôi. Rồi tôi bắt đầu la hét lớn tiếng, bởi vì từ *sốt sống* nghĩa là tôi phải dồn hết cả linh, hồn và xác tôi vào đó. ‘Thân thể là phần để tôi nói ra nên tôi nói, ‘Được rồi, hỡi ma quỷ nếu đó là cuộc chiến người muốn thì ấy là cuộc chiến mà người sẽ lãnh đủ! Nhưng ta nói cho người biết trước rằng người sẽ bị đánh tã tơi lần nữa vì ta có gươm còn người thì không có. Ta sẽ dùng gươm Thánh Linh, và ta sẽ chặt người ra từng mảnh và đến lúc đó nếu người không đủ sức và chạy trốn thì ta sẽ chặt người ra từng mảnh cho đến khi người bỏ chạy khiếp sợ. Bây giờ Lời Chúa nói . . .’”

Ken lắng nghe khi tôi chia sẻ một số đoạn Kinh Thánh từ Lời Chúa về sự chữa lành, sự tự do khỏi sợ hãi, sự cung ứng và sự giải cứu. Tôi chỉ cho anh biết cách để lấy lời hứa ghi trong Kinh Thánh và biến nó thành gươm chiến trận. Tôi nói cho Ken biết rằng anh phải nói trực tiếp và nhiệt thành với linh sợ hãi. Chúng tôi nói chuyện thêm một hồi nữa, tôi cầu nguyện cho anh và anh tạm biệt.

Sáu tháng sau Ken trở lại với vẻ mặt nghiêm nghị. Tôi thấy sự nặng nề vẫn còn trên anh. Tôi hỏi anh ra sao, nhưng tôi đã biết anh sẽ nói gì rồi.

Anh kể, “John à, còn tệ hơn trước đây nữa. Tôi chống trả sợ hãi thường xuyên hơn cách đây sáu tháng. Dường như việc này xảy ra hầu như mỗi ngày : tôi sợ toát mồ hôi, áo quần ướt đầm từ trong ra ngoài, đức tin tôi lung lay. Và tôi gặp rắc rối khi giúp đỡ các tín hữu khác do tôi cũng gặp tranh chiến.”

Ken chồm dậy và xấu hổ nhìn nhận, “John à, tôi đã kiêng ăn, cầu nguyện, và thậm chí kêu cầu Chúa tha thiết và hết lòng xin Ngài giúp tôi. Tôi không thấy bớt đi hay nhận đáp lời. Tôi sắp mất trí rồi.”

Tôi hơi nghi. “Ken ơi, anh có làm những gì tôi bảo anh làm cách đây mấy tháng không? Anh có tìm nơi vắng vẻ và chống trả trực tiếp ma quỷ không? Anh có nói Lời Chúa với nó không?”

“Ừ thì . . . tôi không làm vậy.”

Tôi nổi giận. “Ken, không có gì xảy ra đâu, không có thay đổi nào trừ khi anh đối diện trực tiếp kẻ thù bằng gươm của Thánh Linh, là Lời Chúa.”

Anh cúi đầu và tôi thấy anh bắt đầu rụt rè. Tôi nghĩ anh không đồng ý với lời khuyên của tôi, nhưng anh trở lại gặp tôi vì anh biết những người khác đã đến gặp tôi và được giúp đỡ. Anh là người có đức tin và thật sự tin Chúa là Đấng quyền năng đủ để trả lời tiếng kêu cầu của anh, nhưng anh không thấy kết quả và hơi thất vọng.

Tôi ngồi đó nghĩ xem có ví dụ nào để chia sẻ thì thành linh Thánh Linh ban cho tôi một ví dụ thích hợp. “Ken à, tổng thống Mỹ là tổng tư lệnh của quân đội Mỹ. Nói đơn giản, ông là lãnh đạo và là sếp của tất cả quan chức quân đội.

“Hãy tưởng tượng một người lính ở chiến trường. Kẻ thù nhắm bắn anh ta từ đủ phía, nhưng người lính này không bắn lại. Lúc sợ hãi, anh này lấy máy gọi và gọi cho

Nhà Trắng. Tổng thống bắt máy, anh lính nài xin, “Thưa ngài tổng thống, tôi đang bị tấn công. Kẻ thù đang nhắm bắn tôi và hấn tìm cách tiêu diệt tôi. Thưa ngài tổng thống, xin đến tiêu diệt kẻ thù đang tìm cách tiêu diệt tôi. Tôi đang tuyệt vọng và hoảng sợ! Tôi nài xin ngài, xin hãy đến cứu giúp tôi!”

Tôi hỏi Ken, “Đồng ý là người lính này đang gặp nguy hiểm lớn, nhưng tổng thống sẽ trả lời yêu cầu của anh lính này như thế nào?”

Tôi tiếp tục trả lời câu hỏi của tôi, “Tổng thống sẽ la người lính, ‘Sao anh lại gọi tôi? Tôi đã cung cấp cho anh sự huấn luyện quân sự đầy đủ nhất thế giới. Tôi đã cung cấp cho anh vũ khí tối tân nhất rồi. Tôi đã uỷ thác quyền của nước Mỹ cho anh để tiêu diệt kẻ thù. Hỡi anh lính kia, hãy cúp điện thoại và bắn trả lại! Hãy tấn công kẻ thù!’ Sau đó tổng thống cúp máy và mong đợi anh lính này làm công việc của mình.”

Tôi thấy ánh sáng lóe lên mắt Ken.

Tôi nói tiếp, “Ken à, anh đã được ban cho gươm thánh, và kẻ thù anh đang chống trả không có gươm. Thật ra, nó đã bị tước đoạt vũ khí rồi bởi vì Chúa chúng ta đã “tước đoạt vũ khí” của “các bậc lãnh đạo và giới thẩm quyền, qua thập tự giá Ngài bêu xấu họ” (Cô 2:15). Anh có vũ khí hợp pháp; kẻ thù chỉ có hù dọa. Không chỉ thế, mà anh cũng được ban cho tất cả quyền năng và uy quyền được gói ghém trong Danh Chúa Giê-su. Chúng ta được biết rằng mọi đầu gối phải quỳ xuống Danh Ngài và mọi lưỡi phải xưng Ngài là Chúa (Phi 2:10-11).

“Anh đã được ban cho khí giới của Chúa: áo giáp công chính, thuẫn đức tin, mào trụ cứu rỗi và vân vân. Thuần đức tin sẽ dập tắt không chỉ một số mà mọi tên lửa mà kẻ ác quăng vào anh. Chúa bảo anh trong Lời Ngài, “Mọi vũ khí tạo nên để chống lại người đều thất bại.

Mọi lưới dấy lên tố cáo người đều sẽ bị bác bỏ. Đó là cơ nghiệp của các tội tớ của CHÚA và sự xác minh từ Ta mà đến” (Êsai 54:17). Ken à, Chúa đặc biệt nói rằng anh là người phải chống lại sự tấn công. Ngài không làm việc đó; anh phải nói với ma quỷ và nói cho nó nghe. Anh cứ kêu cầu Chúa, nhưng Chúa nói lại với anh – như vị tổng thống – ‘Hãy bắt nó đi!’ Hay là ‘Hãy đâm cho nó một nhát!’”

Bây giờ Ken nhìn thẳng vào tôi. Anh hiểu được sự khôn ngoan trong ví dụ Thánh Linh đã nói qua tôi. Anh rời văn phòng tôi với niềm hy vọng và đức tin. Ba tuần sau đó anh quay lại văn phòng tôi cười toe toét. Anh nhún chân, nháy mắt và giọng nói anh rõ ràng. “John à, anh phải nghe chuyện này!”

Tôi ngồi đó mong nghe lời làm chứng hấp dẫn của anh.

Ken kể, “Trên đường đến hội thánh sáng Chủ Nhật khi việc này trở lại. Nỗi sợ hãi hiện lên trong tôi rằng tôi sẽ chết vì bệnh tim. Tôi lại toát mồ hôi và áo quần ướt đẫm. Nhưng thay vì kêu cầu Chúa như trước đây, tôi vùng dậy. Tôi quát tháo với ma quỷ. Cơn giận sôi lên trong tôi và không báo trước cho vợ tôi đang ngồi bên cạnh, tôi đâm mạnh vào xe hơi. Vợ tôi muốn nhảy ra khỏi xe. Tôi hét lên, ‘Hỡi ma quỷ, ta biết rồi! Ta không chấp nhận người và ta không sợ hãi nữa!’ Rồi tôi bắt đầu lớn tiếng trích những gì Lời Chúa nói về sự sống.

“John à, khi tôi đâm vào thành xe và la hét, ‘Hỡi ma quỷ, thôi đủ rồi!’ Thành linh tôi thấy khả tượng trong lòng. Tôi thấy Chúa Giê-su ngồi trên Ngai ở trên trời, và lúc tôi chống chọi satan, tôi thấy Chúa Giê-su vui mừng nhảy lên, tay Ngài đưa lên và Ngài la lên, ‘Đúng vậy!’”

Ken bật cười khi anh kể, “John à, như thể là Chúa Giê-su đang nói, ‘Ta đã chờ đợi con làm việc này bao lâu nay. Ta vui là cuối cùng con đã hành động.’”

Ken không còn đầu hàng nỗi sợ hãi nữa. Anh không còn chống chọi với nỗi ám ảnh về sợ hãi. Ngày nay, hơn

hai mươi năm sau, con người của Chúa này vẫn còn sống và khoẻ mạnh và có một hội thánh lớn tại miền Nam nước Mỹ. Anh rất khoẻ – cả về thể xác lẫn tâm linh.

CHỐNG CỰ CÁCH KHÔNG NAO SỜN

Bây giờ hãy xem kỹ lời của Phierơ :

Hãy tự chủ và tỉnh thức. Kẻ thù của anh chị em là ma quỷ như sư tử rống, đang rình rập chung quanh để tìm xem người nào nó có thể ăn nuốt được. Hãy chống cự nó, *hãy đứng vững* trong đức tin. (1Phi 5:8-9)

Nếu bạn nhớ ở chương 1, từ *đứng vững* đồng nghĩa với từ *không nao sờn*. Kinh Thánh không dạy rằng nếu chúng ta chống cự kẻ thù một lần thì nó sẽ bị cấm không trở lại nữa. Không, trái lại mới đúng : nó sẽ tìm cách trở lại nhiều lần. Qua nhiều năm tôi học được rằng đây là chỗ nhiều cơ đốc nhân đâm ra nản lòng và bị thất bại. Họ nghĩ, *Mình đoán là việc này không mang lại kết quả hay Mình chắc không có đủ đức tin cần thiết*. Đây là những lời dối trá hoàn toàn. Chúng ta không nên dung túng những lời này.

Một câu chuyện khác minh họa cho điểm này. Vợ tôi bị đau bụng khi còn là một em bé. Tình trạng này xảy ra cho các em bé, thường là các em dưới một tuổi. Tất cả em bé đều khóc, nhưng em bé nào bị đau bụng sẽ khóc rất nhiều giờ mỗi lần như vậy, và không làm gì được để làm giảm cơn đau này. Nhiều khi em bé khóc mỗi ngày và tình trạng này kéo dài nhiều tháng. Các bác sĩ không chắc nguyên do của bệnh đau bụng này, nhưng nhiều người tin nó là hậu quả của hệ tiêu hoá chưa phát triển.

Đứa con đầu của chúng tôi là Addison, cũng được phát hiện bị đau bụng. Tôi nhớ cháu khóc liên tục mà không biết lý do. Vài lần đầu dường như khóc không dứt. Chúng tôi dỗ cháu, ru cháu ngủ và hát cho cháu nghe, nhưng cháu vẫn khóc ré lên. Chúng tôi thấy bất lực vì cháu không chịu

nín. Sau một thời gian tôi bồng cháu trong tay và ra lệnh cho cơn đau lìa khỏi cháu. Tôi nói thẳng với hệ tiêu hoá của cháu. Sau đó tôi cầu nguyện lớn tiếng và mạnh mẽ trong Thánh Linh, và Addison ngủ thiếp đi.

Đêm nọ vợ tôi đang ở phòng ngủ và tôi đã ngủ. Thành linh chúng tôi nghe tiếng khóc thét lên từ phòng ngủ con tôi. Vợ tôi kêu lên, “Anh ơi, con đau bụng nữa!”

Tôi thức dậy và nhìn đồng hồ báo thức chỉ 12:11 phút sáng. Tôi vội chạy vào phòng, bồng cháu lên và ra lệnh cho cơn đau lìa khỏi thân thể cháu trong Danh Chúa Giê-su. Rồi tôi cầu nguyện trong Thánh Linh cho đến khi Addison ngủ thiếp. Chuyện này mất khoảng mười lăm phút.

Đêm hôm sau chúng tôi đều đã ngủ khi chúng tôi nghe tiếng khóc hét lên một lần nữa. Tôi phải nhìn nhận ý tưởng đầu tiên của tôi là, *Cầu nguyện sao không hiệu quả gì cả! Mình cầu nguyện cho con mình mà nó không đỡ hơn. Mình “mất ơn” và không có đức tin gì cả.* Tôi chú ý đuổi những ý tưởng đó khỏi tâm trí tôi và thay thế nó bằng những gì Lời Chúa nói về lời cầu nguyện được đáp lời. Tôi nói với vợ tôi, “Anh sẽ lo chuyện này.”

Tôi thức dậy và nhìn đồng hồ. Một lần nữa lúc ấy là 12:11 phút sáng. Tôi nghĩ, *Một sự trùng lặp!* Tôi vội chạy vào phòng con tôi, hôn cháu, ra lệnh cho cơn đau lìa khỏi trong Danh Chúa Giê-su và cầu nguyện trong Thánh Linh cho đến khi cháu ngủ thiếp đi. Một lần nữa, mất mười đến mười lăm phút.

Đêm hôm sau, vợ đang tắm rửa trong phòng tắm và tôi đang nằm trên giường. Đêm thứ ba chúng tôi cũng nghe tiếng thét lên. Lần này ý tưởng này xuất hiện ngay : *John, mày đã cầu nguyện cho con mày hai tuần nay. Mày cầu nguyện tối qua và tối hôm kia. Hãy đối diện sự thật; mày không giúp gì được cho con mày! Lời cầu nguyện của mày không hiệu quả!* Một lần nữa tôi chiến đấu với những ý tưởng này bằng cách thay thế Lời Chúa và vùng dậy khỏi giường.

Mắt tôi nhìn đồng hồ và tôi ngạc nhiên. Ba đêm liền tiếng khóc thét xảy ra đúng 12:11 phút sáng. Tôi nổi giận! Tôi phóng vào phòng con tôi, nhìn thấy cháu đau đớn, bồng cháu lên và đặt tay vào ngực cháu. Tôi nhìn đứa bé và cảm nhận như thể tôi không thấy con tôi mà là Thánh Linh đang nhìn cháu qua mắt tôi.

Với sự giận dữ và uy quyền lớn lao, tôi la lên, “Hỡi tà linh đau bụng và đau đớn, ta biết mày đang làm con tao đau đớn! Tao bẻ gãy sự rửa sả truyền từ gia đình vợ tao và tao ra lệnh cho mày hãy rút tay mày khỏi con tao trong Danh Chúa Giê-su! Mày phải lìa lập tức và không trở lại!” Bạn nghĩ rằng nói vậy sẽ làm cho đứa nhỏ khiếp sợ, nhưng ngược lại mới đúng. Cháu lập tức nín khóc, dịu dàng nhìn tôi, rồi nhắm mắt ngủ thiếp đi. Đó là lần cuối cùng cháu khóc vì đau bụng. Từ đêm đó trở đi, cháu trở lại bình thường và vui vẻ. Kẻ thù đã làm đủ rồi; nó mệt mỏi vì bị đâm bởi gươm thánh. Nó chạy trốn khỏi con tôi mà không trở lại nữa.

Đứa con trai thứ hai là Austin ra đời ba năm sau đó. Vài tháng sau khi cháu được sinh ra, cháu bắt đầu lộ cùng triệu chứng tương tự. Tôi biết phải đối phó chuyện gì và sẵn sàng chiến đấu tiếp. Tôi nói bằng uy quyền một hai lần và tiếng khóc thét ngừng lại. Chứng đau bụng chấm dứt vài ngày sau đó mà không làm con tôi khó chịu gì nữa. Khi đứa con trai thứ ba là Alec ra đời vài năm sau, cháu không bị chứng đau bụng nữa. Chứng bệnh này đã bị bẻ gãy. Tôi tưởng tượng kẻ thù sẽ nghĩ, *Nếu mình thử lại, mình sẽ bị đánh tả tơi và bị gươm Lời Chúa đâm nữa.*

Hỡi độc giả, đừng nao sờn trong việc chống cự ma quỷ. Hãy rửa sả nó trực tiếp và thẳng thừng bởi uy quyền đã ban cho bạn qua Chúa Giê-su. *Quyết tâm của chúng ta được tự do khỏi sự trói buộc phải mãnh liệt hơn quyết tâm của kẻ thù muốn bắt chúng ta làm nô lệ.*

Tôi không bao giờ quên khi nghe lời làm chứng của một giáo sĩ đầy ơn cho người da đỏ tại Mêxicô. Ông hầu việc tại các ngôi làng nhỏ tại vùng núi, và hầu như mọi người trong làng đều là tín hữu do chức vụ của ông. Một tối nọ dân làng đánh thức ông dậy. Họ phát điên lên. Một đứa bé của một cặp vợ chồng đã đến nhóm hội thánh của ông vừa mới qua đời. Các thành viên gia đình này hối thúc vị giáo sĩ đến và cầu nguyện. Ông liền dậy, đến nhà họ và ra lệnh cho linh sự chết lia khỏi đứa bé. Trong vòng vài phút đứa bé bắt đầu hắt hơi và thở được. Đứa bé chết sống lại! Mọi người đều vui mừng và vị giáo sĩ này quay về nhà và ngủ tiếp.

Một thời gian sau cũng những người này quay lại gõ cửa ông. Đứa bé chết lại. Vị giáo sĩ thức dậy, quở linh sự chết, và đứa bé sống lại. Vị giáo sĩ này kể rằng ông phải chống cự sự chết nhiều lần đêm hôm đó trước khi nó lìa khỏi đứa bé vĩnh viễn.

Đứa bé đã sống, và lúc vị giáo sĩ này làm chứng, đứa bé này là một trong những em khỏe mạnh nhất làng.

HÃY GIỮ VỮNG

Tôi thường chứng kiến nhiều tín hữu chịu mất mát. Nhiều tín đồ có lòng đã từng nhận phước lành, sự chữa lành và phép lạ từ Chúa thật sự, nhưng trong vài ngày, vài tuần, vài tháng và đôi khi vài năm sau họ đánh mất điều họ đã nhận. Đó là lý do Kinh Thánh dạy chúng ta hãy “giữ vững điều nào là tốt lành” (1Tê 5:21). Mỗi tín hữu nên suy gẫm, học thuộc và đứng vững theo lời khuyên này. Đây là lời mà tôi đã học lúc mới tin Chúa.

Phần lớn tuổi niên thiếu của tôi, tôi phải chịu cơn đau ở phía sau lưng. Sau khi tôi trở thành tín hữu được một năm,

tôi dự nhóm với một người bạn. Người phụ nữ giảng trong buổi nhóm đó đã loan báo, “Có ai đó trong buổi nhóm này tối nay bị đau lưng, đặc biệt đau ở vùng thắt lưng.”

Tôi biết ngay bà đang nói đến tôi, nhưng tôi hơi nhát để nói ra. Cả đời tôi đi lễ ở nhà thờ Công giáo nên thấy khó chịu khi mục sư kêu ai đó có nan đề. Tôi cứ ngồi im. Khi người phụ nữ này đi khỏi, tôi thấy dễ chịu.

Mười phút sau bà nói, “Tôi xin lỗi, Chúa không bỏ qua chuyện này. Ai đó trong buổi nhóm cần chữa lành cái lưng.”

Tôi nghĩ, *Mình sẽ không lên trước mọi người. Mình sẽ không đi đâu cả.* Tuy nhiên, lần này Thánh Linh thúc tôi nên tôi gác qua lý trí và quyết định đáp ứng. Người phụ nữ cùng chồng bà cầu nguyện cho lưng tôi và tôi được lành ngay. Tôi vô cùng ngạc nhiên! Lưng tôi được lành không bao lâu. Tôi thật sự kinh ngạc những gì Chúa làm cho thân thể tôi đêm đó.

Tôi hết đau lưng được vài tuần. Thật là ngạc nhiên. Tôi thích đánh răng hay cạo râu mà không phải đau lưng mỗi khi tôi đứng lên. Tôi rất vui và biết ơn Chúa những gì Ngài đã làm.

Khoảng một tháng sau tôi đang nằm trên giường, sắp ngủ, có cái gì đó bước vào phòng tôi. Tôi không thấy, nhưng tôi cảm nhận được. Phòng tôi có ánh trăng chiếu vào qua cửa sổ, nhưng oái ăm thay nó lại tối hơn. Khi bóng tối bước vào thì nỗi sợ hãi cũng vào. Thành linh tôi cảm nhận cơn đau phía sau lưng tôi mà tôi đã tranh chiến nhiều năm. Ý tưởng này chạy qua đầu tôi, *Mày mất sự chữa lành rồi! Những ngày hết bệnh của mày qua rồi. Mày sẽ bị đau lưng suốt cả đời.*

Lúc đó là một tân tín hữu, tôi đã chìm ngập trong Lời Chúa và đủ biết đây là một sự tấn công. Kẻ thù tìm cách kéo tôi tin lời dối trá rằng cơn đau vẫn còn. Tôi lập tức nhảy ra khỏi giường và bắt đầu đi tới đi lui, hét lớn, “Hỡi satan, Ta đã được chữa lành trong buổi nhóm cách đây hai

tuần. Ta quyết nắm lấy nó! Kinh Thánh nói bởi lần roi của Chúa Giê-su ta được chữa lành. Mày không đem cơn đau lưng này đến trên tao. Tao vẫn được lành. Tao ra lệnh mày lìa khỏi thân thể tao, căn phòng và nhà của tao ngay bây giờ trong Danh Chúa Giê-su.”

Căn phòng sáng lên. Nỗi sợ hãi và bóng tối tấn công đó biến mất, và cơn đau cũng biến luôn. Kể từ đó tôi không hề phải chống chọi cơn đau lưng nữa.

Chúa Giê-su phán, “Con hãy giữ điều con có để không ai cất lấy máu của con” (Khải 3:11). Chúng ta phải không nao núng để giữ lấy điều chúng ta nhận từ Chúa.

Một câu chuyện buồn nhất tôi nghe được là một người đã nhận phép lạ chữa lành một tội nọ trong buổi nhóm của hội thánh mà tôi giảng. Đám đông quá đông người nên cuối cùng tôi phải cầu nguyện

chung cho mọi người. Tôi để ý một người đàn ông đi khòm lưng, đang khóc giữa đám đông trước mặt tôi. Tôi đến với ông để xem thử chuyện gì xảy ra. Hoá ra là ông đã trải qua nhiều cuộc phẫu thuật ở lưng và bị tật cả đời. Ông sống

—————
Chúng ta phải không
nao núng để giữ lấy
điều chúng ta
nhận từ Chúa.
—————

với cơn đau kinh niên nhưng bây giờ ông được lành hoàn toàn. Ông khóc và khóc cách vui mừng, tôi chưa hề thấy một người lớn nào khóc như vậy vì ông nhận sự chữa lành thật lạ lùng.

Vài tuần sau đó chúng tôi tình cờ gặp nhau ở nhà hàng. Ông mỉm cười, đầy sức sống và chia sẻ trước đây ông bị tật và bây giờ ông hưởng sự tự do. Tôi rất vui về ông.

Hơn một năm sau tôi gặp lại ông. Ông không cười như trước đây. Thật ra, ông không đến gặp tôi. Tôi nhận ra ông và hỏi ông khoẻ không. Ông cho tôi hay bệnh đau lưng của ông tái phát. Ông thắc mắc không biết sự chữa lành

ông nhận tối hôm đó có thật hay không. Ông cố trấn an tôi rằng việc bệnh tái phát không nhất thiết là xấu vì Chúa đang dạy ông bài học qua cơn bệnh này. Tôi cố chia sẻ với ông những lời của Chúa Giê-su, “hãy gìn giữ,” nhưng ông không thích nghe điều tôi chia sẻ. Ông tự thuyết phục mình là ông đúng.

Đến ngày nay, ông là một con người tốt bụng, là người cha và người chồng mẫu mực, nhưng không may thay, ông vẫn còn mang gánh nặng mà Chúa Giê-su đã trả giá rất đắt để giải cứu ông.

KHÔNG THỂ NÀO KHÔNG NHẬN ĐƯỢC

Điều tôi nói bây giờ thật quan trọng. Nếu bạn tin và vững vàng trong sự chống cự điều ác, bạn luôn luôn chiến thắng. Hãy nắm chặt, hãy công bố và hành động theo lời hứa này cách can đảm : “Hãy chống cự ma quỷ thì nó sẽ chạy trốn” (Gia 4:7).

Từ Hy lạp “chạy trốn” là *pheugo*. Nó có nghĩa là “biến mất, chạy thoát, chạy trốn và tìm cách thoát thân an toàn.” Tôi đã nghe có người dạy *pheugo* nghĩa là “chạy cách khiếp sợ.” Ý đó hay đấy! Lời Chúa không nói ma quỷ *có thể* chạy trốn khỏi bạn. Không, nếu bạn chống cự nó, nó *chắc chắn* phải chạy trốn. Nó ghét sự chống cự can đảm và theo đúng Kinh Thánh!

Bạn phải biết kẻ thù sợ bạn! Khi nó nhìn bạn, nó không thấy như bạn bè của bạn thấy bạn; nó thấy Chúa Giê-su. Bạn là thân của Chúa; bạn là người được xúc dầu của Chúa. Bạn được tạo dựng theo ảnh tượng của Đấng đã tiêu diệt satan và tước đoạt mọi khí giới và vũ khí của nó. Bạn là mối đe dọa thật sự. Nhiều tín đồ đã cho phép trí tưởng tượng của họ tôn cao quyền lực của ma quỷ, nhưng nó đã ở dưới chân bạn – dưới chân của thân thể Chúa. Nếu bạn là ngón út trong thân Chúa, tất cả quyền lực của kẻ

thù đều ở dưới vị trí của bạn trong Chúa. Thật ra, Kinh Thánh công bố :

Hỡi Sao Mai, con trai của rạng đông, sao người đã từ trời rơi xuống! Hỡi người đã đánh bại các nước, sao người đã bị đánh ngã xuống đất! Người tự nói trong lòng rằng: “Ta sẽ lên trời, Ta sẽ nhắc ngai ta lên cao hơn các ngôi sao của Đức Chúa Trời. Ta sẽ ngồi trên núi hội đồng, trên đỉnh núi Sa-phôn. Ta sẽ lên trên đỉnh các tầng mây, làm cho ta giống như Đấng Tối Cao.” Nhưng người bị đem xuống Âm phủ, sa xuống vực sâu. Những người thấy người sẽ trở mắt nhìn chăm chăm và lấy làm lạ: “Có phải đây là người đã làm rung chuyển quả đất, đã làm các nước run rẩy không? (Êsai 14:12-16).

Xét về lịch sử, Êsai viết về một vị vua của Babylon. Tuy nhiên, những câu Kinh Thánh tiên tri thường có hai sự áp dụng và sự ứng nghiệm – một thuộc về tự nhiên, một thuộc về thuộc linh. Vì Êsai viết về các thế lực này tiêu diệt cá nhân, gia đình và quốc gia nên khỏi phải thắc mắc, xét về bình diện thuộc linh, ông đang nói đến satan. Theo Êsai, kết cuộc của nó là ở sâu dưới hồ lửa nơi mà nó và tay sai của nó sẽ bị “thống khổ ngày và đêm cho đến đời đời” (Khải 20:10).

Không thể nào mà không nhận được phước lành và sự giải cứu từ Chúa nếu bạn tin và đứng vững chống lại các thế lực chống đối của tối tăm. Việc này có thể xảy ra trong lĩnh vực tài chánh, khôn ngoan, sức khỏe, công việc, chức vụ hay quan trọng hơn là khả năng giúp đỡ người khác. Nếu bạn dùng gươm Thánh Linh chiến đấu, bạn sẽ luôn ở trên đỉnh vinh quang.

MỘT LỜI CẢN TRỌNG

Trước khi kết thúc chương này tôi muốn nói đến hai quá khích mà tôi thấy trong hội thánh Chúa. Quá khích thứ nhất là tìm kiếm quỷ đàng sau mọi ngõ ngách. Những cơ đốc nhân thuộc nhóm này luôn nghĩ về quỷ về ma tối ngày đến độ họ không thấy Chúa nữa. Nhóm này rất lệch lạc.

Quá khích thứ hai là yêu Chúa mà hoàn toàn bỏ qua kẻ thù, như mục sư Ken người đã thăm văn phòng của tôi. Những cơ đốc nhân có lối suy nghĩ thuộc nhóm này là : *Nếu tôi không để ý tới ma quỷ thì rốt cuộc nó sẽ bỏ đi.* Lối suy nghĩ đó thật vu vơ và không đúng Kinh Thánh. Chúng ta được truyền bảo phải tích cực chống cự ma quỷ và tiếp tục làm vậy cho đến khi ý Chúa được thắng thế. Chúng ta phải nhớ rằng những gì chúng ta không dám đối diện trong Danh Chúa Giê-su thì nó sẽ không thay đổi. Đừng nhút nhát mà không dám đối đầu! Đó là bổn phận của bạn với tư cách là công dân Nước Trời, đó là sự vâng lời Chúa của bạn, và điều này nằm trong quyền năng kỳ diệu mà Chúa ban cho bạn bởi ân điển Ngài.

Kinh Thánh dạy chúng ta cách để sống đời sống thuộc linh lành mạnh. Chúng ta được dạy, “Hãy kiên trì chạy trong cuộc đua đã dành sẵn cho mình. *Hãy chú tâm*, hướng về Đức Giê-su là Đấng Tác Giả và hoàn thành của đức tin” (Hê 12:1-2). Một lối sống cơ đốc lành mạnh đó là chú tâm vào Chúa Giê-su và tiếp tục tập trung vào Ngài. Nếu ma quỷ hay bè lũ của nó xen vào, hãy chống cự nó! Hãy chống cự thì nó sẽ chạy trốn! Nhưng sau đó hãy quay lại tập trung nơi Chúa Giê-su. Ngài là Đấng ban cho chúng ta đức tin, và Ngài là Đấng là làm trọn vẹn chúng ta trong đức tin.

HÌNH THỨC CHỐNG ĐỐI MẠNH MẼ NHẤT

Hãy chống cự nó, hãy đứng vững trong đức tin,
vì biết rằng các anh chị em khác cũng đang gặp
cùng sự khổ nạn trong thế gian.

1PHIÊRÔ 5:9

Gỉa thử một thế lực gian ác xâm lược nước của bạn và bắt dân chúng làm nô lệ nhiều năm. Để mang lại sự tự do thật, bạn không chỉ chống lại kẻ thù trong cuộc chiến giáp mặt, nhưng bạn cũng phải loại bỏ những đồn lũy mà kẻ thù lập lên. Những đồn lũy này có thể là những quả mìn nằm sâu dưới đất, những bẫy chông, những lô cốt và những căn cứ cùng nhiều thứ khác nữa.

Tuy nhiên, một trong những đồn lũy khó chống chọi nhất là lối suy nghĩ lệch lạc, gian ác mà kẻ thù đã tiêm nhiễm vào công dân của nước bạn. Sự đối kháng này không thể chống cự bởi cuộc chiến giáp mặt, vì nó thuộc về tâm lý, không phải thể lý. Nhưng nếu bạn chiến thắng khía cạnh xảo quyệt này của cuộc chiến thì những phần đất nào mà cuộc chiến giáp mặt đã chiếm được rốt cuộc sẽ bị mất lại.

Trong chương này chúng ta sẽ trang bị chính mình cho sự kháng cự như thế. Về cuộc chiến giáp mặt, cần phải vững vàng – không nao sòn. Nếu không, tất cả những hình thức khác của cuộc chiến trở nên vô nghĩa. Sứ đồ Giacô nhấn mạnh khía cạnh này của cuộc chiến khi ông viết, “Hãy thuận phục Chúa. Chống cự ma quỷ thì nó sẽ chạy trốn khỏi anh em” (Gia 4:7).

Trong câu này Giacô bày tỏ rằng phương cách chống chọi ma quỷ quan trọng nhất là đầu phục Chúa. Điều này có nghĩa là sống trong sự tin cậy và vâng lời Ngài liên tục. Và nhờ làm thế chúng ta mới có thể mở rộng đường lối của Ngài, tâm trí của Ngài và nguyên tắc của Ngài vào trong những lĩnh vực lệch lạc và đồi bại của thế gian. *Sự vâng lời tuyệt đối* là phương cách chính để đập đổ các đồn lũy hay sự tấn công của kẻ thù và để chúng ta vươn lên cấp độ mới của uy quyền và sự cai trị. Hãy nghe lời của Phaolô :

Vì dù sống trong xác thịt, chúng tôi không chiến đấu theo xác thịt đâu. Vì vũ khí chiến đấu của chúng tôi không phải là loại vũ khí xác thịt nhưng là quyền năng Đức Chúa Trời để phá hủy các thành lũy, đánh đổ *các lý luận*, và *mọi sự kiêu căng* nghịch với sự hiểu biết về Đức Chúa Trời, chúng tôi cũng bắt *mọi tư tưởng* phải vâng phục Chúa Cứu Thế. Và khi anh chị em đã hoàn toàn vâng phục, chúng tôi cũng sẵn sàng *sửa phạt mọi hành động không vâng lời*. (2Cô 10:3-6)

Các đồn lũy của ma quỷ là quá trình suy nghĩ, lối tư duy, kiểu lý luận, quan điểm lý trí hay bất cứ biểu hiện tâm lý nào ngược với tri thức hay ý muốn Chúa. Những điều này bao gồm cả sự ganh tị, tham lam, ích kỷ, thao túng, tham dục, ganh ghét, xung đột,妒嫉 và ghen tị. Những biểu hiện của tấm lòng và tâm trí này đối nghịch với lẽ thật của Chúa, và nó tạo ra những xung đột thuộc linh thật sự. Tuy nhiên, như Phaolô viết, sự vâng lời của chúng ta sẽ thêm sức cho chúng ta nhổ đi những hình thức bất tuân này.

TĂNG TRƯỞNG TRONG CHÚA

Như đã nói ở chương trước, mức độ uy quyền và quyền năng của chúng ta gia tăng khi chúng ta xử lý thành công

các nghịch cảnh. Nói cách khác, chúng ta tăng trưởng để bước vào quyền cai trị của chúng ta. Trở lại lời khích lệ của Phierơ là hãy “trang bị chính mình” để nhận thêm ánh sáng:

Vậy, vì Chúa Cứu Thế chịu khổ trong thân thể, hãy trang bị chính mình anh chị em bằng thái độ như thế, người nào đã chịu khổ trong thân thể *được dứt khỏi tội lỗi*. Vì kết quả đó, người ấy còn sống bao lâu sẽ không sống theo dục vọng con người, nhưng cho ý muốn của Đức Chúa Trời. (1Phi 4:1-2)

Những ai chịu thử thách thì đã *được dứt khỏi tội lỗi*. Phierơ có ý nói gì khi nói vậy? Ông nói về việc đạt đến sự trưởng thành thuộc linh, trở thành những người nam, người nữ trưởng thành trong Chúa. “Người trưởng thành thuộc linh” trong Nước Chúa không còn sống cho những tham dục con người mà dâng mình trọn vẹn cho ý Chúa và làm theo ý Ngài. Người đó không còn đầu hàng, những áp lực của hệ thống thế gian nữa mà bây giờ phá đổ các đồn lũy ấy. Phaolô mô tả quyền năng này trong 2Côrinhtô 10:6 là “sẵn sàng sửa phạt mọi hành động không vâng lời.”

Chúng ta phải nhớ rằng, đầu tuổi tác chúng ta bao nhiêu, chúng ta những người được sanh ra trong gia đình Chúa, đều là những “em bé” thuộc linh. Và Ngài mong chúng ta tăng trưởng. Ngài truyền chúng ta, “Hãy trở nên như những *đứa trẻ mới sinh*, ham thích sữa thuộc linh tinh khiết, nhờ đó anh chị em có thể trưởng thành trong sự cứu rỗi” (1Phi 2:2). Cũng như chúng ta trải qua các giai đoạn tăng trưởng về thể xác (thiếu nhi, thiếu niên và người lớn) thì chúng ta cũng trải qua các giai đoạn trưởng thành thuộc linh. Phaolô nói, “Thưa anh chị em, tôi vẫn không thể nói với anh chị em như nói với những người thuộc linh, nhưng nói với những người xác thịt, như *những trẻ sơ sinh* trong Chúa Cứu Thế.” (1Cô 3:1). Những cơ đốc nhân này có thể lớn tuổi nhưng họ vẫn là em bé khi nói đến sự trưởng

thành thuộc linh. Làm em bé thuộc linh là chỗ mà không may thay nhiều cơ đốc nhân vẫn còn giậm chân tại đó.

Trong một thư tín khác, Phaolô minh họa giai đoạn kế tiếp của sự tăng trưởng thuộc linh, làm con trẻ : “Lúc ấy, chúng ta sẽ không còn là *trẻ con* nữa, bị sóng đánh trôi dạt và cuốn theo mọi luồng gió đạo lý của những người bịp bợm, xảo trá dùng thủ đoạn lừa gạt” (Êph 4:14). Và một lần nữa Phaolô viết, “Thưa anh chị em, đừng suy nghĩ như *trẻ con*, nhưng về sự ác hãy như trẻ con, hãy *trưởng thành* trong sự suy nghĩ” (1Cô 14:20). Chúng ta hãy trở nên ngây thơ như con trẻ khi liên quan đến tội lỗi; nhưng trong sự hiểu biết và ổn định chúng ta phải trưởng thành như người lớn.

Một em bé phản ứng theo những gì nó được dạy dỗ, dù sự dạy dỗ đó tốt hay xấu. Trẻ em cũng dễ bị lạm dụng, dễ bị ảnh hưởng. Tuy nhiên, một người lớn thường biết mình đang đứng ở chỗ nào và không thể dễ bị điều khiển bởi những thế lực tội lỗi. Chúng ta được khuyên là hãy tăng trưởng trong Chúa để chúng ta có thể đứng vững trong lẽ thật và dập tắt hay hình phạt tất cả sự bất tuân. Theo Phaolô, cần sự hiểu biết để trưởng thành trong Chúa. Nhưng cần hơn thế nữa, và Phierơ có nói đến điều này.

Làm sao chúng ta tăng trưởng thuộc linh? Để hiểu rõ, trước hết chúng ta cần xem xét sự phát triển về thể xác và tinh thần. Điều gì cần thiết để tăng trưởng thể xác hay điều gì giới hạn sự tăng trưởng của nó? *Thời gian*. Có bao giờ bạn thấy một em bé sáu tháng tuổi mà cao một mét rưỡi không? Không, thường thì phải mất mười mấy năm sau thì mới đạt đến độ cao như vậy. Sự phát triển thể xác cần thời gian.

Sự phát triển tinh thần, song hành với sự phát triển thể xác, không bị giới hạn bởi thời gian. Tôi đã gặp một em mười bốn tuổi đã tốt nghiệp trung học và được gọi là “cậu bé thần đồng.” Tôi cũng gặp một người năm mươi tuổi mà chưa tốt nghiệp trung học. Vậy sự phát triển tinh thần hay lý trí

không thuộc vào phạm trù thời gian mà thuộc vào phạm trù *học vấn*. Bạn phải học từ lớp một đến lớp hai, rồi học tiếp đến lớp ba, lớp bốn, lớp năm và cứ thế học lên. Nhưng bạn có thể làm việc này nhanh tùy bạn thích.

Vậy sự tăng trưởng và trưởng thành thuộc linh có thuộc phạm trù thời gian hay bị giới hạn bởi thời gian không? Vâng, tôi đã quan sát nhiều người đã được tái sinh chỉ mới một năm nhưng đã trưởng thành rồi. Rồi tôi cũng thấy những người khác đã tin Chúa hai mươi năm nhưng vẫn còn “mặc tã thuộc linh” và tạo ra nhiều rắc rối cho mục sư của họ cũng như cho các tín hữu khác. Sự trưởng thành thuộc linh không thuộc phạm trù thời gian.

Có phải sự tăng trưởng và trưởng thành thuộc linh thuộc phạm trù hay bị giới hạn bởi học vấn không? Những người Pharisi có thể trích thuộc lòng năm sách đầu của Kinh Thánh, nhưng họ không nhận ra Con Đức Chúa Trời khi Ngài chữa lành người bệnh và thật quý ra ngay trước mặt họ. Đời sống của họ là hiện thân của sự giả hình và họ mù lòa thuộc linh không thấy Đấng Cứu Thế đến và thi hành chức vụ.

Vậy sự tăng trưởng thuộc linh thuộc phạm trù nào? Bị giới hạn bởi điều gì? Câu trả lời là *sự chịu khổ*. Hãy xem lại lời của Phierơ : “Người nào chịu khổ trong xác thịt thì dứt khỏi tội lỗi” (1Phi 4:1). Người nào đã dứt khỏi tội lỗi thì đã đạt đến sự trưởng thành thuộc linh hoàn toàn.

Một lý luận nảy ra ở đây là, “Tôi quan sát nhiều người chịu khổ và hiện nay họ rất cay đắng.” Vâng, chuyện đó có xảy ra. Phải có một yếu tố khác nữa và yếu tố đó là chìa khóa để trưởng thành thuộc linh. Tác giả thư Hêbơơ soi sáng cho chúng ta điều này: “Dù là Con, Ngài cũng phải học tập vâng lời trong những điều thống khổ Ngài đã chịu” (Hê 5:8).

Câu này cho biết rằng Chúa Giê-su không tự động vâng lời Chúa Cha khi Ngài đến trên đất; Ngài phải học hỏi và Ngài đã học cách trọn vẹn : Ngài không bao giờ phạm tội hay phạm lỗi lầm. Vấn đề chính mà chúng ta bàn đến ở

—
 Sự tăng trưởng thuộc
 linh không đến khi ánh
 bình minh soi rọi bước
 đường của chúng ta
 —

đây là *Chúa Giê-su học vâng
 lời bởi sự chịu khổ*. Kèm theo
 câu Kinh Thánh này với
 những lời của Phierơ cho thấy
 rằng sự tăng trưởng thuộc
 linh không đến khi ánh bình
 minh soi rọi bước đường của
 chúng ta, khi mà mọi người
 đều khen chúng ta và đối xử

tốt với chúng ta, và khi mà mọi thứ đều trơn tru. Không, chúng ta tăng trưởng thuộc linh khi chúng ta tiếp tục vâng lời Chúa trong lúc thử thách. Chúng ta sẽ tăng trưởng mạnh mẽ hơn khi chúng ta đầu phục sự khôn ngoan của Chúa mỗi khi người ta phỉ báng chúng ta, nói xấu chúng ta, ngược đãi chúng ta hay cố làm hại chúng ta . . . hay khi chúng ta vừa mất việc làm, nhận tin xấu từ luật sư hay bác sĩ, hay không biết tài chánh mà mình cần đến từ đâu.

Chúng ta chọn tin cậy Chúa giữa khó khăn, ngay cả dường như bất lợi cho chúng ta. Chúng ta chọn chống cự tội lỗi tấn công chúng ta bằng cách vâng lời Chúa trước hết. Đây là lúc sự tăng trưởng thuộc linh đích thực xảy ra. Điều này được thể hiện đẹp đẽ trong cuộc đời của Giô-sép, con trai của Giacốp.

GIẤC MƠ GIÔSÉP

Chúa lập giao ước với Áp-ra-ham. Lời hứa truyền lại cho Ysác, con ông và cho Giacốp, cháu ông. Giacốp có mười hai con trai; người con thứ mười một là Giô-sép. Các người anh của cậu khinh thường cậu, và Kinh Thánh cho biết tại sao. Cậu thanh niên Giô-sép là người hay ba hoa (Sáng 37:2) và hơi khoe khoang (37:5). Cha của họ là Giacốp thương Giô-sép hơn các anh và làm hại cậu thêm khi cho

cậu một chiếc áo đầy màu sắc. Không một việc nào trong số này làm cho các anh cậu thương cậu cả.

Mối quan hệ của họ vốn đã không lành, một bước ngoặt xảy ra khi Chúa ban cho Giôsép hai giấc mơ. Trong giấc mơ đầu, Giôsép thấy bó lúa trong ruộng. Bó lúa của cậu dựng đứng lên trong khi đó bó lúa của các anh cậu quỳ mọp xuống. Trong giấc mơ thứ hai Giôsép thấy mặt trời, mặt trăng và ngôi sao quỳ dưới cậu. Giôsép ngây ngô và hăng hái chia sẻ hai giấc mơ này cho các anh kèm theo lời giải nghĩa rằng một ngày nào đó cậu sẽ cai trị họ. Khỏi phải ngạc nhiên, các anh cậu không đồng cảm với sự nhiệt thành của cậu mà trái lại còn ghét cậu hơn nữa.

Sau này, mười người anh đi xa nhà để tìm đồng cỏ cho bầy chiên của cha họ. Thời gian trôi qua và Giacóp sai Giôsép đi hỏi thăm sức khoẻ của các anh. Khi các anh thấy Giôsép đến, họ âm mưu, “Kìa thằng em mình đến kia, kẻ nằm mộng, thằng muốn làm đầu. Nào ta hãy giết nó đi! Rồi chúng ta sẽ xem thử các giấc mơ của nó sẽ ra sao” (tôi diễn ý).

Các anh bỏ cậu xuống hố với ý định cho cậu chết dưới đó. Tuy nhiên, vài giờ sau đó có một đoàn lái buôn người Ích-ma-ên đi qua chỗ họ để xuống Aicập. Giuđa, người anh thứ tư, nảy ra một ý kiến hay. “Này mấy anh, hãy bình tĩnh. Nếu chúng ta để nó chết mục dưới hố, chúng ta không được lợi gì. Chúng ta hãy bán nó làm nô lệ và kiếm được một ít tiền. Nó sẽ chết biệt luôn và không còn làm rối chúng ta nữa, và chúng ta sẽ cùng nhau chia tiền. Trên hết là chúng ta không chịu trách nhiệm về việc giết nó” (tôi diễn ý).

Các người anh có mặt đều thích ý kiến đó nên họ bán Giôsép với giá hai mươi miếng bạc. Sự ganh ghét, sự ghen tị và suy nghĩ ác độc của họ đã nhen nhúm lên những hành động có ý đồ cướp đi cơ nghiệp và gia đình của Giôsép. Hãy nhớ rằng những người làm chuyện này là các anh của cậu!

Chúng ta ngày nay thấy khó hiểu về sự bất công xảy ra cho Giôsép. Việc bán người ta làm nô lệ cũng độc ác như

giết chết người ta. Vào thời này có con trai là điều rất quan trọng, vì con trai sẽ “nối dõi tông đường” và hưởng được cơ nghiệp. Các anh Giôsép tước đoạt cái vinh dự này của cậu. Họ muốn “xoá sổ” cậu, tẩy xoá hết tông tích của cậu. Lúc đó khi một người bị bán làm nô lệ sang nước khác người đó mãi mãi là nô lệ cho đến chết. Vợ con anh ta cũng làm nô lệ luôn. Đối với Giôsép, tất cả những người cậu quen biết và tất cả những điều cậu thân thiết đều không còn nữa. Thật gian khổ lắm khi sống đời nô lệ nhưng còn gian khổ hơn nhiều khi một người sanh ra để làm người thừa kế nhưng lại bị tước đoạt tất cả quyền lợi này bởi chính những người cùng “máu mủ” với mình! Giôsép sống mà “xem như đã chết.” Tôi tưởng tượng Giôsép phải tranh chiến với những ý tưởng rằng ước gì trước đây cậu chết quách cho rồi còn hơn là bị bán làm nô lệ. Nên những gì mà các anh cậu đã làm quả là tàn nhẫn và độc ác.

Đoàn lái buôn đến Aicập, Giôsép bị bán cho một người tên là Phô-ti-pha, một quan chức của vua. Bây giờ cậu là tài sản của ông quan này. Bạn và tôi đọc câu chuyện này đã xảy ra hàng ngàn năm rồi, bây giờ chúng ta biết kết quả. Giôsép lúc đó không có sách Sáng Thế để đọc. Ông không biết tương lai sẽ ra thế nào ngoại trừ làm nô lệ ở đất khách quê người. Rõ ràng là cậu sẽ không bao giờ gặp lại cha cậu, bạn bè cậu hay quê hương cậu. Làm sao giấc mơ cậu thành sự thật? Cậu là một tên nô lệ tại Aicập; cậu không thể bỏ đi được, vì cậu đã bị ràng buộc suốt đời với ông chủ.

Nhưng chúng ta bước đi bởi đức tin chứ không bởi mắt thấy.

Giôsép phục vụ Phô-ti-pha mười năm. Không nghe tin tức gì từ gia đình, và mỗi năm trôi qua càng khẳng định thêm một sự thật đau lòng mà các anh cậu đã nói với người thân của cậu là cậu đã chết rồi. Bây giờ cậu chắc chắn là cha cậu đã than khóc về sự mất mát cậu và tiếp

tục sống như không có cậu nữa. Không có hy vọng gì về việc cha cậu đến giải cứu hay được đoàn tụ với cậu.

Thời gian thấm thoát trôi qua, Giô-sép được ơn trước mặt chủ mình. Cậu được cất đặt cai quản nhà Phô-ti-pha và mọi tài sản của ông. Nhưng cùng lúc, có điều gì đó khủng khiếp sắp xuất hiện. Vợ của chủ liếc mắt đưa tình cậu và bà không thẹn thùng chút nào. Thật ra, bà còn “tấn công” nữa, vì bà đến gặp cậu mỗi ngày. Bà là một phụ nữ giàu có quen “phán” như bà chủ. Bà không chỉ quyết tâm mà còn ăn mặc hấp dẫn và mình đầy dầu thơm. Chắc chắn bà ta có linh dụ dỗ đàn ông.

Tuy nhiên, Giô-sép khôn ngoan chống cự mọi nỗ lực của bà : “Bà là vợ ông chủ. Lẽ nào tôi làm điều đại ác và phạm tội với Đức Chúa Trời sao?” (Sáng 39:9). Dù cuộc đời trẻ tuổi của cậu dường như đã bị vùi dập bởi sự phản bội và thất vọng, nhưng Giô-sép là người chân thật, đầu phục Lời Chúa và đó là vấn đề cốt lõi của cậu.

Ngày nọ Giô-sép và vợ Phô-ti-pha ở nhà một mình. Vẫn còn ý định dụ dỗ cậu, bà nắm lấy áo cậu và xúi cậu, “Chồng em đã đi rồi, nào chúng ta hãy ân ái nhau. Không ai biết đâu. Chúng ta sẽ “vui vẻ” nhau và làm tình với nhau” (tôi diễn ý).

Một lần nữa, Giô-sép kháng cự sự vô luân đạo đức và chạy trốn ra khỏi nhà. Cậu chạy nhanh đến độ bỏ áo rơi nơi tay bà chủ. Sự bối rối của bà chủ nhanh chóng biến thành cơn giận, và bà hét lên, “Hãm hiếp!”

Chẳng mấy chốc, Phô-ti-pha ném Giô-sép vào tù. Một lần nữa, cũng như khi cậu bị các anh bán, chỉ trong một ngày mọi điều tốt đẹp trong cuộc đời Giô-sép đã tan tành mây khói.

CUỘC CHIẾN TRONG LAO TÙ

Tù tại Mỹ không thể so sánh với tù của vua Pharaôn. Tôi đã hầu việc Chúa trong nhiều lao tù và dù không mấy

thoải mái nhưng nó vẫn tốt hơn tù ở Trung đông. Tôi cũng có thăm một số tù ở các nước khác. Nó lạnh lùng, ẩm thấp, ghê tởm và thiếu ánh nắng mặt trời. Không giống tù ở Mỹ, tù các nước khác không có sân chơi, ti vi, phòng ăn, nhà vệ sinh hay giường chiếu để ngủ. Nó là những căn phòng tối hay cái hang nằm sâu trong hốc đá. Phần lớn các xà lim đều chỉ cao vài thước nên rất chật chội và như chuồng thú.

Vào thời Giô-sép, các tù nhân chỉ được cho đủ nước và thức ăn để sống sót, vì như thế họ mới chết dần chết mòn (xem 1Vua 22:27). Theo Thi Thiên 105:18, chân Giô-sép bị xiềng lại và mang xích sắt. Phô-ti-pha cho cậu vô tù để chết dần. Nếu cậu là người Aicập, cậu còn có cơ may để được phóng thích, nhưng vì là một tên nô lệ ngoại quốc bị vu cáo hãm hiếp vợ của một quan chức hàng đầu của vua, Giô-sép không còn hy vọng gì nữa. Giô-sép đã rơi xuống tận “đáy xã hội.”

Bạn tưởng tượng ngồi trong ngục thất cậu phải xua đuổi nhiều ý tưởng trong đầu cậu không? Trong những giờ phút rảnh rỗi như thế, tôi đoán chắc là kẻ thù tấn công tâm trí và trí tưởng tượng của cậu không chút xót thương. Bạn có nghe được những ý tưởng của Giô-sép không? *Mình đã phục vụ Phô-ti-pha và cả nhà ông cách trung tín và thành thật hơn mười năm nay. Mình đã trung thành với chủ hơn là chính mục vụ chủ trung thành. Mình giữ sự trung tín với Chúa và với chủ mình mỗi ngày khi mình chạy trốn chuyện vô luân đạo đức đó. Phần thưởng cho sự vâng lời của mình là gì? Lao tù! Sao mình không sống bình thường như biết bao thằng đàn ông khác và hưởng thú vui với người phụ nữ đó? Nếu mình ăn nằm với bà chủ khi có hai người thì đâu có ai biết và mình đâu phải ở trong cái ngục tù này.*

Nếu Giô-sép tin những lời dối trá này, chắc hẳn nó sẽ mở cửa cho những suy nghĩ đê hèn hơn : *Vậy có phải đây là cách Đức Chúa Trời yêu thương, thành tín chăm sóc*

những người vâng lời Ngài chẳng? Vậy thì Ngài không trung tín gì cả – thật ra, Ngài lạm dụng tôi tớ Ngài. Ngài cho phép kẻ ác giàu và thắng thế còn mình thì bị khốn khổ vì vâng lời Chúa. Vâng lời Chúa có ích lợi gì? Ngài ban cho mình giấc mơ làm lãnh đạo, mình chia sẻ với anh mình và mình đã được gì? Hố sâu và nô lệ! Rồi mình vâng lời Chúa chạy trốn khỏi trò đòi bại và phần thưởng của mình là gì? Tù ngục! Đường như mình càng vâng lời, đời mình càng tồi bại. Hầu việc Chúa chỉ là một trò đùa!

Giôsép rất bị giới hạn trong tù, nhưng cậu có quyền chọn những phản ứng với mọi chuyện xảy ra cho cậu. Liệu cậu có cay đắng và bực mình không? Mệt mỏi và hoài nghi chẳng? Liệu cậu xem thường Lời Chúa, dung túng những ý tưởng báo thù và ganh ghét đang gõ cửa lòng cậu không?

Hay là cậu *kiên định chống trả* bao nhiêu luồng tư tưởng và cảm xúc tiêu cực chạy qua đầu cậu?

Tôi nghi là những ý này có chạy qua đầu của Giôsép cho đến khi sau này cậu biết rằng hàng loạt những biến cố kinh khiếp xảy ra là cách Chúa chuẩn bị để cậu cai trị. Giôsép đang học vâng lời qua sự chịu khổ. Các cơ bắp vâng lời của cậu được kéo giãn ra. Như thế là cậu nhấc cục tạ 142 ký và khi cậu nằm trên ghế thì mọi thứ trong cậu đều kêu lên, *Bỏ cuộc đi!* Liệu cậu có nghe tiếng kêu của thiên đàng, *Nhấc lên! Nhấc lên! Nhấc lên!* Hay cậu nghe tiếng nói của lý trí con người, chọn con đường dễ dãi của báo thù và ngã quỵ trước áp lực của sức nặng?

CÓ PHẢI CHÚA KHÔNG NGỜ CHĂNG?

Đối với Giôsép, điều mấu chốt là các anh cậu. Nếu không do họ thì cậu đâu có ở nơi này. Suốt hai năm sống trong lao tù, tôi đoán chắc là những ý tưởng này cũng chạy

qua đầu của cậu rằng chuyện gì xảy ra nếu các anh không phản bội mình.

Chúng ta có thường xua đuổi những ý tưởng tương tự như thế không? Bạn biết tất cả những ý tưởng *nếu* này là:

- *Nếu không do ông chủ của tôi, tôi chắc có lẽ được đề bạt thay vì bị cho thôi việc.*
- *Nếu không do ông chồng trước của tôi, chúng tôi đâu có gặp rắc rối về tài chánh.*
- *Nếu không do người ta vu khống tôi tại công sở, tôi đâu có mất việc và đối diện với sự đe dọa của quản đốc của tôi.*
- *Nếu cha mẹ tôi không ly dị thì đời tôi đâu có ra nông nổi này.*

Rất dễ để đổ lỗi cho người khác về những thử thách và tưởng tượng bạn sẽ tốt đẹp biết bao nếu không ai chống đối bạn. Nhưng một sự thật oái ăm là những ý tưởng như thế chỉ làm yếu đi sức kháng cự của chúng ta với những điều làm hại chúng ta. *Mối đe dọa thật sự không phải là nghịch cảnh mà là niềm tin và ý tưởng sai lầm tìm cách len lỏi vào chúng ta trong lúc chúng ta chịu thử thách.* Chúng ta phải can trường trong niềm tin vào kế hoạch tể trị của Chúa và vững vàng chống cự bất kỳ suy nghĩ nào trái ngược với Lời Ngài.

Sau cùng, lẽ thật này phải được vững lập chắc chắn trong lòng chúng ta : *Không người nam, người nữ hay con quỷ nào có thể kéo chúng ta ra khỏi ý muốn Chúa! Không ai ngoại trừ Chúa nắm giữ định mệnh của chúng ta.* Các anh Giôsep cố hết sức tiêu diệt khả tượng Chúa ban cho cậu. Họ nghĩ họ đã kết liễu nó. Họ nói với nhau, “Anh em ta hãy giết nó, vứt xác dưới hố . . . để xem giấc mộng của nó có thành hay không?” (Sáng 37:20). Họ chủ ý nhắm tiêu diệt cậu. Đây không phải là chuyện tình cờ; đây là chuyện cố tình! Họ muốn Giôsep không còn cơ hội làm thành bất kỳ giấc mơ nào.

Bạn có nghĩ Chúa ngạc nhiên khi các anh bán cậu làm nô lệ không? Bạn có nghĩ là Chúa Cha nhìn Chúa Con và Thánh Linh trong sự bối rối và thốt lên rằng, “Bây giờ Chúng ta sẽ làm chi đây? Hãy xem các anh Giôsép đã làm! Chúng đã làm hỏng kế hoạch của Chúng ta dành cho cuộc đời Giôsép. Chúng ta tốt hơn hết là phải nghĩ kế nhanh! Chúng ta có kế hoạch hậu thuẫn không?”

Nếu bạn xem phản ứng tiêu biểu của nhiều cơ đốc nhân đối với những tình huống khủng hoảng, dường như đây chính là điều thiên đàng nhìn thấy. Bạn có thấy Chúa Cha nói với Chúa Giê-su, “Chúa Giê-su ơi, mục sư Bob vừa mới bị đuổi ra khỏi giáo hội của anh ta vì anh ta đã cầu nguyện cho người bệnh được lành! Không thấy có hội thánh nào xuất hiện! Ngài có hội thánh nào khác để Bob làm mục sư lãnh đạo không? Hoặc như thế này : “Chúa Giê-su ơi, Sara và con của cô ta không đủ thu nhập vì chồng cô đã ly dị cô mà không chịu trả tiền nuôi con. Tình hình càng tội tệ hơn, nền kinh tế không mấy khả quan và cô ta lại ít học, thiếu kỹ năng và thiếu huấn luyện chính quy! Chúng ta sẽ làm gì đây?”

Những lời trên nghe buồn cười quá, tuy nhiên cách chúng ta thường phản ứng với thử thách cho thấy đây là cách chúng ta nhìn Đức Chúa Trời.

THỬ THÁCH CAM GO NHẤT CỦA GIÔSÉP

Còn báo thù thì sao? Nếu Giôsép giống như nhiều người trong chúng ta, bạn có biết cậu sẽ làm gì không? Âm mưu báo thù. Cậu chắc có lẽ tự an ủi bằng những ý tưởng trái ngược với Lời Chúa (xem Rô 12:19). *Nếu mình ra khỏi tù, mình sẽ bắt mấy ông anh của mình trả giá cho những gì họ làm. Mình sẽ thuê một luật sư, kiện mấy anh này ra tòa và kiện cho tới nơi! Ừ mà làm vậy chi ha? Sao phải phí tiền bạc và thì giờ? Mình “khử” quách mấy tên này cho rồi.*

Mình cứ xem đây là một chuyện tình cờ, giống như họ đã làm với mình.

Nhưng nếu Giôsep nghĩ như thế, Chúa chắc có lẽ buộc phải bỏ cậu trong ngục cho rục xương luôn. Tại sao? Vì nếu cậu thực hiện ý đồ đó, cậu chắc đã giết hậu tự của vua Đavít và quan trọng hơn nữa là chính Chúa Cứu Thế Giê-su. Điều đó đúng, những người mà đối xử độc ác với Giôsep chính là các tổ phụ của dân Y-sơ-ra-ên!

Giôsep phải kiên định chống cự những lý luận, lập luận, ý tưởng và tưởng tượng nào tôn mình lên trên đường lối Chúa. Cậu phải duy trì đức tin vững vàng nơi lời hứa của Chúa, vì sự thử thách mấu chốt về lòng tin cậy và vâng lời vẫn còn nữa.

Hai tên tù mới vào tù. Họ là quan tửu và quan hoả của vua Pharaôn. Đúng lúc, họ đều thấy chiêm bao và kể cho Giôsep nghe về các chiêm bao này. Thử thách của Giôsep là gì? *Có thể nào cậu công bố sự thành tín của Chúa cho hai vị quan này khi mà cậu không thấy một chút bằng cớ nào về sự thành tín của Chúa trong chính cuộc đời của cậu hơn mười năm nay không?* Hãy suy nghĩ về điều đó : Giôsep đã thấy giấc mơ về quyền lãnh đạo trong đó các anh cậu phục vụ cậu. Tuy nhiên, không một khía cạnh nào của lời hứa này được ứng nghiệm. Nếu Giôsep giống như nhiều người ngày nay, cậu chắc có lẽ nói với hai vị quan này, “VẬY MẤY ANH THẤY CHIÊM BAO TỐI QUA HẢ. THÔI ĐI, TRƯỚC ĐÂY TÔI CŨNG THẤY CHIÊM BAO VẬY. ĐỂ TÔI YÊN THÂN CHO RỒI!”

Nếu đây là phản ứng của cậu, cậu chắc có lẽ đã chết trong tù ngục như một người cay đắng, than phiền, “Chúa không thành tín. Ngài không giữ lời hứa của Ngài.” Cậu chắc có lẽ bị tiêu diệt trên con đường đi đến định mệnh của cậu, vì hai năm sau đó chính lời đề nghị của quan tửu với vua Pharaôn về khả năng giải nghĩa giấc mơ mà cuối cùng đã đem Giôsep từ hố sâu của ngục tù lên làm thủ tướng trên khắp cả Aicập – và nhiều năm sau đó, cậu lại

được nhìn thấy các anh mình quỳ phục dưới cậu như Chúa hứa trong giấc mơ nhiều năm trước đây.

Giôsép đã không thấy lời hứa Chúa ban được ứng nghiệm gần hai mươi một năm. Tuy nhiên nó đã thật sự được ứng nghiệm vì Chúa thành tín giữ lời hứa của Ngài. Nhiều người trong chúng ta lại bỏ cuộc nếu chúng ta không thấy lời cầu nguyện của chúng ta được đáp lời trong ba năm? Hay ba tháng? Hay ba tuần? Nếu phương cách và thời điểm của Chúa khác với chúng ta, chúng ta có khuynh hướng cho rằng Chúa không quan tâm. Nhưng Chúa không phải là Đấng “phá thai” giấc mơ; chính chúng ta làm chuyện này! Chúng ta cần kiên nhẫn, cần đức tin và sự vâng lời không nao sồn, và quyền năng mà chúng ta cần đều có sẵn trong cơ chế của ân điển. Đây là món quà miễn phí ban sẵn cho mọi người; chúng ta chỉ cần tin Lời Ngài và đứng vững trong đức tin nơi Ngài. Chúng ta sẽ gặp nếu chúng ta không nản lòng.

Như tôi đã nói, không người nam, người nữ hay con quý nào có thể chặn đứng kế hoạch của Chúa dành cho đời sống bạn, và nếu bạn vững vàng trong lẽ thật này, bạn sẽ thành một sức mạnh vô địch trong Nước Chúa. Tuy nhiên, có một ngoại lệ đối với lẽ thật này mà bạn cần biết : *chỉ một người có thể tiêu diệt định mệnh của bạn và người ấy chính là bạn!*

Hãy xem dân Y-sơ-ra-ên. Chúa sai Môise dẫn họ ra khỏi ách nô lệ của Aicập và bước vào xứ hứa. Ý của Ngài là họ bước vào xứ Canaan một năm sau khi rời Aicập. Tuy nhiên, do vô tín, suy nghĩ sai trật, than phiền và đổ lỗi cho Môise, họ không hề bước vào định mệnh của họ. Trái lại, cả thế hệ đó ngoại trừ hai người, Calép và Giôsuê, đều

Không người nam,
người nữ hay con quý
nào có thể chặn đứng
kế hoạch của Chúa
dành cho đời sống bạn

chết trong sa mạc. Họ cần nhân Chúa không thành tín, nhưng thực tế thì họ không trung tín với Chúa. Vì họ không kiên định trong đức tin và sự vâng lời, họ tự bóp chết định mệnh của họ.

PHẨM CÁCH ĐỂ CAI TRỊ

Giôsép bắt đầu là một người bông bột và khoe khoang. Nhưng cậu không còn như vậy nữa. Cậu vâng lời qua thử thách, và kết quả là cậu phát triển cá tính mà cậu cần để cai trị hiệu quả. Cậu trở thành người quyền lực thứ hai trên đất thời đó. Nếu cậu cứ chất chứa cay đắng, vấp phạm, không tha thứ và hận thù đối với các anh cậu, cậu chắc có lẽ rất dễ báo thù. Các anh cậu đến Aicập mua thức ăn trong lúc có nạn đói kém cả thế giới. Cậu có thể lăm cho các anh này vào tù chung thân hay tra tấn và thậm chí thủ tiêu họ. Tuy nhiên, Giôsép làm ngược lại. Cậu cung cấp cho họ lúa gạo miễn phí và cấp đất màu mỡ nhất tại Aicập cho gia đình họ. Họ được ăn thức ăn ngon nhất của xứ đó cung cấp cho. Điều quan trọng hơn hết là cậu cho các người anh không xứng đáng của cậu những điều tốt nhất của Aicập. Cá tính trưởng thành đã được thiết lập, tăng cường và bén rễ trong lòng Giôsép – cá tính giống Chúa Giê-su – vì cậu chúc phước cho các anh, người đã rửa sả cậu và làm ơn cho các anh, người thù ghét cậu (xem Mathiơ 5:44-45).

Hãy xem kỹ kết luận của lời khuyên của Phierơ :

Hãy chống cự nó, hãy đứng vững trong đức tin, vì biết rằng các anh chị em khác cũng đang gặp cùng sự khổ nạn trong thế gian. Và Đức Chúa Trời của mọi ân sủng, là Đấng đã gọi anh chị em vào vinh quang đời đời của Ngài trong Chúa Cứu Thế, sau khi anh chị em chịu khổ ít lâu, chính Ngài sẽ *phục*

hồi, làm cho vững, thêm sức và thiết lập anh chị em. (1Phi 5:9-10)

Đức Chúa Trời của mọi ân sủng . . . phục hồi, làm cho vững, thêm sức và thiết lập anh chị em. Đây là những lời đầy quyền năng, những lời hứa cho bạn và tôi. Hãy để tôi nêu ra định nghĩa của James Strong về mỗi từ này:

- 1 *Phục hồi* – “hồi phục hay hoàn tất qua việc sửa chữa, chỉnh sửa hay vá lại.”
- 2 *Làm cho vững* – “làm cho vững vàng, chuyển sang một hướng cố định, sửa chữa, làm vững lập, làm cho vững vàng.”
- 3 *Thêm sức* – “xác nhận hay làm mạnh mẽ trong hiểu biết và quyền năng thuộc linh.”
- 4 *Thiết lập* – “đặt cơ sở . . . lập lên.”

Mỗi từ này mô tả những gì Chúa đã làm trong Giôsep trong khi chuẩn bị cho cậu cai trị. Cậu được sửa chữa hay được vá lại, không còn bông bột hay khoe khoang nữa. Cậu trở nên đầy quyền năng, được ân điển lạ lùng của Chúa nâng lên vị trí định mệnh của cậu. Cậu được mạnh mẽ về thuộc linh nên cậu chúc phước và không rửa sả các anh cậu. Sự vâng lời bền bỉ của cậu qua những tình huống tưởng chừng như vô vọng đã làm tăng thêm sự khôn ngoan, can đảm và phẩm cách.

Trong chương cuối chúng ta sẽ xem xét tầm quan trọng của việc đối chọi trực tiếp với kẻ thù bằng cách nắm lấy Lời Chúa và nói ra Lời Chúa. Tuy nhiên, việc nói ra Lời Chúa không phải là vũ khí quyền năng nhất của chúng ta. Vũ khí quyền năng nhất đối với cuộc chiến giáp mặt là đứng vững trong sự vâng theo Lời Chúa. Đó là suy nghĩ, nói ra và sống theo lẽ thật của Ngài. Chúa kêu gọi qua tiên tri Giêrêmi, “Những người can đảm bênh vực cho lẽ thật ở trên đất này ở đâu rồi?” (xem Giê 9:3). Ngài tìm kiếm những “Giôsep” của thế hệ này. Nếu chúng ta kiên trì vâng lời và nói ra Lời Chúa cách can đảm, chúng ta sẽ

gặt một mùa gặt bội thu về những lời hứa được ứng nghiệm, phẩm cách trưởng thành, uy quyền lớn lao và sự tiêu diệt các đồn lũy. Những ai ở trong vòng ảnh hưởng của chúng ta sẽ được ích lợi đáng kể từ đức tin và sự vâng lời kiên trì của chúng ta.

Thật là một đời sống lạ lùng mà Chúa kêu gọi bạn sống! Kế hoạch của Ngài cho bạn đã được lên trước khi bạn được hình thành trong lòng mẹ. Như Giôsép, Ngài kêu gọi bạn đến sự vĩ đại. Phierơ tóm tắt điều này khi ông kết thúc lời khuyên của ông :

Tôi viết đôi dòng ngắn ngủi cho anh chị em, để khuyến khích và để làm chứng cho anh chị em rằng đây là ân sủng thật của Đức Chúa Trời. Hãy đứng vững trong đó. (1Phi 5:12).

Sức mạnh của sự vâng lời kiên trì được tìm thấy trong ân điển Chúa. Tôi hy vọng bạn không bao giờ giảm thiểu ân điển lạ lùng của Chúa tới chỉ còn là việc che đậy tội lỗi và là tấm vé lên thiên đàng. Ân điển còn hơn thế nữa! Bởi ân điển Ngài chúng ta có thể khác biệt với người khác vì có vinh hiển của Chúa Giê-su.

LỜI CẦU NGUYỆN KIÊN TRÌ

Thật vậy, Ta bảo các con: Điều gì các con nhân
Danh Ta cầu xin Cha, Ngài sẽ ban cho.

GIĂNG 16:23

Bàn đến đức tin *không nao sòn* mà không nói đến
mối thông công của chúng ta với chính Chúa thì
chưa đủ. Làm sao chúng ta đến với Chúa và nài xin
Ngài? Chúng ta có nên đến với Chúa với thái độ nhút nhát
và tư thế khúm núm không? Chúng ta có nên chỉ xin những
“điều trọng đại” với thái độ “tôi hy vọng vậy” để chúng ta
không thất vọng nếu chúng ta không thấy sự đáp lời không?
Chúng ta có nên mong ước một ít, phần lớn hay tất cả lời
cầu nguyện của chúng ta được đáp lời không?

Tôi biết những câu hỏi này nghe có vẻ buồn cười đối
với bạn, nhưng sau khi đi lại hầu việc Chúa hơn hai mươi
năm và cầu nguyện với nhiều lãnh đạo và tín hữu hội
thánh, những câu hỏi này thật sự không phải xa vời. Tôi
đã chứng kiến vô số lời cầu nguyện mà không có sức thuyết
phục hay tấm lòng trong đó. Tôi đã dự nhiều buổi nhóm
cầu nguyện trong đó tín đồ nhìn quanh quẩn, đọc Kinh
Thánh hay nghe nhạc thánh ca trong lúc chúng tôi đang
cầu thay. Tôi thường thắc mắc không biết các cơ đốc nhân
này có định ninh rằng nhờ họ tham gia nên Chúa sẽ đáp
lời, hay là họ từ lâu đã thôi cầu nguyện với đức tin không
nao sòn và tin cậy Chúa trong mọi sự?

Rất nhiều lần lòng tôi đau đớn khi tôi nghe các mục sư cầu nguyện những lời cầu nguyện rỗng tuếch và mơ hồ. Ý tưởng này đến trong đầu tôi, *Nếu người này đến văn phòng của một vị quan chức như thể người đó cầu xin Chúa, vị quan chức này có lẽ sẽ trả lời, “Anh đến đây với mục đích gì? Anh làm phí thời gian của tôi quá!”* Như thể các mục sư này chọn những từ ngữ nói sao cho người ta chấp nhận, không muốn khơi dậy hy vọng của tín đồ và làm cho họ thất vọng. Chuyện này rất buồn bởi vì thái độ đó bày tỏ lĩnh vực tâm linh không thực tế đối với nhiều cơ đốc nhân ngày nay.

CAN ĐẢM VÀ SỐT SẮNG

Chúng ta được Đức Chúa Trời của cả vũ trụ mời cách thân mật để “dạn dĩ đến Ngai ân điển” (Hê 4:16). *Can đảm* nghĩa là tin chắc, gan dạ, mạnh mẽ và vững tin. Từ trái nghĩa của *can đảm* nghĩa là *nhút nhát, do dự và rụt rè*. Hãy suy nghĩ điều này : Chúa mời gọi và chỉ bảo bạn hãy đến với Ngài với sự tin chắc, sức mạnh và sự vững vàng để nhận những nhu cầu của bạn từ nơi Ngài. Đây là ước ao của Ngài!

Sứ đồ Giacô cho chúng ta biết, “Lời cầu nguyện sốt sắng của người công chính thật linh nghiệm nhiều” (Gia 5:16). *Sốt sắng* nghĩa là “có tinh thần, có cảm nhận nóng cháy, có lòng nhiệt thành.” Từ điển cho biết từ đồng nghĩa là từ *đam mê* và *hết lòng*. Giacô muốn nói rằng lời cầu nguyện hiệu quả là lời cầu nguyện sốt sắng. Ngược lại, lời cầu nguyện không hiệu quả là lời cầu nguyện không có “hồn,” không có lòng nhiệt thành và không thành tâm.

Khi bạn nghe từ *sốt sắng*, bạn cũng nghe *kiên trì* phải không? Bạn nên nghe vậy. Giacô nhấn mạnh điểm này bằng cách kể lại câu chuyện của vị tiên tri đầy ơn là Êli :

Ê-li cũng là con người cùng bản chất như chúng ta. Ông *khẩn thiết* cầu nguyện xin cho đừng mưa thì không có mưa rơi xuống đất suốt ba năm rưỡi. Ông cầu nguyện lại thì trời mưa xuống và đất sinh hoa màu. (Gia 5:17-18)

Êli cầu nguyện tha thiết – kiên trì – và kinh nghiệm những kết quả lạ lùng. Từ *tha thiết* đồng nghĩa với từ *sốt sắng*. Từ này được định nghĩa là “có ý định, mục đích hay nỗ lực nghiêm túc; có lòng nhiệt huyết chân thành.” Bạn có nắm chặt lấy Lời Chúa để cầu nguyện cách hiệu quả không? Thật quá rõ ràng : Chúa tìm kiếm niềm đam mê kiên trì, chân thành khi chúng ta đến trình dâng những nhu cầu và lời cầu xin của chúng ta cho Ngài.

Một thời gian sau lời cầu nguyện của Êli xin trời ngừng mưa, ông bắt đầu cầu nguyện cho trời mưa trở lại. Câu chuyện Kinh Thánh cho biết, “Ê-li đi lên đỉnh núi Cạt-mên. Tại đó, ông sấp mặt xuống đất, giữa hai đầu gối” (1Vua 18:42).

Bản dịch The New Living Translation dịch ý này, “sấp mặt xuống đất và cầu nguyện.” Tôi hình dung ông kêu cầu Chúa với cả niềm hăng say. Ông ở trong tư thế quỳ gối hay ngồi xuống, lắc lư đầu ông giữa hai đầu gối, và ông kêu lên, “Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, Ysác và Giacóp, Ngài phán với con rằng ước ao của Ngài là cho mưa xuống lại. Con kêu cầu Ngài hãy đem mây và mưa để đất đai sanh ra hoa quả trở lại! Cầu nguyện xin Ngài đừng chậm trễ, mà hãy sai mưa xuống để dân sự Ngài vui hưởng sự tốt lành của Ngài!” Ông nài xin cách dạn dĩ, cách kiên trì và với lòng nhiệt thành. Sau đó Êli bảo người đầy tớ của ông, “Bây giờ hãy lên và nhìn về phía biển” (1Vua 18:43).

Chúa tìm kiếm niềm đam mê kiên trì, chân thành khi chúng ta đến trình dâng những nhu cầu và lời cầu xin của chúng ta cho Ngài.

Nhiều năm trước đó, dân Y-sơ-ra-ên có mưa đều đặn, mưa đến từ biển Địa Trung Hải đến miền Tây. Êli ra lệnh cho đầy tớ ông nhìn về hướng có mây. Ông hành động theo điều ông tin. Khi chúng ta thật sự tin thì đây chính là điều chúng ta làm. Đầy tớ của Êli trở lại và báo cáo, “Không thấy gì cả.”

Nhiều người trong chúng ta đã ngừng ngay chỗ đây, phải không nào? Chúng ta thường nói, “Có lẽ tôi nghe lộn tiếng Chúa. Tôi đoán Chúa muốn tiếp tục hình phạt dân Y-sơ-ra-ên về lối sống gian ác của họ. Bao lâu mà Aháp còn làm vua có lẽ chúng ta không thấy mưa đâu.” Chúng ta không đứng vững trong đức tin; trái lại, chúng ta thôi không cầu xin Chúa nữa và kết quả là chúng ta sai trật ý Chúa. Nhưng Êli thì không.

Êli biết ý Chúa và không chịu đầu hàng. Ông kêu cầu một lần nữa, lần này ông dạn dĩ và sốt sắng cảm tạ Chúa bởi đức tin vì đã nghe lời cầu nguyện của ông. Ông bảo đầy tớ lên trên đỉnh núi Cậtmên lần thứ hai.

Cầu nguyện và đức tin mà không có hành động kèm theo chẳng khác gì làm công tác tôn giáo và phí thời gian. Để sốt sắng trong cầu nguyện tức là lòng, trí và hồn thân của bạn phải quyết tâm nhận lãnh, và bạn hành động thích ứng. Vì bạn tin chắc rằng bạn đang hành động theo ý Chúa, bạn không chịu bỏ cuộc. Bạn biết rằng hoàn cảnh và tình trạng có thể thay đổi và phải thay đổi.

Nhưng đầy tớ của Êli trở lại với cùng câu trả lời. “Không thấy gì cả.”

Phần lớn trong chúng ta, nếu không bỏ cuộc lần đầu, cũng sẽ bỏ cuộc lần thứ hai. Chúng ta tìm đủ lý do về thần học để nói rằng tại sao Chúa không đáp lời cầu xin vào thời điểm này. Nhưng Êli thì không! Một lần nữa ông “làm mưa làm gió” Ngay thiên đàng, và lần thứ ba ông sai đầy tớ lên núi. Lần này, cũng cùng một câu trả lời. Ông làm lần thứ tư, thứ năm, thứ sáu và thứ bảy! (Thật là một người

đầy tớ “ngoại hạng,” anh ta được bảo phải leo lên núi Cạt-mên bảy lần một ngày, và anh đã vâng lời. Không chỉ Êli sốt sáng mà người đầy tớ của ông cũng vậy!) Sau bảy lần lên núi, người đầy tớ cho biết, “Có một cụm mây như lòng bàn tay hiện lên từ phía biển!”

Cụm mây như lòng bàn tay không thể mang lại cơn mưa mà Êli cầu nguyện. Nhưng điều Êli cần làm là chấm dứt nài xin và bắt đầu hành động. Ông biết lời cầu nguyện của ông được Chúa nghe.

Ông bảo: “Hãy đến nói với A-háp: ‘Xin vua hãy thắng xe và đi xuống mau, kéo mưa sẽ giữ vua lại.’ Chẳng mấy chốc, mây đen kéo đến phủ khắp bầu trời và gió cuộn cuộn thổi. Một trận mưa lớn đổ xuống. (1Vua 18:44-45)

Ông đã cầu nguyện bảy lần, và bảy lần ông bảo đầy tớ đi xem. Êli đã không nao sồn trong lời cầu xin, quyết tâm nhận sự đáp lời. Đây là tấm gương mà Giacơ nói đến khi ông nói về lời cầu nguyện sốt sáng, linh nghiệm. Đó là sốt sáng trong đức tin, lời nói, kiên nhẫn và hành động.

CỤM MÂY XUẤT HIỆN

Cụm mây hiện lên mà Êli cầu nguyện hình bóng về sự đảm bảo chúng ta có được khi chúng ta cầu nguyện với đức tin không nao sồn. Thánh Linh làm chứng với tâm linh chúng ta (xem Rôma 8:16). Đây chính là “cụm mây.” Có lúc nó là một lời nói, có lúc nó là niềm vui dâng trào và lúc khác nó là một cảm nhận trong lòng rằng điều chúng ta đã và đang cầu xin Chúa được đáp lời. Một khi chúng ta thấy cụm mây hiện lên, chúng ta có thể hành động thích ứng như Êli đã làm.

Tôi nhớ khi vợ tôi sanh chậm đứa con thứ tư. Vợ tôi sanh trễ năm ngày, nhưng vợ tôi đã có quá khứ sanh rất đúng ngày. Tuy nhiên, lần này vợ tôi ý thức rằng có điều gì đó không ổn. Đứa bé bắt đầu đạp mạnh trong bụng mẹ. Vợ tôi gọi bác sĩ để cho hay nỗi lo của vợ tôi, và bác sĩ khuyên, “Ngày mai hãy đến bệnh viện và chúng tôi sẽ cho sanh sớm.”

Sáng hôm sau bác sĩ cho vỡ nước ối và cho chúng tôi biết vợ tôi sẽ sanh mà không trễ ngày. Ông bảo chúng tôi đi bộ để cho tử cung nở ra. Vợ tôi và tôi đi bộ suốt buổi sáng mà không thấy dấu hiệu nào. Khoảng giữa trưa vợ tôi đâm ra mệt, nên chúng tôi quay về phòng bệnh viện để nghỉ. Vợ tôi nói, “Anh ơi, anh ra ngoài cầu nguyện. Nếu em chưa vào phòng sanh, bác sĩ phải dùng biện pháp mạnh hơn để lấy em bé ra, và em không muốn việc này xảy ra.”

Một trong những biện pháp là tiêm thuốc vào và gây tê. Vợ tôi đã trải qua thủ tục này khi sanh đứa thứ nhất, và hậu quả là vợ tôi bị chứng đau lưng nhiều ngày sau đó. Có một yếu tố khả thể khác : biện pháp này rất tốn kém. Bởi vì lúc đó chức vụ chúng tôi vẫn mới ở giai đoạn bắt đầu, và chúng tôi không có bảo hiểm y tế. Gia đình chúng tôi có thu nhập rất thấp và không có tiền cho những chi phí khác ngoài những chi phí căn bản.

Vào lúc trưa tôi rời bệnh viện và tìm một chỗ vắng gần đó để tôi cầu nguyện với Chúa. Tôi cầu nguyện tha thiết. Bốn mươi lăm phút sau tôi trở lại phòng của vợ tôi, phát hiện ra vợ tôi không có tiến triển gì. Tôi để thêm một giờ nữa với vợ tôi và rồi ra ngoài cầu nguyện lần thứ hai. Lời kêu nài của tôi với Chúa càng mạnh mẽ hơn. Tôi quay lại lúc giữa buổi và phát hiện cũng không có gì tiến triển.

Chúng tôi chờ thêm một giờ nữa. Vợ tôi đâm ra lo vì nhiều lý do, nhưng chủ yếu là vì sự an toàn của đứa bé. Vợ tôi nài nỉ, “Anh ơi, anh hãy đi cầu nguyện nữa. Em hơi lo quá.”

Tôi quay lại chỗ cũ cầu nguyện lần thứ ba. Lần này tôi cầu nguyện tha thiết hơn và nóng cháy hơn. Lời cầu nguyện của tôi xác quyết và lớn tiếng; tôi xác quyết là Chúa phải nghe. Tôi nhìn thấy vẻ mặt sợ hãi của vợ tôi, và tôi muốn an ủi vợ tôi. Tôi cầu nguyện trong tiếng Anh và nhắc Chúa về những lời hứa giao ước của Ngài. Rồi tôi cầu nguyện sốt sắng trong Thánh Linh.

Sau vài phút tôi nghe rõ trong lòng tôi, *Con của con sẽ sanh hôm nay và cả mẹ con đều về nhà khoẻ mạnh cũng giờ này ngày mai*. Thánh Linh làm chứng với tâm linh tôi rằng lời cầu nguyện của tôi được Chúa nghe qua việc ban cho tôi lời này. Ngài ban cho tôi “cụm mây như lòng bàn tay.” Bây giờ tôi sẵn sàng hành động.

Tôi quay trở lại phòng chờ của vợ tôi lúc 5 giờ chiều và cho vợ tôi hay, “Con mình sẽ sanh ngày nay và cả mẹ con đều về nhà khoẻ mạnh ngày mai.” Vợ tôi được an ủi. Nhưng sau một chập thấy không có gì thay đổi, lời hứa này dường như không xảy ra được. Vẫn không thấy tử cung giãn ra. Làm sao đứa bé được sanh ra nhanh vậy? Nhưng tôi đã thấy cụm mây!

Trời tối rồi, và các y tá và bác sĩ đang bàn thảo bước kế tiếp. Vợ tôi nói một lần nữa : “Anh ơi, anh ra ngoài cầu nguyện nữa được không?”

Tôi nói, “Không cần. Đứa bé sẽ được sanh trước nửa đêm.”

Mỗi giờ trôi qua, suy nghĩ muốn bỏ cuộc càng mạnh mẽ hơn và tôi muốn quên đi lời Chúa hứa mà tôi nghe rõ ràng trong lòng. Tuy nhiên, tôi chắc chắn rằng Chúa đã nghe tôi, và tôi không chịu chùn bước.

Cuối cùng, khoảng hơn 11 giờ tối, tử cung vợ tôi giãn nở. Con tôi được sanh ra lúc 11:51 phút tối. Khi cháu ra đời, cuốn rốn quấn quanh cổ cháu. Tôi nhớ thấy cảnh cổ cháu có màu khác hơn thân cháu. Cháu đang ở trong quá trình bị nghẹt thở. Bác sĩ vội cắt cuốn rốn và đặt con tôi riêng ra để quan sát kỹ hơn.

Ngày hôm sau chúng tôi xuất viện lúc 3:30 chiều. Vợ tôi và con tôi về nhà lúc 4:30 chiều. Điều Chúa đã thì thầm với tôi đã ứng nghiệm chính xác như Ngài đã phán.

XIN VÀ CÚ XIN

Phần lớn chúng ta quen thuộc với những lời của Chúa Giê-su, “Hãy xin sẽ được, hãy tìm sẽ gặp, hãy gõ, cửa sẽ mở ra cho các con. Những lời này trích từ *Bản Dịch Mới*. Tuy nhiên, hãy xem *Bản Phổ Thông* sẽ rõ hơn :

Cho nên ta bảo các con, hãy xin thì Thượng Đế sẽ cho.
Hãy tìm, các con sẽ gặp. Hãy gõ, cửa sẽ mở cho các con. Vì người nào xin, sẽ nhận được. Người nào tìm, thì gặp và người nào gõ, thì cửa mở. (Lu 1:9-10 –BPT)

Bạn thấy Chúa Giê-su khích lệ chúng ta hãy xin, tìm và gõ cách kiên trì. Tại sao? Có phải Chúa chậm nghe không? Chắc chắn là không! Đây là vấn đề đức tin của chúng ta. Tôi đã chứng kiến nhiều người *quyết tâm* nhận và những người khác thì hy vọng sẽ nhận. Có sự khác nhau lớn. Nếu ai đó *quyết tâm*, người đó sẽ kiên trì, nhiệt thành và can đảm. Cầu nguyện rồi bỏ đi mà không nhận được gì không phải là một sự chọn lựa. Xét về bề ngoài, nếu người đó *hy vọng* nhận, người đó có khuynh hướng dễ bỏ cuộc. Nếu chúng ta thật sự tin, chúng ta sẽ tiếp tục xin và xin càng khẩn thiết hơn nếu cần thiết.

Hãy xem bài học này từ chính Chúa :

Đức Giê-su kể cho các môn đệ một ngụ ngôn để dạy họ phải cầu nguyện luôn và đừng mỏi mệt. Ngài nói: “Trong thành phố kia, có một thẩm phán không kính sợ Đức Chúa Trời, cũng chẳng kiêng nể loài người. Ở đó cũng có một bà góa cứ đến nài nỉ

với ông: ‘Xin ngài xét xử công minh cho tôi đối lại kẻ chống nghịch tôi!’ Thẩm phán từ khước đã lâu. Sau đó, ông tự nhủ: ‘Dù ta không sợ Đức Chúa Trời cũng chẳng nể loài người, nhưng vì mục goá này quấy rầy ta, nên ta sẽ xét xử công minh cho mục, kéo mục cứ trở lại mãi, thì rốt cuộc ta cũng bị bực mình!’ Chúa bảo: “Các con hãy nghe lời thẩm phán bất lương ấy nói! Lẽ nào Đức Chúa Trời lại không xét xử công minh cho những kẻ được Ngài chọn, là những kẻ ngày đêm kêu xin Ngài mà Ngài còn trì hoãn hay sao? Ta bảo các con: Ngài sẽ nhanh chóng xét xử công minh cho họ. Tuy nhiên, khi Con Người trở lại, Ngài sẽ còn tìm thấy đức tin như thế trên mặt đất không?” (Lu 18:1-8)

Để ý những lời của Chúa Giê-su, *đừng mỗi một (bỏ cuộc)*. Đây không phải là ý kiến hay; điều quan trọng hơn đây là ý muốn Chúa dành cho bạn là không hề bỏ cuộc.

Trong câu chuyện này người đàn bà rất kiên trì trong lời cầu xin đến độ bà làm cho vị thẩm phán mệt mỏi. Nói đơn giản, bà làm cho ông ta nổi điên vì cố sự kiên trì của bà. Vị thẩm phán bất công này ra tay xét xử cho bà chỉ vì để đuổi bà đi cho khuất. Tôi ngạc nhiên là Chúa Giê-su dùng ví dụ này để minh họa cho cách chúng ta đến nài xin Chúa, vì Ngài phán, “Hãy học bài học này.” Rồi Ngài nói về việc dân sự Ngài nài xin ngày đêm rồi Ngài hỏi, “Liệu Đức Chúa Trời xua đuổi họ không?” Chúa không bất công đâu; Ngài ở về phía chúng ta. Vì thế, Ngài sẽ ban cho điều chúng ta cầu xin nhanh chóng khi chúng ta *quyết tâm*, như người đàn bà trong câu chuyện này.

Tại đây cần làm sáng tỏ điều này. Có người áp dụng sai dụ ngôn này bằng cách cầu nguyện lặp đi lặp lại theo thói quen. Chúa Giê-su đã cảnh cáo việc này : “Khi cầu nguyện đừng lặp đi lặp lại như người ngoại, vì họ tưởng cầu nhiều lời sẽ được nhậm” (Mat 6:7). Mục tiêu không

phải cầu nguyện lặp đi, lặp lại mà không suy nghĩ gì. Trọng tâm của dụ ngôn này *thái độ không nao sờn, sốt sắng* và *vững vàng* khi chúng ta trình dâng nhu cầu của chúng ta cho Chúa. Chúng ta đến với Ngài cách xác quyết bởi vì chúng ta biết lời cầu xin của chúng ta theo ý Ngài, và kết quả là chúng ta sẽ không bị chối từ. Êli không chấp nhận là không nhận sự đáp lời. Ông quyết tâm nhìn thấy sự thay đổi theo như điều ông cầu nguyện. Ông bám chặt cho đến khi ông biết Chúa trả lời.

TÌM VÀ GÕ CÁCH SỐT SẮNG

Chúa Giê-su không chỉ dạy chúng ta tiếp tục xin mà cũng tiếp tục tìm và gõ nữa. Lời cầu nguyện sốt sắng không chỉ giới hạn trong việc nói với Chúa trong phòng riêng; nó bao gồm cả việc hỗ trợ sau đó – tìm và gõ cách tha thiết. Nói cách khác, chúng ta sống theo những gì chúng ta xin. Đây là yếu tố mấu chốt để nhìn thấy kết quả.

Có một số câu chuyện từ kinh nghiệm của tôi mà tôi muốn chia sẻ liên quan đến khía cạnh cầu nguyện này. Đây là một số ví dụ xảy ra mới đây :

Vợ tôi và tôi có cơ hội ở riêng hai ngày rưỡi tại Maui, Hawaii, trước khi giảng cho một hội nghị. Thời điểm này thật quan trọng vì chúng tôi không có đi nghỉ với nhau trong một thời gian dài, và ba vợ tôi vừa mới qua đời. Tôi lên kế hoạch kỹ càng cho dịp đi nghỉ đặc biệt này.

Mỗi ngày khi chuyến đi của chúng tôi gần kề thì dự báo thời tiết vẫn không thay đổi : mưa lớn liên tục! Thời tiết xấu chắc chắn làm hỏng kế hoạch của chúng tôi nên tôi cầu nguyện tha thiết xin trời đừng mưa, ra lệnh cho hệ thống thời tiết tránh chỗ chúng tôi đến và nói với thiên sứ trên trời thực hiện điều tôi đã cầu nguyện.

Vợ tôi cứ nói, “Trời sẽ mưa. Trời sẽ mưa thôi.”

Tôi cứ trả lời, “Chúng ta sẽ gặp thời tiết tốt. Mọi sự sẽ tốt đẹp.”

Chúng tôi đến Hawaii vào buổi tối và gặp phải thời tiết ảm đạm. Dự báo vẫn cho biết mưa sẽ không dừng. Tôi tình cờ nghe dự báo thời tiết trên ti vi ở khách sạn. Thời tiết xấu tràn đến không chỉ tại đảo Hawaiian mà cả vùng Thái Bình Dương nữa.

Sáng đó tôi mở cửa nhìn thấy mây đen và mưa đổ xuống. Tôi không thể thấy chút mây trắng nào cả. Thời tiết xảy ra y như dự báo. Nhưng tôi từ chối không nói bất cứ lời nào ngược với những gì tôi đã cầu xin. Tôi la lên, “Cha ơi, con cảm ơn Ngài vì trời nắng ấm, đẹp đẽ. Con muốn thấy vợ con mặt đỏ ửng, nằm dưới ánh mặt trời và nghỉ ngơi.”

Vợ tôi cười về cách cầu nguyện kỳ quặc của tôi. Tôi chỉ giống với vợ tôi thôi, nhưng tôi cũng thật sự nghiêm túc. Tôi không bỏ cuộc. Chúng tôi đi ăn sáng. Do mưa lớn, nhân viên nhà hàng buộc phải dời bàn ghế từ bên ngoài vào trong sảnh khách sạn.

Khi dọn thức ăn lên, tôi nhìn đám mây đen xịt, đang mưa và chú ý cầu nguyện, “Chúa ơi, cảm tạ Ngài về thức ăn này, chúng ta thánh hoá nó trong Danh Chúa Giê-su. Con cảm tạ Ngài về một ngày tuyệt vời nắng ấm”.

Vợ tôi cười và trêu tôi, “Anh à, sao anh không cầu nguyện điều gì đó mà mình biết là có thể được đáp lời?” Cả hai chúng tôi đều cười. Vợ tôi thường nảy ra những ý tưởng rất vui.

Tôi nói với vợ tôi, “Em à, anh nghiêm túc đấy. Hôm nay trời sẽ đẹp.”

Nhân viên đến bàn chúng tôi để hỏi thử, “Hai ông bà có cần thêm món nào nữa không?”

Tôi trả lời, “Xin làm cho trời dừng mưa được không?”

Hết thấy chúng tôi đều cười. Tuy nhiên, trước khi chúng tôi ăn sáng xong, mưa dừng lại, mây đen kéo đi, bầu trời xanh xuất hiện và mặt trời chiếu ánh nắng. Suốt thời gian

còn lại chúng tôi ở Maui, chúng tôi không thấy mưa hay mây đen gì cả.

Sau này chúng tôi đi đến một chỗ khác tại Hawaii – Oahu – để giảng hội nghị. Khi đến đó, một số người dân địa phương cho chúng tôi hay rằng họ bị mưa đúng ngay cái ngày chúng tôi gặp trời nắng ở Maui. Thật ra, chúng tôi đang ở bên này của Oahu thì trời nắng, nhưng bên kia thì các bãi biển đóng cửa do mưa lớn nên rác thải trôi ra biển. Những người địa phương ngạc nhiên khi nghe chúng tôi nói thời tiết tốt ở Maui.

Tôi tin Chúa trả lời lời cầu xin bền bỉ của tôi và tạo ra một lỗ hổng trong thời tiết.

SÁCH VỎ CHO NHỮNG AI CẦN

Tôi chia sẻ câu chuyện trên với bạn để xóa đi quan niệm rằng Chúa chỉ đáp lời những lời cầu xin “hết sức thiêng liêng.” Ngài thật sự quan tâm từng chi tiết trong cuộc đời chúng ta. Ngài là Cha chúng ta! Nhưng bây giờ để làm chứng về sự đáp lời của Ngài cho lời cầu xin quan trọng hơn : cầu nguyện để chúc phước cho những ai có nhu cầu :

—
 Ngài thật sự
 quan tâm từng chi tiết
 trong cuộc đời
 chúng ta.
 —

Vợ tôi và tôi tin rằng sách vở của chúng tôi là sứ điệp của Chúa dành cho hội thánh toàn cầu. Khi nói về sách vở, tôi thường nói lý do duy nhất tên tôi được ghi trên sách là vì tôi là người đầu tiên đọc nó. Theo ánh sáng này, chúng tôi được giao

cho trách nhiệm quản lý nghiêm túc. Vợ tôi và tôi chịu trách nhiệm cầu nguyện để có cách nào mang sứ điệp này đến với hội thánh khắp thế giới.

Lúc viết sách này, các sách vở của tôi đã được dịch trên sáu mươi thứ tiếng. Lời cầu nguyện tha thiết, nhiều năm của chúng tôi là dâng các sách này như món quà cho các mục sư và lãnh đạo ở các nước nghèo. Thật ra, chúng tôi muốn cho nhiều hơn là bán.

Mười năm qua chúng tôi đã phân phối trên 250.000 cuốn sách cho các mục sư tại Trung Hoa, Pakistan, India, Fiji, Tanzania, Rwanda, Uganda và nhiều nước khác. Chúng tôi vẫn chưa đạt mục tiêu cho nhiều hơn bán, vì có tới hàng triệu bản được bán ra.

Vào đầu năm 2011, khi nhóm lãnh đạo chúng tôi lên chiến lược cho tương lai, tôi phát hiện ra rằng chúng tôi chỉ dâng 33.000 cuốn sách trong năm 2010. Sau nhiều giờ bàn thảo tôi thông báo, “Năm nay, mục tiêu của chúng ta sẽ dâng 250.000 cuốn sách cho các mục sư ở các nước.”

Căn phòng bỗng im lặng. Một thành viên trong nhóm phát biểu, “Tôi nghĩ mục tiêu này hơi cao. Năm qua số sách cho đã tăng thêm đáng kể. Chúng ta cần giới thiệu khái tượng này cho các nhà tài trợ tài chánh. Chúng ta cần thời gian. Chúng ta có thể lên kế hoạch cho 100.000 và tăng lên trong các năm sau được không?”

Tôi nói, “Không được, chúng ta cần tin cậy Chúa và bước ra giúp các mục sư và hội thánh có nhu cầu khắp thế giới. Bắt đầu dâng hai trăm năm chục ngàn cuốn sách không quá nhiều.”

Sự bàn cãi thật sôi nổi. Thành viên của nhóm đưa ra thêm những lý do tại sao mục tiêu của tôi quá lớn. Rốt lại, anh cho rằng đây là mục tiêu không hợp lý. Anh rất chính xác và hợp lý trong sự khẳng định của anh, nhưng anh không nghĩ đến ân điển của Chúa.

Tôi cương quyết hơn, “Thưa các anh, không có chức vụ nào có các sách này; Chúa đã giao nó cho chúng ta. Chúng ta là những người duy nhất dâng hiến cuốn *The Bait of Satan, Under Cover, Lioness Arising, Driven by Eternity, Extraordinary* và các tựa sách khác. Chúng ta chịu trách

nhệm tin cậy Chúa về công việc này. Chúng ta phải lên mục tiêu cao.”

Sự phản đối tiếp tục. Lúc này tôi hơi lớn tiếng và cứng rắn : “Tôi không muốn chúng ta đứng trước Chúa Giê-su tại Ngai phán xét và phải giải thích tại sao chúng ta xin quá ít. Tôi không muốn các mục sư thắc mắc chúng ta tại ngai phán xét, ‘Sao mấy anh không cho chúng tôi các sách mà Chúa đã giao cho các anh?’ Các chức vụ khác không khai trình về việc này – chỉ chúng ta thôi!”

Bầu không khí thêm nóng lên, và buổi họp của chúng tôi kết thúc trong sự tranh cãi. Tôi xin lỗi vì đã nói lớn tiếng và cứng rắn. Người lãnh đạo của chúng tôi là người tin kính, thành thật, cố gắng mang lại ích lợi cho chức vụ. Nhưng sâu xa trong lòng tôi biết tôi không thể nhượng bộ. Thật quan trọng phải đứng bên vực cho các mục sư và hội thánh thiếu thốn ở các nước nghèo trên thế giới.

Vài ngày sau người lãnh đạo của chúng tôi đến gặp tôi, “Anh John à, chúng tôi sẽ làm những gì mà lòng anh muốn. Chúng tôi ở đây là để phục vụ khải tượng của anh và vợ anh. Xin cho tôi biết nếu anh vẫn tin là chúng ta sẽ dâng 250.000 cuốn sách. Nếu anh cầu nguyện và tin điều này, chúng tôi sẽ ủng hộ anh 100 phần trăm trong nỗ lực này. Chúng tôi sẽ cầu nguyện và làm việc sát cánh với công việc này.”

Tôi tìm kiếm Chúa lần nữa, và tôi vẫn tin lên mục tiêu sẽ cho 250.000 cuốn sách. Chúa đã mở cửa cho chúng tôi cho sách cho các mục sư tại Việt Nam, Liberia, Trung Quốc, Iran, Thổ Nhĩ Kỳ, Ghana, Tajikistan, Lebanon, Miến Điện và các nước khác. Chúng tôi cũng biết nhiều nhu cầu sẽ đến nữa. Để in và phân phối số lượng sách này khắp thế giới sẽ tốn chi phí lên tới 600.000 đến 700.000 đô la (Mỹ). Đây là số tiền lớn đối với chúng tôi, nhưng không phải lớn đối với Chúa.

Hai tuần sau các thành viên nhóm chúng tôi gọi tôi tại khách sạn ở Floria. Họ báo cáo với giọng rất phấn khởi,

“John à, chúng ta vừa mới nhận một tấm ngân phiếu 300.000 đô la để in sách cho mục sư các nước.” Tôi hét lên vui mừng ngay tại hành lang của khách sạn.

Hóa ra là một nhân viên của chúng tôi chia sẻ khái tượng này với một thương gia người Texas. Ông viết một tấm ngân phiếu. Số tiền do một người dâng mà chức vụ chúng tôi đã nhận được hai mươi năm trước đây là 50.000 đô la. Nhưng lần này quả là một phép lạ. Số tiền này sẽ in được gần 150.000 cuốn sách. Sự thật ngạc nhiên là bây giờ chúng tôi đã đạt hơn một nửa mục tiêu cho năm 2011 – mới chỉ là tháng Hai thôi! Cuộc gọi biến thành niềm hân hoan – hết thảy chúng tôi đều phấn chấn và tràn đầy niềm vui.

Trước khi gác máy tôi hỏi, “Này mấy anh, anh có hiểu tại sao tôi nói mạnh và cứng rắn trong buổi họp hai tuần trước đây không?”

Người lãnh đạo của chúng tôi, là người thách thức tôi nhất trong buổi họp, cười và nói, “Tôi nghĩ anh sẽ nói, ‘Hỡi satan, hãy lui ra khỏi Ta.’” Hết thảy chúng tôi đều cười.

Hôm đó vợ tôi có ý kiến, “Chúa không muốn chúng ta tin Ngài về những việc khả năng; Ngài muốn chúng ta tin về những việc bất năng. Nếu chúng ta không bám lấy mục tiêu, tôi tin tấm ngân phiếu 300.000 đô la sẽ không đến tay chúng ta.” Tôi phải đồng ý với vợ tôi. Vợ tôi nói rất khôn ngoan.

Lúc gần cuối năm, trên 250.000 cuốn sách đã được phân phối đến tay các mục sư ở bốn mươi một nước. Việc này sẽ không xảy ra nếu không có sự hỗ trợ và cầu nguyện của các nhà tài trợ chức vụ cùng nỗ lực siêng năng của những người tham gia. Lời chứng về việc dâng sách này cần nhiều sách vở để ghi lại.

Đây là biến cố gây dựng đức tin lớn cho cả nhóm chúng tôi. Nó cần sự cầu xin, tìm kiếm và gõ cửa kiên trì để nhìn thấy cánh cửa mở để ảnh hưởng vô số người. Chúng ta phải luôn nhớ rằng Đức Chúa Trời “Đấng dùng quyền năng tác động trong chúng ta, có thể thực hiện muôn phần hơn

mọi điều chúng ta cầu xin hoặc suy tưởng” (Êph 3:20). Chúng ta không cho phép lý trí hữu hạn của con người giới hạn Ngài trong suy nghĩ và đức tin của chúng ta. Nếu chúng ta thật sự tin, chúng ta sẽ cầu xin kiên trì và cứ gõ cho đến khi chúng ta thấy vinh quang Ngài hiển lộ.

BẠN ĐANG CHỜ GÌ?

Tiến trình của Nước Chúa không xảy ra trong lĩnh vực tự nhiên cho đến khi nó xảy ra trước hết trong lĩnh vực thuộc linh. Phaolô dạy Timôthê, “Hãy vì đức tin mà chiến đấu anh dũng để *giữ vững sự sống vĩnh phúc*. Đức Chúa Trời đã kêu gọi con nhận sự sống ấy khi con mạnh dạn tuyên xưng đức tin trước mặt nhiều nhân chứng” (1Ti 6:12). *Giữ vững sự sống đời đời* là nắm lấy sự cung ứng của Chúa Giê-su, và chắc chắn chúng ta không thể làm việc này cách hời hợt. Khi Chúa nhìn thấy quyết tâm cao nơi con cái Ngài, điều đó sẽ làm Ngài cảm động.

Chúng ta được dạy trong Hêbơrơ 11:6, “Không có đức tin thì không thể làm đẹp lòng Ngài. Vì kẻ đến gần Ngài phải tin rằng Ngài thực hữu và là *Đấng ban thưởng cho kẻ nào hết lòng tìm kiếm Ngài*.” Chúng ta không được dạy rằng Chúa thưởng cho những ai tìm kiếm Ngài cách hời hợt mà Ngài thưởng cho những ai tìm kiếm Ngài hết lòng. Ngài được thu hút đến tấm lòng nhiệt thành, tha thiết và không nao sờn.

Cùng ánh sáng này, Chúa nói qua tiên tri Giêrêmi :

CHÚA phán: Vì chính Ta biết rõ chương trình Ta hoạch định cho các người. Ta có chương trình bình an thịnh vượng cho các người, chứ không phải tai họa. Ta sẽ ban cho các người một tương lai đầy hy vọng. Khi các người kêu cầu Ta, khi các người đến

với Ta và nài khẩn Ta, Ta sẽ nhậm lời các người. Các người sẽ tìm kiếm Ta và gặp được, khi các người tìm kiếm Ta *hết lòng*. (Giê 29:11-14)

Kế hoạch của Chúa dành cho đời sống bạn chỉ tốt lành mà thôi. Tuy nhiên, để nhận sự cung ứng dư dật này cần sự đeo đuổi kiên trì và nóng cháy. Đây là đức tin thật.

Bạn có nhớ lời cuối cùng của Chúa Giê-su trong dụ ngôn người đàn bà goá và thẩm phán bất công không? “Khi Con Người đến, há có tìm thấy đức tin trên mặt đất không?” Thật là một câu hỏi hay! Ngài thấy một đức tin hời hợt, nguội lạnh, thờ ơ hay là một đức tin đích thực? Bản dịch The Message dịch, “Khi Con Người trở lại, há có tìm thấy *đức tin kiên định* trên mặt đất không?” Loại đức tin Ngài nói đến chính là đức tin của người đàn bà làm cho vị thẩm phán mệt mỏi vì bà cứ đeo đuổi kiên trì.

Vậy đừng nhút nhát khi đến gần Chúa. Đừng e thẹn khi cầu xin. Hãy can đảm, mạnh mẽ, dạn dĩ và cụ thể. Sự kiên định của chúng ta nơi Chúa không đến từ sự tuyệt vọng mà đến từ sự tin chắc vững vàng rằng Ngài là Cha yêu thương và sẽ ban cho chúng ta điều chúng ta kiên trì xin trong Danh Ngài.

Đừng nhút nhát
khi đến gần Chúa.

Bạn đang chờ gì? Nhu cầu xung quanh chúng ta thật lớn. Có nhiều người trong vùng ảnh hưởng của bạn cần bạn dạn dĩ đến với Chúa cầu nguyện thay cho họ. Hãy làm ánh sáng cho họ! Hãy đến gần Chúa với sự bền bỉ không nao sòn ngay bây giờ!

CHẠY ĐỂ GIẬT GIẢI

Vậy, hãy chạy sao cho thắng cuộc

1CÔRINH TÔ 9:24

Như chúng ta đã học được trong suốt sách này, bạn và tôi đang ở trong cuộc đua đầy thách thức. Và như đoạn Kinh Thánh 1Côrinhtô trên cho thấy, cuộc đua là thuộc mỗi người. Đó là cuộc đua của bạn và cuộc đua của tôi.

Chúng ta không cạnh tranh nhau mà cạnh tranh với các thế lực muốn chúng ta không kết thúc tốt đẹp. Bạn và tôi sống trong một thế giới sa ngã mà chắc chắn là có sự chống đối. Chúng ta đang chiến trận. Bản *The New King James* dịch câu này, “Hãy chạy *cách* nào để anh em có thể nhận được giải.”

Để ý cụm từ của sứ đồ Phaolô, *cách* nào. Chúng ta phải chạy cách nào đây? Chúng ta phải chạy cách kiên trì. Tác giả thư Hêbơrơ nói rõ hơn ý này : “*Kiên trì* chạy trong cuộc đua đã dành sẵn cho mình” (Hê 12:1).

Tôi là một vận động viên suốt cả đời, trong số nhiều người bạn của tôi có người là vận động viên nghiệp dư và có người là chuyên nghiệp. Những người chuyên nghiệp thì tập siêng năng, kiên trì qua bao khó khăn và chịu sự huấn luyện gay gắt. Phaolô viết, “Mỗi lực sĩ đều theo kỷ luật khát khe về đủ mọi thứ” (1Cô 9:25). Tại sao các lực sĩ làm điều này? Sứ đồ trả lời, “Họ chịu như vậy để đoạt mào hoa chiến thắng.”

Đối với vận động viên bóng đá, giải chính là giật được giải Super Bowl. Đối với vận động viên chơi gôn, đó là giật được giải PGA, giải Master hay các giải quan trọng khác. Đối với vận động viên khúc côn cầu, đó là giải Stanley Cup, và đối với vận động viên thể vận hội Olympic thì đó là huân chương vàng. Khái tượng giật được giải là động cơ thúc đẩy họ. Những người mà nhắm khái tượng của họ vào giải thưởng sẽ luyện tập kiên trì và chịu đựng gian lao gay gắt – hơn là những người không có khái tượng và không được thúc đẩy để giật giải.

Tôi đã thấy một vận động viên khúc côn cầu bị đau mắt cá nhưng anh nài nỉ huấn luyện viên băng bó vết

—
Bắt đầu tốt đẹp cũng
quan trọng, nhưng trong
cơ chế của Chúa chúng
ta kết thúc như thế nào
mới có ý nghĩa hơn.

thương để anh tiếp tục tranh
giải Stanley Cup. Anh cố chịu
cơn đau dữ dội mà một người
bình thường không chịu nổi.
Tôi đã thấy một vận động
viên bóng đá bị dập mũi
nhưng anh băng lại để tiếp
tục tranh tài; khái tượng giật
được giải Super Bowl lấn át
cơn đau dữ dội. Chúng ta thấy

đều chúng kiến những điều này lúc này hay lúc khác, dù đó là trong thể thao hay trong những nỗ lực khác. Khái tượng là động cơ thúc đẩy quan trọng. Đó chính là yếu tố khiến người này khác người kia. Đó cũng là điều khiến họ thành những nhà vô địch. Chỉ những ai có cái nhìn rõ ràng nơi giải thưởng mới chịu những gian nan như thế.

Là công dân vương quốc tranh chiến mỗi ngày với các thế lực đầy quyền lực, vô cùng lợi hại của satan, chúng ta phải biết chúng ta đang chiến đấu với điều gì. Điều gì thúc đẩy chúng ta kết thúc tốt đẹp? Tại sao chúng ta duy trì sự trung tín là quan trọng? Là dân sự Chúa mỗi chúng ta mong đợi điều gì? Tại sao cuộc đua mà Chúa đặt trước chúng ta lại quan trọng đối với bức tranh lớn lao của Nước Chúa?

Phaolô cho chúng ta biết rằng câu trả lời cho mỗi câu hỏi này thì cũng giống những câu hỏi cho một vận động viên. Chúng ta làm việc để được giải hay phần thưởng : “Hãy chạy sao cho giật được giải thưởng.” Những năm cuối đời, sứ đồ Giăng ghi lại mạng lệnh tương tự của Chúa :

Anh em hãy đề phòng, đừng đánh mất *thành quả* mà anh em đã dày công gây dựng, nhưng hãy cố gắng để *lãnh trọn phần thưởng* nơi Chúa. (2Gi 1:8 – BDY)

Salômôn đánh mất phẩm chất không giật được giải do không kết thúc tốt đẹp. Mục tiêu đó không phải là sự chú tâm của ông.

Bắt đầu tốt đẹp cũng quan trọng, nhưng trong cơ chế của Chúa chúng ta kết thúc như thế nào mới có ý nghĩa hơn. Kết thúc tốt đẹp và nhận được phần thưởng đòi hỏi sự kiên trì và chịu đựng không chút nao núng, cả hai đều được nung nấu bởi động cơ. Đây là chỗ để đưa ra một câu hỏi rất quan trọng : *Chúng ta làm việc nhắm tới phần thưởng nào – phần thưởng nào mà chúng ta được cảnh báo là đừng để mất?*

Phần thưởng có thể được xem xét ở hai mức độ. Chúng ta sẽ khai thác mức độ đầu trước ở đây và mức độ sau ở chương sau.

PHẦN THƯỞNG TRƯỚC TIÊN

Phần thưởng trước tiên xoay quanh sự thật rằng cuộc đua đời sống chúng ta liên hệ trực tiếp đến việc xây dựng nhà Chúa – nhà mà Chúa ngự đến đời đời.

Đức Chúa Trời đang xây cho Ngài một ngôi nhà- một ngôi nhà vinh hiển. Đó là ngôi nhà Ngài mong mỗi để ngự vào, và đó là trung tâm điểm của kế hoạch Ngài hàng ngàn năm trước đây. Và Ngài rất thích thú về điều này!

Vợ tôi và tôi cũng có vinh dự xây nhà. Vào cuối thập niên 80 lúc đó chúng tôi sống tại Orlando, Floria, một nhà thầu nổi tiếng tên là Robert đến gặp chúng tôi. Anh tuyên bố, “Tôi thích chức vụ của anh chị” rồi anh nói thêm, “Tôi muốn xây cho anh chị một ngôi nhà.” Lúc đó chúng tôi sống trong một căn nhà nhỏ và suy nghĩ giá ông đưa ra quá cao đối với chúng tôi. Nhưng khi chúng tôi chần chừ, Robert buột miệng, “Tôi sẽ xây theo ‘giá của Chúa.’” Thế là anh không lấy một đồng xu tiền lời nào từ ngôi nhà đó.

Trước chuyện này, vợ tôi và tôi đã có hai căn nhà. Cả hai đều là những căn nhà chung cư nhỏ và chúng tôi không trang trí hay sửa sang gì cả. Chúng tôi quen chọn nền nhà ít màu mè; chúng tôi chưa hề đưa ra những quyết định quan trọng nào. Nên quá trình xây nhà làm trụ sở rất mới lạ đối với chúng tôi.

Tôi không bao giờ quên khi Robert đến căn nhà chung cư của chúng tôi vài ngày sau đó, ngồi xuống với chúng tôi ngay tại nhà bếp, lấy tờ giấy ra, và nhiệt thành nói, “Hãy phác thảo căn nhà mơ ước của anh chị.”

Chúng tôi lặng người. Chúng tôi không nhận ra là anh ta có thể làm một việc như thế. Lập tức vợ tôi vẽ ra. Vợ tôi bắt đầu vẽ ra như thế là cô ta đã suy nghĩ về ý tưởng này từ lâu rồi. (Sự thật thì vợ tôi đã nghĩ đến!). Tôi thì hơi do dự, đề nghị những ý tưởng xây căn phòng để nghiên cứu và ga ra xe còn vợ tôi thì phác thảo hết mọi thứ khác. Chúng tôi thật vui mừng và sự phấn khởi càng gia tăng khi chúng tôi khám phá ra rằng chúng tôi có thể vẽ ra căn nhà mới mà chúng tôi ước ao. Không có giới hạn gì cả.

Sau đó giấc mơ của chúng tôi, được phác thảo thô trên tờ giấy, gửi đến kiến trúc sư và nhà thiết kế. Rồi vài ngày sau Bob chỉ cho chúng tôi thấy bản thiết kế. Thật rất phấn khởi. Rồi họ khởi công và bắt đầu xây dựng.

Vợ tôi và tôi đến hiện trường mỗi ngày trong suốt thời gian xây dựng. Đôi khi chúng tôi đến thăm hai lần một

ngày. Chúng tôi rất hăm hở; chúng tôi không thể chờ căn nhà xây xong. Vài tháng mà chúng tôi thấy như thể là vài năm vì chúng tôi mong đợi căn nhà mỗi ngày được xây thêm phần mới và mong ước cuối cùng là một ngày nào đó chúng tôi dọn tới làm việc. Chúng tôi ngạc nhiên khi chứng kiến giấc mơ mà chúng tôi phác thảo trên trang giấy nay trở thành sự thật ngay trước mắt chúng tôi.

Tôi tin lòng mong đợi vui nhộn mà chúng tôi cảm nhận tiêu biểu cho cảm xúc và lòng mong đợi của Chúa về căn nhà mơ ước của Ngài. Nhưng Ngài đã chờ đợi không chỉ vài tháng. Thật ra, Chúa mong đợi nó hoàn tất từ trước buổi sáng thế.

Trên đất này, chúng ta thường đặt tên cho những căn nhà đặc biệt. Chẳng hạn, nhà của nữ hoàng Anh gọi là Cung Điện Buckingham. Tại Mỹ tổng thống sống tại Nhà Trắng. Nhà của diễn viên Michael Douglas tại Bermuda gọi là Longlands. Nhà của nam danh ca quá cố gọi là George Harrison, nhà nhóm nhạc Beatle trước đây gọi là Friar Park. Nhà của diễn viên Nicloas Cage gọi là lâu đài Midford Castle. Điều mà phần lớn các tín đồ không biết là Chúa bắt đầu đặt tên ngôi nhà khá lâu trước khi chúng ta đặt tên. Ngài nói đến ngôi nhà đời đời của Ngài, mà vẫn còn đang xây dựng, là Siôn. Như tác giả Thi Thiên viết,

Vì CHÚA đã chọn Si-ôn, Ngài muốn tại đó là nơi Ngài ngự. Đây là nơi nghỉ ngơi của Ta đời đời; Ta sẽ ngự nơi đây vì Ta muốn như thế. (Thi 132:13-14)

Để ý là Chúa ước ao ngôi nhà này. Nói cách khác, Ngài tha thiết mong đợi nó, như vợ tôi và tôi tha thiết mong đợi căn nhà mới của chúng tôi. Những câu Kinh Thánh khác cho biết ngôi nhà được gọi là Siôn đã nằm trong tấm lòng Chúa nhiều thế hệ qua : “Vì Chúa sẽ xây dựng Siôn” (Thi 102:16); “Chúa ngự tại Siôn” (Thi 9:11); và “Từ Si-ôn tốt đẹp, tuyệt mỹ, Đức Chúa Trời đã chiếu sáng ra.” (Thi 50:2).

Khi bạn xây nhà, bạn bắt đầu với cái nền. Hãy nghe lời tiên tri của Êsai : “Này, Ta đặt tại Si-ôn một tảng đá, tảng đá thử nghiệm, là đá góc nhà quý báu, một *nền móng* vững chắc” (Êsai 28:16). Viên đá góc nhà nền tảng này là gì (nói chính xác là ai)? Không ai khác hơn là Con yêu dấu của Đức Chúa Trời là Chúa Cứu Thế Giê-su. Theo Êsai, Chúa Giê-su là một phần của vật liệu xây nhà đời đời của Đức Chúa Trời, tức Siôn. Thật ra, là đá góc nhà, Ngài là phần quan trọng nhất.

Sau đó Lời Chúa công bố, “Anh chị em cũng được xem như những tảng đá sống được dùng để xây dựng nhà thiêng liêng” (1Phi 2:5). Nhà mà Phierơ nói đến là Siôn. Chúa Giê-su được hình bóng là hòn đá và chúng ta cũng vậy. Chúng ta là “tảng đá sống,” và Ngài là đá góc nhà. Song hành với Chúa Giê-su, cơ đốc nhân đang xây lên những vật liệu hình thành ngôi nhà mà Chúa sẽ ngự đời đời!

Thật vậy, bây giờ anh chị em không còn là người lạ hay kiều dân nhưng là người đồng hương với các thánh đồ và là người nhà của Đức Chúa Trời. Anh chị em được xây dựng trên nền tảng các sứ đồ và các tiên tri, còn chính Chúa Cứu Thế Giê-su là Đá góc nhà. Trong Ngài, cả toà nhà được xây dựng chặt chẽ và phát triển thành đền thánh trong Chúa. Cũng trong Ngài, anh chị em được xây dựng nối kết với nhau thành ngôi nhà của Đức Chúa Trời trong Thánh Linh. (Êph 2:19-22)

NHÀ THẦU PHỤ

Không chỉ chúng ta hình thành vật liệu xây dựng của ngôi nhà, nhưng chúng ta còn được nói đến là người cùng làm việc (xem 1Cô 3:9). Từ ngữ hiện đại là “nhà thầu phụ”

(hay tiếng lóng gọi là thợ phụ). Ai là thợ phụ? Họ là những thợ ống nước, thợ điện, thợ trang trí, thợ dán tường, thợ lợp trần, thợ lợp ngói, thợ làm gạch nền, thợ trải thảm – danh sách còn dài. Những người thợ này là những người thật sự xây nhà. Khi Robert xây nhà chúng tôi, anh không đóng một cây đinh nào trong nhà, không đặt một viên gạch nào, không cắt một miếng gỗ nào. Không, các thợ phụ làm hết các việc này.

Nên nếu các thợ phụ là những người thật sự xây nhà, vậy công việc của người thợ chính là gì? Câu trả lời có ba phần. Trước hết, người thợ chính phác thảo ngôi nhà. Đức Chúa Trời, là Đấng xây ngôi nhà của Ngài, phác thảo kế hoạch chủ đạo của Ngài từ quá khứ xa xưa. Sứ đồ Phaolô viết, “Trước khi sáng tạo vũ trụ, Đức Chúa Trời đã chọn chúng ta trong Chúa Cứu Thế” (Êph 1:4). Hêbơrơ cho biết, “Công việc đã hoàn tất từ buổi sáng thế” (4:3). Nhà của Chúa đã được lên kế hoạch đầy đủ rồi trước khi Adam được tạo dựng. Thật lạ lùng!

Thứ hai, người thợ chính đặt mua các vật liệu dùng để xây nhà. Bạn không vui là Chúa “đặt hàng” chúng ta sao? Đây là lý do Ngài phán, “Ta chọn con từ trước khi con ra đời” (Giê 1:5). Phaolô cho biết, “Ngài chọn chúng ta từ trước buổi sáng thế” (Êph 1:4).

Trách nhiệm thứ ba của người thợ chính là lên lịch cho các thợ phụ. Đây chính là khía cạnh mấu chốt của dự án vì bạn không muốn cho thợ lát nền đến trước thợ làm ống nước hay thợ quét vôi. Bạn không muốn cho thợ trải thảm đến trước thợ làm trần ngói hay thợ quét vôi. Nếu các thợ phụ không được lên lịch để làm việc theo trình tự, chắc chắn là có chuyện lộn xộn.

Những ngôi nhà hiện đại thường không có “thợ phụ chính,” nhưng nhà của Chúa thì có. Bạn nghĩ ai là thợ phụ chính xây ngôi nhà của Chúa? Bạn biết ngay : Chúa Cứu Thế Giê-su. Galati 4:4 nói, “Kỳ đã trọn, Đức Chúa Trời đã

sai chính Con Ngài.” Đức Chúa Trời là thợ chính lên lịch cho Chúa Giê-su, Đá góc nhà và thợ phụ chính vào đúng thời điểm trong việc xây dựng Siôn.

Liên quan đến công việc của Ngài như là thợ phụ chính, Chúa Giê-su đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của Ngài. Ngài đã kết thúc tốt đẹp. Tại lễ tiệc thánh cuối cùng, Ngài có thể nói với Cha Ngài cách khiêm nhường và tin quyết, “Con đã làm xong công việc Cha đã giao cho Con làm” (Gi 17:4). Chúa Giê-su làm xong công việc như là thợ phụ chính để xây dựng Siôn.

Còn bạn và tôi thì sao? Lời Chúa nói gì về vai trò của chúng ta như là thợ phụ xây dựng nhà Chúa?

Chúng ta được dạy, “Vì chúng ta là tác phẩm của Đức Chúa Trời, được tạo nên trong Chúa Cứu Thế Giê-su để làm những việc thiện lành, là việc Đức Chúa Trời đã chuẩn bị trước cho chúng ta để theo đó mà tiến hành” (Êph 2:10). Để ý rằng chúng ta được tạo dựng trong Chúa Giê-su để “làm các việc lành.” Nói cách khác, chúng ta không được tạo dựng chỉ để trở thành ai đó, nhưng chúng ta được tạo dựng trong Chúa Giê-su để làm điều gì đó. Bây giờ hãy để ý kỹ : trong những năm gần đây có sự giảng dạy mất quân bình trong hội thánh Chúa về điều này. Chúng ta đã nhấn mạnh quá nhiều việc chúng ta *là ai* trong Chúa Giê-su, là điều quan trọng, nhưng chúng ta quá nhấn mạnh đến độ chúng ta bỏ qua việc chúng ta được tạo dựng *để làm điều gì đó* trong Chúa Giê-su. Sự mất quân bình này đã tạo ra hai vấn đề trầm trọng.

Trước hết, nó sản sinh ra một hội thánh ngủ mê trong thế giới Tây phương. Phần lớn tín đồ đi nhóm một lần trong tuần, và nhiều người thậm chí đi nhóm không thường. Chúng ta mãi mê lo thăng tiến trong công việc, theo đuổi đời sống xã hội, mua sắm đồ dùng một nhất, trả nợ tiền nhà, nuôi dạy con cái, dành tiền đi học, và dành dụm chút tiền để về hưu. Tất cả điều này trở thành động cơ thúc đẩy

của chúng ta hơn là hoàn thành sứ mạng của Chúa. Rất nhiều người trong chúng ta không biết sự thật rằng chúng ta có một “công việc” đòi hỏi để hoàn thành.

Hãy suy nghĩ về điều này : làm sao Phaolô có thể nói, “Tôi đã chạy xong cuộc đua” (2Ti 4:7) nếu ông không biết con đường của ông? Để tôi giải thích. Nếu bạn chạy cuộc đua đường dài trong trường trung học, bạn sẽ biết rằng tất cả người tham dự đều nhìn bản đồ đường đua trước khi chạy đua. Nếu bạn chạy cuộc đua đường dài mà không biết đường đua, bạn có thể chạy và chạy cho đến khi bạn ngã quỵ và bạn bè của bạn sẽ khiêng bạn về nhà. Nhưng bạn vẫn không biết bạn có chạy xong cuộc đua hay không. Cách duy nhất bạn có thể thành thật nói là bạn chạy xong cuộc đua là nếu bạn biết và chạy xong cuộc đua đã định sẵn. Giống như Chúa Giê-su, Phaolô nói, “Con đã làm xong công việc Ngài đã ban cho con hoàn tất.”

Làm sao chúng ta có thể chạy xong cuộc đua khi mà chúng ta chỉ chú tâm hay bị chi phối bởi công việc mỗi ngày? Làm sao chúng ta biết công việc của Chúa dành cho chúng ta khi mà mối quan hệ của chúng ta với Chúa chỉ có mỗi một điều là đi nhóm hàng tuần mỗi Chủ Nhật? Làm sao chúng ta biết kế hoạch của Ngài nếu chúng ta không tìm kiếm Ngài mỗi ngày và hết lòng?

Vấn đề thứ hai tạo ra do chúng ta nhấn mạnh mất quân bình về việc chúng ta là ai hơn là chúng ta làm gì đó khiến cho cơ đốc nhân có cái cảm giác rằng chỉ những ai trong chức vụ trọn thời gian mới có sự kêu gọi trên đời sống họ. Đây là chuyện nhầm nhứ! Mỗi con cái Chúa, nam hay nữ, già hay trẻ, đều có ơn gọi trên trời, và ơn gọi đó chính là trở thành người thợ phụ trung tín để xây ngôi nhà của Chúa. Bản Công Giáo dịch ý này rất hay, khẳng định rằng chúng ta được tạo dựng trong Chúa Giê-su “Thật thế, chúng ta là tác phẩm của Thiên Chúa, chúng ta được dựng nên trong Chúa Cứu Thế Giê-su, để sống mà thực

hiện công trình tốt đẹp Thiên Chúa đã chuẩn bị cho chúng ta.” (Êph 2:10).

Chúa ban cho bạn đặc quyền để phục vụ như là những thợ phụ xây dựng Siôn, ngôi nhà đời đời của Ngài. Nó không phải là nhà làm bằng gạch đá hay nhựa gỗ. Nó là ngôi nhà không làm bởi tay con người, mà là một ngôi nhà sống tạo nên bởi những con trai và con gái hoàng gia. Giống như những người thợ phụ ngày nay, bạn có thể không thấy sự kêu gọi của đời sống bạn đóng góp thế nào vào kế hoạch tổng thể của ngôi nhà của Ngài, vì chỉ có Ngài là thợ chính mới thấy. Sự đóng góp của chúng ta sẽ được biết đến đầy đủ một ngày nào đó trong tương lai khi ngôi nhà của Ngài hoàn tất, chúng ta sẽ cùng với Ngài vui hưởng sự hiện diện của Ngài suốt cả cõi đời đời.

Khi Robert lên lịch cho các thợ phụ xây căn nhà của chúng tôi, anh đưa cho mỗi người thợ một phần của bản thiết kế và bản vẽ. Anh phác thảo cho họ chính xác những gì anh muốn các thợ làm. Anh biết kế hoạch tổng thể; họ chỉ biết phần của họ và được dặn chỉ làm phần việc của họ mà thôi. Họ không lấn sang phần khác mà làm những gì họ cảm thấy cần thiết hay thích thú. Họ phải theo kế hoạch đã được thợ chính lên trước đó.

Chúa lên kế hoạch trước con đường tốt đẹp nhất cho bạn, cho tôi, và cho mọi người tin Chúa Giê-su là Cứu Chúa và là Chúa (Êph 2:10). Như những thợ phụ xây nhà chúng tôi, mỗi chúng ta đều có một vai trò quan trọng, đặc biệt trong việc xây ngôi nhà đời đời của Chúa. Không nhiệm vụ nào kém hay quá quan trọng hơn nhiệm vụ khác. Chúa muốn nhà của Ngài hoàn tất chính xác như Ngài đã hoạch định trước, và việc này cần mỗi chúng ta làm phần của mình – và làm giỏi nữa.

ĐƯỢC HAY MẤT PHẦN THƯỞNG

Bây giờ bạn hiểu được tại sao trong Kinh Thánh chúng ta thường được nói đến như những thợ xây. Tác giả Thi thiên viết, “Hòn đá mà bị *thợ xây* loại ra trở thành đá góc nhà” (118:22). Phierơ, như đã nói trước đây, nói rằng mọi tín hữu là những hòn đá trong nhà Chúa, nhưng ông đi từ chỗ *chúng ta là ai* đến chỗ *chúng ta được kêu gọi làm gì* trong Chúa Giê-su – ám chỉ đến chúng ta là những thợ xây (hay thợ phụ) trong nhà Chúa : “Anh chị em cũng được xem như những tảng đá sống được dùng để xây dựng nhà thiêng liêng, tảng đá này cũng quý giá cho anh chị em là những kẻ tin. Nhưng cho những kẻ không tin: “Tảng đá mà thợ xây nhà loại ra, sẽ trở nên tảng đá đầu góc nhà” (1Phi 5:5,7).

Trong những lời của Phierơ chúng ta thấy rằng người vâng lời là người trung tín và là những thợ phụ đích thực đang xây nhà Chúa, trong khi đó những người không làm theo Lời Chúa (bản thiết kế và bản vẽ của Chúa) thực chất đang làm nghịch lại mục tiêu cuối cùng.

Biết được điều này, chúng ta sẵn sàng xem xét sự mô tả về tiến trình và phần thưởng của sứ đồ Phaolô :

Người trồng, kẻ tưới đều như nhau, mỗi người sẽ nhận *phần thưởng* tùy theo công lao của mình. Vì chúng tôi là người cùng làm việc với Đức Chúa Trời, anh chị em là đồng ruộng của Đức Chúa Trời, là nhà của Đức Chúa Trời [Siôn]. Nhờ ân sủng Đức Chúa Trời đã ban cho tôi, như một chuyên gia xây cất giỏi, tôi đã đặt nền móng, còn người khác xây dựng lên. Nhưng mỗi người phải cẩn thận về công trình xây cất của mình. Vì không ai có thể đặt một nền móng nào khác ngoài nền đã lập tức là Chúa Cứu Thế Giê-su. (1Cô 3:8-11)

Trước hết, hãy để ý trong câu đầu cho biết Chúa phán với chúng ta về phần thưởng hay giải thưởng. Hãy ghi nhớ điều này khi chúng ta tiếp tục đào sâu trong đoạn Kinh Thánh 1Côrinhtô này.

Phaolô đã lập nên. Các thư tín của ông được viết hầu như cách đây hai ngàn năm và vẫn còn dùng ngày nay làm cơ sở đáng tin cậy để chúng ta biết cách sống trong Chúa. Những thợ phụ đầu tiên đã xây nhà chúng tôi tại Floria đều là những thợ lập nên. Một khi công việc của họ xong rồi, các thợ phụ khác đến và xây lên nền mà các thợ phụ đầu tiên đã xây.

Phaolô nói tiếp : “Hễ ai dùng vàng, bạc, đá quý, gỗ, cỏ khô hay rơm rạ để xây nhà trên nền ấy” (3:12). Vàng, bạc và đá quý nói đến cõi đời đời, còn gỗ, cỏ khô và rơm rạ nói đến cõi tạm thời. Mỗi giây phút trong đời chúng ta đều phải chọn lựa : chúng ta có thể xây hoặc cho cõi đời đời hoặc cho cõi tạm thời. Nhưng khi chúng ta tập trung xây Nước Chúa và nhà Ngài bằng cách đem Lời Ngài và sự cung ứng của Chúa cho những người thiếu thốn, chúng ta xây dựng cho cõi đời đời.

Phaolô nói tiếp, “Thì công việc của mỗi người sẽ được phơi bày rõ ràng. Ngày phán xét sẽ phơi bày công trình đó ra vì ngày ấy sẽ xuất hiện trong lửa và lửa sẽ thử nghiệm công việc của mỗi người” (3:13).

Lửa sẽ thử công việc của chúng ta, nhưng nó cũng thử động cơ và ý định đằng sau công việc chúng ta (xem 1Cô 4:5). Khi bạn châm lửa vào gỗ, cỏ khô và rơm rạ, lửa sẽ đốt hết. Tuy nhiên, châm lửa đó vào vàng, bạc hay đá quý thì nó trở nên tinh ròng hơn và đẹp đẽ hơn. Những vật liệu này sẽ được thử luyện và gạn lọc. Bây giờ đến phần thưởng : “Nếu công trình của người nào đã xây dựng còn tồn tại, người đó sẽ được phần thưởng. Nếu công trình của người nào đã xây dựng bị thiêu đốt, thì công trình ấy sẽ mất đi còn người đó sẽ được cứu nhưng dường như qua lửa vậy” (3:14-15).

Để ý là bạn, người thợ xây, sẽ nhận phần thưởng nếu bạn kết thúc tốt đẹp. Tuy nhiên, nếu làm công việc không hợp theo Lời Chúa – nếu động cơ của bạn là ích kỷ, không vâng lời, hay kiêu ngạo thì công việc của bạn sẽ bị thiêu hủy. Là tín hữu trong Chúa Giê-su, bạn được lên thiên đàng, nhưng không có phần thưởng cho công việc lâu dài. Đây là những lời cảnh báo rất mạnh cho tất cả chúng ta :

Khi chúng ta tiếp tục đào sâu đoạn Kinh Thánh quan trọng này, hãy nhớ rằng Phaolô không nói đến cá nhân mà nói đến cả hội thánh :

Anh chị em không biết rằng anh chị em chính là đền thờ của Đức Chúa Trời và Đức Thánh Linh của Đức Chúa Trời ở trong anh chị em sao? Nếu ai phá hủy đền thờ của Đức Chúa Trời, Đức Chúa Trời sẽ hủy hoại kẻ đó. Vì đền thờ của Đức Chúa Trời là thánh khiết và đền thờ đó chính là anh chị em. (3:6-17)

Một lần nữa, đây là những lời rất mạnh! Điều này nên kích thích sự kính sợ thánh trong những ai suy nghĩ về việc đối xử tệ hay dẫn dụ sai lạc nhà Chúa hay cô dâu của Chúa, tức hội thánh. Hãy xem lời cảnh báo mạnh mẽ với việc xử tệ bất kỳ ai, ngay cả họ chỉ là “cục gạch” nhỏ trong nhà Chúa hay chúng ta có thể gọi là “tín đồ quèn.”

PHẦN THƯỞNG THỢ PHỤ

Phaolô kết luận, “Đừng tự lừa dối mình” (3:18). Không may thay, một số cơ đốc nhân không kết thúc mạnh mẽ vì họ chệch cuộc đua để chạy theo lời dụ dỗ của việc tìm kiếm tư lợi. Họ quay khỏi việc xây nhà Chúa vì vinh hiển Ngài mà chạy theo vinh quang chóng tàn – đeo đuổi sự chấp thuận tạm thời của con người hay sự giàu có của thế gian mà một ngày nào đó sẽ bị thiêu đốt.

Đừng bị lừa dối! Hãy tập trung; bạn có một nhiệm vụ để làm trong Chúa. Công việc của bạn phải hoàn thành như Chúa hoạch định từ ban đầu, còn không công việc mà bạn định làm sẽ được thay thế. *Bản Phổ Thông* bộc lộ ý này rõ nét hơn :

Nhờ ân tứ Thượng Đế ban cho tôi, tôi đã đặt nền móng như một thợ xây nhà khéo. Còn những người khác xây trên nền ấy. Nhưng ai nấy hãy thận trọng về cách mình xây. Nền đã đặt là Chúa Cứu Thế Giê-su, ngoài Ngài ra không ai có thể đặt nền nào khác. Nhưng nếu có ai dùng vàng, bạc, châu báu, gỗ, cỏ tranh, rơm rạ mà xây trên nền ấy thì đến Ngày Xét Xử, công tác họ sẽ được phơi bày rõ ràng. Vì ngày ấy sẽ đến cùng với lửa, lửa sẽ thử nghiệm công tác mỗi người để bày tỏ ra. Nếu kiến trúc của ai xây trên nền còn đứng vững, người ấy sẽ được thưởng. Còn nếu kiến trúc bị cháy sập, thợ xây đó sẽ chịu lỗ. Thợ xây thì vẫn được cứu, nhưng giống như người vừa thoát cơn hỏa hoạn. (1Cô 3:10-15)

Nếu công việc của chúng ta không hợp với tiêu chuẩn thử nghiệm của Chúa thì “công trình của chúng ta sẽ bị thiêu hủy.” Không ai muốn công việc của mình bị thiêu hủy – đặc biệt công việc mà chúng ta làm cho Đấng Tạo Hoá.

Tôi nhớ khi một thợ phụ không làm việc tốt trong nhà tôi. Anh không thực hiện công việc theo bản vẽ mà Robert đã đưa cho anh. Vì vợ tôi và tôi có mặt ở hiện trường mỗi ngày, chúng tôi là người đầu tiên phát hiện vấn đề. Tôi gọi cho Robert, và anh cùng tôi gặp nhau tại hiện trường. Anh nổi cáu. Người thợ phụ này không phải là thợ bình thường, nên Robert lập tức cho anh ta thôi việc. Người đó mất phần thưởng. Người đó không chỉ mất lương mà anh ta cũng mất tiếng tăm giữa vòng những thợ khác đang xây nhà của chúng tôi.

Tôi quan sát Robert phải hủy đi công việc mà anh thợ này đã làm. Sau đó anh thuê một thợ phụ khác đến và làm chính xác như Robert đã vẽ trong bản vẽ. Người này nhận được phần thưởng - cả tiền lương lẫn sự thỏa lòng vì biết rằng anh đã đóng góp tích cực để xây một căn nhà đẹp như thế.

Kinh Thánh cho chúng ta biết người này thật đúng trong việc xây nhà Chúa. Có những công việc theo vụ mùa (hay ngay cả công việc cả đời) sẽ không tồn tại lâu. Nó sẽ bị phá ra làm lại và sẽ không trở thành một bộ phận trong ngôi nhà đời đời.

Hãy để tôi giúp bạn tưởng tượng ra tính nghiêm trọng của việc này. Vì tôi đến hiện trường mỗi ngày nên các thợ phụ đều rõ tôi. Họ gọi tôi là “mục sư.” Khi tôi lái xe đến mỗi ngày, tiếng nhạc rock họ mở vang ra xa. Khi thấy tôi, một thợ phụ chạy đến phòng trọ và tắt ngay. Tôi mỉm cười trong lòng vì các tay thợ này cũng sợ Chúa. Sau đó chúng tôi nói chuyện với nhau một lát. Tôi có những cuộc nói chuyện lý thú với các tay thợ này - ngay cả cũng cầu nguyện cho họ nữa.

Tôi nhớ ngày nọ khi các thợ phụ nói chuyện với tôi về những căn nhà đẹp mà họ đã phụ xây. Họ rất hạnh diện khi họ nói về đóng góp của họ. Bạn thấy được là họ vẫn còn thấy thỏa thích vô cùng khi được phụ làm những công trình tuyệt đẹp như thế.

Nào chúng ta hãy đi thêm. Bạn có tưởng tượng các tay thợ phụ xây dựng Nhà Trắng cảm thấy thế nào không? Hãy tưởng tượng ngày hôm ấy con cái họ đi học về nhà và hăm hở cho biết chúng sẽ được đi tham quan toà nhà nổi tiếng nhất cả nước không? Bạn tưởng tượng người cha sẽ thấy thỏa mãn và thú vị thế nào khi ông kể lại cho con cái mình về việc ông cũng tham gia trong việc xây toà nhà đó? Bạn tưởng tượng cảm giác của người cha thế nào khi ông cùng các bạn học trong lớp con ông đến thăm Nhà Trắng? Người cha sẽ cảm thấy hạnh diện thế nào để nhìn khuôn

mặt của con mình khi các bạn nó phát hiện ra là người cha của nó đã giúp xây toà nhà cho tổng thống ở? Bạn tưởng tượng ra không?

Điều này cũng đúng cho chúng ta liên quan đến nhà Chúa! Tuy nhiên, chúng ta không làm việc xây một ngôi nhà mà sẽ bị phá dỡ và thay thế sau vài trăm năm. Chúng ta đang xây ngôi nhà mà sẽ trở thành trung tâm điểm của cả cõi vũ trụ cho đến đời đời. Vâng, hãy nghe lời của tiên tri Michê :

Trong những ngày đến, Hòn núi nơi dựng đền thờ của CHÚA sẽ được lập vững vàng là núi cao nhất, sẽ được nâng cao vượt khỏi các đồi, và các dân sẽ đổ về đó. Nhiều quốc gia sẽ rủ nhau đến đó.” Nào, chúng ta hãy lên núi CHÚA, chúng ta hãy lên *đền thờ* Đức Chúa Trời của Gia-cóp, để Ngài dạy chúng ta đường lối Ngài, để chúng ta bước đi trong các nẻo Ngài. Kinh luật sẽ ra từ núi *Si-ôn*. (Michê 4:1-2)

Công việc của cõi vũ trụ xoay quanh ngôi nhà này. Sự khôn ngoan và luật pháp cai trị toàn cõi tạo vật sẽ ra từ quyền lãnh đạo trong ngôi nhà này. Và có lẽ sự thật ngạc nhiên nhất : nhà của Chúa, Siôn, sẽ đẹp gấp tí, tí lần ngôi nhà mà bây giờ chúng ta thấy khi mới vừa xong vào ngày đầu tiên.

Có một tôi tớ Chúa đầy ơn trung tín cho đến cuối cùng.

Chúng ta đang xây ngôi nhà mà sẽ trở thành trung tâm điểm của cả cõi vũ trụ cho đến đời đời.

Ông đã hầu việc Chúa kết quả hơn sáu mươi năm và nhận phần thưởng của ông (về Nước Chúa) lúc gần kết thúc thiên niên kỷ. Khoảng gần một năm trước khi ông qua đời, tôi đến giảng cho một hội thánh lớn ở miền trung Tây, tại đây có một người hướng dẫn thờ phượng cho tôi

hay rằng Chúa đã ban cho anh một giấc mơ rõ ràng. Trong giấc mơ anh lên thiên đàng và thấy vị đầy tớ Chúa đầy ơn này kết thúc tốt đẹp. Nở nụ cười, vị đầy tớ Chúa này nói với người hướng dẫn thờ phượng, “Phước hạnh hơn là tôi tưởng tượng.” Hai người nói chuyện vài phút, rồi vị đầy tớ Chúa này quay sang và chỉ ra công việc mà ông dự phần xây Siôn. Thật lớn lao. Ảnh hưởng của sự trung tín của vị đầy tớ Chúa này thật rộng lớn hơn ông mơ tưởng khi còn sống trên đất, và nó hiện ra ngay trước mắt ông. Ông có thể chỉ cho thấy công việc của ông, như những người thợ phụ kể cho tôi nghe về công việc xây những căn nhà họ phụ giúp. Thật là một phần thưởng lớn lao! Thật là một giải thưởng lạ lùng!

Bạn tưởng tượng là suốt cả cõi đời đời bạn sẽ chỉ cho con cháu bạn và cho nhiều nước, nhiều dân đến xem ngôi nhà vinh diệu của Chúa mà bạn góp phần xây dựng cho Ngài không?

Thật là một ý tưởng hiển vinh phải không? Thật là một phần thưởng kỳ diệu đáng để mong chờ! Thật là một động cơ thúc đẩy lớn lao giúp chúng ta kết thúc tốt đẹp.

Nào hãy xem mặt trái của nó. Bạn có tưởng tượng ra là không thấy bóng dáng công việc của bạn trong ngôi nhà có tên là Siôn vì bạn không kết thúc tốt đẹp không? Bạn có tưởng tượng ra là tổ phụ, con cháu và dân tộc của bạn đến xem những việc bạn làm, nhưng bạn không có gì để cho họ thấy trong cả cõi đời đời vì phần việc của bạn bị phá ra và để cho một người khác trung tín làm lại không? Thật là một sự mất mát vĩnh viễn, như Phaolô nói đến trong 1Côrinhtô 3.

Hỡi các thánh đồ, tôi không muốn chuyện đó xảy ra cho bạn. Sự thật đáng buồn là chuyện này xảy ra cho nhiều tín đồ. Nhưng bạn có thể quyết định ngay bây giờ rằng bạn sẽ không phải là người mà chuyện này xảy ra. Hãy nghe kỹ lời của Giảng :

Anh em hãy đề phòng, đừng đánh mất thành quả mà anh em đã dày công gây dựng, nhưng hãy cố gắng để lãnh trọn phần thưởng nơi Chúa. (2Gi 1:8 – BDY)

Chính Chúa đã phác thảo một cách để mỗi con cái Ngài có cơ hội nhận phần thưởng đầy đủ khi dự phần trong việc xây dựng ngôi nhà đời đời của Ngài. Công việc của bạn sẽ không bao giờ qua đi, không bao giờ lỗi thời, không bao giờ cần phải thay thế. Và công việc đó sẽ được hàng triệu người và thiên sứ ngưỡng mộ đến muôn đời.

Và đây chỉ là phần thưởng trước tiên mà chúng ta sẽ nhận cho sự trung tín và vâng lời Chúa kiên trì của chúng ta. Dù động cơ đó đã là một sự thúc đẩy lớn lao rồi nhưng vẫn còn một phần thưởng khác lớn lao hơn. Chúng ta sẽ khám phá ở chương sau.

GẦN BÊN VUA

Anh em hãy đề phòng, đừng đánh mất thành quả mà anh em đã dày công gây dựng, nhưng hãy cố gắng để lãnh trọn phần thưởng nơi Chúa.

2GIĂNG 1:8 -BDY

Thử thách là điều không tránh khỏi. Động cơ đúng sẽ giữ chúng ta tiếp tục kiên trì chạy cuộc đua trong khi người khác thiếu động cơ sẽ dao động – hay bỏ cuộc. Động cơ là điều mấu chốt để kết thúc tốt đẹp.

Phần thưởng đầu tiên là phần thưởng làm chứng về công việc của bạn trong việc xây nhà của Chúa suốt cả cõi đời đời và biết rằng công việc của bạn thật xứng đáng với lời khen của Ngài, “Được lắm.” Phần thưởng thứ hai rõ nét hơn và dẫn tới việc chúng ta sẽ được đồng công với Chúa Giê-su suốt cả cõi đời đời.

MỐI QUAN HỆ GẦN GŨI VỚI VUA

Suốt những năm tháng đi lại và nói chuyện với các tín hữu khắp thế giới, thỉnh thoảng tôi tự nhủ không biết các cơ đốc nhân Tây phương có tin rằng Chúa là một nhà xã hội hay không. Nhận thức của nhiều tín đồ cho rằng Ngài sẽ thưởng mọi người ngang nhau và rằng tất cả chúng ta

đều có cùng uy quyền, trách nhiệm và tôn trọng ở trời mới và đất mới. Lỗi lầm thay, họ không hiểu rõ lẽ thật này : dù sự cứu chuộc của Chúa là ngang bằng cho mọi người, và không dựa vào công trạng hay tài nghệ của chúng ta, nhưng Ngài thưởng cho sự trung tín của chúng ta theo như cách chúng ta vâng lời, kiên trì và trung thành với Lời Ngài.

Phần thưởng lớn nhất của chúng ta để kết thúc tốt đẹp – một phần thưởng lớn hơn phần thưởng chúng ta đã khai triển ở chương trước – đó là chúng ta sẽ được đồng công với Chúa suốt cả cõi đời đời. Không gì hiển hách cho bằng được gần gũi và thân mật với Đấng mà chúng ta yêu mến và tôn thờ. Kinh Thánh cung cấp bằng cứ thuyết phục về việc này. Có một chỗ Kinh Thánh nói đến một nhóm người đắc thắng được vinh dự “theo Chiên Con nơi nào Ngài đi” (Khải 14:4). Thật là một vinh dự và đặc quyền biết bao để theo Ngài nơi nào Ngài đi suốt cả cõi đời đời!

Lẽ thật này được thấy rõ trong các sách Phúc Âm. Lúc gần kết thúc chức vụ Chúa Giê-su trên đất, mẹ của hai môn đồ đến với lời cầu xin. Bà đòi nơi Chúa Giê-su : “Xin Thầy cho hai con trai tôi, một đứa ngồi bên phải, một đứa ngồi bên trái Thầy trong Nước của Thầy” (Mat 20:21).

Dĩ nhiên, chỗ vinh dự nhất sẽ là ngồi cạnh Chúa Giê-su, Đấng ở bên cạnh Chúa Cha. Không có chỗ nào ngon hơn chỗ đó! Kinh Thánh cho biết các thiên sứ, gọi là sê-ra-phim, là những đấng rất gần Ngai Đức Chúa Trời (xem Êsai 6:1-6). Họ nói với nhau liên hồi, “Thánh thay, thánh thay, thánh thay là Chúa!” Các cơ đốc nhân hát thánh ca lấy từ những lời này của thiên sứ. Tuy nhiên, các thiên sứ không hát bài này để làm cho Chúa cảm thấy dễ chịu. Không, họ đáp lại những gì họ thấy! Mỗi giây phút là một khía cạnh vĩ đại khác của Chúa được bày tỏ, và điều họ làm là la lớn tiếng, “Thánh thay!” Thật ra, tiếng ca ngợi của họ thật hăng say đến độ nền của đền thờ ở trên trời nơi có hàng triệu thiên sứ và thánh đồ bị rung động bởi tiếng của họ.

Những thiên sứ quyền năng này không bức bối vì phải đứng lâu. Họ không trộm nghĩ, *Chúng mình đã làm việc này hàng triệu năm rồi. Chúng mình chán lắm rồi. Người nghĩ là Chúa sẽ tìm ai khác ở đây để thế chỗ chúng mình để chúng mình nghỉ ngơi tí và khám phá nhiều chỗ khác ở thiên đàng hay vũ trụ.*

Không đời nào! Các thiên sứ ở thiên đàng không muốn chỗ nào khác. Không có chỗ nào trong toàn cõi vũ trụ tốt đẹp cho bằng ở bên cạnh Chúa, ngắm xem sự vĩ đại của Ngài và lắng nghe sự khôn ngoan của Ngài. Nói cách đơn giản, không có gì trong toàn cõi vũ trụ hấp dẫn hơn là Đấng Tạo Hoá. Chúng ta phải nhớ rằng không gì giấu khỏi mắt Ngài, nên khi bạn gần Ngài bạn sẽ thấy mọi sự theo cái nhìn của Ngài. Dù đây là ví dụ thô thiển, nhưng hãy tưởng tượng nhìn vào không gian ngoại tầng qua kính hiển vi đang khi ngồi chung với Albert Einstein, Neil Armstrong và Sr Isaac Newton. Chà, thật là một cảnh tượng hấp dẫn! Tôi nhận biết điều này không thể sánh với việc nhìn thấy sự vật theo nhãn quan của Chúa, nhưng tôi chắc là bạn hiểu vấn đề.

Có một mục sư mà tôi biết được đem lên thiên đàng. Anh chia sẻ rằng đang khi ở đó anh có cảm giác không cưỡng lại đó là muốn lại gần Ngai Chúa. Và ai ở trên trời đều cảm nhận tương tự – hết thấy họ đều muốn càng gần Chúa càng tốt. Bạn tôi thốt lên rằng thiên đàng là nơi đẹp đẽ nhất hơn bất cứ thứ gì mà anh tưởng tượng ra, nhưng không gì ở thiên đàng đáng ước ao hơn là chính Chúa.

Quay lại lời cầu xin của bà mẹ của Giacô và Giăng. Chúa Giê-su trả lời, “Còn ngồi bên phải, bên trái thì Ta không cho được, địa vị này dành cho những người mà Cha Ta đã chuẩn bị” (Mat 20:23). Bây giờ chúng ta phải hỏi, *Có một chỗ cao trọng thật sự được dành sẵn ở thiên đàng không?* Hay là Chúa Giê-su chỉ nói, “Này, đừng nghĩ đến chỗ cao trọng. Tại sao người lại nghĩ ai sẽ gần Ta và Cha

Ta hơn? Người và các con người chỉ hãy sống cho Chúa. Một ngày nọ việc này tự nó sẽ rõ và Chúa sẽ ban cho mọi cơ đốc nhân một chỗ cao trọng bằng nhau. Tất cả đều dựa trên những gì Ta làm, chứ không phải những gì người làm, nên đừng để điều này làm người bận tâm.”

Để trả lời câu hỏi này, chúng ta phải xem xét một câu hỏi khác đã đặt ra cho Chúa Giê-su về đời sau. Ngày nọ những người Sa-đu-sê đến với Ngài, muốn xem thử họ có thể tấn công Ngài về vấn đề thần học. Những người Sa-đu-sê bắt đầu hỏi về chuyện có bảy anh em. Người anh cả lấy vợ và chết không con. Người thứ hai lấy nàng rồi cũng chết không con. Cứ thế, hết người này đến người kia, cho đến khi mỗi anh em đều lấy nàng làm vợ. Sau đó những người Sa-đu-sê hỏi, “Xin cho chúng tôi biết, lúc sống lại người này sẽ là vợ của ai?”

Câu trả lời của Chúa Giê-su khác với câu trả lời của Ngài với mẹ của hai môn đồ nọ. Ngài phán,

Người ở cõi đời này mới cưới gả, chứ những người được kể là xứng đáng hưởng cõi đời sau và được sống lại từ cõi chết thì không còn cưới gả, bởi họ không thể chết được nữa mà giống như thiên sứ và là con cái của Đức Chúa Trời vì đã được sống lại. (Lu 20:35-36)

Chúa Giê-su sửa sai những người Sa-đu-sê, rồi cho họ biết hôn nhân được nhìn nhận như thế nào ở thiên đàng. Tuy nhiên, Ngài không sửa sai mẹ của Giacơ và Giảng về tính chính xác của điều bà xin. Thật ra, Ngài khẳng định rằng ở thiên đàng sẽ có những vị trí cao trọng hơn và có những người gần Chúa hơn. Những vị trí này được Chúa Cha ban thưởng lúc phán xét. Những câu Kinh Thánh khác cho thấy những vị trí cao trọng sẽ được ban thưởng cho những ai chạy xong cuộc đua cách tốt đẹp – cho những tín hữu không nao sờn.

HÌNH BÓNG VỀ TƯƠNG LAI

Lê thật này cũng được tìm thấy trong sách Ê-xê-chi-ên. Dù các thầy tế lễ Cựu ước được nói đến ở đây, nhưng Ê-xê-chi-ên cung cấp một cái nhìn tiên tri – hình bóng trước – về cách cuộc sống sẽ thế nào ở đền thờ của Siôn, ngôi nhà đời đời của Chúa.

Qua tiên tri Ê-xê-chi-ên, Chúa nói đến những người Lêvi – những thầy tế lễ Cựu ước. Việc này liên hệ với chúng ta như thế nào? Chúng ta được sứ đồ Giảng cho biết,

Đấng yêu thương chúng ta, đã lấy huyết mình giải thoát chúng ta khỏi tội lỗi, và lập chúng ta thành một vương quốc và thành *các thầy tế lễ* để phục vụ Đức Chúa Trời là Cha Ngài. Nguyên Chúa Cứu Thế Giê-su được vinh quang và năng lực đời đời. A-men! (Khải 1:5-6)

Hãy xem tôi nhấn mạnh từ *thầy tế lễ*. Cơ đốc nhân, người được sanh bởi Chúa, bây giờ là thầy tế lễ đời đời cho Đức Chúa Trời. Hãy nghe lời của Chúa :

Còn những người Lê-vi đã lìa xa Ta, khi người Y-sơ-ra-ên lầm lạc xa cách Ta để chạy theo các thần tượng của chúng, thì sẽ phải gánh lấy tội lỗi mình. Họ sẽ là những người phục vụ trong nơi thánh Ta, canh giữ các cổng đền thờ, phục vụ trong đền thờ. Họ sẽ giết các tế lễ thiêu và các sinh tế cho dân chúng; họ sẽ đứng trước mặt dân và phục vụ dân. (Ê-xê 44:10-11)

Những “thần tượng mà không phải là thần” nói đến sự thờ thần tượng của dân Y-sơ-ra-ên. Thờ thần tượng trong xã hội chúng ta thường không có hình thể như thời xưa, nhưng nó thật khủng khiếp trước mặt Chúa. Chúng ta được dạy, “Tham lam là thờ thần tượng” (Cô 3:5). Thờ thần tượng xảy ra khi chúng ta ham muốn cuồng nhiệt những điều hấp

dẫn ở thế gian này. Trong nền văn hoá Tây phương ngày nay, thờ thần tượng là mải mê đeo đuổi sự thăng tiến, tiền bạc, của cải vật chất, địa vị, sự nổi tiếng, thú vui, tiếng tăm hay bất kỳ hình thức ganh tị nào khác hay tham vọng ích kỷ. Thần tượng là bất kỳ thứ gì chúng ta yêu thích hay ham muốn hơn là chúng ta yêu mến hay ước ao Chúa. Nó là điều gì đó hay ai đó mà chúng ta dồn mọi sức mạnh vào đó hay lấy sức mạnh từ đó.

Thờ thần tượng được thể hiện hầu như trong mọi lĩnh vực của cuộc sống – ngay cả điều căn bản như ăn uống. Có vô số cơ đốc nhân tham ăn. Khi họ buồn, họ ăn; khi họ vui, họ cũng ăn; nếu thấy món nào ngon, họ sẽ ăn – bất kể món đó có giá trị dinh dưỡng hay không. Họ “ngốn” vào thân thể họ đủ thứ thức ăn vô bổ vì họ thèm những món khẩu vị. Người ta không bao giờ đổ nhót dơ hay xăng bẩn vào xe hơi của họ, nhưng họ lại không suy nghĩ liên quan đến chất lượng lẫn số lượng thức ăn mà họ tiêu hoá. Họ biến thức ăn thành thần tượng. Vì họ nhận sức từ sự thèm muốn tạm thời và cái bụng no nên họ dồn sức mạnh vào đó.

Thờ thần tượng cũng được thấy trong việc một người muốn được nổi tiếng. Có những người sẵn sàng làm bất cứ

Thờ thần tượng
được thể hiện hầu như
trong mọi lĩnh vực
của cuộc sống

điều gì để có một vị trí tôn trọng trong giáo hội, tại công sở hay trong xã hội. Họ nói xấu, phỉ báng, lừa dối, nói dối hay thỏa hiệp sự liêm khiết để có được một chỗ được công nhận, có địa vị hay thẩm quyền. Ngay cả nếu họ không

lên lút thì họ cũng biến sự đeo đuổi địa vị thành thần. Họ nhận năng lực từ sự nổi tiếng, địa vị và tiếng tăm; hậu quả là họ dồn hết sức lực vào trong đó.

Thần tượng sẽ cướp đi khỏi bạn đức tin không nao sòn. Nó sẽ cướp đi sức mạnh bạn cần để trung tín chạy cho đến cuối cùng.

Trong đoạn Kinh Thánh của Ê-xê-chi-ên trên, Chúa phán với những tín hữu đã bỏ không đeo đuổi Ngài mà đeo theo những thứ không làm cho thỏa mãn lâu dài, những thần tượng này có thể làm chúng ta hài lòng thời gian ngắn, nhưng về lâu về dài nó không bao giờ làm thỏa mãn chúng ta. Chúa nói rằng những người thờ hình tượng sẽ trả giá cho mọi việc sai trật họ đã làm. Họ sẽ trả giá khi nhìn thấy phần thưởng của họ bị thiêu đốt. Họ sẽ được cứu, nhưng bị trợ trụi. Họ sẽ thuộc về nhà Chúa, nhưng sẽ như các đầy tớ làm việc vất vả giúp việc nhà.

Chúng ta phải nhớ rằng Chúa cũng phán với chúng ta bây giờ như hồi xưa. Ngài không muốn bạn và tôi hụt mất tất cả sự giàu có mà Ngài tồn chứa cho chúng ta. Thiên đàng sẽ là nơi tốt đẹp hơn bất cứ thứ gì mà chúng ta tưởng tượng ra; không gì trên đất sánh với vẻ nguy nga của nó. Tuy nhiên, ở thiên đàng sẽ có địa vị khác nhau – có những nơi cao trọng hơn và có những nơi ít cao trọng hơn. Bất kỳ vị trí nào trong nhà Chúa cũng đều tốt đẹp hơn thứ gì trên đất này, vì Đavít khẳng định, “Tôi thà làm người gác cổng nhà Đức Chúa Trời hơn là ở trong nhà kẻ ác (Thi 84:11). *Bản Diễn Ý* diễn ý câu này rất hay :

Một ngày dưới mái Đền Chân Thần còn quý hơn cả ngàn ngày khác, thà tôi làm phu giữ cửa Đền Ngài, còn hơn ở trong hoàng cung tội ác.

Đavít có ý nói, “Tôi thà làm đầy tớ trong nhà Chúa hơn bất cứ nơi nào khác!” Không có nơi nào trong toàn cõi vũ trụ đáng cho ta ước ao hơn là nhà Chúa, nơi ngự của sự hiện diện thực hữu của Ngài. Bất kỳ vị trí nào trong Siôn đều tốt hơn bất cứ nơi nào khác.

Nhưng đừng bỏ qua điểm mấu chốt mà Chúa nói ở đây. Vì Ngài yêu thương chúng ta rất nhiều, Ngài muốn cảnh tỉnh chúng ta về nỗi buồn có thể xảy ra cho chúng ta nếu chúng ta hụt đi điều tốt nhất : phần thưởng để được ở gần và làm việc gần với chính Đức Chúa Trời suốt cả cõi đời đời. Tại Ngài phán xét các tín hữu sẽ có nước mắt và chúng ta được đảm bảo là “Đức Chúa Trời sẽ lau ráo nước mắt mọi người” (Khải 21:4). Nhưng chính cái ý thức rằng chúng ta đã phí đi quãng đời ngắn ngủi của chúng ta khiến chúng ta ở vị trí này trong cõi đời đời sẽ không phai đi. Chúng ta sẽ luôn biết chúng ta đã sai trật điều gì do chúng ta đã đeo đuổi những thứ không tồn tại lâu. Đây là sự mất mát vĩnh viễn mà tôi đã bàn đến nhiều ở chương trước (xem 1Cô 3:12-15).

Ngược lại, hãy nghe Chúa nói tiếp điều gì : “Nhưng các thầy tế lễ Lê-vi, con cháu Xa-đốc, là những người đã đảm trách phục vụ nơi thánh Ta khi con cái Y-sơ-ra-ên lầm lạc xa cách Ta, chính họ sẽ *đến gần để phục vụ Ta*; họ sẽ đứng trước mặt Ta để dâng cho Ta mỡ và huyết; CHÚA tuyên bố” (Êxê 44:15).

Dù Chúa nói cụ thể với các thầy tế lễ Cựu ước trong câu này, nhưng chúng ta được dạy rằng những điều này là “hình bóng về những việc tương lai” (Cô 2:17) và rằng “Những điều này đã xảy ra cho họ như là một bài học và cũng được ghi chép lại để làm gương cảnh cáo chúng ta” (1Cô 10:11). Trong nhiều tình huống các biến cố của Cựu ước là hình bóng, biểu tượng hay ví dụ về những việc trong thời đại tương lai. Để ý những từ *phục vụ Ta*. Làm đầy tớ trong nhà là một chuyện, giữ nhà như Đavít sẵn sàng làm. Nhưng phục vụ Chúa là một chuyện khác!

Tôi là thành viên của một hội thánh 8000 tín đồ lúc tôi bắt đầu chức vụ trọn thời gian vào năm 1983. Hội thánh này nổi tiếng không chỉ ở thành phố tôi mà còn cả thế giới. Chúng tôi có trên 450 nhân sự lúc đó. Tôi được thuê để làm người phụ tá chính cho mục sư và vợ mục sư. Thật

là một vinh dự để phục vụ họ. Tôi được vinh dự hơn các thành viên khác vì văn phòng tôi nằm ngay cạnh văn phòng mục sư, tôi thường xuyên đến nhà họ, và thường cùng họ ăn trưa hay ăn tối chung với các đầy tớ đầy ơn trên thế giới. Có những lúc tôi ngồi đó kinh ngạc. Nước mắt tuôn tràn khi tôi suy gẫm tôi được phước biết bao khi tôi ngồi gần những vị đầy tớ Chúa đầy ơn này.

Tôi nghe được sự khôn ngoan, ý tưởng, sáng kiến mà các nhân sự khác không có vinh dự để nghe. Tôi lãnh hội được những kiến thức mà vẫn còn là kim chỉ nam cho tôi ngày nay. Vị trí của tôi là một công việc bao quát nhất trong cả hội thánh. Các nhân sự khác thường hỏi tôi, “Anh diễm phúc được phục vụ trong vị trí này.” Có người ganh với tôi và hỏi, “Làm sao mà anh có được vị trí này? Anh đã làm gì mà có được vị trí này?” Những người khác cũng thường bàn tán là ai sẽ thế chỗ tôi nếu ngày nào đó tôi rời vị trí này. Tôi biết họ nói đúng : đó là vị trí ngon nhất dành cho nhân sự.

Bây giờ bạn tưởng tượng ra địa vị cao trọng được ở gần chính Đức Chúa Trời không? Các tín hữu không nao sồn, những người làm việc chăm và chịu đựng chạy đua đến cuối cùng là những người ngồi chỗ cao trọng. Như Chúa nói trong Êxêchiên 44:28, “Đây là phần cơ nghiệp của họ, chính Ta là cơ nghiệp của chúng nó.”

Có phần thưởng nào tốt hơn thế không? Những người mà sẽ gần gũi Ngài, được nghe ý tưởng, khái tượng và kiến thức của Ngài, giúp Ngài lên kế hoạch cho tương lai và cho các vấn đề điều hành khác, là những người chịu đựng cách bền lòng và trung tín. Chúng ta sẽ ngồi và cai trị với Ngài đời đời. Chúng ta sẽ phục vụ Ngài cách trực tiếp. Thật là một lời hứa kỳ diệu!

Hãy nghe lời khích lệ của Phaolô lần nữa :

Mỗi lực sĩ đều theo kỷ luật khắc khe về đủ mọi thứ, họ chịu như vậy để đoạt mào hoa chiến thắng sẽ

tàn héo, nhưng chúng ta chịu như thế để nhận được mào hoa chiến thắng không phai tàn. Về phần tôi, tôi chạy đua không phải là chạy vu vơ, tôi đánh, không phải là đánh gió. (1Cô 9:25-26)

Những vận động viên chuyên nghiệp luyện tập và kiên trì nhắm đến giải thưởng Super Bowl, giải Masters' Green Jacket, cúp Stanley Cup và huân chương vàng thể vận hội Olympic, nhưng tất cả những giải này không sánh với những gì chúng ta đang nhắm tới! Đây là lý do chúng ta được khích lệ, hãy "*kiên trì* chạy trong cuộc đua đã dành sẵn cho mình" (Hê 12:1). Phần sau của câu này bản Kinh Thánh The Message dịch thế này, "Hãy giữ bỏ, bắt đầu chạy – không bao giờ bỏ cuộc!" Bản Phổ Thông dịch, "Hãy cố gắng chạy thế nào để thắng giải" (1Cô 9:24 – BPT).

Nào hãy tự hỏi : *Có phải những lời này càng có ý nghĩa hơn cho tôi bây giờ khi tôi nghe phần thưởng đang chờ tôi không?*

Tôi nghĩ tôi đã biết câu trả lời của bạn.

ĐỪNG BAO GIỜ BỎ CUỘC!

Nhưng ai kiên trì cho đến cuối cùng sẽ được cứu rồi.

MATHIƠ 10:22

Không ai bắt bạn bỏ cuộc; bạn là người duy nhất đưa ra quyết định đó. Nên đừng bỏ cuộc.

Phần thưởng cho sự chiến thắng, cả ở đời này lẫn đời sau, còn lớn hơn nghịch cảnh hay khó khăn bạn đối diện. Như Chúa Giê-su nói, “Kiên trì đến cuối cùng sẽ được cứu rồi.”

Chúa chúng ta thấy trước một sự thật đáng buồn là chuyện này sẽ xảy ra trong những ngày sau cùng. Ngài phán trong Mathiơ 24:10, “Nhiều người sẽ bỏ cuộc.” Nói ra những lời này chắc hẳn lòng Ngài cũng đau lắm. Những người Ngài yêu thương vô cùng, những người Ngài phó sự sống để mua sự tự do và thành công cho họ, sẽ bỏ cuộc.

Sự thật đáng buồn là họ không cần phải bỏ cuộc. Chúa đã ban cho chúng ta ân điển quyền năng của Ngài để không chỉ giúp chúng ta vượt qua khó khăn mà còn ra khỏi khó khăn mạnh mẽ hơn, khôn ngoan hơn và kết quả hơn trước khi chúng ta bước vào sự chịu khổ. Nhiều tín đồ sẽ bỏ cuộc vì họ không có cái nhìn đúng đắn. Họ không được trang bị.

Sự bỏ cuộc mang nhiều hình thức. Phần lớn nó thường nằm sâu trong sự thỏa hiệp – trái nghĩa với sự kiên trì. Theo khải tượng tôi kể cho bạn ở chương đầu, chúng ta cần bắt chước người chèo ngược dòng. Để bước đi với Chúa, bày

tổ Nước Chúa, và khác biệt với người ta vì vinh hiển Chúa liên hệ đến việc sống ngược dòng đời.

Chúng ta phải không nao sờn trong việc tin tưởng sự khôn ngoan của Chúa. Sự thỏa hiệp không phải là một sự chọn lựa.

KHÓ KHĂN ĐỂ LÀM TÍN ĐỒ

Trước khi tuận đạo, sứ đồ Phaolô thấy trước nhịp sống khó khăn trong những ngày sau cùng. “Con nên biết trong thời kỳ cuối cùng sẽ có những giai đoạn khó khăn (2Ti 3:1). Phaolô đã nhận ba mươi chín lần roi năm lần khác nhau, bị đánh đập ba lần, một lần bị ném đá, và chịu tù đầy nhiều năm. Ông đối diện với sự thù nghịch và sự bắt bớ khắp nơi ông đi. Tuy nhiên ông nói tiên tri rằng trong thời đại của chúng ta việc sống cho Chúa sẽ gặp khó khăn hơn! Làm sao ông có thể nói điều này sau khi kinh nghiệm những thử thách như thế trong đời sống ông? Ông tiếp tục giải thích :

Vì sẽ có những người vị kỷ, tham tiền, khoe khoang, kiêu căng, ăn nói phạm thượng, không vâng lời cha mẹ, vong ân bội nghĩa, không tôn trọng thần thánh, không tình nghĩa, bất nhân, vu khống, không tiết độ, tàn bạo, thù ghét điều lành, phản phúc, liêu lĩnh, tự phụ, thích vui chơi hơn là yêu mến Đức Chúa Trời. (2Ti 3:2-4)

Nhìn thoáng qua chúng ta có thể thắc mắc, “Ý Phaolô nói gì đây? Làm sao danh sách về lối cư xử được nói trước cho thời đại chúng ta khác với thời đại của Phaolô?” Thật ra, những biểu hiện này cũng thấy có trong xã hội của ông thời đó. Người ta vị kỷ và tham tiền, tội lỗi và không tha thứ, cả một danh sách trên. Phierơ đã nói vào ngày lễ Ngũ Tuần, “Quý vị hãy thoát khỏi thế hệ băng hoại này” (Công 2:40).

Tại sao Phaolô lại nói về thế hệ chúng ta? Tại sao ông nhắm tới những biểu hiện này trong việc mô tả thời kỳ khó khăn nhất trong lịch sử khi bước đi với Chúa? Câu kế tiếp cung cấp câu trả lời: “Giữ hình thức tin kính bề ngoài, nhưng lại chối bỏ quyền năng của đức tin” (2Ti 3:5).

Phaolô nói khó khăn lớn nhất bắt nguồn từ những “tín hữu” thỏa hiệp lẽ thật. Cùng với các trước giả khác của Tân ước, sứ đồ cảnh báo trước rằng, vào thời đại chúng ta, một phần trăm rất lớn cơ đốc nhân xưng là “được tái sinh” sẽ không đứng vững trong ân điển Chúa. Họ sẽ bám lấy sự thật rằng họ được cứu bởi ân điển, tuy nhiên họ từ chối quyền năng của ân điển biệt riêng họ ra làm những chiến sĩ trung kiên của Nước Chúa.

Những người này là những người “gác chèo.” Họ có thể cố chèo ngược dòng, nhưng họ lại xuôi theo dòng đời. Còn tệ hơn nữa, khải tượng tôi thấy có các thuyền bạn chở đầy những người này. Niềm tin khảng khít của họ làm cho sự lừa dối càng nguy hiểm hơn và thuyết phục hơn. Họ không chỉ tự lừa dối họ mà cũng dẫn dụ người khác và khiến cho nhiều tín đồ thành thật vấp ngã. Đây là khó khăn Phaolô nói đến.

Khi tôi suy gẫm lịch sử, tôi tin cuộc chiến lớn nhất mà các tổ phụ hội thánh đầu tiên tranh chiến là việc *tuân giữ kinh luật*. Tuân giữ kinh luật cố gắng kéo những tân tín hữu trở lại dưới kinh luật mới được cứu rỗi, hơn là tin cậy ân điển Chúa.

Ngày nay chúng ta đối diện với một cuộc chiến khác. Tôi tin cuộc chiến khốc liệt nhất mà chúng ta đối diện trong những ngày sau cùng này là việc *vô luật pháp*. Việc *vô luật pháp* giảng dạy một sự cứu rỗi mà không mong đợi sự thay đổi lối sống. Người ta sống đời sống cơ đốc nhân không khác gì trước lúc họ chưa tin Chúa, nhưng bây giờ họ là một phần của “câu lạc bộ,” mang cùng một “cái mác,” nói cùng ngôn ngữ của câu lạc bộ, như các thuyền bạn

nhắm chèo xuôi dòng. Chúng ta không còn kiên định trong đức tin nơi Chúa và trong sự vâng theo đường lối Ngài nữa.

Chúa Giê-su cảnh cáo rằng trong những ngày sau cùng, “Vì sự gian ác sẽ gia tăng nên tình yêu thương của nhiều người cũng phai nhạt dần.

Tôi tin cuộc chiến khốc liệt nhất mà chúng ta đối diện trong những ngày sau cùng này là việc vô luật pháp.

Nhưng ai *kiên trì chịu đựng* cho đến cùng sẽ được cứu rỗi” (Mat 24:12-13). Nhưng khoan đã! Tội lỗi (sự gian ác) lan tràn khi Chúa Giê-su phán những lời này. Điều gì khiến thời đại chúng ta khác trước đây? Sự thật gây sốc là Chúa Giê-su không nói về xã hội

nói chung; Ngài đang nói về những ai xưng là theo Chúa. Ngài làm chứng rằng tội lỗi sẽ tràn lan giữa vòng những người tự xưng là cơ đốc nhân trong thời đại chúng ta. Tại sao Ngài kết thúc lời phán này bằng câu “nhưng ai kiên trì chịu đựng cho đến cuối cùng sẽ được cứu rỗi”? Bạn không thể nói với người không tin, “Nếu anh chị chạy xong cuộc đua thì anh chị sẽ được cứu,” vì người đó đâu có ở trong cuộc đua đâu. Tuy nhiên, bạn sẽ nói với những tín hữu đã ở trong đức tin rồi, tức những người đã bắt đầu cuộc đua, “Nếu anh chị chạy xong cuộc đua thì . . .”

Từ quan trọng Chúa Giê-su dùng là *kiên trì chịu đựng*. Mà *kiên trì chịu đựng* nghĩa là có sự chống đối, sự kháng cự hay sự khó khăn bám theo lẽ thật. Chúng ta phải không nao sờn để kết thúc tốt đẹp.

THỜI ĐIỂM ĐÃ ĐẾN

Theo ánh sáng này, thư tín thứ hai Phaolô gửi Timôthê đáng cho chúng ta để ý. Sau khi ông nói ra khó khăn, Phaolô

đưa ra giải pháp : “Còn những kẻ gian ác, bịp bợm sẽ ngày càng tệ hại hơn, lương gặt người ta rồi bị lương gặt lại. Về phần con, hãy tiếp tục kiên trì trong những điều con đã học và tin quyết, vì biết con đã học với ai.” (2Ti 3:13-14).

Chân lý thì không hợp trào lưu; nó bất biến theo thời gian và không bị ảnh hưởng bởi quan điểm hay văn hoá. Để ý rằng Phaolô cả vừa khích lệ vừa cảnh cáo đệ tử của ông hãy “tiếp tục kiên trì trong những điều con đã học và tin quyết.” Sự kiên trì giữ lẽ thật là liệu pháp.

Rất dễ bị lừa để chạy theo trào lưu thế gian, nhưng nó chỉ dẫn tới sự lừa dối. Vì lý do này Phaolô nói tiếp :

Từ khi còn *thơ ấu*, con đã biết *Kinh Thánh* có khả năng khiến con khôn ngoan để được cứu bởi đức tin trong Chúa Cứu Thế Giê-su. Cả *Kinh Thánh* đều được Đức Chúa Trời thần cảm, có ích cho việc dạy dỗ chân lý, bác bỏ điều sai trái, sửa chữa lỗi lầm, đào luyện con người sống công chính, hầu cho người của Đức Chúa Trời được trang bị đầy đủ và sẵn sàng để làm mọi việc lành.

Tôi nhấn mạnh hai nhóm từ trong đoạn này : *Kinh Thánh* và *thời thơ ấu*. Đức Chúa Trời thần cảm cả *Kinh Thánh*. Chân lý của Ngài xuyên thời gian và văn hoá. Nó là nền tảng để chúng ta xây dựng cuộc sống; nó trang bị chúng ta với kiến thức và quyền năng để làm đẹp lòng Chúa mọi ngày.

Như 2Timôthê 3 đi đến kết luận, phần lớn chúng ta giả định rằng Phaolô đã nói xong ý tưởng của ông. Tuy nhiên, mãi cho tới năm 1227SC thì hội thánh mới thêm đoạn và câu vào *Kinh Thánh*. Như Phaolô đã viết, thư tín Timôthê thứ nhì chỉ là một lá thư. Và ông chưa nói xong ý tưởng của ông. Những lời tiếp theo của Phaolô được ghi ở câu sau :

Trước mặt Đức Chúa Trời và trước mặt Chúa Cứu Thế Giê-su, là Đấng sẽ phán xét kẻ sống và kẻ

chết, khi Ngài trở lại làm vua tể trị vũ trụ, ta long trọng truyền bảo con: Hãy kiên trì rao giảng lời Chúa, dù gặp thời hay không, khi thì nài khuyên thuyết phục, khi thì khiển trách, khích lệ; hãy dạy dỗ với tất cả lòng nhịn nhục và quảng đại. Vì sẽ đến thời kỳ người ta không chịu nhận giáo lý chân chính, nhưng chiều theo dục vọng mà quy tụ nhiều giáo sư quanh mình để dạy những điều êm tai. Họ ngoảnh tai đi không chịu nghe chân lý nhưng lại hướng về chuyện hoang đường. (2Ti 4:1-4)

“Trước mặt Đức Chúa Trời và trước mặt Chúa Cứu Thế Giê-su, . . . ta long trọng truyền bảo con.” Phaolô nói cho đệ tử của ông biết không có mạng lệnh nào trọng yếu hơn mạng lệnh này. Mạng lệnh này là gì? Công bố và giảng dạy Lời Đức Chúa Trời. Không phải là giảng dạy triết lý, nguyên tắc lãnh đạo thế tục, những kỹ năng sống hay bất kỳ sách vở nào hợp thời. Không, mạng lệnh là phải giảng Lời đời đời.

Phaolô vừa nói khẳng định rằng cả Kinh Thánh đều được Đức Chúa Trời thần cảm và ích lợi để hướng dẫn đời sống chúng ta. Rồi ông truyền bảo Timôthê hãy công bố và giảng dạy Lời Chúa. Tại sao? Vì thời hầu đến (và tôi tin thời kỳ này đã đến hiện nay) khi những người lừa dối và những kẻ bị lừa dối không chịu nghe giáo lý của Kinh Thánh. Giáo lý đó là gì? Không chỉ là giảng dạy mà là sự giảng dạy nền tảng của Kinh Thánh. Đó là sự giảng dạy kết hợp mọi lẽ thật lại với nhau.

Buồn thay, tôi đã chứng kiến nền tảng thuộc linh (Kinh Thánh) của chúng ta bị chuyển đổi để hợp với trào lưu và thời đại. Điều này vượt khỏi tầm kiểm soát khi mà một mục sư của hội thánh lớn đứng trước hội chúng tuyên bố rằng ông là người đồng tính, và nhận được sự ủng hộ. Một mục sư khác tuyên bố Chúa không còn chữa lành và tin đồ ông tin ông hơn là tin Lời Chúa. Một mục sư khác nữa là tác giả của một cuốn sách tuyên bố mọi người cuối cùng đều

được lên thiên đàng – không một người nào bị thiêu đốt trong hồ lửa đời đời – và ông này vẫn là “ngôi sao sáng” trong cơ đốc giáo. Một mục sư khác thách thức sự giáng sinh bởi nữ đồng trinh và sự tái lâm của Chúa Giê-su mà vẫn được người ta tung hô là nhà lãnh đạo của đức tin cơ đốc. Ngày càng có nhiều người như thế nổi lên giữa vòng “cơ đốc nhân.”

Những cuộc khảo cứu mới đây giúp chúng ta hiểu thêm những chuyện sai lạc này. Theo một cuộc khảo cứu quốc gia, chỉ 46 phần trăm cơ đốc nhân được tái sinh tin lẽ thật tuyệt đối. Hơn 50 phần trăm tín đồ tin lành tin người ta có thể lên thiên đàng qua con đường khác hơn là sự hy sinh của Chúa Cứu Thế Giê-su. Chỉ 40 phần trăm cơ đốc nhân được tái sinh tin satan là có thật.

Sao mà chuyện này xảy ra được? Câu trả lời được tìm thấy trong lời Phaolô viết cho Timôthê : “Họ không thích nghe giáo lý Kinh Thánh” – chúng ta không duy trì sự kiên định trong lẽ thật.

Chúng ta ngày càng nghe một tin lành không mang lại sự biến đổi. Sự điệp trong tâm của nó không trung thành với giáo lý trọng tâm của Lời Chúa, chẳng hạn như trong giáo lý này, “Chúa Giê-su chết cho tội chúng ta để đem chúng ta lên thiên đàng, nhưng chúng ta là con người, và Chúa hiểu tính khí và phái tính khác nhau của chúng ta.” Một sự giảng dạy phổ biến mới đây là giảng rằng không cần phải ăn năn khỏi tội lỗi. Vô số tín hữu hân hoan nghe giảng rằng không cần phải buồn rầu theo ý Chúa nữa về sự không vâng lời hay không cần phải xưng tội với Chúa vì tội lỗi đã được ân điển che phủ rồi. Tôi đã nghe nhiều người nam và người nữ chấp nhận sự giảng dạy này khoe rằng sứ điệp này thật đơn giản, mới lạ và mang lại thoải mái biết bao. Nhưng nếu những gì đơn giản, mới lạ và mang lại thoải mái là dấu chỉ đích thực của chân lý thì bất kỳ giáo lý nào làm thỏa mãn xác thịt đều là chân lý sao! Nếu giảng dạy rằng cơ đốc nhân không cần ăn năn nữa thì Chúa Giê-su đã sai khi Ngài

bảo năm trong số bảy hội thánh hãy “ăn năn” trong sách Khải Huyền (xem Khải 2:5,16,21,22;3:3,19).

Chân lý không thay đổi để “chiều theo” những ai muốn phạm tội. Chân lý không hùa theo tham dục, sự tiện lợi hay “mảnh khoé” của con người. Ngược lại Con Đức Chúa Trời công bố, “Cổng hẹp và đường nhỏ dẫn đến sự sống” (Mat 7:14).

Bây giờ người ta thích giữ cho mình những giáo sư lìa bỏ giáo lý Kinh Thánh. Những người giảng dạy xảo trá này đã tạo ra một tin lành nhằm hòa đồng với sự băng hoại đạo đức của nền văn hoá của chúng ta. Chân lý không còn nhào nặn đời sống tín hữu nữa, nhưng trái lại nó bị nhào nặn và giải nghĩa theo những trào lưu văn hóa. Tại sao? Vì tai của họ thích nghe những lời cho phép chúng ta “làm bạn” với thế gian hơn là “ra khỏi nó và phân rẽ khỏi đó” (2Cô 6:17).

Nhiều tín đồ cảm nhận sự thôi thúc của Thánh Linh khi lúc đầu họ bắt đầu đùa giỡn với sự thỏa hiệp. Tuy nhiên, do vô số người trôi theo dòng trên các thuyền bạn, nên cuối cùng nhiều người dập tắt tiếng nói của Thánh Linh, đóng tai họ lại và trở nên chậm nghe chân lý.

THẾ HỆ ANH HÙNG ĐỨC TIN

Và tại sao những điều này làm chúng ta ngạc nhiên? Chúng ta đã nghe nói về sự bội đạo lớn sẽ xảy ra trong những ngày sau cùng (xem 2Tê 2:3).

Ngược lại, chúng ta được nghe nói đến một thế hệ những anh hùng đức tin sẽ được dấy lên trong thời kỳ này. Những con người vĩ đại này có cả nam lẫn nữ, cả già lẫn trẻ (xem Công vụ 2:17-18). Các tiên tri và sứ đồ thời xưa mô tả những anh hùng đức tin là những người không nao sờn trong lẽ thật. Thử thách của tối tăm và sự lừa dối làm cho những chiến sĩ thập tự này nổi bật lên. Họ không chùn bước nhưng bởi đức tin và hành động kiên trì của họ làm

cho Nước Chúa mở rộng thêm hơn. Họ sẽ là những người thật sự khác biệt như những ngọn đuốc chiếu sáng giữa đêm trường thế gian. Họ sẽ vượt trội trong mọi khía cạnh của cuộc sống – không phải do thỏa hiệp, nhưng như Đaniên đã làm bởi sự khôn ngoan của Chúa mà chỉ được tìm thấy trong sự kính sợ Chúa và ân điển năng quyền.

Hỡi độc giả, tôi hy vọng rằng bạn sẽ là một trong số những anh hùng đức tin này. Tôi cầu nguyện rằng bạn sẽ thiết lập sự vĩ đại bằng cách thất bại bằng lẽ thật và trang bị chính mình bằng áo giáp công chính. Tôi hy vọng bạn sẽ gương cao thuần đức tin và kiên trì chạy cuộc đua đã bày ra trước mặt bạn, xác quyết chống lại bất kỳ sự chống đối nào cho đến cuối cùng. Bạn là một người chiến thắng. Bạn có hạt giống của một Đấng bền lòng chịu sự thù nghịch lớn chưa từng gặp. Sức mạnh của Ngài ở trong bạn! Bản chất của Ngài là của bạn. Bạn không được tạo dựng để bỏ cuộc, thối lui, dao động hay thỏa hiệp. Bạn đã được phước với ân điển lạ lùng của Đức Chúa Trời.

Bất kể nghịch cảnh chống lại bạn khốc liệt thế nào, hãy xem nó là “bàn đạp” để leo lên cấp độ cao trị kế tiếp. Hãy học từ thử thách như Phaolô đã học :

Vì, thưa anh chị em, chúng tôi muốn anh chị em biết rằng hoạn nạn đã xảy ra cho chúng tôi tại Tiểu-á thật nặng nề quá sức chịu đựng, đến nỗi chúng tôi không còn chút hy vọng sống sót nào nữa. Thật vậy, chúng tôi cảm thấy mình phải mang án tử hình để không còn cựa nơi chính mình, nhưng nương cậy Đức Chúa Trời là Đấng làm cho kẻ chết sống lại. Chính Ngài đã giải cứu chúng tôi khỏi hiểm họa chết chóc lớn như thế thì Ngài cũng sẽ giải cứu chúng tôi nữa. Chúng tôi hy vọng nơi Đức Chúa Trời rằng Ngài sẽ tiếp tục giải cứu chúng tôi. (2Cô 1:8-10)

Khó khăn của Phaolô rất khốc liệt đến độ ông và đoàn của ông tưởng chừng không sống sót nổi. Tuy nhiên ông nói rằng “đây chính là điều tốt nhất đã xảy ra.” Qua sự chống đối, Phaolô leo lên cấp độ cao hơn của uy quyền và quyền năng. Ân điển (quyền năng) Chúa luôn luôn đủ. Chúa sẽ giúp chúng ta vượt qua nhiều lần như thế.

Điều chúng ta cần làm là hãy duy trì đức tin, chứ đừng đánh mất nó, vì phía bên kia là sự đắc thắng, sự thỏa lòng và sự mãn nguyện lớn lao. Như Giacô viết, “Phước cho người chịu đựng thử thách, vì sau cơn thử luyện sẽ được lãnh mãi sự sống mà Đức Chúa Trời đã hứa cho Người yêu kính Ngài” (Gia 1:12).

Bạn đã có ân điển quyền năng, bản chất, bản tính đặc biệt và sự đầy đầy của Đức Chúa Trời trong bạn. Bạn là một với Ngài; bạn là thân thể của Chúa. Đầu (Chúa Giê-su) không bao giờ thất bại nên thân thể Ngài cũng không hề thất bại. “Chúng tôi bị chèn ép đủ điều nhưng vẫn không bị đè bẹp, chúng tôi có bối rối *nhưng không bao giờ tuyệt vọng*” (2Cô 4:8).

Chúng ta là thân Chúa; chúng ta không bỏ cuộc. Chúng ta không thối lui! Phaolô nói những lời này lặp đi lặp lại, “Chúng ta không nản lòng” (2Cô 4:1), và lần nữa, “Vậy nên chúng ta không bỏ cuộc” (2Cô 4:16), và danh sách còn tiếp. Bạn được tạo dựng để thành công cách lạ lùng.

Và đừng nghĩ là Chúa bỏ cuộc bạn. Ngài không bao giờ làm việc đó. Hãy nghe lời hứa chắc chắn của Ngài : “Đức Chúa Trời là Đấng thành tín. Ngài đã kêu gọi anh chị em tham dự trong sự thông công với Con Ngài, Chúa Cứu Thế Giê-su, Chúa chúng ta” (1Cô 1:9).

Thật là một lời hứa tuyệt vời phải không? Đức Chúa Trời sẽ không bao giờ bỏ cuộc bạn. Ngài kiên trì về điều này. Và nếu Ngài không bỏ bạn, làm sao bạn lại bỏ Ngài hay bỏ cuộc? Hãy cứ kiên trì.

Phần thưởng của việc không nao sờn là gì? Đây chính là lời ra chính từ miệng Chúa :

Ai thắng và bền lòng vâng phục Ta đến cuối cùng
Ta sẽ ban cho quyền cai quản mọi dân tộc. (Khải
 2:26 – BPT)

Thật là một phần thưởng lớn lao! Phaolô xác nhận lời hứa của Chúa Giê-su : “Nếu chúng ta không bỏ cuộc, chúng ta sẽ cai trị với Ngài” (2Ti 2:12). Và hãy nhớ phần thưởng không chỉ có ở đời sau mà ngay ở đời này nữa. “Cũng bởi một Người, Chúa Cứu Thế Giê-su, mà những người nhận được ân sủng và tặng phẩm công chính cách dư dật, sẽ thống trị trong đời sống bội phần hơn là đường nào?” (Rô 5:17).

Vậy hỡi anh chị em yêu dấu trong Chúa, bạn có quyền năng để không nao sồn. Bạn có những gì cần thiết để kết thúc tốt đẹp : ân điển của Đức Chúa Trời, và ân điển đó không thể thất bại. Vậy hãy chạy với lòng tin quyết để giết giải. Dù đó có thể là nhiệm vụ Chúa giao, một vị trí quan trọng hay một mối quan hệ thuộc linh; dù đó có thể là một mục tiêu ngắn hạn, dài hạn hay cả một quãng đời, bạn được định để chinh phục và cai trị. Bạn được vinh dự để nắm biết một đời sống mãn nguyện và sung mãn đến từ một thái độ không nao sồn. Quyền cai trị đang chờ đợi bạn. Bạn sẽ khác đời vì vinh quang của Vua. Thật ra, đó là một phần thưởng thỏa thích. Hãy luôn luôn nhớ :

Hãy trông cậy nơi CHÚA,

Hãy vững lòng và can đảm lên.

Phải, hãy trông cậy nơi CHÚA. (Thi 27:14)

PHỤ LỤC A

LỜI CẦU NGUYỆN LÀM CON CÁI CHÚA

Làm sao chúng ta trở thành con cái Chúa? Trước hết, bạn không cần phải làm gì, Chúa Cứu Thế đã làm cho bạn rồi. Ngài phó sự sống vô tội, năng quyền của Ngài để bạn được mua trở lại cho Đấng Tạo Hoá, Chúa Cha. Sự chết của Ngài trên thập tự giá là cái giá duy nhất có thể mua sự sống đời đời cho bạn.

Bất kể địa vị xã hội, chủng tộc, lai lịch, tôn giáo như thế nào hay điều kiện có thuận lợi hay không thuận lợi dưới con mắt con người, bạn đủ tư cách để trở thành con cái Đức Chúa Trời. Ngài ước ao và mong mỗi bạn bước vào gia đình Ngài. Việc này xảy ra bằng cách từ bỏ sống tội lỗi và không nhờ cậy Ngài như phó thác đời sống bạn cho quyền cai trị của Chúa Giê-su; một khi bạn làm việc này xong, bạn sẽ được tái sinh. Bạn không còn là nô lệ cho quyền lực tối tăm; bạn được tái sinh như là con trai hay con gái của Chúa. Kinh Thánh công bố,

Vì nếu miệng người xưng nhận Đức Giê-su là Chúa và lòng người tin rằng Đức Chúa Trời đã khiến Ngài từ chết sống lại thì người sẽ được cứu; Vì tin trong lòng thì được sự công chính, và xưng nhận nơi miệng thì được sự cứu rỗi. (Rô 10:9-10)

Nếu bạn tin Chúa Giê-su chết cho bạn và bạn sẵn lòng dâng cho Ngài đời sống của bạn – bạn không còn sống cho

minh nữa – hãy cầu nguyện lời cầu nguyện này từ đáy lòng bạn thì bạn sẽ trở thành con cái Chúa :

Lạy Đức Chúa Trời, con nhận biết con là một tội nhân và thiếu hụt tiêu chuẩn công chính của Ngài. Con đáng chịu phán xét đời đời vì tội lỗi của con. Cảm tạ Ngài vì không để con trong tình trạng này, vì con tin Ngài sai Chúa Cứu Thế Giê-su, Con độc sanh của Ngài, Đấng sanh bởi trinh nữ Ma-ri, chịu chết vì con và gánh chịu sự phán xét của con trên thập tự giá. Con tin Ngài được sống lại ngày thứ ba và hiện nay ngồi bên hữu Chúa Cha làm Chúa và Cứu Chúa của con. Hôm nay là ngày _____, năm 20 __ con xin dâng đời sống con hoàn toàn cho Chúa Giê-su kiểm soát.

Chúa Giê-su ơi, con xưng nhận Ngài là Chúa, Cứu Chúa và là Vua của con. Xin bước vào đời sống con bởi Thánh Linh Ngài và biến đổi con thành con cái Đức Chúa Trời. con từ bỏ mọi điều thuộc về tối tăm mà con nắm giữ trước đây và từ hôm nay trở đi con không còn sống cho bản thân nữa, vì Ngài đã phó sự sống Ngài cho con để con được sống đời đời.

Chúa ơi, con cảm tạ Ngài; đời sống con bây giờ hoàn toàn ở trong tay Ngài và theo Lời Ngài con không bao giờ hổ thẹn.

Bây giờ bạn đã được cứu rồi; bạn là con cái Chúa. Cả thiên đàng vui mừng với bạn ngay giây phút này! Xin đón chào bạn trong đại gia đình Chúa! Tôi muốn gợi ý ba bước cần thực hiện ngay :

1. Hãy chia sẻ điều bạn vừa mới làm với một tín hữu khác. Kinh Thánh cho biết một trong những cách chúng ta đánh bại tối tăm là qua lời làm chứng của chúng ta (xem Khải 12:11). Tôi mời bạn hãy tiếp

xúc với chức vụ của chúng tôi, Messenger Internatiional, tại www.messengerinternational.org. Chúng tôi muốn nghe tin từ bạn.

2. Hãy tham gia nhóm hội thánh nào giảng dạy Lời Đức Chúa Trời. Hãy làm một thành viên và tham gia vào hội thánh đó. Cha mẹ không “đem con bỏ chợ” cái ngày chúng sinh ra mà nói, “Hãy tự sống sót.” Bây giờ bạn là em bé trong Chúa; Chúa Cha đã cung cấp một gia đình để giúp bạn tăng trưởng. Gia đình này được gọi là hội thánh địa phương thời Tân ước.
3. Hãy chịu báp tem nước. Dù bạn là con cái Chúa rồi, phép báp tem là một lời xưng nhận công khai cho cả thế giới thuộc linh lẫn thế giới tự nhiên biết bạn đã dâng đời sống bạn cho Chúa qua Chúa Cứu Thế Giê-su. Đây là một hành động vâng lời, vì Chúa Giê-su phán chúng ta phải “nhân Danh Đức Cha, Đức Con và Đức Thánh Linh” mà làm báp tem các tân tín hữu (Mat 28:19).

Tôi chúc bạn hưởng được một đời sống mới phước hạnh nhất trong Chúa Giê-su. Chức vụ của chúng tôi sẽ cầu nguyện thường xuyên cho bạn. Nào hãy bắt đầu sống không nao sồn trong lẽ thật của Chúa!

PHỤ LỤC B

TẠI SAO TÔI DÙNG NHIỀU BẢN DỊCH KINH THÁNH

Thỉnh thoảng có người hỏi tại sao tôi dùng nhiều bản dịch Kinh Thánh và tại sao tôi chỉ trích một phần của câu Kinh Thánh? Xin hãy để tôi trả lời những câu hỏi này.

1. Kinh Thánh nguyên gốc được viết trong tiếng Hêbơơ, tiếng Aram và tiếng Hy Lạp. Tuy nhiên, một bản dịch Kinh Thánh tiếng Anh (hay tiếng Việt) trung bình dùng tới 6000 từ. Theo con số này chúng ta có thể kết luận có nhiều nghĩa tinh tế của từ gốc có thể bị bỏ qua và mất đi trong các bản dịch Kinh Thánh. Nên trích từ nhiều bản dịch Kinh Thánh sẽ giúp khám phá sự phong phú của lời mà Chúa muốn truyền thông.
2. Nếu chỉ dùng một bản dịch, người nhận ra câu Kinh Thánh đó thì rất dễ đọc lướt qua vì quá quen thuộc. Việc dùng các bản dịch khác nhau sẽ làm giảm thiểu khả năng này và giữ cho người đọc tập trung vào Kinh Thánh.
3. Khi viết sách này, tôi cẩn thận đọc các phần Kinh Thánh đã chọn từ ít nhất năm đến tám bản dịch khác nhau và xác định nghĩa nào nhấn mạnh ý niệm rõ nhất. Tôi cũng đảm bảo là nếu tôi dùng bản diễn ý thì phần Kinh Thánh trích không mâu thuẫn với bản dịch mà mọi người đều công nhận.

4. Lý do tôi không trích hết một câu Kinh Thánh là vì chương và câu được thêm vào Kinh Thánh vào năm 1227 SC. Kinh Thánh nguyên gốc không viết theo chương theo câu. Chúa Giê-su trong các sách Phúc Âm nhiều lần chỉ trích một phần của câu Kinh Thánh từ Cựu ước.

CÂU HỎI ĐỂ SUY GẪM VÀ THẢO LUẬN THÊM

1. Bạn có đồng ý hay không đồng ý cách chúng ta kết thúc trong đời quan trọng hơn cách chúng ta bắt đầu không? Xin giải thích câu trả lời.
2. Bạn định nghĩa “tinh thần không nao sồn” là gì?
3. Xin bạn cho biết ý nghĩa của ân điển Chúa là gì? Sự hiểu biết của bạn về ân điển đã gia tăng thế nào nhờ đọc sách này?
4. Theo bạn lẽ thật cơ đốc nhân phải “cai trị trong cuộc sống” (xem Rôma 5:17) ám chỉ đến điều gì? Lẽ thật này ảnh hưởng gia đình bạn như thế nào? Công việc bạn như thế nào? Phản ứng của bạn với bất kỳ thử thách nào trong cuộc sống như thế nào?
5. Nhiều cơ đốc nhân dường như không cai trị trong cuộc sống. Tại sao bạn nghĩ điều này đúng?
6. Cần có một số thái độ và hành động nào để một tín hữu trở thành người cai trị trong mọi thử thách mà cuộc đời mang đến?
7. Kế hoạch của satan nhằm chống đối bạn (xem Gi 10:10) là gì? Trong vài ngày qua hay tuần qua, bạn thấy satan hoạt động nhằm “cướp, giết và hủy diệt” như thế nào trong đời sống bạn?
8. Chúa Giê-su phán chúng ta sẽ có hoạn nạn trong thế gian nhưng Ngài đã “thắng thế gian” (xem Gi 16:33). Điều gì giúp chúng ta trở thành người chiến thắng?
9. Đặc điểm một người kiêu ngạo là gì? Đặc điểm của người khiêm nhường là gì?

10. Sứ đồ Phierơ khích lệ môn đồ theo Chúa hãy “mặc lấy sự khiêm nhường” (1Phi 5:5). Nói theo ngôn ngữ đời thường, bạn nghĩ ông có ý nói gì?
11. Một số thủ thuật chúng ta dùng để chống cự ma quỷ là gì?
12. Tại sao thử thách là một thực tế quan trọng trong đời sống cơ đốc nhân?
13. Vai trò cầu nguyện trong đời sống cơ đốc nhân không nao sòn là gì?
14. Bạn mô tả lời cầu nguyện “sốt sắng” như thế nào?
15. Tại sao lại có những mức độ và biểu tượng phần thưởng khác nhau ở thiên đàng?
16. Khi bạn suy gẫm các chủ đề quan trọng của sách này, có lĩnh vực nào trong đời sống theo Chúa của bạn mà bạn cần Thánh Linh giúp gia tăng “tinh thần không nao sòn không”?

Tài liệu giúp đỡ cơ đốc nhân

Từ Messenger International, chức vụ của John và Lisa Bevere
Nhiều sách vở trong các ngôn ngữ khác được cung cấp miễn phí
trên trang mạng này. Thư viện này liên tục cập nhật những sách
vở mới. Hãy vào www.ResourceLibrary.org



Môi Của Satan của John Bevere Sống Tự Do Khỏi Cái Bẫy Vấp Phạm

Cuốn sách này phơi bày một trong những cái bẫy
lừa dối mà sa-tan dùng để kéo các tín hữu ra khỏi
ý muốn của Chúa: sự vấp phạm. Sách này có cả
phần 30 ngày suy gẫm.

- Học để mạnh mẽ hơn thay vì cay đắng hơn
- Khám ra sự thuận phục và vâng lời Chúa
- Chấp nhận sự tha thứ và làm hoà

Thường những người bị vấp phạm mà họ không biết họ bị mắc
bẫy. Họ bị lừa dối vì họ quá tập trung vào những tổn thương mà
người khác gây ra cho họ. Những tín hữu vấp phạm sẽ bị tê liệt nên
không dám hành động, bị che mắt nên không dám bước ra và bị
bất lực nên không dám công bố và nhận lãnh những gì Chúa đã tôn
trũ cho họ. Sách này phơi bày cái bẫy lừa dối mà satan dùng để kéo
tín hữu ra khỏi ý Chúa và ra khỏi định mệnh thật của họ trong
Chúa Giê-su. Vấn đề vấp phạm - phần cốt lõi của cuốn sách *Môi
của Satan* – là một ngăn trở khó khăn mà mỗi cá nhân phải đối
diện và chiến thắng. Vấn đề không phải là bạn chọn vấp phạm hay
không vấp phạm mà là cách bạn chọn để phản ứng với nó. Sự dạy
dỗ này sẽ giúp bạn sống tự do khỏi vấp phạm, thêm năng lực cho
bạn để có mối quan hệ hanh thông với Chúa.

Cuốn sách *Môi của Satan* trong tiếng Việt có thể được tải
miễn phí từ trang mạng.

www.MessengerInternational.org

www.CloudLibrary.org

Không Nao Sờn

Quyền Năng Của Ân Điển Giúp Bạn Không Bỏ Cuộc

Cuốn sách bài học bạn đang cầm là một phần trong **Loạt Bài Dạy Về Chủ Đề Không Nao Sờn** của John Bevere. Qua việc đọc sách này và sử dụng các tài liệu đi kèm trong DVD và tải từ trang mạng, bạn sẽ nghiên cứu tất cả loạt bài dạy này. Việc nghiên cứu thấu đáo chủ đề này sẽ ảnh hưởng đến bạn và phát triển đời sống cơ đốc của bạn nhằm giúp bạn làm nhiều việc cho Chúa.

Toàn bộ loạt bài học này gồm các phần sau :



- **Sách Bài Học Không Nao Sờn**

Đây là cuốn sách in trong loạt bài này và chính là cuốn sách bạn đang cầm trong tay. Sách này cũng có trong dạng ebook và PDF.

- **Đĩa Dữ Liệu Không Nao Sờn**

Đĩa đi kèm gồm các tài liệu trong dạng kỹ thuật số.

- **Sách Bài Tập Và Hướng Dẫn Nghiên Cứu Không Nao Sờn**

Có trong đĩa dưới dạng ebook và dạng PDF.

- **Sách Tiếng (Audio Book) Không Nao Sờn**

Gồm 18 chương đọc từ cuốn sách *Không Nao Sờn* trong tiếng Việt dạng MP3.

- **Phần Giảng Dạy Video Không Nao Sờn**

Xem vài phần giảng dạy Video mẫu trong đĩa này. Tất cả phần giảng dạy Video đều được cung cấp miễn phí trên trang mạng.

- **Phần Giảng Dạy Audio Không Nao Sờn**

Tất cả 12 phần giảng dạy trong dạng MP3

- **Sách Bài Học Sư Tử Cái Trời Dậy**

Có trong đĩa dạng ebook và dạng PDF.

Phần MP3 Audio có thể chạy trên media player, điện thoại hay máy tính.

Các Dữ Liệu PDF có thể đọc trên máy tính bảng hay máy tính. Có thể đọc, in lại hay chia sẻ những dữ liệu này cách dễ dàng. Bạn có thể sao chép và cắt dán nội dung.

Sách Ebook là một dạng của sách in. Bạn có thể tải về và đọc trên máy tính bảng, ipad, máy tính hay điện thoại.

Đĩa Dữ Liệu DVD. Nếu bạn không thể chạy được đĩa DVD trên đầu máy, hãy tải về máy tính và mở từng dữ liệu nghe. Nếu bạn vẫn gặp vấn đề, nhờ ai đó biết máy tính giúp bạn mở các dữ liệu này để nghiên cứu thêm.

Tất cả các dữ liệu này đều miễn phí. Bạn được cho phép sao chép đĩa này hay các tài liệu khác đi kèm gửi cho bạn bè, cho hội thánh hay tải trực tiếp từ trang mạng để cho người khác sử dụng. Hãy giới thiệu các tài liệu này cho những ai đói khát Lời Chúa và giúp họ sống đời sống cơ đốc đầy quyền năng.

KHÔNG NAO SỜN

Nguyên tác : RELENTLESS

Tác giả : JOHN BEVERE

Dịch giả : NGÔ MINH HOÀ (ANH-RÊ)

NHÀ XUẤT BẢN TÔN GIÁO

Yên Hòa - Cầu Giấy - Hà Nội

ĐT: (04) 37822854 - Fax: (04) 37822854

Chịu trách nhiệm

Nguyễn Công Oánh

Biên Tập

Nguyễn Thị Hà

Trình Bày

Thiên Ngôn

Sửa bản in: Ngô Minh Hòa (Anh-rê)

In 10.000 bản, khổ 14.5 x 21.5 (cm)

Tại Cty TNHH DV-TM-SX-IN THIÊN NGÔN

Số xuất bản: 396-2012/CXB/38-48/TG

In xong và nộp lưu chiểu quý 2 năm 2012

ĐĨA TƯ LIỆU SÁCH KHÔNG NAO SỜN



teach reach rescue
Messenger
international
MessengerInternational.org

Bạn có thể tải những tài liệu này tại :
www.CloudLibrary.org

QUYỀN NĂNG CỦA ÂN ĐIỀN GIÚP BẠN KHÔNG BỎ CUỘC

KHÔNG NAO SỜN

JOHN BEVERE



Đĩa dữ liệu này là món quà của tác giả dành cho bạn. Trong đĩa này bạn sẽ tìm thấy nhiều tư liệu dạy dỗ Lời Chúa miễn phí và bạn cũng có thể chia sẻ cho người khác. Bạn được quyền sử dụng và sao chép những tư liệu trong đĩa này để chia sẻ, đăng tải và giảng dạy. Những tư liệu này nhằm khích lệ tín hữu khắp nơi trên thế giới.

Bạn cũng có thể tải các sách của tác giả John Bevere trong tiếng Việt từ trang :

www.Messengerinternational.org
www.CloudLibrary.org

Bạn cũng có thể nghe và xem các sự giảng dạy của cùng tác giả tại Youtube.com & Yuku.com và các trang thông tin khác.

“Đức Chúa Trời không phải là tác giả của hoạn nạn nhưng Ngài dùng nó làm mạnh mẽ chúng ta để chúng ta kinh nghiệm những chiến thắng vẻ vang hơn. Ngài không bao giờ dẫn chúng ta vào cơn bão mà Ngài lại không ban cho chúng ta quyền năng để chiến thắng.”

- JOHN BEVERE, tác giả Không Nao Sờn

Bạn có mọi thứ cần thiết để kết thúc tốt đẹp!

Cơ đốc nhân không hề được định phải sống “cho qua ngày”. Bạn được tạo dựng để sống vượt trên nghịch cảnh và bày tỏ sự vĩ đại của Chúa! Trong cuốn sách thật cảm động này, tác giả John Bevere trình bày những yếu tố để kết thúc tốt đẹp!. Cuốn sách *Không Nao Sờn* này không phải là sách dạy về chiến thuật để sống còn mà là sách cung cấp cho bạn một lối tư duy mới, một tư duy dám tuyên bố như sứ đồ Phaolô, “Tôi vui chịu khó khăn.” Những lễ thật dựa trên nền tảng Kinh Thánh này sẽ trang bị cho bạn để bạn tiến triển trong mỗi giai đoạn của cuộc đời.

Hãy cùng tôi kinh nghiệm một đức tin Không Nao Sờn!



JOHN BEVERE là tác giả có sách bán chạy và là diễn giả nổi tiếng. Ông và vợ ông là Lisa, cũng là một tác giả có sách bán chạy, cùng sáng lập chức vụ John Bevere Ministries vào năm 1990. Chức vụ này đã phát triển thành một chức vụ quốc tế, trong đó có chương trình phát hình hàng tuần, *The Messenger*, được phát sóng ở 214 nước. John Bevere là tác giả của một số sách như *Breaking Intimidation*, *The Fear of the Lord* và *Under Cover*.

SÁCH NÀY CÓ KÈM THEO DVD

Bạn có thể tải những tài liệu này tại :
www.CloudLibrary.org
www.MessengerInternational.org



TEACH REACH RESCUE
Messenger
International®
MessengerInternational.org

Sách này là quà tặng
của tác giả, không bán.



Follow John Bevere on
Facebook and Twitter.